Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Asia
++
DS
531
C74
1992

CON ONG

lại nhái tú xương, ong có lời chúc cho khắp cả hết trên đời vua quan sĩ thứ dân trong nước sao được cho ra cái giống người

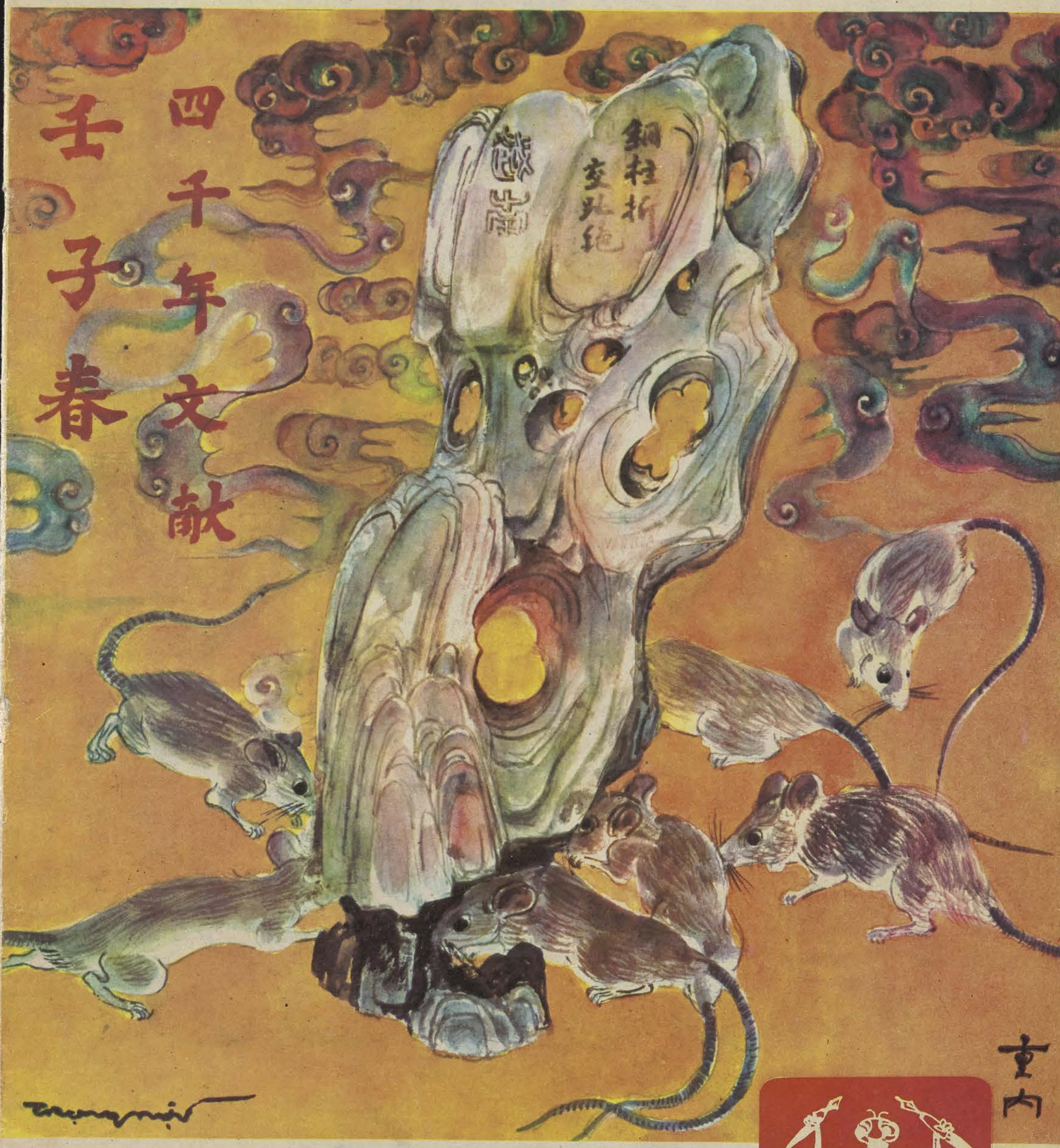

GIAI PHẨM XUÂN CON CHUỘT "72"

Cung Chúc Tân Xuân

NGÂN HÀNG

SAIGON TÍN DỤNG

Vốn khởi thủy : 405.000.000 đ. góp đủ

Trụ sở : 29 - 30 Bến Bạch - Đằng Saigon

Kính chúc

Quý vị Trương chủ và công,

thương, kỹ nghệ gia một năm

mới hạnh phúc và thắng lợi

trên đường Doanh Nghiệp

Đ. T. : 20.761 - 94.961 - 94.969

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

THỢ VIẾT
THỢ THƠ
THỢ VẼ :

• minh vồ • dê húc càn • dương hùng cường • hĩm đinh hiển • gãi sĩ • kiều phong • cửu sừng • thiên khôi • hoàng anh • văn quân • triều linh • độc thủ • sức voi • trần quần • bình đọi • nguyễn đức nam • minh đức hoài trinh • dương uyên nguyên • kim bằng • thanh nam • túy hồng • phong trang • cạc cạc đại học sĩ • văn tí • diên nghị • tiểu ngọc • cao bồi già • thằng hủi • tô kiều ngân • thiết diện phán quan • hùng phong • chàng phi • chiêm tinh gia minh xọp.

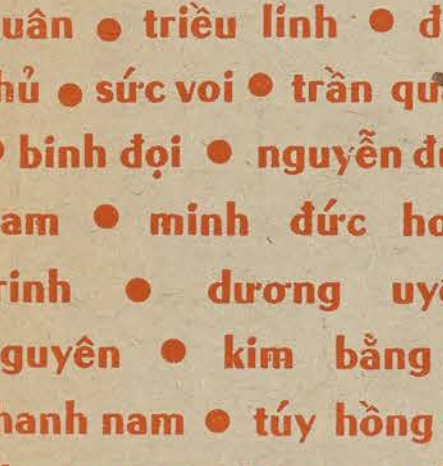

ĐỒNG TRỤ CHIẾT, GIAO CHỈ DIỆT

Năm chó, nói chuyện chó...

Năm heo, nói chuyện con heo...

Vậy thì sang năm con Chuột, có viết, có vẽ và có làm thơ con Chuột, thì đó cũng là lẽ thường tình. Giai phẩm Xuân Con Ong; hình bìa cũng trình bày một đàn Chuột, đang biểu dương lực lượng, xuống đường rất hung hăn, để gậm nát cột đồng Giao Chỉ.

Đồng trụ chiết, Giao Chỉ diệt...

Cách đây mấy ngàn năm, chú Ba Tàu có tên Mã Viện đã dựng lên một cột đồng, kèm theo một lời nguyền. «Cột đồng này mà gãy thì dân Giao chỉ sẽ tuyệt diệt». Ngày nay, cột đồng đã không còn vết tích, nhưng dân Giao Chỉ vẫn hiên ngang góp mặt dưới ánh mặt trời.

Lũ Chuột đang «bè hội đồng» cột đồng Giao Chỉ là Cộng Sản, tham nhũng, gian thương... Có thể thêm lũ chính khứa ăn cỏ, lũ chính trị gia bất tài... Nhưng chắc không thể làm té bổ nhào được cột đồng Giao Chỉ.

Chúng ta có chính sách bốn không sáng tỏ như nhật nguyệt, đủ chọi được với Cộng sản. Có Phó Vương, gân cứng, chống lại tham nhũng. Có ông Tổng Ngọc, tài cao, chí lớn, làm lũ gian thương sợ hết vía. Vậy thì há sợ một lũ chuột, đang hì hục gậm cột đồng Giao Chỉ hay sao ?...

Trái đất quay chung quanh mình nó, phải mất một ngày, xoay chung quanh mặt trời phải mất một năm. Chúng ta lớn hơn trái đất, vì chúng ta quay chung quanh mặt trời, mất những bốn năm... Và có thể hơn thế nữa. Chúng ta có quyền hy vọng ở năm mới, năm mà dầu hỏa chảy lênh láng trên thềm lục địa...

Xin ơn trên trên phù hộ chúng ta...

Con Ong

CON ONG
Tuần báo trào phúng đối lập
chủ tiệm :
MINH VỒ
quản lý :
HOÀNG THỊ QUÝ
môn bài nhà nước số 3716/TBTTXHBCI
tòa soạn : 54 Võ Tánh — Saigon
giây nói : 93.801

phụ trách biên tập
MINH VỒ – DÊ HÚC CÀN
HĨM và bằng hữu chúng nó

GIAI PHẨM
XUÂN CON CHUỘT 72
Hình bìa : Đồng trụ chiết, Giao Chỉ diệt
của thợ vẽ : TRỌNG NỘI

TYPO : nhà in Võ Tánh
Offset bìa : LEX MINH

nếu một mai KHI HÒA BÌNH

TRANH PHỊA CỬA HIM

CHỈNH KHỨA KHÓA MỒM

SA LÔNG Ê ẨM

TÔNG TÔNG LÁI MÁY CÀY

RUỘNG CÓ NGƯỜI CÀY

ĐĨ ĐIẾM TRỞ VỀ VỚI PHÔNG-TEN

BIỆU ĐÌNH, Ô TEN DÀNH RIÊNG CHO CHÓ ÍA

NHÀ HÁT TÂY PHÁ SẢN

CA SĨ PHÔNG TRÀ ĐI KHỨA BẾN XE ĐÒ

ĐỒN BỐT RA VÔ THONG THẢ?

CHA ĐỌC KINH SÁM HỐI

SƯ GÕ MÕ ĂN CHAY

CHIM CU LÊN HẦNG THÁNH TÔ?

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

12 chuyện ngắn hay nhất năm heo

THẾ là năm Con Heo đã hùng hục qua đi, để lại khá nhiều tai tiếng. Điều đáng ghi nhớ nhất là năm Heo đã có mấy cái chết bất đắc kỳ tử, và nổi tiếng về phương diện «bề hội đồng».

Các thầy tướng nói rằng ; «Dần Thân Tị Hợi tứ hành xung» nghĩa là 4 tuổi dần. thân, tị và hợi rất xung khắc với nhau Cho nên, ngay đầu năm Hợi, ông Tướng Đỗ Cao Trí, vị danh Tướng tả xung hữu đột suốt bao nhiêu năm, chẳng sao, bỗng lăn đùng ra chết vì một tai nạn phi cơ trực thăng. Rồi đến tháng 9 (âm lịch) Giáo Sư Nguyễn văn Bông cũng tuổi Dần đã bị ám sát chết giữa thanh thiên bạch nhật tại đường Cao Thắng. Vẫn chưa hết, giữa tháng 11 âm lịch, đáng lẽ coi như hết năm Hợi rồi, thế mà Giáo sư kiêm nhà văn Tam Ích, cũng tuổi Dần (hơn các ông Trí và Bông một giáp) đã tự thắt cổ chết.

Ngoài ra, năm Heo đã rất nổi tiếng về chuyện con Heo, gần như suốt năm, ngày nào báo chí cũng loan tin, hoặc phóng sự về chuyện «bề hội đồng», nhiều vụ rất thương tâm.

Về phương diện quốc tế, cũng nên ghi một chuyện nổi bật nhất. Vào đầu năm 1969, trong khi TT Nixon làm lễ tuyên thệ nhậm chức, thì có đám Yppi đã rước một con heo, phong chức Tổng Thống cho nó. Thành ra, TT Nixon đã nhậm chức cùng một lúc với Tổng thống Heo, do đó, năm Heo, ông Nixon đã nổi bật, nhờ quyết định cho TC vào LHQ, và sang thăm Trung Cộng, nhờ đó, đã được báo Time bầu là nhân vật nổi tiếng nhất trong năm Heo.

Bây giờ, xin kể lại 12 chuyện đáng ghi nhớ nhất trong phạm vi Quốc nội.

1. Thắt cổ báo chí

Mới đầu năm con heo, báo chí còn đang nghỉ Tết, Thủ Tướng đã ban hành sắc lịnh 006 ấn định các thể thức thi hành quy chế báo chí.

Nói là ấn định các thể thức thi hành quy chế báo chí, chứ thực ra, sắc lệnh 006 là sáng kiến của Tổng trưởng Thông Tin Ngô khắc Tỉnh, muốn bóp nghẹt báo chí bằng những điều kiện rất khắt khe, trái cả với Hiến pháp và luật 19/69; Sau mấy ngày Tết, báo chí đã phản ứng khá dữ dội về vụ này, các dân biểu nghị sĩ cũng tiếp tay đánh tới tấp. hăng nhất là ông Nghị Chức. Báo HB thì kiện Thủ Tướng ra TCPV. Kết quả, Thủ tướng đã kịp thời rút lại sắc lệnh. Thế là vui vẻ cả, Thủ tướng chẳng những không mất mặt, mà được tiếng là phục thiện.

2. Đi Lèo

Mới mùng 6 tết Con Heo, tin tức đã cho hay Đại Quân Việt Nam đang tập trung ở vùng 1 và vùng 2 để sắp sửa đánh thốc sang Lào.

Mấy hôm sau, quả nhiên Tổng thống Thiệu chánh thức tuyên bố ta kéo quân sang Lào thật. Đây là cuộc hành quân vĩ đại đầu tiên mà Mỹ chỉ yểm trợ không lực, và trên mặt đất chỉ có quân Việt Nam Cộng Hòa. Trận chiến mới đầu không có gì, có vẻ suông sẻ lắm. Nhưng vì Mỹ chơi xấu, không yểm trợ đúng mức như lời hứa một phần vì thời tiết bên Lèo rất xấu, khiến trận chiến về sau đã bị thiệt hại đáng kể. Tuy ta vẫn thắng, nhưng đã thắng với một giá đắt. Cuối cùng, đại quân VNCH đã được lịnh rút khỏi nước Lèo. Ta bị Mỹ chơi vố này hơi nặng. Đó là một kinh nghiệm «cưỡi voi chung với đức ông», chuyên môn cưỡi đằng đít, bị nó hất xuống lúc nào không biết,

3. Con cút cụt đuôi

Một hiện tượng nổi bật vào đầu năm con Heo, và cũng là một «biến cố» làm nhiều kẻ cười người khóc, đó là vụ «chim cút lên ngôi».

Cút là loài chim được chép trong kinh Thánh, là một thứ động vật được Thiên chúa ban cho dân Do Thái làm thực phẩm khi rời đất Ai Cập tiến về đất hứa, loại chim này du nhập vào Việt Nam từ bao giờ, không ai biết vào cuối năm con Chó, phong trào nuôi cút lên khá cao. Từ mấy trăm đồng, một cặp chim cút lên tới 5000đ, mỗi cái trứng ấp, đã lên tới vài trăm. Sau tết Heo, phong trào nuôi cút lên mau như phi thuyền Apollo, mỗi ngày hai ba giá, có người hốt bạc triệu nhờ cút một cách dễ dàng. Hai ba tuần sau Tết Heo, giá cút đạt tới điểm cực đại 20.000 một cặp. Cút mới nở 20.000đ 1 con trứng ấp 600đ một cái. Đến đây bọn nhà báo nhảy và vòng chiến, và chỉ vài bài báo giá cút đã xuống mau hơn cả xe lao dốc. Từ mấy chục ngàn một cặp cút, chỉ còn mấy trăm. Từ mấy trăm một trứng ấp, chỉ còn có mấy chục. Nhiều người sạt nghiệp đồ tội cho nhà báo ăn tiền của Ba tầu để đánh cút. Nhưng rút cục ba tàu cũng méo mặt.

Một kinh nghiệm cho những người nhẹ dạ !

4. Ông Tổ độc cử : HĐBC

Vì Thủ Tướng phải rút lại sắc lịnh 006 về báo chí, nên đã ra lệnh cho Bộ Thông Tin phải tổ chức Đại Hội Báo Chí, thành lập gấp Hội Đồng Báo Chí theo đúng quy chế báo chí. Ông Tổng Tỉnh sợ thất bại như năm 1970 lại sợ nếu Đại Hội Báo Chí thất bại, có thể bay luôn chức Tổng Trưởng hốt báo, nên đã hợp tác với mấy đoàn thể báo chí tính kế chắc ăn bằng 1 âm mưu độc cử, Mấy đoàn thể báo chí, mỗi đoàn thể chọn sẵn một số người vào Hội Đồng, và toàn là độc cử. Rồi các nhân vật độc cử này ráp lại với nhau, đến khi ra đại hội, gồm một liên danh 27 ứng cử viên, cũng độc cử nốt.

Thế là Đại Hội Báo Chí đã thành công trong sự thất bại. Thành công nhờ đẻ ra được một cái Hội Đồng Báo Chí, nhưng thất bại vì phải chơi trò độc cử, nên có thành phần bất xứng lọt được vào Hội Đồng. Kết quả là vào cuối năm, có ông HĐ bị cách chức, có ông từ chức, tố nhau ăn bẫn tùm lum

5. Híp-py lên ngôi

Từ trước, các nhà đạo đức VN, kể cả đạo đức thật lẫn đạo đức giả, vốn có thành kiến với dân hip-pi, và không ưa loại nhạc trẻ yé yé điếc cả con ráy.

Nhưng sau vụ đánh sang Hạ Lào, tuần báo Diều Hâu đã có sáng kiến tổ chức một Đại Hội Nhạc Trẻ tại sân vận động Hoa Lư, để lấy tiền giúp các cô nhi quả phụ chiến sĩ trong trận Hạ Lào.

Dư luận bèn chia làm hai phe.

— Một phe đồng hóa nhạc trẻ và Hippi, và đả kích kịch liệt trò «hợp thức hóa híp pi», sợ gây ảnh hưởng xấu trong giới thanh thiếu niên.

— Một phe tách rời Hippi và nhạc trẻ, chửi Hippi nhưng ca tụng nhạc trẻ, đồng thời đưa các chiến sĩ Hạ Lào ra làm bung xung để biện minh cho mục đích cao đẹp của Đại Hội nhạc trẻ.

Kết quả, có bà Nghị đã mặc Hippi đi tham dự nhạc trẻ, lại có cả Phu nhân Tổng Thống tới dự. Tiền thu được rất khá, nhưng danh tiếng chẳng được bao nhiêu.

6. Chính kị du đảng

Chánh phủ nước ta vốn có lòng tốt, rất thích quàng hoa cho đối lập. Năm 68 quàng hoa cho Trương đình Dzu, năm 70 quàng hoa cho Trần ngọc Châu, và giữa năm con Heo lại quàng hoa cho Ngô công Đức.

Ngô công Đức quê ở Vĩnh Bình, vốn chửi bới chính phủ rất hung hăng. Giữa năm Heo về quê vận động, bèn được dụ khị tới nhậu với với một đám gia nô tỉnh lẻ, bị khiêu khích, bèn đấu võ đánh bể mõm một bác sĩ Nghị Viên, thế là bị tống giam. Nhờ vụ này mà Đức nổi tiếng. Kẻ bị đánh hộc máu mõm mấy tháng sau được đền bù một chiếc ghế Dân Biểu, thế chỗ của Đức, còn Đức thì dọt mất.

Thế là vui vẻ cả.

7. K.7, Đ.10

Năm 1967, phía ông Kỳ định dùng cái khoản 7 điều 10 trong luật bầu cử Tổng Thống để loại ông Thiệu. Điều khoản này quy định chỉ được quyền ứng cử Tổng Thống nếu được một số đại diện dân cử giới thiệu. Bấy giờ, nhờ lá bùa Chủ Tịch Uỷ Ban Lãnh Đạo Quốc Gia, ông Thiệu đã yêu cầu Quốc Hội lưu nhiệm phúc nghị bỏ điều khoản ác ôn này đi, với những lập luận rất đanh thép, như khoản 7 điều 10 vi hiến, phản dân chủ, có thể đi tới chỗ độc quyền ứng cử v.v... Điều khoản này bị bác, ông Thiệu thoát, và đắc cử Tổng Thống.

Năm 1971, phía ông Thiệu chơi trò «gậy ông đập lưng ông», lại nhét cái khoản 7 điều 10 vào dự luật bầu cử Tổng thống rồi cho một đám dân biểu nghị sĩ thân tín đệ trình, làm như dự án luật do sáng kiến của lập pháp.

8. Thay bậc đổi ngôi

Lương dân biểu rất hấp dẫn, mỗi tháng trên trăm ngàn, lâu lâu được xuất ngoại, thỉnh thoảng có bổng lộc nhờ những cuộc biểu quyết gay go, và được bất khả xâm phạm, nên đã có rất nhiều người tranh chức dân biểu trong năm con Heo. Tất cả 1200 người tranh 159 ghế, trung bình 8 người tranh 1.

(Xem tiếp trang 50)

Làm báo Xuân

● HĨM

Không hiểu cái nghề báo Xuân, làm báo Xuân vào những dịp Tết đã có từ đời kiếp nào. Từ lúc tôi biết ma cà bông ma cà cúi đến bây giờ, cứ mỗi lần thấy trên các sạp báo treo tòng toeng những bản mặt quen thuộc của các em bé cải lương, của các người đẹp bay phơi phới là báo động cho mọi người biết rằng thì là : Tết nó sắp tới.

Bỏ ra một khoản tiền, vồ lấy một tập đề rồi sau những cuộc đi Tết bã người, trở về nhà leo lên giường, đốt điếu thuốc phì phèo đọc cho hết, thật là khoái tỉ, thật là nhàn.

Nhưng thưa quý độc giả thân mến, đằng sau lưng cái khoái tỉ còn con đó đã có biết bao nhiêu nhà làm báo Xuân rút mồ hôi trán, rán mồ hôi đầu.

TỔNG THƯ KÝ BÁO XUÂN

Muốn cho ra một tờ báo xuân bất cứ một Tòa soạn nào đều phải lựa một thằng thợ viết làm ăn mẫn cán, nắm vững lập trường để làm cái gọi là Tổng thư ký báo xuân, vì chủ nhiệm hay chủ bút vẫn phải đánh vật với báo hàng ngày thường xuyên. Chủ nhiệm không chịu cho đánh Tông Tông, đánh ông Phó, đánh bộ Quốc Phòng, đánh Mỹ viện, đánh phú lít là phải đọc kỹ bài. Có những tên thợ viết rất tài tình, đọc suốt cả năm bầy trang giấy toàn là những mây bay gió cuốn, trời cao, biển rộng nhưng nó chỉ thông khẽ một câu, một chữ thôi là bỏ mẹ cả đám.Báo Tết báo xuân mà bị nhà nước mua đứt thì Tổng thư ký mất sở là cái chắc mà Chủ nhiệm cũng đi ô tô bương với vợ với con. Anh Tổng Thư ký báo xuân phải có một khoản tiền để chi cho tụi thợ viết «một tay chìa bài một tay bắt địa» đó là châm ngôn của tụi thợ viết lành nghề.Viết bài báo Xuân không kịp bắt địa trước Tết là kể như cúng cô hồn, qua đầu năm sức voi mà còn đòi được tiền bài báo Xuân.

— Bài đây bố.

— Mấy trang ? Có 15 trang viết tay.

— 15 trang viết tay sắp co uýt (corps huit) thì được 1 trang cả Cliché, «moi» đưa cậu sáu xín.

— Sáu xín ! Thằng ĐL nó trả tao 12 xín không tin mày đi hỏi coi.

— Báo nó giầu nó chi đông bạc, báo này rách mày phải thông cảm chứ.

Chuông reo.

— Allo ! bài đâu ? tiền đưa cả tuần nay rồi mà chẳng có bài vở gì thế này ! Còn Cahier này là Cahier chót đó ! Mai tao cho người sang lấy nhé ! Allo ! hả ! thêm hả.., làm gì có nữa mà đưa thêm...

THỢ VIẾT BÁO XUÂN

Ở Saigon hiện nay có một số văn sĩ lớn, cứ mỗi mùa báo Xuân là có hàng chục tờ lạy van xin bài nhưng trái lại có những bạn văn nghệ thứ yếu lại phải chạy đi từng tòa báo dò hỏi xin được đăng bài của mình bằng bất cứ một giá nào, chủ trương bói rẻ hơn ngồi không.

Có một nhà văn nghệ lớn, mỗi năm vào khoảng từ tháng 11 tây là bắt đầu đóng cửa phòng, cởi trần viết bài Xuân. Đúng mùa gặt hái, phòng của ngài là cả một ruộng lúa phì nhiêu, từng hàng giấy kẽm giăng ngang tường treo lủng lẳng những xấp bài xuân như triển lãm vậy. Khách hàng tới cứ việc lựa. Năm con Chuột thì tất cả các truyện ngắn đó đều có dây đưa đả động, tới Chuột. Năm con heo thì tất cả cũng đều dính dáng đến con lợn. Những tít truyện ngắn được viết kiểu cách bằng nét mực đỏ mực xanh cho huê dạng. Lựa bằng thích, rồi trả tiền ra về, ai nấy đều thơ thới hân hoan. Bởi vậy hằng năm, bất cứ trên tờ báo Xuân nào cũng đều thấy có tác phẩm viết sẵn của ngài xuất hiện.

Lại có bạn chuyên viết về 12 con giáp, tiểu sử, xuất xứ, đầu ngang mình dọc, những chuyện liên hệ vòng vo tam quốc, hên, xui, cá tính v.v... Báo nào muốn có một bài viết về con vật năm tới là phải nhớ đến tên bạn nầy. Đến một cái là có ngay. Cái nghề nầy cũng dễ ăn, vì chỉ có 12 con giáp, cứ năm nay bạn lại cọp lại bài 12 năm trước rồi thêm mắm thêm muối cho nó hơi khác một chút, hoặc lộn trên xuống dưới, dưới lên trên là bắt bạc được rồi. Có anh chủ nhiệm, chủ bút, Tổng thư ký báo Xuân nào mà lầm cầm đến nỗi đem bài 12 năm về trước ra mà dò bao giờ. Nhưng cái trò viết về con giáp nầy đến nay thì hơi ế hàng vì nó đã quá cũ và hơi quê rồi.

PHÓNG SỰ CHỢ TẾT

Lại có những bạn phóng sự gia chuyên viết phóng sự Chợ Tết. Báo Xuân là phải làm trước Tết ít nhất là hơn một tháng. Lúc đó thành phố còn nghẹt mùi khói xe, người người còn đổ mồ hôi hột tay cuốc tay cầy đã là lúc các nhà viết phóng sự nhắm mắt tưởng tượng tả cảnh chợ Tết ở các đường Nguyễn Huệ, ở chợ cầu Ông Lãnh, ở chợ hàng hoa, ở khắp các nẻo đường đất nước. Phóng sự Chợ Tết là hoàn toàn phịa, phịa một trăm phần trăm. Nếu chợ Tết họp rồi mà các phóng sự gia mới đi để viết bài đưa tới tòa báo thì vừa lúc báo xuân đã nằm hết tại nhà phát hành Nam Cường, nhà phát hành Đồng Nai, Thống Nhất từ khuya rồi. Ấy thế mà, độc giả đọc những phóng sự chợ Tết cứ tưởng y như là thiệt vậy rất khoái tỉ. Chúng tôi gọi những phóng sự này là phóng sự năm xửa năm xưa.

BẮT ĐỊA BÀI BÁO XUÂN

Có nhiều bạn nham nhở sau khi đã vồ tiền viết bài báo xuân rồi bèn lĩnh luôn chẳng bao giờ thấy mặt,thế là ăn sống nuốt tươi, để đến ra giêng nếu có gặp nhau chỉ nhe răng cười hề hề là huề cả làng hoặc nếu cần xé một truyện ngắn cũ kỹ chép lại là có ngay. Nhưng cũng có các mầm non văn nghệ hoặc những bạn viết tài tử chẳng những không dám lấy tiền mà đến khi thợ sắp chữ bắt đầu sắp làm bắt buộc phải có mặt để sửa morace không dám tin ai, sợ chúng làm sai đại tác phẩm của mình.

Có một nhà văn nghệ tài tử báo Xuân chúng tôi đặt tên cho nhà văn nghệ này là Cà Phê Phin. Suốt một cuộc đời, nhà văn nghệ này chỉ viết được một lần. Chỉ một lần mà chúng tôi được bao ăn sáng cả tháng trời, sau đó vì quá hâm mộ bút pháp của nhà văn nghệ chúng tôi bèn còm măng ngài tiếp tục, nhưng những lần viết sau quả là càphê phin được pha tới lần thứ hai. Với nhà văn Nghệ Càphê Phin này thì sự bắt địa lại trở thành chuyện trái ngược.

Một nhà văn viết như máy như Trọng Tấu, Thụy Long, Nguyễn đình Thiều v.v. có đi khách khoẻ lắm cũng được tới 10 tờ báo xuân là hết gân. Mười tờ, mỗi tờ bắt được mười ngàn đồng trung bình vị chi là một trăm xấp. Nghe thì vừa kêu vừa thơm như múi mít thật nhưng đâu có phải như tiền chơi hụi, rốc ống.

— Cậu cũng bắt được tới trăm xín chứ bộ.

— Có thề. Tết này tao rách nhất nước vì tiền bài xuân đều lãnh từ tháng 11 tây, tháng 12, tháng giêng, lúc mười ngàn, lúc năm ngàn... nên đi tàu suốt từ khuya rồi, có rất nhiều bạn Văn Nghệ đẻ non đẻ dại cho kịp nạp bài bắt địa báo xuân nên những bài vở có đôi phần yếu xìu, rỗng tuyếch.

THỢ VẼ BÁO XUÂN

Ngoài khoản bài vở của thợ viết, báo xuân còn phải cần có một anh thợ vẽ lành nghề, nét vẽ đừng có sạn có ghét (chữ của ký giả Lô Răng tặng cho thợ vẽ Đinh Hiền) biết mise trang báo để hợp tác, đấu thối với ông Tổng Thơ ký cách sắp đặt trọn 1 tờ báo Xuân.

Hiện nay, thợ vẽ biết vẽ báo cũng hiếm hoi khó kiếm như đức Trần Hưng Đạo vậy. Một anh thợ vẽ mỗi dịp Xuân về đều phải đi khứa năm bầy tờ, toà báo này kêu ơi ới, toà báo kia cho người tới nhà ngồi đợi, ăn chực nằm chờ như đi coi bói vậy. Có bốn tờ báo Xuân mà nghe chừng toát mồ hôi hột, Có những tờ báo đi khứa cả năm; Tết đến ra một giai phẩm Xuân mà không vẽ kịp nên bị chửi bới ề hề. Họa sĩ Diệp Đình là một họa sĩ vẽ báo thiện nghệ. Mười tờ báo Xuân đưa tiền trước, nhận cả mười. Mười tòa báo cho người đến nhà ngồi. Anh rét quá lăn kềnh ra ốm. Mười tờ báo không có anh thợ vẽ báo Xuân, chửi bới um tùm. Kể từ đó cứ nhắc đến tên Diệp Đình nhiều chủ tiệm còn giựt mình khóc thét và cũng kể từ đó họa sĩ Diệp Đình cũng chỉ dám nhận vẽ đủ dùng mà thôi.

NHÀ LÀM CLICHÉ (BẢN KẼM)

Có hình vẽ rồi còn phải đưa làm cliché (bản kẽm) để cho thợ đúc đổ chì rồi lên khuôn mới in ra thành trang báo được. Cả Saigon chỉ vỏn vẹn có mấy nhà làm bản kẽm. Nổi tiếng và làm đẹp nhất là cliché Dầu. Nhưng nói tới ông Dầu là nói tới sự chậm trễ. Đưa mười cái hình vẽ, lúc xuống lấy chỉ còn có ba, bầy cái kia phần thì bị.. đồng nghiệp bê mẹ nó mất,phần thì bị còn phơi, còn tráng, còn đục. Lấy được một cái cliché bắt buộc phải cử một nhân viên đặc trách xuống đó ngồi chầu như chó chầu kít.

Nhưng cũng rất may hiện nay Saigon đã có hơi nhiều nhà cliché như Mọi, Mẫn và một số người anh em Ba Tầu cũng mới hoạt động nên có mòi đỡ khổ cho làng báo Xuân không ít.

BÌA BÁO XUÂN

Thói thường bìa báo Xuân là phải là hình một em bé, một ca sĩ nổi danh, một mình tinh màn bạc, một đào cải lương giải Thanh Tâm chụp với dăm ba cành bông, đứng cạnh chậu cúc, tựa dàn hoa mai.

Một nhà Văn Nghệ nói với tôi rằng : Việc đếch gì bìa báo lại cứ bắt buộc phải là một nàng con gái? Sao không là một bức ảnh tĩnh vật, một tấm hình phong cảnh non nước hữu tình. Không ai trả lời được, vì nó thế là nó thế. Mua 1 tờ báo Xuân có hình một em bé đẹp, có bông có hoa vẫn hên hơn là lù lù một cái ghe, một đống núi, một con bò hay một bãi biển lạnh căm.

Thầm Thúy Hằng đã được chúng tôi chấm giải nhất về bộ môn phơi mặt trên các sạp báo đầu Xuân nhiều nhất trong mấy năm nay. Có nhiều tòa báo chơi độc, muốn có một tấm hình một nữ ca sĩ tên tuổi bèn nhờ một nhiếp ảnh gia cỡ nặng như Cao Đàm, Cao Lĩnh vác em lên Sở Thú, lên chợ bông, lên đồi hoa sim bấm lia lịa cả trăm tấm hình mẫu để lấy một kiểu làm bìa báo Xuân.

Bìa báo Xuân là một em bé vẫn là nhất.

(Xem tiếp trang 58)

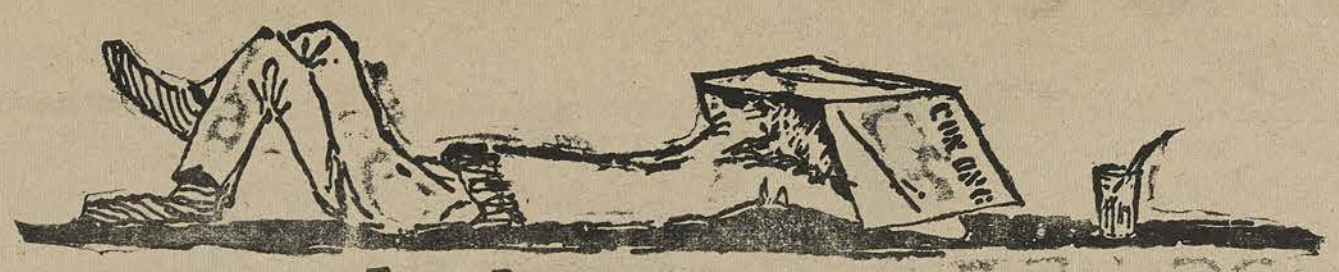

ca kê dê ngông

Chuyện một người chống Cộng

● Dương Hùng Cường

LỜI TÁC GIẢ : Đây chỉ là một sản phẩm tưởng tượng. Nếu có sự trùng hợp ngoài đời thì chỉ là một sự ngẫu nhiên, tác giả không chịu trách nhiệm.

CON người của hắn, đo được một thước mười phân. Hình như cũng có vài ly lẻ nữa mà không được tính, nên người ta cứ coi như thước mốt. Tuy rằng người hắn thấp như vậy, nhưng tinh thần chống cộng của hắn cao lắm, cao vút thẳng băng như cái cột buồm. Và nương theo cây cột buồm chống cộng, hắn cũng lên, lên mãi, lên như chưa bao giờ lên thế.

Nói đúng ra, thì chống cộng là quốc sách. Cả nước ai mà không chống cộng ?... Viết về chuyện một người chống cộng tức là đã chồng mông vào cái bốn không, cũng như đã coi thường dân tộc. Nhưng kính thưa quí vị độc giả của bổn báo, sở dĩ kẻ hèn nầy viết chuyện một người chống cộng, vì lối chống cộng của hắn thật huê mỹ và kềnh càng. Không viết về cuộc đời ái tình và sự nghiệp của hắn, thật quá ư đắc tội với lịch sử.

Thế hệ nầy là thế hệ của những chữ viết tắt. Cụ Bá Lương và cụ Bá Cần, nguyên và đương kim chủ tịch Hạ Viện, được viết tắt là Bê En Lờ và Bê Xê. Bạn đồng nghiệp Lưỡi Lê của tôi cũng ký tên tắt là En Lờ En Lờ. Hội đồng Báo Chí khả kính và cao quí là thế, cũng bị viết tắt thành Hội Đồng Bê Xê. Như vậy, con người chống cộng như hắn, nên được viết tắt là Người Xê Xê, cho hợp với câu "xê ra cho người ta xê xê", nhưng nghĩ lại, thì hai chữ viết tắt Xê Xê, còn có thể dùng được vào việc khác. Đó là việc cầm c... cho chó đái.

Xin bắt đầu câu chuyện một người chống Cộng.

Hắn là giòng giõi danh gia, thế tộc... Đấy là theo lời hắn nói. Nhà Nước cũng đã đặt ra nhiều thứ thuế lạ đời, vét túi thiên hạ hơi kỹ, nhưng rất may là chưa đánh thuế những người nói phét. Sở dĩ người ta biết rằng hắn nói phét về giòng dõi, vì nhìn mặt hắn, không lấy gì là sáng sủa, gọi là có một tí chất cậu ấm con quan. Vẫn biết rằng, đâu có phải cứ là cậu ấm thì khôi ngô, đĩnh ngộ ? Cậu ấm Hoàng Kim Lân, là con quan Nghị đấy, mà mặt mũi chẳng khác khỉnh, bụ sữa một chút nào. Nhưng cái mặt hắn, thì chém chết cũng thuộc vào giai cấp ba đời đi cầy ruộng.

Nhờ cuộc di cư rất hung hãn của hai triệu đồng bào miền Bắc, nên nhiều dĩ vãng bị xóa nhòa. Vào tới nơi xứ lạ này, thì ai cũng như ai. Con cụ tiên chỉ hay con thằng mõ, thì cũng phải lúc nhúc, chen vai thích cánh, đứng nối đuôi nhau bước xuống tàu há mồm. Rồi tới lúc làm ăn khấm khá, có được một tí máu mặt, không ai nhận nơi quê hương của mình là Thái Bình, Bùi Chu hay Phát Diệm. Có nhiều cô thuộc giới quần đen, áo phin trắng, gót chân nứt nẻ như sông rạch miền Nam, ấy vậy mà khi hỏi về hương, bản quán, cũng biểu diễn một sự e ấp, thẹn thò mà trả lời :

— Dạ, thưa anh, em người Hà Lội..

Hà Nội; không biết có phải là phấn son để làm đẹp được con người hay không, ấy thế mà nhiều kẻ hay đè nó xuống hiếp dâm ?... Hắn cũng mắc phải bệnh từ chối quê hương. Nhưng hắn là con người kỹ lưỡng, làm việc gì cũng suy tính đến điều tiến thoái. Đầu tiên, hắn xin một cái giấy thế vì khai sinh, khai rõ nơi sinh là Hà Nội. Điều này chẳng khó khăn gì, vì tòa án sẵn dễ dãi với dân di cư. Hắn cũng nghĩ tới việc điều chỉnh mấy cái bằng cấp như Sơ Học Yếu Lược, Sơ Học Bổ Túc nhưng lại nghĩ, với cái bằng đó, nếu có đi làm việc Nhà Nước, thì cao lắm cũng chỉ được giữ chân tùy phái. Sau khi có được tờ giấy thế vì khai sinh, chứng nhận hắn là người sinh đẻ ở Hà Nội, hắn làm một cái lễ đốt bằng cấp. Tấm bằng Sơ Học Yếu Lược của hắn, to bằng nửa cái chiếu, có vẽ hình hai con rồng chầu mặt nguyệt. Bố hắn rất hãnh diện với xóm làng, đóng khung treo cả hàng chục năm, tới bây giờ phải đốt đi, cũng làm cho hắn bâng khuâng.

Nhưng hắn cũng đã lợi dụng sự đốt bằng, thủ thiêu tông tích quê hương, để biểu dương một tí tinh thần cách mạng. Thì đã nói, hắn vốn là một con người tính toán. Không bao giờ hắn chịu thiệt thòi. Hắn đã mời cả xóm tới, để coi hắn biểu dương sự đả phá lối học khoa cử, đã làm hại nhiều tinh hoa đất nước. Lối học khoa cử đã đưa dân tộc này đến một tương lai đen như mõm chó. Kết tội chán chê rồi hắn đốt bằng. Cả xóm khâm phục hắn quá xá, vỗ tay kêu đèn đẹt. Có nhiều bà, một tay bận bồng con, hai tay không thể vỗ được vào với nhau, đành phải vỗ vào đùi kêu bồm bộp. Những tiếng đèn đẹt, bồm bộp vang lên, làm cho hắn hả dạ, và bắt đầu từ đó, hắn có tư tưởng muốn làm lớn. Mà muốn làm lớn cần phải đấu tranh trong quần... chúng, vì ở trong quần... chúng, mới tìm thấy cái mông... mênh.

Có nhiều người đã lấy làm lạ vì cái tính ưa huênh, hoang, thích bàn chuyện đao to búa lớn của hắn. Nhưng nếu biết được rõ nguồn gốc hắn, thì kẻ lấy làm lạ kia, sẽ phải gật gù cái đầu, và cho đó là chuyện tất nhiên. Như trên đã nói, tuy rằng trong giấy thế vì khai sinh của hắn, khai rằng hắn sinh đẻ ở Hà Nội, nhưng chính ra thì làng hắn ở vùng ngoại ô Hà Nội. Dân làng hắn sống bằng nghề gắp phân và đồ thùng. Xin thưa ngay rằng, đó là làng Kẻ Noi.

Dân Bắc kỳ có một cái thú lạ. Đó là cái thú ị đồng. «Thứ nhất quận công, thứ nhì ị đồng». Làm quận công thì sướng, chuyện đó đã hẳn đi rồi. Nhưng ị đồng, cái sướng ấy được xếp vào bậc thứ hai, cũng như bây giờ, người ta xếp hạng đẳng cấp xã hội là «nhất điếm, nhì sư, tam cha, tứ tướng». Chọn được một chỗ ngồi thoáng khí, ngược chiều gió đó là đã được một chỗ địa lợi. Trời mát ngắm cảnh nên thơ, có đàn cò bay, có mây trắng lững lờ trên nền trời, là đã có thiên thời. Nghĩ tới chất cặn bã trong người mình phóng ra, thấm vào đất, làm thêm chất tốt tươi cho cây lúa, để rồi đây lúa trổ nặng chĩu bông, nuôi sống con người, là đã có được nhân hòa. Có được thiên thời, địa lợi, nhân hòa, thì ị đồng được xếp hạng thứ nhì, sau cái thú làm quận công cũng là phải lắm.

Đã hưởng cái thú ị đồng, thì không lạ gì hình ảnh của một anh, hay một chị gắp phân. Những người này đều là người làng Kẻ Noi. Miền Bắc, đã có câu tục ngữ «Kẻ Noi là nòi gắp kít». Nhưng những anh đồ nho của làng Kẻ Noi, đã tả anh chàng gắp phân như một bậc anh hùng. Hai câu đối như thế này, đã được viết lên ở đình làng thờ Thành Hoàng :

«Thân đảm nhất nhung y, tri thế gian chi đại sự...

«Thủ tài tam xích kiếm, thâu thiên hạ chi nhân tâm.

Tạm dịch là :

«Thân mang một trai đi, biết chuyện lớn thế gian...

«Tay cầm ba thước kiếm, thâu lòng người thiên hạ.

Tả một anh gắp phân đến như thế thì tuyệt. Không còn lời nào để mà bốc thơm hay hơn thế nữa. Chuyện lớn thế gian chỉ là chuyện táo bón hay là bị Tào Tháo đuổi. Còn lòng người thiên hạ, chỉ là những chất thoát ra từ lòng người. Có lẽ vì bị ảnh hưởng sự bốc thơm vung vít, «một tấc tới trời» ấy mà người chống cộng của chúng ta thích huênh hoang, làm những chuyện con chuột đẻ ra trái núi đấy chăng ?...

Ngày mà chiếc tàu há mồm thả hắn xuống bến Nhà Bè nước chảy chia hai, thì hắn chưa lớn, nhưng cũng đã cao bằng bây giờ. Tinh hoa tuy chưa phát tiết ra ngoài nhưng những người cùng đi một chuyến tàu với hắn, cũng đã tâu rằng hắn khôn ngoan lắm, khôn hơn hẳn lũ bạn đồng lứa tuổi. Lên trên tàu, sóng biển nhồi cho mọi người tã ra cứ như cái mền rách. Tất cả đều nằm liệt, không đớp được cái gì, vì đớp được bao nhiêu lại... trả về tiền hết. Hắn cũng chịu cảnh ngộ như thế, nhưng thay vì im lặng, thì hắn lại tuyên bố không ăn, chỉ vì cơm ấy là cơm Mỹ, được nấu trên tàu Mỹ, tức là do Mỹ cung cấp. Hắn rời bỏ Cộng Sản đi tìm tự do, mà lại đi ăn cơm Mỹ, thì có khác gì bỏ sự nô lệ đỏ để tình nguyện làm nô lệ trắng. Hắn được mọi người tín ngưỡng, tuy rằng sự tín ngưỡng này chỉ được lộ ra bằng mắt, vì hết "síu oắt» để có thể vỗ tay rồi.

Bắt đầu từ đó, hắn thấy mình quan trọng hẳn lên. Hắn đã tưởng rằng rồi đây, hắn sẽ thành một nhà cách mạng lừng danh, một chính trị gia đại tài. Hơn ai hết, hắn biết rõ tài của hắn, không cao hơn thước tấc của hắn là bao nhiêu. Ngẫm đi, ngẫm lại, thì hắn chỉ thấy mình xuất sắc nhất ở đường võ lưỡi. Hắn tin rằng rồi đây công danh và sự nghiệp của hắn, sẽ hiển hách nhiều nhờ cái lưỡi. Mới đầu, hắn đã định dùng võ lưỡi, để chinh phục một em bé hay một bà góa nào giàu một chút, để có thể nhờ đó mà ấm thân. Nhưng soi gương

(Xem tiếp trang 10)

Cung Chúc Tân Xuân

KỸ THƯƠNG NGÂN HÀNG

TRỤ SỞ CHÍNH :
422, Trần hưng Đạo Saigon—Điện thoại : 98.495—98.496 — Điện tín : Incombank—Hộp thư 203 Cholon
CÁC CHI NHÁNH :
CHOLON : 144, Tổng đốc Phương Cholon — Điện thoại : 37.936
CÔNG TRƯỜNG DIÊN HỒNG : 2, Phạm ngũ Lão Saigon (ga xe lửa Saigon) — ĐT : 96.310
HUẾ : 55 Trần hưng Đạo — Huế
THỰC HIỆN MỌI NGHIỆP VỤ NGÂN HÀNG :
— Nhận và trả mọi số tiền ký thác — Cho vay dưới mọi hình thức — Mở tín dụng khoản xuất nhập cảng
— Chuyển ngân — Mở trương mục : Tồn khoản hoạt kỳ, Tồn khoản định kỳ, Tiết kiệm.

một ngân hàng đáng tin cậy cho mọi giới

Tiếp đón nồng hậu — Phục vụ mau lẹ và kín đáo

NGÂN HÀNG PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP

là Ngân Hàng được

đồng bào tín nhiệm nhất

Vì là :

— Ngân Hàng Công Lập
— Giữ tiền chắc chắn, sanh lời tối đa
— Chuyển tiền, rút tiền dễ dàng, nhanh chóng
— Ngân Hàng Duy Nhất có đặt chi nhánh tại khắp các Tỉnh trên toàn quốc

để phục vụ đồng bào một cách đắc lực

Ngân Hàng Phát Triển Nông Nghiệp hân hạnh được tiếp đón quí vị tại :

☐ Trụ sở Trung Ương : số 7 kép Bến Chương Dương Saigon
ĐT : 93.855 - 93.856 - 93.857 - 93.858
☐ Chi nhánh NHPTNN SAIGON : tầng trệt, Trụ sở Trung Ương
ĐT : từ số 93.855 đến số 93.858 và
☐ 46 chi nhánh địa phương tại khắp các tỉnh trên toàn quốc.

Cung Chúc Tân Xuân

chỉ có băng Cassette HITACHI

mới có phẩm chất tối tân hiện nay :

LOW-NOISE (STÉRÉO PHONIC)

POLYESTER

HITACHI

Xin đừng ham rẻ vài chục đồng để mua nhầm cuốn băng dùng vài tháng bị dãn, đứt, âm thanh không còn trung thực.

ĐẠI DIỆN THƯƠNG MÃI :

LIÊN Á TRADING

19, Tạ thu Thâu — Saigon

Nguyễn Duy Ninh

HỘI TRƯỞNG HỘI TƯƠNG TẾ BẮC VIỆT

36, HIỀN VƯƠNG — SAIGON

CUNG CHÚC TÂN XUẬN

BỘT NGỌT

Vị Hương Tố

Nhà sản xuất : Thiên Hương Công Ty S.A.R.L

118 - 122, Đại lộ Không Tử Chợlớn

Đ.T. 37.021 — 36.243 — 51.361 — 50.774

Tổng Đại Lý : HÃNG VĨNH HƯNG
53, Đường Phùng Hưng — Cholon
Đ.T. 37.227

THANH SƠN CONG TY S.A.

96, Phan đình phùng
Đ. T. 24.635
SAIGON

— Nhập cảng Âu dược đặc chế
— Nhập cảng Thuốc Thú y và Thức ăn bổ túc gia súc
— Nhập cảng dụng cụ y khoa

Chân Á công ty

Xưởng dệt, nhuộm và in bông hàng lụa
Công ty trách nhiệm hữu hạn
số vốn 67.000.000 đồng

DỆT : Hàng lụa, tétréon, Nylon acetate v.v..
CHẮC CHẮN BẢO ĐẢM
Nhuộm và in bông. Đủ màu, đủ kiểu
TƯƠI ĐẸP, KHÔNG PHAI

CẢM CÚM — SỔ MŨI — NHỨC ĐẦU — NHỨC RĂNG — ĐAU NHỨC BẮP THỊT

HÃY UỐNG

RHUMEX

(Bán tại các nhà thuốc tây)

Nhãn Hiệu Con Voi

Có bán tại các nhà thuốc tây

Biếng ăn ! Mất ngủ!

HÃY UỐNG :

SIROP RÉACTIN (Béta)

— ĂN NGON — MAU ĐÓI
— LÊN CÂN NHANH CHÓNG
— DỄ NGỦ YÊN LÀNH
— TRỊ MỌI PHONG NGỨA.

(59M BYT/QCĐP)

HOA-PHONG

KỸ-NGHỆ KIM-KHÍ TRÁNG MEN

VĂN PHÒNG : Đ.T. 38.105
54 - CHIÊU ANH CÁC - CHOLÓN

CƠ XƯỞNG : CHỢ-LỚN
167B NGUYEN-DUY - BÌNH-ĐÔNG

Chuyên Sản Xuất các loại Sản Phẩm :

• THAU - THỐ - CHÉN
ĐĨA - CAMEN v..v..
&
Dụng cụ Y Khoa
BẰNG
KIM KHÍ TRÁNG MEN

ĐẶC ĐIỂM :
• TỐT
• BỀN
• RẺ
• SANG

HOA PHONG ENAMEL FACTORY

(Nhãn hiệu câu chứng)

Quí Khách Chiếu Cố
VÔ CÙNG HOAN NGHÊNH

chuyện môt người chống cộng

(tiếp theo trang 7)

nhìn cái mặt, và tấm thân nam nhi thước mốt, hắn tự biết trước rằng sẽ thất bại. Hắn có một đức tính là biết mình và biết người. Cũng như biết chắc rằng với chốn thành phố người khôn, của khó này, cuộc đời sẽ vất vả vì kiếm sống, hắn đưa gia đình xuống mãi tận Hóc Môn. Mẹ hắn tán thành ngay :

— Ừ, xuống đó, may ra có thể phát triển được nghiệp tổ. Ở trên này, nhà nào cũng dùng cầu tiêu máy. Thật là những đồ man rợ, không hiểu rằng «người đẹp vì lụa, lúa tốt vì phân»...

Hắn nhăn mặt, tỏ vẻ khó chịu :

— Mẹ đừng nói đến nghiệp tổ nữa. Cái nghề ấy... thúi lắm. Mẹ hãy quên cái nghề gắp ấy đi.

Mẹ hắn nổi giận :

— Ô hay, cái thằng này lạ thật. Mày chê nghề của ông bà, cha mẹ là thối hả ?... Không thối, sao nuôi được mày lớn được bằng ngần đó ?... Không làm nghề cũ, mày tính làm nghề gì ?...

— Con đi dạy học.

Mẹ hắn ngạc nhiên :

— Dạy học ?...chữ nghĩa không đựng đầy cái lá đa thì dạy học cái gì. Có được cái bằng Sơ Học thì đốt mẹ nó đi.Mày phải biết, bố mày đã tốn bao nhiêu tiền mới mua được cái bằng ấy cho mày. Ông ấy mà còn sống thì chắc là mày ốm đòn...

Hắn lắc đầu ngao ngán :

— Mẹ thật cổ hủ quá. Đâu cứ phải có bằng mới là giỏi. Nếu cứ không có bằng là dốt, thì những ông như Phạm Quỳnh, Nguyễn văn Vĩnh, Nguyễn văn Tố đều là những người thất học cả hay sao ? Mẹ cứ yên chí. con cứ làm sao cho mẹ mỗi bữa cơm, có được ba bát cơm đầy thì thôi.

Mẹ hắn im lặng, nhưng chẳng thấy tin tưởng một chút nào. Về đến Hóc môn, hắn sống cùng với đám người di cư. Được cấp phát một khu đất, hắn lấy ra một nửa số vốn của mẹ, làm một căn nhà tranh ba gian. Đóng thêm một mớ bàn ghế, hắn hành nghề dạy học, đóng vai một thứ hương sư thất chí.

Học trò của hắn là đám con nít nhếch nhác của xóm di cư. Chẳng qua là bố mẹ những đứa trẻ, suốt ngày bận làm ở ngoài đồng hay là chạy gạo, nên gửi vào trường hắn cho yên chí. Hắn chỉ là một thứ vú em dực, trông coi con nít cho đám đồng bào di cư. Vừa có người coi sóc, lại có được một tí chữ nghĩa, thật là tiện lợi. Trường hắn là một thứ trường lậu, chẳng được ai công nhận, chẳng có được lấy một chương trình giáo dục, nhưng lại đông học trò ra phết. Ấy thế là hắn sống qua ngày, có vẻ rủng rỉnh phong lưu.

Nếu ai có dịp tới trường hắn, nghe hắn giảng bài cho học trò, mới cảm thấy khâm phục hắn đến phải ngả mũ, ngả nón. Hắn dạy theo ý hắn. Với xóm di cư, dù sao hắn cũng là người trí thức nhất. Hắn sửa cả lời của thánh hiền. Câu cách ngôn của thánh hiền dạy là «tiên học lễ, hậu học văn». Nhưng hắn sửa lại, viết lên trên bảng «tiên học lễ, hậu học... ăn. Hắn giảng nghĩa :

— Tới nhà nào có đám giỗ, trước là phải lễ, rồi sau mới được ăn. Các con nhớ, lễ trước, ăn sau. Không được ăn đến căng phao câu, rồi mới vác cái bụng tới bàn thờ người ta mà lễ. Vậy thì phải nhớ câu «tiên học lễ, hậu học ăn». Học đi !...

Lũ học trò lải nhải học... Hắn lại giở cuốn Quốc Văn Giáo khoa thư, mà hắn đã cất kỹ ở đáy tủ, giữ để làm kỷ niệm những ngày còn học trường làng kiếm một bài dạy cho lũ nhỏ. À, đây có bài học thuộc lòng. «Công cha như núi Thái Sơn. Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra». Hắn lầm nhầm đọc, rồi lắc đầu. Nghĩa mẹ là cái nghĩa... mẹ gì ?.., Tại sao nghĩa mẹ lại như nước trong nguồn chảy ra ?.. Chắc là sách in lầm hay là cái ông già lầm cầm làm quyển sách này dốt. Hắn ngẫm nghĩ một chút, chắc là sữa mẹ rồi. Và hắn đọc lại.., «Công cha như núi Thái Sơn, sữa mẹ như nước trong nguồn chảy ra». Ừ, như vậy mới thông. Hắn lấy bút, sửa lại chữ «nghĩa» thành chữ «sữa». Hắn gật gù cái đầu, lấy làm đắc ý và cho rằng đã sửa lại được văn tự của cổ nhân, Rồi hắn chép lên bảng cho học trò chép lại. Chỉ chừng nửa giờ sau là lũ học trò hắn gân cổ lên mà gào, «Công cha như núi Thái Sơn, sữa mẹ như nước trong nguồn chảy ra».

Cứ như thế, hắn khai sáng cho đám con nít xóm di cư. Nhưng rồi hắn cũng bị cú sét ái tình nó hành hạ. Một cô gái hay đưa đón em đi học, đã phải lòng cậu hương sư thước mốt. Cũng thề non, hẹn biển và yêu nhau kịch liệt. Với tâm hồn chất phác của hương đồng, gió nội, nên hắn chỉ nghĩ đến chuyện cưới. Hắn mang chuyện này ra nói với mẹ. Thấy vậy, mẹ hắn chất vấn :

— Dạy học như thế này, chỉ nuôi được hai mẹ con. Lấy vợ, rồi đây lấy gì mà nuôi vợ ?... Rồi lại có con nữa. Lấy cái gì ra mà nuôi vợ, nuôi con ?.

Hắn vung tay vào không khí :

— Con sẽ đổi nghề ? ...

— Nghề gì ?

— Nghề chống cộng. Mẹ không thấy phong trào tố cộng của ông cố vấn đang có vẻ phát đạt. Làm cái nghề chống cộng, không chừng phát tài.

Bà mẹ hắn vẫn thắc mắc :

— Như thế là đi làm công chức hả ?.. Mẹ nghe nói đi làm công chức thì phải có bằng cấp. Mà có cái bằng Sơ Học, mày lại đốt mất rồi thì làm sao ?...

Mẹ hắn cứ nhắc nhở tới hoài cái bằng Sơ Học làm cho hắn bực mình. Hồi này, vì ái tình, hắn đã tập viết văn, làm thơ. Tất nhiên là văn, thơ ấy, được bài tiết ra, là để tặng người yêu của hắn. Hắn là người sáng lập ra Thi văn đoàn Hóc môn, có gửi bài đi vung vít cho các báo. Lâu lâu, cũng được đăng một, hai bài thơ. Nhưng được trả lời « rất tiếc » trên mục hộp thư thì hơi nhiều. Hắn đã có tư tưởng đi vào cái nghề chống cộng bằng nghiệp báo. Nhưng trước khi đó, phải lấy vợ cái đã. Và hắn lấy vợ thật.

Hắn vẫn ôm ấp mộng lớn được trở thành một nhà báo. Thấy đi vào con đường văn nghệ bằng văn chương, thi ca chứa đầy trăng sao hoa bướm có vẻ khó khăn, hắn bèn đổi lối viết, làm thơ trào phúng. Hắn ký tên là Nhất Thê Nhi, có nghĩa là vợ hắn, con hắn đứng hàng đầu ở trên đời. Không hiểu sao, một nhật báo ở thủ đô lại thích đăng những vần thơ nhạt thếch, đọc lên phải gãi vào nách, mới có thể cười được, của nhà thơ Nhất Thê Nhi, tức là cậu giáo trường làng, người đo được thước mốt, gẫy vài ba cái răng, miệng trống hốc, và hiện nay là Người chống Cộng hung hãn nhất nước.

Hắn vào làng báo bằng những vần thơ trào phúng nhạt thếch. Hắn nhất định đoạn tuyệt với cái nghề thầy giáo, dạy đám con nít nhà quê, chỉ đưa đến một cái tương lai đen như mõm chó. Hắn đi làm báo. Hắn cũng khôn ngoan, biết rằng cái nghề thơ trào phúng rất dễ bị lót tay lá chuối, dắt ra khỏi cửa tòa soạn. Nhất là mỗi ngày phải bài tiết ra một bài thơ, thật là như bị trời đầy.Vì thế hắn xin làm phóng viên. Và muốn hách, hắn xin làm phóng viên chiến trường. Hắn cũng đã tính toán rất kỹ. Người hắn bé nhỏ, lùn thấp, đạn bắn hơi khó trúng. Với lại nói tới chiến trường cho oai vậy thôi, chứ ít khi xảy ra chuyện phóng viên chiến trường lại phải tới nơi súng nổ đì đùng. Hơn nữa, làm phóng viên chiến trường được đi chơi hơi kỹ, mà lại được toà soạn trả hơi đông bạc. Ít ra thì cũng gấp năm lần lương của một thày giáo làng. Lúc nào cũng thấy hắn tính toán khôn tổ mẹ.

Hắn được phép mặc quần áo lính, để đi theo các cuộc hành quân. Kiếm được bộ quần áo lính vừa cho cỡ hắn, cũng là một chuyện gian nan. Có nhiều chiếc quần mà hắn có thể mặc chùm kín người, không cần mặc áo. Có những chiếc áo mà hắn mặc. có thể thay cho cái áo thụng tế lễ. Nhưng rồi hắn cũng có được một bộ đồ lính, nhờ ông thợ may miệt Hóc Môn, đã phải mất công sửa lại hàng nửa ngày trời. Có bộ đồ lính, hắn lại đòi được có súng. Nhà Nước nghĩ rằng, cho hắn một khẩu súng để hắn đeo lấy le, cũng là một cảnh khôi hài để lính cười chơi, nên cũng cấp giấy và phát cho hắn khẩu súng.

Hắn được sờ tới khẩu súng bắt đầu từ ngày đó.

Ôi Nhà nước đã làm hại hắn. Nếu đừng cho phép hắn dùng súng, đừng cấp phát cho hắn khẩu súng, thì đâu hắn có bị thiên hạ ghét như bây giờ. Cũng chỉ vì hắn có khẩu súng.

Một đồng nghiệp đã kể chuyện rằng những ngày đầu có khẩu súng, hắn cũng đã thích nổ đùng đoàng. Ngày đó, thì hắn phải bóp cò bằng cả hai tay. Có một lần, hắn đã khoe tài bắn. Cùng với đám phóng viên chiến trường; tháp tùng theo một cuộc hành quân, hắn lấy le với thiên hạ rằng, sẽ bắn trúng cái lon sữa bò, cách xa tới cả... năm thước. Cả làng nhìn hắn... Hắn rút súng ra, kéo cần lên đạn. Hai tay run run, hắn đưa khẩu súng về phía trước. Lấy gân, hắn bóp cò. Ô hay, sao cái cò súng lại không thèm nhúc nhích ?.,. Thì ra, hắn quên mở khóa an toàn. Hắn lại nhắm để bắn một lần nữa. Hắn bóp cò, chỉ nghe đánh «cách» một phát. Thì ra hắn quên lắp đạn. Vì sợ nguy hiểm, hắn đã tháo băng đạn cho vào túi áo ngực. Hắn móc băng đạn ra, lắp vào súng, lại kéo cần lên đạn, lại nhắm cái lon sữa bò, lại bóp cò. Một tiếng nổ đùng làm cho hắn chới với.. Cái lon sữa bò vẫn nằm y nguyên chỗ cũ.

Người bạn này kể câu chuyện đó, như là một câu chuyện cổ tích. Bây giờ thì hắn bắn cũng đã khá. Mục tiêu nào bắn cũng trúng, nhưng với điều kiện là bắn trước, vẽ mục tiêu sau. Người nào mà không có súng, thì sợ hắn lắm, vì người dân xứ này, đã mấy chục năm,chơi thân với chiến tranh nên chê súng.

Nhưng với tay súng chuyên nghiệp, thì hắn lại rét. Chẳng thế mà có một anh quan Tư ở Hóc Môn, mới chỉ dọa sơ qua hắn một câu, cũng đủ làm cho hắn vác cả vợ con lên nằm vạ ở Trung Tâm Quốc Gia Báo Chí. Mỗi ngày, con hắn đi ra Trung Tâm Quốc Gia Báo Chí một bãi, để tăng thêm hương sắc cho nền báo chí nước nhà, lúc nào cũng tự hào là «uy vũ bất năng khuất». Hắn cầu cứu tới khắp mọi nơi, viết thư ngỏ gửi đi vung vít; tới cả đấng chí tôn cao vời vợi, tới quan Tể Tướng, tới cả đại tướng quân tổng tư lệnh... Chỉ tội nghiệp cho anh quan Tư, tưởng rằng chỉ là chuyện hiểm khích nhỏ, ai ngờ con chuột lại đẻ ra năm bảy trái núi. Anh quan Tư đã bị khiển trách nặng nề, và đi đoàng cả một cuộc đời binh nghiệp. Hắn nổi tiếng nhờ chuyện này, vì dân quê, thấy hắn «chơi» được một anh quan Tư ngã bổ nhào, đã tỏ ra mê tín hắn quá nhiều. Thế là hắn bắt đầu nghĩ đến chuyện làm chính trị.

(Xem tiếp trang 51)

âu yếm cho mũi Binh Đọi ăn trầu, để Binh Đọi nằm hóng mát bên lề xa lộ rồi mượn tạm chiếc Honda SS 50 dông thẳng.

Mất SS 50, cuộc đời Binh Đọi kể như đi đoong một cách êm ru. Vì SS 50, ngoài nhiệm vụ kiếm cơm cho gia đình Binh Đọi — 1 vợ, 5 con — lại còn là cái phương tiện di chuyển độc nhất của toàn gia nữa. Binh Đọi đi làm bằng SS 50, Binh Đọi chở Binh Đọi phu nhân đi chợ bằng SS 50, Binh Đọi chở các Binh Đọi con đi học cũng bằng SS 50.

Cái ngày Binh Đọi mất xế là cái ngày đau buồn, tang tóc, khốn kiếp, ê chề, nhục nhã, vất vả, chới với, rách nát như cái mùng cũ, đau khổ như mắc bệnh trĩ.., nhất cuộc đời binh nghiệp của anh.

Xuân ấy, tư gia Binh Đọi ngập lụt nước mắt. Nhà nghèo, khổ nhiều nên đã chuẩn bị đầy đủ nước mắt để khóc. Một vợ, một chồng, năm đứa con, cộng chung là bầy mạng cho nước mắt rơi rãi suốt ba ngày Tết. Những chỗ trên thân thể Binh Đọi bị anh bạn Đồng minh thọi tới thọi lui, nó đau như dần. Vừa đau lại vừa đói thì sống thế cóc nào nổi!

Tuy nhiên, cứ y như truyện «Anh phải sống» của Khái Hưng, chị Binh Đọi đã thì thào bên tai anh khi anh đau muốn chết phức đi cho rồi: «Không, không, không, Anh phải sống! Còn thằng Đọi nhỏ, Đọi lớn, Đọi nhỡ nhỡ, Đọi tí ti, Đọi bé bé...»

Nhờ những lời khích lệ «cố lên tí

(Tới đây, kẻ viết bài này xin được mở một cái dấu ngoặc để thưa cùng những vị «đạo đức giả» là: tiếp theo đoạn này, kẻ viết bài sẽ mô tả một vài sự kiện hơi hiện sinh hơi phân tâm học; hơi tả chân cẳng một chút mà đáng lý không nên diễn tả ra nhưng vì sợ những độc giả có kinh nghiệm về chăn heo chê là «phịa láo», là thiếu sót phần quan trọng nên mạnh dạn, liều mạng kể tuốt ra đây; xin quý «đạo đức giả» chớ có nhăn mặt nhăn mũi, thiên hạ tưởng lầm là khỉ; mang nhốt sở thú thì phiền lắm. Xin «quả tạ, quí vị!)

Trở lại chuyện cô heo đã đến thời kỳ xuân tình phơn phớ. Cũng như trăm ngàn vạn triệu ức tỉ các nàng heo trên địa cầu, cô heo của Binh Đọi khi tới tuổi cần tình yêu, tới giai đoạn gia nhập «club C.T.Y» thì các bộ phận sinh dục trên thân thể nầy nở một cách dễ sợ. Cái ngọc môn (hay là «cửa ngọc».«mồm ngọc»: danh từ mới nhất để chỉ cái «Delta phầy») của cô heo nó ướt át, phát triển, nó bành trướng, nó gồ ghề, nó một cách cóc dám tả. Các chàng lái heo chính hiệu con heo quay thì gọi cái sự thể đó là sự kiện «hoa nở», nghe cũng nghệ thuật gớm lắm. Ôi còn gì đẹp bằng một bông hoa tươi tốt; hồng hồng, mọng mọng, ướt đẫm sương sớm đang hé nở, chờ các chàng ong bướm tới hút nhụy trinh nguyên!...

Các chàng lái heo kể ra cũng biết mần văn nghệ đấy chứ! Chỉ bù với một số anh mần văn nghệ ở cái đất Sài mòn này, tuy như cow boy Texas. Thay vì gọi Binh Đọi là cow boy, người ta sẽ kêu chàng là Pig-boy, nghe cũng hách ra phết..

Đang khi Binh Đọi lơ tơ mơ thì Binh Đọi phu nhân quần áo xốc xếch, đầu tóc rối bù, hớt hơ hớt hải chạy vào trại, kêu la rối rít:

— Thậm cấp chí nguy! Bố nó về gấp tức thì! Con heo cái nó đang lên cơn, làm nhiều trò kỳ lắm!

Binh Đọi hộc tốc kéo vợ chạy ù té về nhà. Trong chuồng, cô heo đang hộc lên, chạy tới chạy lui, phá chuồng phá máng, chân cào đất, mõng cạ tứ tung vào tường. Đặc biệt cái «hoa hồng» của cô nó chảy nước ròng ròng.

Binh Đọi phá lên cười:

— Cô ả đang đòi chồng. Bu nó đưa tôi tí tiền còm đi đón chồng về cho cô ả ngay!

Binh Đọi phu nhơn cười toe, mắt sáng lên, móc túi đưa cho chồng mấy bò lẻ. Khoảng nửa giờ sau một chiếc xe Lam ba bánh đậu lại trước nhà.

Từ trên xe, 3 sinh vật đực lẹ làng nhảy xuống: Binh Đọi, lão chủ heo, mập như heo, quần sắn lên tận đầu gối, bụng phệ hở rốn, tay cầm cái ô đen ra cái điều phong lưu lắm, và chàng heo nọc. Chàng heo nọc coi cũng bệ vệ không kém gì lão chủ heo. Trông chàng, người ta thấy oai, thấy sang chẳng thua gì một ông Tổng Giám Đốc, một ông Bộ Trưởng cả.

một năm CHĂN HEO

● BINH ĐỌI

âu yếm cho mũi Binh Đọi ăn trầu, để Binh Đọi nằm hóng mát bên lề xa lộ rồi mượn tạm chiếc Honda SS 50 dông thẳng.

Mất SS 50, cuộc đời Binh Đọi kể như đi đoong một cách êm ru. Vì SS 50, ngoài nhiệm vụ kiếm cơm cho gia đình Binh Đọi — 1 vợ, 5 con — lại còn là cái phương tiện di chuyển độc nhất của toàn gia nữa. Binh Đọi đi làm bằng SS 50, Binh Đọi chở Binh Đọi phu nhân đi chợ bằng SS 50, Binh Đọi chở các Binh Đọi con đi học cũng bằng SS 50.

Cái ngày Binh Đọi mất xế là cái ngày đau buồn, tang tóc, khốn kiếp, ê chề, nhục nhã, vất vả, chới với, rách nát như cái mùng cũ, đau khổ như mắc bệnh trĩ.., nhất cuộc đời binh nghiệp của anh

Xuân ấy, tư gia Binh Đọi ngập lụt nước mắt. Nhà nghèo, khổ nhiều nên đã chuẩn bị đầy đủ nước mắt để khóc. Một vợ, một chồng, năm đứa con, cộng chung là bầy mạng cho nước mắt rơi rãi suốt ba ngày Tết. Những chỗ trên thân thể Binh Đọi bị anh bạn Đồng minh thọi tới thọi lui, nó đau như dần. Vừa đau lại vừa đói thì sống thế cóc nào nổi!

Tuy nhiên, cứ y như truyện «Anh phải sống» của Khái Hưng, chị Binh Đọi đã thì thào bên tai anh khi anh đau muốn chết phức đi cho rồi: «Không, không, không, Anh phải sống! Còn thằng Đọi nhỏ, Đọi lớn, Đọi nhỡ nhỡ, Đọi tí ti, Đọi bé bé...»

Nhờ những lời khích lệ «cố lên tí

(Tới đây, kẻ viết bài này xin được mở một cái dấu ngoặc để thưa cùng những vị «đạo đức giả» là: tiếp theo đoạn này, kẻ viết bài sẽ mô tả một vài sự kiện hơi hiện sinh hơi phân tâm học; hơi tả chân cẳng một chút mà đáng lý không nên diễn tả ra nhưng vì sợ những độc giả có kinh nghiệm về chăn heo chê là «phịa láo», là thiếu sót phần quan trọng nên mạnh dạn, liều mạng kể tuốt ra đây; xin quý «đạo đức giả» chớ có nhăn mặt nhăn mũi, thiên hạ tưởng lầm là khỉ; mang nhốt sở thú thì phiền lắm. Xin «quả tạ, quí vị!)

Trở lại chuyện cô heo đã đến thời kỳ xuân tình phơn phớ. Cũng như trăm ngàn vạn triệu ức tỉ các nàng heo trên địa cầu, cô heo của Binh Đọi khi tới tuổi cần tình yêu, tới giai đoạn gia nhập «club C.T.Y» thì các bộ phận sinh dục trên thân thể nầy nở một cách dễ sợ. Cái ngọc môn (hay là «cửa ngọc».«mồm ngọc»: danh từ mới nhất để chỉ cái «Delta phầy») của cô heo nó ướt át, phát triển, nó bành trướng, nó gồ ghề, nó một cách cóc dám tả. Các chàng lái heo chính hiệu con heo quay thì gọi cái sự thể đó là sự kiện «hoa nở», nghe cũng nghệ thuật gớm lắm. Ôi còn gì đẹp bằng một bông hoa tươi tốt; hồng hồng, mọng mọng, ướt đẫm sương sớm đang hé nở, chờ các chàng ong bướm tới hút nhụy trinh nguyên!...

Các chàng lái heo kể ra cũng biết mần văn nghệ đấy chứ! Chỉ bù với một số anh mần văn nghệ ở cái đất Sài mòn này, tuy như cow boy Texas. Thay vì gọi Binh Đọi là cow boy, người ta sẽ kêu chàng là Pig-boy, nghe cũng hách ra phết..

Đang khi Binh Đọi lơ tơ mơ thì Binh Đọi phu nhân quần áo xốc xếch, đầu tóc rối bù, hớt hơ hớt hải chạy vào trại, kêu la rối rít:

— Thậm cấp chí nguy! Bố nó về gấp tức thì! Con heo cái nó đang lên cơn, làm nhiều trò kỳ lắm!

Binh Đọi hộc tốc kéo vợ chạy ù té về nhà. Trong chuồng, cô heo đang hộc lên, chạy tới chạy lui, phá chuồng phá máng, chân cào đất, mõng cạ tứ tung vào tường. Đặc biệt cái «hoa hồng» của cô nó chảy nước ròng ròng.

Binh Đọi phá lên cười:

— Cô ả đang đòi chồng. Bu nó đưa tôi tí tiền còm đi đón chồng về cho cô ả ngay!

Binh Đọi phu nhơn cười toe, mắt sáng lên, móc túi đưa cho chồng mấy bò lẻ. Khoảng nửa giờ sau một chiếc xe Lam ba bánh đậu lại trước nhà.

Từ trên xe, 3 sinh vật đực lẹ làng nhảy xuống: Binh Đọi, lão chủ heo, mập như heo, quần sắn lên tận đầu gối, bụng phệ hở rốn, tay cầm cái ô đen ra cái điều phong lưu lắm, và chàng heo nọc. Chàng heo nọc coi cũng bệ vệ không kém gì lão chủ heo. Trông chàng, người ta thấy oai, thấy sang chẳng thua gì một ông Tổng Giám Đốc, một ông Bộ Trưởng cả.

Cung Chúc Tân Xuân

IMMAS-1

MÁY LẠNH XE HƠI
dời về cơ sở mới

260 Cống Quỳnh Saigon — Tél : 90.826

Sau Tết NGUYÊN ĐÁN

SẮU TẾT CHỈ CÓ :

HIỆU BÁNH

Thọ Tháp

Chuyên môn bánh, mứt, kẹo
làm toàn bằng thực phẩm thượng hạng

159, Gia Long—Saigon ĐT : 90.642

CHIÊM TINH GIA

Huỳnh Liên

ĐT : 90.857

632, Phan thanh Giản Saigon

RẠP CHIẾU BÓNG

Đại Quang

HÃNG PHIM TRUNG QUỐC

63, Tổng đốc Phương Cholon

Kính chúc Quý vị khán giả một năm mới
đầy sức khỏe và thắng lợi

Liquid detergent Powder detergent

Nước giặt — Bột giặt — Bột rửa và
Xà bông «Eponge» thơm

Hiệu : *Bạch Hoa*

Made in Việt-Nam

TỐT NHỨT, BỌT NHIỀU, RẤT THƠM

Crystal Palace

TẠP HÓA và MỸ PHẨM

Tran quoc Chan

ISANA
(146, BDG Tax)
Le Loi Saigon

ISAMI
(144, BDG Tax)
Le Loi Saigon
Tel : 91.783

Trần phục Phát

13, Bến Lê quang Liêm Cholon

KÍNH CHÚC QUÍ VỊ KHÁCH HÀNG
MỘT NĂM MỚI ĐẦY THỊNH VƯỢNG

RADIO — TV

Đồng Khánh

311, Đại lộ Đồng Khánh Cholon

RẠP CHỚP BÓNG

Hoàng Cung

Số 131, đường Triệu quang Phục Cholon

Kính chúc Quý vị khán giả một năm mới
đầy sức khỏe và hạnh phúc

Ái Huê

ĐỆ NHẤT TỬU LẦU

— Phòng ăn rộng rãi
— Món ăn tinh khiết
— Tiếp đãi ân cần

là tửu lầu lý tưởng của mọi thực khách

414, Đồng Khánh Điện thoại : 37.161

Đãi Khách, tìm đâu được :

— Phòng ăn lịch sự, đủ tiện nghi
— Tiếp đãi ân cần và thân mật
— Thức ăn ngon, giá rẻ

Xin đến :

Mỹ-Lệ-Hoa tửu lầu

17-19, Tản Đà ĐT : 36.650

Quý vị sẽ được hài lòng

RADIO — TV

Vinh Phát

65, đường Vạn Kiếp Cholon

RADIO — TV

Nam Phát

536, đường Phan thanh Giản Saigon

RADIO — TV

Việt Tuyền

20, đường Phạm hồng Thái Saigon

Gia-Long Thu Băng

132, Trương minh Giảng Saigon 132
(Ngả Ba Trương m. Giảng và Kỳ Đồng)

— Hãng thu băng lâu năm có đầy đủ uy tín
— Băng nhạc và Băng học thu sẵn rất đầy đủ
— Nhạc sống và Nhạc dĩa chọn từng bản
— Kỹ thuật thật tinh vi.
— Thu toàn máy tối tân hiện đại.
— Bảo đảm giá hạ hơn mọi nơi.

Mở cửa 24/24 giờ cả ngày Lễ và Chủ nhật

Tửu lầu SOAI KINH LÂM

496 đại lộ Đồng Khánh Cholon — ĐT số 37.665

Nhiều thức ăn đặc biệt Quảng Đông, sang trọng tiếp đãi chu đáo.

Xuân đến, quý khách có dịp vui Xuân tại Vũng Tàu xin mời đến :

Số 6, Phạm phú Quốc Vũng Tàu. ĐT số 75

TỬU LẦU SOAI KINH LÂM

Quý vị sẽ vừa lòng những món ăn đặc biệt miền biển, giá phải chăng.

Khách sạn THU HƯƠNG

Phòng rộng rãi; sạch sẽ đầy đủ tiện nghi

MỘT MÙA XUÂN CỦA ÔNG NGHỊ GIÀ

● THIÊN KHÔI

NGƯỜI nghị sĩ già nuốt vội vài viên thuốc đen, cơn ghiền giảm đi một cách mau chóng. Những buổi chiều họp muộn vẫn là những buổi chiều khốn khổ cho ông. Ông chỉ muốn phiên họp được kết thúc một cách mau chóng để ông có thể lên xe về nằm trong căn phòng ấm cúng, ở đó đôi cánh mỏng của nàng tiên nâu sẽ dìu tâm hồn ông lững lờ trôi về một mầu đời của quá khứ, một mầu đời của cái thời xuân thu chiến quốc xa xưa, để ông có thể tìm đến những người như Khổng Khâu, như Mạnh Tử.

Vốn là người thấm nhuần cái đạo học Khổng Mạnh (?) ông đã tự ví ông như một Mạnh Tử tân thời. Căn nhà ông ở tuy là một căn nhà có đủ tiện nghi như Ti Vi, máy lạnh, tủ lạnh, và ở giữa một con đường sang trọng nhất thành phố, nhưng ông cũng cố trình bày sao cho những người khách khi bước chân vào nhà ông, đều có cái cảm tưởng như bước chân vào một thế giới nho phong cổ kính. Bước chân vào đó người khách như thấy từ bực thềm, từ một cây kiểng mùa xuân, từ những tủ chè, kỷ gụ, có thể là cả bộ khay đèn thời Khang Hy xưa đầu bàng bạc một màu Khổng Mạnh.

Những thân trúc úa vàng nghiêng xuống đề reo với gió xuân, những bông cúc đại đóa mềm lả đầu cành bên dậu biếc, những chậu cây cảnh được uốn đủ hình long, ly, quy, phượng, cho tới cả bức hoành phi sơn son, thiếp vàng có bốn chữ «Thiên Hạ Hòa Bình» Bốn chữ này ông Nghị già lấy trong sách Kim Dịch nơi quẻ hàm của đức Vạn Thế sư biểu, cùng hai câu đối nôm mượn của cụ Tú Hải Văn.

"Họ lịch sự như tiên, phú quý như trời, quất con ngựa rong chơi ngoài ngõ liễu.

«Ta trồng cỏ đầy vườn, vãi hoa đầy đất gọi hề đồng pha nước trước hiên mai».

Cũng đều phảng phất cái không khíTrình Chu, cái không khí nơi thảo lư của một nhà ẩn sĩ coi lợi danh, quyền thế như mây nổi giữa trời.

Người Nghị Sĩ già hay thày Mạnh Tử tân thời mỗi buổi sớm mai còn đượm sương, hay mỗi buổi chiều còn nhạt nắng, tức là trước và sau thời gian tới văn phòng Nghị viện để "ậm à, ậm ừ" ông thường mặc áo đoạn ngắn, luần quần, loanh quanh bên mấy giò lan quý, bên mấy chậu hoa hồng đề nhặt sâu, tỉa lá, đôi mắt hấp háy sau cặp kính tuổi nhìn lên một vuông trời nhỏ như để thầm đoán cái tiết sẽ ra sao, liệu tới bao giờ thì đủ nồng cho mấy chậu lan của ông nở. Sau đó ông vào nằm trên sập gụ, chống tay lên chiếc gối bông dày nèn chặt, chiêu một ngụm nước trà Thiết quan âm hay Thiết la hán, ăn một miếng bánh đậu xanh của nhà Bảo Hiên Rồng Vàng cho cái hương vị của làn khói phù dung càng thơm nồng đượm mùi thơm. Đôi lúc ông nhìn lên cái hình bát quái treo trên cái trần nhà, để lần tay tính một quẻ độn, nghiên cứu chu kỳ chuyển dịch của vài con sao trong lá số tử vi, hoặc với tay mở cái nắp hộp vuông sơn đen khảm xà cừ lấy ra ba đồng trinh Bảo Đại để gieo một quẻ bói xem vận nhà vận nước ra sao.

Trước ngày ra tranh cử một chức vụ trong văn phòng, người nghị già đã tự tay gieo cho mình một quẻ bói, quẻ động, ông biết mình sẽ thắng nhưng phải gặp nhiều trở ngại. Rồi lại chiết theo quẻ dịch, ông biết rằng sau khi đắc cử ông phải chuyển dịch, do đó ông đã từ một khối này nhảy qua một nhóm khác, mặc cho những người bạn đồng chí cũ của ông chê cười, chửi rủa. Khi quyết định chuyển khối, ông đã nghĩ rằng :Người quân tử đôi lúc cũng phải biết tới cái thế lùi lại để mà nhảy xa, vị sĩ phu nức tiếng nào kia còn có thể nói được rằng, vì quyền lợi... mà phải bán tiết tháo, bỏ danh dự thì huống chi ông, ông chưa được đời tặng cho những chữ sĩ phu, sĩ khí... Và quả nhiên, ông đã bị chửi rủa, người ta đã mỉa mai, bỉ thử ông bằng những lời cay độc : « Ông ta thường tự nhận mình là một thày Mạnh Tử tân thời, nhưng hành động của ông ta đã chứng tỏ ông ta vì chút tư lợi danh mà quên cả những điều lễ nghĩa, liêm sỉ. Ông ta chỉ là một thứ ngụy nho, ngụy quân tử» Những lời đó tới tai ông và ông chỉ ngấm ngầm đau xót.

Buổi chiều hôm nay, buổi chiều có mưa bay và gió lạnh, người Nghị già lên xe đi từ Nghị Viện trở về nhà sau khi đã ngáp trẹo quai hàm nhiều lần. Một cảnh sát viên đứng trong cái chòi canh sơn phết thật đẹp trước của nhà đứng nghiêm giơ tay chào ông, nhưng ông Nghị còn lơ mơ như buồn ngủ không chào lại. Xe đỗ trước thềm, ông Nghị xuống xe đi ngay vào trong nhà, vừa đi vừa cởi áo ngoài, cà vạt, rồi ông nằm ngay xuống sập gụ, một đứa hầu cởi giầy cho ông, một cô hầu gái vội vã kê cao gối cho ông gối,rồi nhanh thoăn thoắt, cô ta nằm xuống thềm hầu ông, ôi cánh tay dài trắng ngần như thạch cao, ôi bàn tay thon nhỏ như búp ngọc lan với những ngón tay thuôn mịn búp măng sơn hồng đã rất gọn gàng, mau mắn đánh mịn nhuyễn những hạt ngọc đen trên miệng tẩu hơ trên ngọn đèn dầu lạc, mà ánh sáng qua chụp đèn bằng pha lê trong suốt, có khắc chìm những cánh bạch mai thật sắc nét đã hắt hiu soi tỏ khuôn mặt ông nhăn nheo. Cô hầu gái xoay dọc tẩu về phía ông, và đôi môi xám xịt của ông gắn gọn vào miệng ống tẩu, trong cái thanh vắng của căn phòng có máy điều hòa không khí, tiếng ro ro thật đều như âm thanh dịu ngọt của nàng tiên nâu chào mừng cố nhân trở lại. Bức ảnh đức Vạn Thế Sư Biểu tức ông Khổng Tử người nước Lỗ bên Tàu mờ mờ sau làn khói thuốc. Phù dung nương tử lại uốn là thân mềm dập dìu đôi cánh mỏng đưa tâm hồn ông Nghị bay về tới cuối trời quên.

Sau khi hút một chập hơn mười điếu, người hầu gái rót chén trà mạn sen hảo hạng đưa cho ông, và ông đã chiêu từng chút nước trà nóng thơm ngát, rồi ông tỉnh táo ngồi dậy cất tiếng ngâm, ông ngâm một đoạn thơ của Vũ hoàng Chương, trong lúc cô hầu gái đã ngồi dậy để ra phía sau ông hai tay bóp nhẹ trên đôi vai gầy xương xẩu. Tiếng ngâm của ông rè rè :

« Đã hẹn với em rồi không tưởng tiếc
Quãng thời xưa anh mơ ước gì đâu
Hãy ghé lại gần đây làn tóc biếc
Ghé gần đây, gần nữa cặp môi nâu
. . . . . .
Rồi em sẽ dìu anh theo cánh khói
Đưa hồn say về tận cuối trời quên»

Rồi ông gật gù nhìn lên một bức, tranh vẽ một đàn chim én bay trong cánh rừng thu, màu đen của vài cánh én nổi bật trên màu vàng úa của lá cây rừng, mấy chữ nho màu trắng nét chữ thật sắc thật mềm : «Phi yến thu lâm» viết theo lối thảo ở cuối bức tranh.

Cơn gió của một mùa xuân non còn ngậm chân cơn gió bấc làm lay động bức sáo trúc, những tiếng lách cách nghe thật vui tai, và chiều ba mươi tết này, ông Nghị già cũng thấy lòng vui vui khi nhìn thấy những món quà biếu tết chất đầy phòng. Một cặp rượu ngũ gia bì hảo hạng, mảnh giấy đỏ in chữ triện rực rỡ trên màu da lươn của thân bình, ı dò thủy tiên trắng nuốtbên những lá xanh màu ngọc thạch,cành đào Bắc mà một người trong ủy hội quốc tế đem từ Hà Nội vào tặng ông phơi màu đỏ thắm, chen dưới gốc là những cành hải đường. Ông thoáng thấy cả một bóng hình quê hương nơi cành đào đỏ thắm đó. Ông Nghị cười, nụ cười nở trên đôi môi xám, và mắt ông chợt sáng lên khi ông nhìn thấy trên bàn một cái cóng lớn thuốc phiện thuộc hạng thượng hạng ngoại hạng, ông đứng vụt dậy quơ tay vớ lấy cái cóng đồng, dưới cóng là một tấm danh thiếp của một tay mại bản giầu bạc triệu, trên danh thiếp có mấy chữ Hán nói lên lời kính tặng ông, tay mại bản này đã được ông giúp cho vài áp phe lớn. Ông Nghị gật gù cái cóng đồng là một loại đồng đặc biệt có màu phơn phớt tím, chứng tỏ thứ thuốc bên trong thuộc loại ngự phiện của vua Cao Miên ngày trước. Loại thuốc này có tiền triệu mua cũng khó, vậy mà tay mại bản đã cậy cục tìm mua cho bằng được để biếu ông, để giúp ông cùng chơi vơi cùng xuân nữ trong những ngày trời đất giao hòa. Ông nghĩ đúng giờ giao thừa, ông sẽ khui chiếc cóng đồng này ra hút vài điếu để mừng chúa xuân thì thật tuyệt. Ông cầm lên vài cái thiệp chúc xuân khác, có tấm thiệp của những vị thượng thư đương triều, có những tấm thiệp của những chính khách đương thời hay đã thất thời, tấm thiếp nào cũng gởi tới ông những lời chúc tụng thật đẹp. Ông tự thấy hãnh diện với ông.

Ông để lại những tấm thiệp trên chiếc án thư, mà trên đó những chồng sách của thánh hiền đã phủ một lớp bụi mờ. Từ khá lâu rồi ông ham mê làm chính trị, làm áp phe, nên những cuốn sách thánh hiền kia đã bị bỏ quên cho bụi thời gian phủ xuống. Chợt có người bõ già vào thưa với ông có

(Xem tiếp trang 46)

Chàng được hướng dẫn vô phòng của nàng. Nàng heo, y như những thiếu nữ ngây thơ... cụ, khoái chồng tê người nhưng cứ giả vờ «em chả, hổng thèm», vừa thấy chàng heo nọc nhào dô, bèn chạy dạt về một góc, làm bộ e lệ, thẹn thùa lắm. Nhưng, chàng heo nọc, là một tay có thừa bản lãnh, dư kinh nghiệm về giống cái nên phóng tới, chinh phục cô heo trong chớp nhoáng, theo chiến thuật, «tốc chiến tốc thắng». Sau đó, chàng và nàng dìu nhau vào giấc vu sơn, cuộc mây mưa rất là êm ru bà rù, không tiện tả thêm, e có vị độc giả không giữ được bình tĩnh, cho con lợn lòng phóng ra bậy bạ thì phiền lắm.

Phía ngoài «phòng the», hai vợ chồng Binh Đọi và lão chủ heo đứng ngó say mê tỏ vẻ khứng chịu vô cùng.

Tức cảnh sinh... tật, Binh Đọi hỏi nhỏ, bên tai vợ :

— Cái hồi bu nó thương tôi, «phái» tôi muốn tôi, bu nó có phát điên lên như vậy không ?

Binh Đọi phu nhân cấu khẽ vào tay chồng, mắng... yêu :

— Đồ quỉ, có heo mới vậy chứ người ta đâu có kỳ cục thế !..

Binh Đọi cười hinh hích và thoáng có ý nghĩ là dù muốn dù không, tối nay cũng phải đòi Binh Đọi nhu nhân tí chút để kỷ niệm ngày heo chịu đực, mới được. Quay sang lão chủ heo Binh Đọi ỡm ờ :

— Mỗi lần «thế này» về, ông có phải cho heo nọc uống «soda hột gà» không ông ?

Lão chủ heo gật gù :

— Trời, phải tẩm bổ cho nó ghê lắm đó. Nó ăn như cọp vậy, không tẩm bổ, ngày nào cũng phải nhảy, nó chịu gì nổi !

Binh Đọi nói nhỏ :

— Còn tôi, sau mỗi lần như vầy, tôi vẫn chỉ được ăn rau muống chấm nước tương. Nghĩ lại mới thấy số kiếp tôi không bằng con heo nọc !

Binh Đọi phu nhân nguýt dài :

— Ừa, tôi cho ông tự ro đấy ! Ông bắt chước nghề heo nọc đi, mỗi ngày mang về cho tôi một Đức Thánh Trần thôi, không cần nhiều, rồi tôi tẩm bổ «soda hột gà» cho !

Lúc ấy, chàng và nàng heo đã xong cơn tình ái. Binh Đọi phu nhân hỏi giá để trả tiền Lão chủ heo đòi năm bò cộng với tiền xe lam đi về. Binh Đọi phu nhân kêu mắc rầm lên. Lão chủ heo vội vàng giải thích :

— Tại nề ông bà và biết heo của ông bà là heo tơ, chưa nhảy đực lần nào nên tôi mới cho đi nhảy đó. Nhảy như vậy, tôi chỉ được 5 bò. Nếu làm cách khác, tôi lời hơn nhiều.

Binh Đọi và vợ tròn xoe mắt :

— Ủa, còn có cách chịu đực khác nữa sao ông ?

Lão chủ heo nói tiếp :

— Nếu ngại đi lại, tôi sẽ cho heo nái chịu đực... hàm thụ, nghĩa là tôi sẽ lấy «giống» vào một cái ống như cái ống chích, đưa cho khách mang về bơm vô «hoa» của heo nái là xong. Mỗi ống chích tôi bán 3 bò và mỗi lần lấy «giống».. tôi được đầy 3 ống chích, như vậy là tôi thu được những 9 bò lận, lại khỏi đi tới đi lui, chi tiền xe rắc rối.

Binh Đọi ngần tò te ra, một lát sau mới hỏi được :

— Bộ ông cho heo nọc nhảy giả vờ à ?

Lão chủ heo đáp, mặt tỉnh bơ :

— Ừa, y như những tên lính thủy xử dụng «búp bê cao su» vậy. Tôi làm giả 1 con heo nái, bắt con heo nọc nhảy rồi tôi đựng «giống» vào ống chích, dễ lắm. Lần sau, nếu heo của ông bà cần đực ông bà có thể mua một ống về bơm, rất tiện.

Binh Đọi phu nhân hớn hở :

—Như vậy rẻ được hơn hai trăm bạc. Lần sau, mua «giống» về bơm hơn bố nó ạ !

Binh Đọi gật gù nghĩ đến cái rắc rối của cuộc đời và cười một mình. Lúc ấy, cô heo nái đã nằm nghỉ khỏe, mặt mày tươi rói ra cái điệu khoái tỉ lắm. Còn anh heo nọc đã bớt thở phì phò, đang ủn in đòi tẩm bổ cho lại sức. Giá bây giờ cho chàng heo hít một điếu thuốc lá thơm thì đẹp nhất. Lão chủ heo dẫn heo nọc về. Ra tới đường, lão ta giương cái ô đen lên. Hai thầy trò kệnh khạng đi trong bóng mát của chiếc ô, mặt tỉnh queo, coi cuộc đời không ra cái thống chế gì cả.

Một lần đi nhảy, được một Đức Thánh Trần, hơn một ngày lương của Binh Đọi và vợ con chứ ít sao ! ?...

oOo

Thấm thoát đã tới ngày cô heo nái mãn nguyệt khai hoa. Binh Đọi, vợ và con là những cô mụ bắt đắc dĩ. Cô heo sanh con so nên hơi khó, cả nhà phải hì hục thò tay vào lôi phụ cô heo những cô, chú heo nhỏ ra. Cô heo mệt phờ, chỉ liếm qua loa các con. Do đó, vợ con Binh Đọi phải tắm rửa sạch sẽ cho các cô, cậu heo mới ra chào đời. Cô heo nái hạ sanh được 8 mống, 4 trai, 4 gái, rất hợp. Vì 8 mống là «Bát Tiên quá hải» chứ bộ rỡn răng ?

Từ khi có thêm 8 mống heo con thì vợ chồng Binh Đọi và con cái hốc hác hẳn ra. Hai vợ chồng chạy cơm cho heo, cho người từng bữa. Chạy vắt giò lên cổ cũng không đủ ăn. Nhất là 4 chú heo nọc nhóc con ăn uống thô tục cứ y như là.., Trư Bát Giải.

Cuối cùng, biết sức kham không nổi, hai vợ chồng Binh Đọi phải bàn với nhau đem bán 4 chú heo nọc nhỏ con đi để lấy tiền mua đồ ăn, nuôi 5 mẹ cho cô heo nái. Nhờ vậy mà gia đình Binh Đọi gồm 1 vợ, 5 con, 5 con heo cũng lai rai sống qua ngày.

Thời gian qua mau như bóng Apollo qua của sổ, chẳng mấy chốc đã tới kỳ 4 cô heo con tới tuổi cập kê, đồ sộ chẳng thua gì heo mẹ. Heo mẹ thì đang ở tuổi xuân tình chín mùi. Thế là 5 mẹ con động cỡn cả một lũ, cứ y như bọn giặc cái.

Một ngày kia, đúng lúc Binh Đọi phu nhân đi chợ, lũ nhóc tì đi học cả, chỉ có một mình Binh Đọi ở nhà thì lũ heo cái nổi loạn. Từ heo mẹ tới heo con thấy đều giở trò la hét, húc máng, phá chuồng, cạ mông vào tường lia lịa. Cả 5 con heo đòi đực một lúc mà ở nhà có một mình, Binh Đọi cuống đi lên.

Trước sự đòi hỏi ái tình mộ, cách hung tợn ấy, Binh Đọi giận lắm, bèn chửi vung nước miếng :

— Bố khỉ, làm cái gì mà háu đói như một lũ... lợn thế ? ! Cứ từ từ để ta đi kêu heo nọc tới đã chứ ! Bộ tính bắt ta làm heo nọc cho lũ mi nữa răng ? Ừa, ta mà thế heo nọc được, ta cũng nhảy phứa cho rồi chứ lũ mi cứ làm ồn lên, cứ bắn súc sích lên như vầy, ta phát điên lên mất thôi !

Chửi mắng lũ heo ngu như lợn xong, Binh Đọi khóa trái cửa, phóng thẳng tới nhà lão có heo nọc. Nhớ lời vợ dặn Binh Đọi mua 5 ống «giống» về, lần lượt đè 5 mẹ con nhà heo ra, bơm lia lịa vào cái chỗ cần bơm của chúng.

Sự thể xảy ra bằng bàn tay Binh Đọi tuy không được chính xác như thật nhưng các bà heo, cô heo, sau khi được bơm «giống» cũng tỏ vẻ bằng lòng lắm và hiền, ngoan trở lại.

Sau ngày bơm tinh trùng theo kiểu thụ thai nhân tạo cho heo, Binh Đọi hí hửng đếm từng tờ lịch, mong chóng đến ngày 5 mẹ nhà heo nằm ổ, cho Binh Đọi ít nhất 40 cô, chú heo nữa.

Thế nhưng sự thực trần truồng, trơ trụi, chổng trơ, nó không giống như những giấc mơ vàng khè của người ta. Tới ngày heo đẻ, Binh Đọi rầu buồn, đau, hận phát khóc. Vì, tuy heo sanh được cả thảy 40 heo con nhưng số heo này bé xíu, èo uột và chết dần dần hết sạch.

Ôi, cái kiểu thụ tinh nhân tạo coi bộ khó khá rồi. Cái gì trái với thiên nhiên cũng hỏng cả, Binh Đọi kết luận như vậy, Còn Binh Đọi phu nhân thì chu chéo lên sỉ vả Binh Đọi một chầu tơi bời lá liễu, dù rằng chính y thị khuyến khích chồng trong vấn đề cho heo cái chịu đực hàm thụ chứ không phải ai xa lạ gì cho cam !

— Ối giời ơi, ối trời cao đất thấp ơi, thế là ông làm hư cả lứa heo của tôi rồi, thế là ông giết chết cuộc đời ngây thơ an lành của tôi rồi ! Tối đi vắng, ông làm ăn thế nào, ông bơm thụt kiểu gì để cho 40 con heo yêu quí của tôi chết ngỏm củ đỏe thế hả ông ? ! Ới chồng ơi là chồng ới heo ơi là heo, ới ngu ơi là ngu, ới bơm ơi là bơm, ới «giống» ơi là «giống» ơi ! !!

Sau kỳ cho heo chịu đực theo kiểu kiệm ước song hành của ông Tổng Ngốc ấy, Binh Đọi rất sợ cái gì phản lại thiên nhiên. Tới kỳ heo đòi đực kế tiếp, Binh Đọi đã mượn đơn vị một G.M.C chở 5 chú heo nọc về nhà, cho «hành quân phối hợp» với 5 mẹ con heo nái. Cảnh nhảy nhót hội đồng diễn ra rất tưng bừng ngoạn mục. Sinh hoạt nghệ thuật trong chuồng heo, bữa ấy, được các quan sát viên và giới phê bình cho là hào hứng, rất đoàn kết, rất dấn thân.

Hình ảnh ấy làm cho con người Binh Đọi như thăng hoa và trong đêm đó Binh Đọi nghĩ vớ vẩn mãi, trằn trọc hoài, không ngủ đặng. Và Binh Đọi xoay qua phía cái lưng mát rượi của chị Binh Đọi, cho bàn tay biểu diễn một vài đường bay bướm. Chị Binh Đọi cảm thấy nhột, liền hất tay chồng ra, nạt nhỏ :

— Quỉ sứ vừa vừa chứ ! Hôm nay là ngày thứ 14 sau ngày có «kinh nghiệm», nhào dô là lãnh đủ đấy, không nhớ «mê tót» O.K Salem (!) à ?...

Binh Đọi bèn lấy kinh nghiệm nuôi heo mà hung hăng sấn tới gạt tay chân cũng như ý kiến bảo thủ của chị Binh Đọi đi :

— Kệ bố nó, tới đâu hay tới đó ! «Lên đến ốc» rồi đây nè, theo «mê tó t» có mà chết à ? Hơn nữa, «cái gì phản lại thiên nhiên đều hỏng cả», như trường hợp heo đó, bu nó quên rồi sao ?...

Chị Binh Đọi quên làm sao được cái vụ ngỏm củ tỉ của 40 con heo xinh xắn. Cho tới giờ này, chị còn nhớ, tiếc hùi hụi. Bây giờ, chẳng lẽ lại chơi cái trò phản thiên nhiên sao ?! Thôi thì tặc lưỡi một cái cho xong vậy.

oOo

Cuối năm Heo, cùng với lũ heo sanh sản được 40 con heo con lúc nhúc, mạnh khỏe, chị Binh Đọi cũng lên đường, nhằm hướng Từ Dũ trực chỉ. Nhờ trời thương, chị hạ sanh được một lúc 3 vị Binh Đọi con, giống bố như đúc.

Nhân ngày năm hết tết đến, Binh Đọi lấy cuốn Agenda ra ngồi tính sổ đời và ghi vài giòng lai lịch như sau :

— Binh Đọi : Cấp bực : Binh Ba quân lực An Nam Cộng Trừ

— Thành phần xã hội : «Đọi nặng».

— Tuổi : 35.

— Gánh nặng gia đình : 1 vợ, 8 con, 1 heo mẹ, 12 heo con 32 heo cháu, cộng chung là 56 miệng ăn. (Vỡ nợ tới nơi rồi !)

Trước bàn thờ ông bà ông vải, Binh Đọi lâm lâm khấn rằng :

— «Lạy thánh mới bái, lạy lung tung xoèng, lạy loạn-xà-ngầu, năm Heo qua rồi con mụ Binh-Đọi bắt chước heo, đẻ như lợn, Sang năm con chuột chí, xin cho heo nái tiếp tục đẻ dài dài, riêng con mụ Binh Đọi xin stop lại, đừng cho nó bắt chước chuột mà đẻ cả bầy nữa thì Đọi này bị phá sản mất ! Nam-mô A-di-đà-Phật ! A-men ! ... »

BINH ĐỌI

(Thủ Đô, cuối năm Tân Hợi)

Phóng sự gấp rút hiền lành của MINH ĐỨC HOÀI TRINH

những kẻ chê quê hương

VỀ XỨ đề « đi khứa ». Xin đừng hiểu lầm, trong làng báo đi khứa, tức là đi bán đầu não chứ không phải đi bán cái thây ma như từ trước đến giờ mọi người vẫn hiểu. Thực sự, cái « xác phàm » hay cái thây ma, nói nôm na là nó như thế, thì tất cả mọi người, đàn ông, đàn bà gì cũng đại khái giống nhau. Năm nào tui không về xứ thì tui héo ruột héo gan và có thể là phải vào bệnh viện. Vì vậy cứ gần cuối năm là thấy tui có mặt ở tòa Tổng lãnh sự, xin cụ Tổng cái «ví-da» để về với quê hương.

Người ta ganh vì người ta không được cái bệnh thèm về, mà có thì lắm kẻ cũng chẳng gặp khứa. Do đó mà xảy ra những sự chửi thầm nhau.

Con Ong là một loại khứa chịu chi, vì vậy nên mấy anh ký nghèo chịu đi, mặc dầu có nhiều bạn cần nhằn hỏi tại sao lại đi khứa cho Con Ong.

Miễn trả lời, cố nhiên, đi với bụt mặc áo Cà sa, đi với ma phải khoác áo giấy, đi với Con Ong thì phải có cái nọc độc. Ai bị châm xin hãy về lấy vôi ăn trầu của bà già «dợ» mà hòa với nước uống vài tô là khỏi đau ngay. Không tin cứ thử xem rồi biết.

Nhưng độc giả ở xứ nhà khỏi lo, không bị châm đâu, thiên phóng sự hiền lành này chỉ đi phóng mấy ông bà lưu vong thôi. Họ ở xa, tiền cước phí nặng họ chẳng mấy khi được cái hân hạnh đọc báo nhà. Vì vậy mà không sợ bị miếng đòn thù.

ÔNG HẠ HỤT ĐAU LÒNG

Có một nhà ngoại giao ngoại quốc rất thích đối lập, Ông làm ngoại giao nhưng ông chỉ gặp phe đối lập, bạn bè ông toàn đối lập, nhờ vậy mà ông biết rất nhiều chuyện động đất động trời. Ngày ông về xứ ông mời tụi tui đi đớp và ông làm quà cho một mớ chuyện. Nào là ông Hạ bỏ sợi giây xích vào trong cái bao đàn vi cầm để rồi tung tăng đưa hai vị cha cố Huê kỳ đối lập đến xích tay ở trước tòa đại sứ Huê Kỳ. Báo hại bắt thợ cưa Huê kỳ phải mất cả tiếng đồng hồ mới cưa xong hai sợi giây xích.

Nhưng chuyện ông Hạ đó đã mốc rồi, có một ông hạ hụt khác nghe đâu tốn cả 20 triệu bạc ra kiếm ghế mà rốt cuộc chẳng nên cơm cháo gì. Ông hạ hụt nầy thật thà chứ không xỏ lá vặt như những người khác, tiếc rằng ông không đắc cử.

Ông hạ Hụt đến than với nhà ngoại giao, than rằng : «Tôi ra tranh cử là để được mỗi năm suất ngoại cho nó dễ dàng. Vì tôi có nhiều cổ phần ở xứ Pháp mà không sang được thật là phiền phức».

Đấy, mục đích ông hạ Hụt ra tranh cử chỉ có thế, bây giờ chúng ta thử đặt vấn đề xem được bao nhiêu người ra tranh cử vì dân vì nước ? Thách anh nào dám tự thú thật với lương tâm.

Nhưng mà đấy cũng là lỗi tại nhà nước. Ngày nào nhà nước cho mấy ông bà đó đi đứng tự do, tức thị sẽ có những phần tử ra tranh cử với một mục đích cao đẹp hơn chứ khó gì ?

Ở đời phải lạc quan mới sống nổi.

HỦ TIẾU THỊT BÒ

Ngày xưa có cụ Phó thủ Tướng, cụ Phó lúc chưa làm Phó, nhà cụ có một hiệu ăn rất tồi. Ăn xong, khách hàng đưa tay lên thề không trở lại. Điểm nầy xin nhớ là chẳng phải lỗi của cụ, chính trị và «quy din» tức là bếp núc tuy giống nhau nhưng lắm khi cũng hơi khác. Cụ Phó về làm Phó được mấy tháng, đi dự lễ khai mạc và bế mạc được vài chầu thì dân đen lại thấy cụ quầy gánh lên vai. Lần nầy ra đi cụ không đi về miền Đại Tây Dương mà cụ đi về phía Thái Bình Dương.

Hẳn lần nầy cụ không tính chuyện về xứ làm phó làm chánh tổng gì nữa đâu vì cụ đã kiếm đủ ngày hai bữa bằng «U ét đô la» để nuôi thê nhi và cái tấm thân già cụ rồi. Công việc cũng nhàn, suốt ngày chỉ có lải nhải.

— Xin ông làm một câu có chữ thì.

Chú quân nhân «Ri si» sẽ đứng lên đặt câu.

— Tôi mà không ăn thì tôi đói.

Cụ Phó lại tiếp theo.

— Xin ông làm cho tôi một câu có chữ mà.

— Nó mà đánh tôi thì tôi đánh nó.

Đại khái như thế và cứ đều đều cuối tháng lãnh lương. Cũng nhờ sự kiếm tiền dễ dãi nên cụ Phó ông đã bảo cụ phó bà bán phức cái hiệu ăn đi sang đây với ông cho có vợ có chồng lúc tuổi già.

Cụ Phó bà tuân lệnh đăng lang quân đã bán cái hiệu ăn miền Trung ấy cho một ông nhà giàu miền Nam. Đây cũng lại là một tay lắm bạc nhiều tiền nên lo xa.

Mua hiệu ăn, mua luôn cái thực đơn mà cả nhà chẳng ai biết nấu ăn. Hình như cũng không biết ăn là đằng khác, vì có một hôm bị tổ trác, có mấy người bạn nghe em là dân miền Trung nên tiến chân bằng một chầu ăn ở hiệu miền Trung. Cái danh cụ Phó vẫn còn lây lất.

Đến nơi gọi thứ gì cũng không có, sau cùng vì nghe cả nhà nói giọng Nam chúng tôi bèn gọi Hủ tíu, may ra bếp Nam thì phải từng biết hủ tíu.

Sau khi cậu bồi bàn đưa tấm giấy vào thì chúng tôi nghe lào xào hỏi nhau.

— Hủ tíu nấu thịt bò hay là thịt heo mầy ?

Nghe câu hỏi muốn đứng dậy ra về và sự thật quả là không sai. Ăn xong chỉ muốn móc họng trả chủ nhà, còn tệ hơn cái ngày Cụ Phó ta làm đầu bếp.

BÀ NGHỊ DẸP TIỆM RỒI

Nhân nói đến hiệu ăn thì phải nói cho hết, sau đó sẽ nhảy sang vấn đề khác ngứa nga hơn.

Lại một cụ Nghị cồ, tức là nghị sĩ thời xửa thời xưa, thời Cụ Diệm. Ngày Cụ về chầu trời rồi thì ông Nghị nhà ta cũng khăn gói lên vai ra ngoại quốc sinh sống. Như hằng trăm nghìn chính khứa. Ra ngoại quốc chỉ có hai nghề mần ăn dễ dãi nhất là hiệu ăn và hiệu giặt quần áo.

Bà Nghị bàn với ông Nghị đến mấy đêm ròng, mở hiệu giặt thì phải ngửi nhiều thứ dơ dáy nhiều mồ hôi và vi trùng của đủ hạng người.

— Ông nó tưởng tượng một tấm «ra» bẩn nó chứa bao nhiêu là vi trùng. Mà không lẽ lại chỉ nhận quần áo chăn màn sạch hay là từ chối đuổi khách.

Thế là, sau bao nhiêu ngày vận dụng hết tất cả trí thông minh xuất chúng hai ông bà quyết, định mở hiệu ăn. Dầu sao thì ngửi cái mùi nước mắm, chả giò nó cũng cao siêu hơn.

Hiệu ăn mở ra, bao nhiêu tiền công trình làm việc cho dân đen đổ vào tiệm ăn. Khốn nỗi bà Nghị ở nhà lại là một thứ phu nhân như hằng hà sa số Phu nhân hiện nay ta vẫn được gặp nhan nhản ngoài phố Bà nghị đâu có biết nấu nướng cái khỉ khô gì, hằng năm bảy chị bếp chị bồi ở nhà.

Cái thuở chưa xảy ra sự kiện đi làm với Mỹ, lấy Mỹ, tức thị người ở còn dễ mướn.

Bà Nghị bèn thuê bếp. Thật là cả một vấn đề, bếp chính cống thì không có, chỉ có cái loại bếp đại khái, lưu vong, tưởng qua tây ăn chơi, nào ngờ cái xứ tây nó tàn nhẫn. Thế là biến thành đầu bếp vậy thôi. Cái loại nầy mới thật khó chịu, đòi làm có giờ giấc; đòi bảo đảm xã hội, đòi cả trăm thứ và cuối cùng bà Nghị phải chịu thua. Bà lại không biết nấu nướng, sức khoẻ bà chẳng có thôi đành dẹp tiệm còn đỡ tiền sưu thuế.

Luân lý: Quý vị nào muốn qua tây mở hiệu ăn nhớ bắt chước anh chàng chuyên chư đi học nghề nướng cá trước đã.

Những tưởng rằng hiệu ăn của Ông Nghị bà Nghị sẽ kéo vào bao nhiêu là khách lưu vong sau cuộc đảo chính 1-11-63. Ai ngờ mà vắng teo vắng tèo.

HÒA ĐÀM NGỦ GẬT

Anh nào sang Ba Lê cũng phải tìm cách đi vào xem mặt mũi cuộc họp báo của hội đàm Ba Lê nó ra làm sao. Xem một lần thôi để về nói dóc cho vui vì nó đã được ghi vào lịch sử, qua đến lần thứ hai là gục ngay. Năm nào tháng nào cũng chẳng có gì khác nhau.

Ký giả vào hội có thể ngủ một giấc, lúc về vẫn viết bài đầy đủ, chỉ việc lấy các bản thuyết trình của bốn bên và hỏi giờ xem bên nào nói vào giờ nào.

Cung chúc tân xuân
NHÀ HÀNG
TRUNG THÀNH
171 Nguyễn văn Học
Gia Định ĐT 40.163

Cung chúc tân xuân
Nhà may hợp thời trang
Bình
46 Cao Thắng
Sai gon ĐT 92.496

YÊU NƯỚC MẮM

Nhà nước có muốn cho dân trở về thì phải cấm chỉ sự xuất cảng nước mắm. Nhưng muộn rồi, bây giờ các chú chệt đã làm được nước mắm gửi đi khắp nơi. Ngay cả ở Hoa Kỳ là cái quốc gia sạch sẽ cấm đưa thức ăn sang xứ họ, sở quan thuế và Cảnh sát chỉ hỏi một câu—Có thức ăn không ?

Nhiều ông Việt lúc xin được cái học bổng ra đi thì bô bô lên rằng về giúp nước bây giờ sang thấy đã cưới một «ma phăm Hoa Kỳ mua nhà mua xe, đẻ hai ba đứa con».

Thế là hết, mặc dầu các ông vẫn gào lên rằng yêu nước lắm, chắc là yêu nước mắm vì yêu nước mắm nhưng ngày nay ở Hoa kỳ cũng như ở Pháp, có nhiều hàng bán nước mắm rồi nên các ông không tính chuyện về nữa chăng ?

ÔNG NHÀ NƯỚC LÀM VIỆC ẤY TỔN ĐỨC LẮM

Trong khi ấy thì nữ giới cũng chẳng chịu thua. Các cô xuất ngoại kiếm tấm chồng là thường. Sang đến nơi, việc thứ nhất là đăng lên báo Việt Ngữ :. Thiếu nữ, thuần túy, thích nhạc Trịnh công Sơn, thích văn chương, tính trầm buồn cần tìm một người anh, ít nhất phải có bằng kỹ sư trở lên và có việc làm đàng hoàng. Xin gửi ảnh kèm, tuổi từ 25 đến 35 v.v... » Đại khái những lời đăng báo kiếm chồng trá hình là như thế. Vì ở nhà các cậu bị đăng lính hoặc đã có bố mẹ nhắm cho hầu hết. Mà các cô lại thích làm bà kỹ sư bác sĩ nên tiện và khôn ngoan nhất là xuất ngoại, cũng như mua thịt mà lên ngay lò heo để mua cho được thứ thịt tốt về nấu nó mới ngon.

Ông Nhà nước đánh thuế xuất ngoại cao tức là vô tình mà quý vị đã làm một việc tổn âm đức. Xin xét lại để phúc cho con cháu nhờ ông ơi.

CÓ ĐỨA MUỐN VỀ

Tất cả mọi người tui chỉ có thấy mỗi một ông tướng không quân lưu vong ở Hoa Thịnh Đốn là muốn xin về thật. Không quân đây là vì ông chẳng có tên quân nào chứ chẳng phải là ông lái máy bay đâu ạ.

Mỗi lần ai gặp ông là nghe ông than, vừa rồi cách mấy tháng ông nuôi hy vọng dữ lắm. Đã đi sắm va li mua quà áp về cho bà con đủ cả, thế mà giờ nầy ông vẫn còn lang thang, chưa được về ăn bún bò như ai.

CHIẾN SĨ VÔ DANH

Tất cả những người tui biết từ trước đến giờ mới thấy có một chú bé thành tâm, chú bé tên là Nguyễn Thế Trí hiện đang học ở Bỉ. Học tiền cha mẹ mà ăn xong là cứ đi lo việc xã hội, quản trị cái nhóm sinh viên, có anh nào mới qua thì lo đi đón, đi thuê nhà và giúp đỡ mọi bề. Hình như sau đó chú bé lại bị đá một cái đằng sau, xuýt xoa chửi bới một lúc rồi lại cong lưng ngồi đánh máy quay rô nê ô cho tờ báo sinh viên.

Ở nhà bà mẹ nóng ruột viết thư rầy rà «Con ơi học đi mà thi cho đỗ, nếu không thì chính phủ sẽ cúp chuyền ngân, mẹ làm sao mà lo cho con...»

Xứ ta gọi là ăn cái giải rút gì, ấy thế mà chú bé vẫn làm. Tháng nào cũng chạy đi xin bài vở cho tờ báo, lo cai quản cái nhà sinh viên, bước vào cái nhà sinh viên ấy là nghe vang mùi chả giò nước mắm.

Nhưng ít nhất cũng có một số người đóng cái vai chiến sĩ vô danh như vậy cho những anh mới qua đỡ bơ vơ. Khen cho chú bé một câu.

CÁI CHẢ GIÒ KHẢ KÍNH

Mít hải ngoại quanh năm chỉ chờ hai buổi lễ để được đi ăn thức ăn Việt Nam không mất tiền; đó là lễ Tết và lễ... gọi là Quốc khánh. Tuy nghe chữ Quốc Khánh sao nó hơi lạ tai nhưng vẫn là một buổi lễ quan trọng. Lắm ông Mít tỏ ra giận dữ bất hợp tác nếu ban khánh tiết quên gửi thiệp mời ông. Báo hại ông đại sứ phải căn dặn ông Phó và ông Phó dặn lại ông Trưởng ban.

Chẳng biết vì cái chả giò không mất tiền hay vì ông là một nhân vật thiết tha với quê hương. Mà thiết tha sao chỉ thiết tha vào những buổi lễ thôi vậy ông ?

Có người bảo đấy là một sự kính trọng kiều bào, quên mời những nhân vật ấy ngộ nhỡ họ đi sang ăn chả giò bên kia thì sao ? Khổ vậy đó !

«MOA BA MĂN-GIÊ NƯỚC MẮM»

Sau nầy khi nào xong chiến tranh ở Việt Nam, mặc dầu người ta vẫn bảo rằng những cái lò lửa bé như Việt Nam, Trung Đông, Ấn Hồi v.v.. là cốt để đỡ đạn tránh cho cuộc thế chiến vĩ đại. Vì vậy mà hết đốt cái lò nầy, người ta lo đi dúm lửa đồ dầu vào nơi khác.

Nhưng trở lại với xứ Giao chỉ của chúng ta, ngày nào xong chiến tranh, cố nhiên là ở xứ nhà vẫn dễ sống hơn cả. Tức thị sẽ có sự xuất đầu lộ diện một số người Việt rất lạ lùng. Không phải số Việt lai có hai giòng máu nhưng là thứ Việt chính cống, da vàng tóc đen như xi nhưng lại không biết nói tiếng Việt, không có một tí ti gì là Việt mà vẫn Việt. Đấy là số con cái sinh đẻ ở xứ người, hoặc là được cha mẹ đưa ra xứ người quá sớm. Con số những cô bé chú bé ấy nếu gom lại cũng được vài chục nghìn từ Mỹ sang Pháp sang Thụy Sĩ sang Đức sang Bỉ v.v..

Số người ấy sẽ mang ra dùng làm gì, hoặc là để yên cho họ phụng sự cái quốc gia đã nuôi dưỡng họ hoặc đưa về huấn luyện lại. Khốn nỗi các cô cậu lại thấy mình là cao cấp «Moi pa măn giê nước mắm». cơ mà. Nan giải, nhưng đấy nó thuộc về cái chương trình năm năm sau chiến tranh chăng ? Bây giờ hẳn lo với những mớ tơ vò hiện tại trước đã.

KỲ THỊ

Coi chừng các bà nào mà «hợp hôn» với mấy ông Hoa kỳ bên nầy thì lúc sang Hoa kỳ sẽ có một sự «kỳ thị» giữa người Việt cưới Hoa kỳ tại Hoa kỳ. Rắc rối vậy đó, vì các bà cưới Hoa kỳ tại nguồn cho rằng các bà ở bên nầy là Ma ri sến nếu không là «xì nắc».

Làm cho nhiều bà không thuộc hai hạng trên đã phải khổ tâm. Vì người ta yêu thương nhau thật và người ta là con nhà tử tế, người ta xuất giá thì phải tòng phu thế thôi chứ xa quê nhà cũng buồn đứt xương ấy chứ. Lắm bà, muốn được gặp người Việt cho vơi tấm lòng sầu xứ nên tuần nào cũng phải nấu phở mời sinh viên đến ăn. Cố nhiên là các cô cậu sinh viên rất hoan hỉ. Chỉ khổ thân cho đức ông chồng phải đi bưng mâm rửa bát để làm vui lòng bà vợ cưng.

Phải công nhận rằng người đàn bà Việt Nam lấy ngoại quốc bao giờ cũng nắm chính quyền Người Âu lo ngại sau nầy sẽ bị «vàng hóa» điểm nầy chẳng phải là vô căn cứ đâu.

HOA KỲ HÂM BÁNH CUỐN

Nói chung lại thì Mít ở xứ người, trừ cái loại mít lai mà nhà người ta đang cúng, hưởng khói nghi ngút thì đến bốc ăn một cách vô tư. Loại mít ấy không đáng kể, còn lại thì mít ở xứ nào cũng giống nhau. Cũng chia rẽ tôn giáo, đảng phái, Trung Nam Bắc và cũng thích chả giò, phở và bánh cuốn..

Ngày nay ở những đô thị như Ba Lê, Hoa Thịnh Đốn, cả Luân Đôn đều có đầy đủ tất cả các món ăn Việt Nam.

Ngay trong các trường dạy Việt Ngữ ở H.T.Đ mỗi tuần còn có người Việt làm bánh cuốn bán một đô la một đĩa cho Việt Nam và sinh viên Hoa Kỳ. Các ông Hoa kỳ mua về lấy giấy bạc đậy lại rồi để dưới vòi nước nóng cho chảy bên trên, gọi là hâm nóng. Đố anh nào nuốt xuống khi mở ra. vì thế nào cũng có nước chảy vào, và nó sẽ trở thành một thứ canh bánh cuốn. Nhưng mà phải mua, phải ăn để tỏ rằng mình đã am hiểu văn hóa đến cái độ yêu thích được những món ăn của xứ ấy. Chưa kể là có những giáo sư người Nam còn dạy cho Hoa Kỳ nói đúng giọng: Tôi đi vđề, vdà chắc sẽ thắp hương để vdái trời phù hộ cho nước Vdiệt Nam.,,

TỔNG THỐNG HOẶC «CLOCHIARD» (1)

Xin các đồng bào đang ở nhà cứ yên tâm chờ đợi, ngày nào thanh bình thì người Việt sẽ về lại với người Việt. Hiện nay tại sợ phải đi quân dịch nên các ông không về đó thôi.

Điểm thứ hai là ở lâu xứ người mà muốn khôi sưu thuế thì phải đi học, vừa được học bổng vừa nhàn. Người Giao chỉ vốn thông minh nên học mãi, học chết thôi. Học thế nào mà có những người về xứ không có chỗ làm và cũng không có chỗ dạy, trừ ra làm Tổng Thống hoặc làm «clochard». Vì vậy mà các ông đành ngậm ngùi ở lại xứ người.

Theo sự dò hỏi thì anh nào chị nào cũng mong về với những điều kiện nào chứ không phải cái thứ khơi khơi xách va li về đâu. Tuy thứ nầy cũng có, hiếm mà vẫn có ấy thế mới lạ, có anh chàng về một lần nhân dịp hè, mê quá, trở lại Ba Lê bắt vợ bán nhà cửa cho ông về xứ ông. Chuyện lạ đấy nhé nhưng mà là sự thật và xin nhấn mạnh rằng anh chàng không điên.

ĐOẠN XÌ TỐP

Cuộc du lịch đi khứa đến đây xin tạm ngừng hẹn với độc giả qua năm sau. Có thể là qua năm sau làng báo sẽ «rồi rào» các anh đi khứa hơn. Vì hiện nay ở ngoại quốc đã sản xuất ra hằng trăm sinh viên học ngành báo chí. Chưa có ai học làm chủ báo vì chưa có trường dạy làm báo, thật đáng tiếc, ngay cả những quốc gia, vĩ đại như Hoa kỳ, Nga quốc, Anh Quốc, Trung Hoa.

Trường chưa có, mà nếu có chắc phải mời giáo sư Việt-Nam sang dạy. Vì chỉ có Việt-Nam ta mới nhiều nhân tài không quốc gia nào có thể đối lại.

Độc giả Con Ong có nhận sự kiện này không? Chẳng có gì để le thì cũng phải tìm ra những của lạ, của hiếm để lên mặt với các nước bạn chứ.

Nói đùa cho vui vậy thôi chứ các anh chị học báo chí ở ngoại quốc về cũng chỉ có đi làm với ngoại quốc mà thôi. Vì ít tiền lương họ không đủ sống, vả lại viết cho xứ nhà cũng không phải dễ. Qúy vị đã hiểu rồi.

●●●

(1) những người sống lang thang ngủ gầm cầu, bất cần dư luận, và chẳng cần kiếm việc.

nhạc Giao Chỉ NĂM HEO

● DƯƠNG UYÊN NGUYÊN

Chưa bao giờ nền âm nhạc xứ ta lại có vẻ phồn thịnh lạ lùng, vượt bực hơn năm qua ?

Năm con heo, người đời đột nhiên khoái những trò heo. Con heo đã ung dung đi vào lịch sử âm nhạc, gây nên một số các phong trào đáng ghi nhớ. Từ phong trào đào tạo nhạc, ca sĩ đến phong trào thi đua sản xuất băng nhạc, phong trào sáng tác nhạc tình ái lăng nhăng... đã thật sự rộn ràng, phiền nhiễu hơn bao giờ hết ; đã khiến thiên hạ hưởng ứng kịch liệt nhất. Và dĩ nhiên, quý vị nhạc, ca sĩ, các ngài khai thác băng nhạc là những giới đã trở nên khả kính vì thu nhận hơi nhiều Đức Thánh Trần.

Thật là một điều không ngửi được khi phải phác họa lại những cái thối của nhạc Giao Chỉ trong năm con heo ? Kẻ viết bài này chỉ xin đưa ra một vài nhận xét buồn phiền về những cái thối đó, nghĩ cũng đã là một việc làm can đảm cùng mình.

NHẠC SĨ VÀ NHẠC PHẨM :

Nếu quan niệm Nhạc như một số âm thanh lồn nhồn cùng một số lời lẽ tục tằn thô lỗ, chửi bố người nghe, thì nhà soạn nhạc xứ ta thật nhiều như lá rụng mùa thu chết. Kẻ lạc quan có thể lấy làm mừng rỡ, vì trên cái đất nước chiến tranh không dứt này lại khai sinh quá nhiều những đấng tài hoa. Đô thành Saigon đã được lúc nhúc những chính khách xôi thịt, những băng bụi đời, me mẽo, chị em ta, cùng chen chúc một đám nhạc sĩ vốn có công xúi giục thiên hạ quên được cái nạn chiến chinh, sống một cách buông thả với lạc thú vong bản.

Ngày đêm nào, nhà nước cũng không quên yểm trợ phương tiện cho bọn nàylải nhải những sáng tác phẩm của chúng, làm như chỉ có chừng đó lời lẽ huê tình là tinh túy của âm nhạc VN. Bộ Thông Tin cho ra đời lắm lắm nhạc sĩ và nhạc phẩm. Một số đại thợ soạn nhạc cỡ lớn như các ngài Bảo Thu, Trần Trịnh, Mặc Thế Nhân, Trần Quý. Nguyễn Ánh, Châu Kỳ, Dạ Thảo, Đỗ Lễ... đều có biệt tài ca ngợi ái tình thập cẩm. Từ lúc bọn choi choi tập tành quen nhau, hẹn hò, mến nhớ, yêu thương, đến khi tình lỡ, ngăn cách, tuyệt vọng, đã được các ngài khai thác hơi kỹ. Những «Thung lũng hồng», « Chân trời tím », « Giấc mơ mơ xanh » ; những « Túp lều lý tưởng » , « hai đứa giận nhau », «Sao anh lỡ hẹn»,rồi những «Đừng bỏ em một mình, trời lạnh đếch chịu nổi»... đã trở thành những bản nhạc gối đầu của mari sến Giao Chỉ là một số các câu ca đang độ thịnh hành.

Để xưng tụng cũng như để lượm bạc, các nhà xất bản nhạc đã không ngần ngại tung ra thị trường các đại tác phẩm trên, kiểu như pho«Thất Tình Ca 1-2-3-4..», pho «Khi loài lợn xa nhau» , hay như một mớ bài hát khổ tâm nhất Đừng (đã bảo đừng) Không (không còn yêu em nữa), hoặc Vâng, Nhớ,Say, Tỉnh, Có, Ghét, Ghen, Yêu,Khổ. Điều đó khiến ai nấy cũng có thể sáng tác nhạc, cũng có thể vỗ ngực tự xưng là thiên tài âm nhạc được.

Cần phải bốc thơm một phát đối với Trịnh Công Sơn, Phạm đình Chương, Hoàng thi Thơ, Phạm Duy. Mặc dù, trong năm qua, ngoài Như Cánh Vạc Bay, nhạc sĩ họ Trịnh hầu như ngừng sáng tác. Có lẽ, ông ta ý thức được giọng điệu đều đặn và tương tự của một lô nhạc phẩm phản chiến trước đây. Và Trịnh Công Sơn đã nghỉ đúng lúc, để tìm kiếm một con đường sáng tác mới, ngoạn mục hơn. Đối với Hoàng thi Thơ, qua pho Tình Hồng Cho Em, dẫu thời thượng chăng nữa, vẫn có được một dáng dấp riêng biệt.

Phạm Duy, đối với cái nhìn của tôi, luôn luôn giữ được phong độ của một nhạc sĩ tài hoa đúng nghĩa. Ông luôn luôn thận trọng khi cho những nghệ phẩm ra đời. Phải chăng, đó là điều đáng để anh em nhạc sĩ trẻ suy nghĩ ?

CA SĨ GIAO CHỈ

Để cung ứng đầy đủ cho giới thưởng ngoạn những món ăn mọi rợ ứ đọng, số ca sĩ được ném vào sân khấu, ti vi... khá đông. So sánh với đà phát triển của thợ soạn nhạc thì phe thợ hát có vẻ rậm rạp hơn đôi chút. Trung bình cứ mỗi thầy đờn lại có một lò đào tạo ca sĩ đực, ca sĩ cái, lớn và con nít. Chiêu bài dụ dỗ các đấng nhi đồng ham trở thành ca sĩ là «sau khi tốt nghiệp sẽ được giới thiệu đi hát ở phòng trà, đài phát thanh và truyền hình Việt Nam». Bần nhất trong các lò là lò ông hề Tùng Lâm. Khán giả cả nước đều biết vanh vách khả năng đờn và hát của ông bầu tạp lục này. Ấy vậy mà ông có riêng một lò luyện búp bê hót đấy ! Đúng là nước loạn.

Điểm mặt các anh chị ca sĩ thời danh, riêng của Đài Truyền Hình, chúng ta thấy chẳng gì làm thơ thới hân hoan cho lắm. Quanh quẩn phía đực có các ngài Chế Linh, Giang Tử, Phương Đại, Thanh Phong.., bên cái gồm các mợ Thanh Tuyền, Giao Linh, Phương Hồng Quế, Hương Lan, Như Thủy... cứ nhìn mái tóc đại nghệ sĩ Chế Linh, với bộ quân phục rằn ri, ca cho lính nghe mà phát khiếp. Ngài còn hay làm cái mục song ca hoa lá cành kiều Nhật Trường, Thanh Lan. trông lại càng rét hơn nữa.

Những giọng hát hiếm hoi, có chiều hướng đi lên một chút, phải kể đến Sĩ Phú (ca sĩ Amateur) Anh Khoa, Trúc Mai,Ngọc Minh, Lệ Thu, Khánh Ly, Thảo Ly và giọng ca đang lên Bạch Lan Hương.

Một giọng hát khác, nghĩ không đến nỗi hay ho gì cho lắm, nhưng riêng tôi, ca sĩ có giọng hát đó, đúng là một ca sĩ biết ca. Qua khung ảnh nhỏ, tôi nhìn Thảo Ly buồn thảm một cách nghệ thuật, qua mấy bài Tình Hồng.Không chỉ diễn tả nhạc bằng giọng mà phải bằng khuôn mặt, dáng dấp nữa. Không như mợ Trang thanh Lan , Phương hoài Tâm, hát nhạc buồn mà mặt cứ trơ như thổ địa hoặc cười toét mép cả lên. Nản quá

KỸ NGHỆ THU BĂNG

Từ khi các loại máy ghi âm đủ cỡ, đủ loại được du nhập vào xứ ta thì kỹ nghệ sản xuất băng nhạc cũng được đời chiếu cố rất tận tình. Thợ đờn, thợ hót đều có thể trở nên nhữug con buôn chính hiệu nai vàng ngơ ngác của ngành mới mẻ, xôm tụ này. Khởi đầu kỹ nghệ thu băng là anh thợ đờn Ngọc Chánh với công ty «Short Guns». Sau đó đến công ty của ngài Jo Marcel..,

Thấy hai chàng tiên phong trên vỏ khá bộn bạc và thấy thiên hạ tự dưng yêu chuộng văn nghệ quá kịch liệt, các công ty đã lần lượt thành hình : Thái Thanh, Lệ Thu, Khánh Ly, Thanh Thúy, Phạm mạnh Cương, Trường Sơn Duy Khánh... Ca sĩ Nhật Trường cũng vội vàng phát hành các băng mang tên « Tiếng Hát Đôi Mươi », mặc dù lúc đó người đang bị kẹt ở quân đội. Nghe đâu, người mập mạnh đến thế mà đã được giải ngũ vì lý do sức khỏe đấy ! Đúng hơn, phải nhờ Tiếng Hát Đôi Mươi của người «đi khách» tấp nập trong năm qua.

Những băng nhạc mang những cái tên chẳng giống ai như Băng Vàng, Băng Ngọc, Diễm Ca, Tâm Giao, Nhã Ca (đau cho nữ sĩ Trần Thy tức Nhã Ca). Những Chuyện Tình Không Suy Tư (chuyện tình mà suy tư với không cái chó nào được)... ném vào mặt đời bôm bốp. Ấy thế mà vẫn được cái cõi đời khốn nạn đón nhận một cách hân hoan.

oOo

Vài nhận xét trên kia đã chứng minh được rằng con heo đã lẫn lộn vào âm nhạc Giao Chỉ. Nhà nước làm ơn mời bọn thợ soạn nhạc Kệch Cợm đi chỗ khác chơi càng sớm càng tốt. Nhà nước phải có thái độ đối với bọn nhạc sĩ phản động, cố tình gây bệnh dịch huê liễu cho thanh thiếu niên xứ sở.

Hơn bao giờ hết, nhà nước phải giúp đỡ phương tiện cho những nhạc sĩ chân chính, khuyến khích họ sáng tác những nhạc phẩm trong tình tự dân tộc, thổi luồng sinh khí cho phong trào du ca và dân ca đang trong tình trạng đi xuống.

●●●

CUNG CHÚC TÂN XUÂN
Nguyễn-Minh
28 Trần hưng Đạo—SG
Chuyên bán phụ tùng xe hơi củaPháp: Renault—4 Cheveaux

CUNG CHÚC TÂN XUÂN
Trần-thị-Thái
112 Trần hưng Đạo—SG
Chuyên bán đồ điện xe hơi đủ loại

CUNG CHÚC TÂN XUÂN
Hoàng-Châu
26, Trần hưng Đạo—SG
Bán phụ tùng xe hơi hiệu : Simca—Peugeot

KHOAI RÔ THỊT CHUỘT

● của KIM BẰNG

KỆ CHA NÓ CHỚ ! Cho dù nó có làm tới tổng thống đi nữa, chớ đừng nói cái thứ sắp sửa làm tổng trưởng, hễ mà nó nói với tao một tiếng không phải là tao từ nó liền. Ai thì họ quý trọng chớ tao, tao chẳng coi ra gì đâu.

Thấy ông Sáu lớn tiếng, Thuận thấp giọng xuống :

— Thôi mà ba, ba cho con xin đi. Tại con thấy ba biểu con đem cho ảnh chỉ vậy nó cũng hơi kỳ...

— Kỳ hả ? Kỳ cái gì mầy nói tao nghe ?

— Ba nghĩ coi, lâu lâu về quê một lần tưởng ở quê lên cho cái gì, lại đem cho chuột...

— Ơ ! Cái con này ! Ừ ; tao gởi cho nó năm con chuột đó, rồi sao ? Nó chê tao nhà quê, chê tao nghèo, hay chê cái gì ?

Thuận không biết nên nói thế nào cho phải, để ông Sáu hiểu được ý nàng mà không giận, đành làm thinh. Ông Sáu tiếp tục :

— Mầy thấy đó, ở nhà, gà, vịt hồng thiếu gì. Đừng nói gởi cho vợ chồng nó đôi ba con chớ gởi cho ít chục cũng dư sức mà ! Đâu phải tao tiếc, một chục con gà giá đáng gì đó. Nhưng tao thấy vợ chồng nó tử tế, nó quý tao, lần nào mầy về nó cũng gởi cho cái này cái nọ đủ thứ, nên tao nghĩ có gởi cho nó cái gì thì nó cũng phải đặc biệt một chút. Tao biết tụi nó sang cả, gà, vịt thịt thà ăn hàng ngày, chán chê ra, cho nó gà, nó đâu có quý. Nên tao mới gởi cho năm con chuột cống nhung. Tháng này là tháng giáp Tết, lúa mới gặt rồi chuột nó mới béo mới ngon.

— Nhưng... thà là ba cho gà.

— Không ! Tao gởi cho nó năm con chuột cống nhung. Mầy đừng có nói tới nói lui mất công. Con nít biết gì ! chừng nào vợ chồng nó nói nó chê thì cho tao hay. Hay là mầy sợ xách chuột từ đây về Saigon nó xấu mặt mầy ?

— Đâu có ? Đâu phải vậy ba ? Nhưng thịt chuột thấy ăn đâu có ngon. Chuột đâu có... quý.

— Trời ? Trời ? Mầy nói vậy là hết nước nói rồi Thuận ?

Ông Sáu nhất định đi Saigon. Đi tức khắc. Đi vì mấy con chuột. Ông muốn chứng minh cho con cháu ông thấy ý kiến của ông là đúng, luôn luôn đúng. Xưa nay ông tự hào ông chưa nói sai bao giờ, không đứa nào được cãi ông. Vậy mà, Thuận, con gái ông, dám nghi ngờ điều ông nói, làm ông giận đến mắt nổi hào quang, tức muốn bể bụng ra mà chết. Cái con nầy ngu thiệt, lo tiền cho nó đi học nhiều quá, lên Saigon học cả chục năm nay, học lên tới đại học, sắp sửa thi ra trường đại học sư phạm làm giáo sư mà hãy còn ngu. Không hiểu cái ngữ nầy khi nó làm thầy người ta, nó dạy làm sao cà ? Ông Sáu nghĩ vậy !

Thấy ông Sáu đùng đùng nổi giận rồi vào buồng thay quần áo đi Saigon một cách bất ngờ, ngang xương, bà Sáu theo khuyên can mãi, phân trần cho ông nghe là lúa mới gặt rồi còn bỏ ngoài đồng, chưa đem về nhà, đi Saigon vì cái chuyện không «ra ôn» gì hết mất hết lúa thì sao ? Ông hầm hừ nạt ngang, bảo đàn bà con gái biết gì, xuống bếp xách cái rộng đựng mười con chuột cống nhung, hầm hầm dẫn Thuận đi ra cửa.

Lên tới Saigon, vào nhà thằng con trai lớn, ông Sáu không quan tâm đến cảnh dâu con, cháu nội ùa ra xúm xít hỏi mừng. Ông để cái rộng chuột xuống gạch, vất cái nón cối cũ mèm lên ghế xa lông nói ngay :

— Vì mấy con chuột cống nhung nầy mà tao phải lên đây. Chớ hồi khuya nầy thức dậy sửa soạn cho con Thuận nó ra xe tao cũng đâu có tính đi. Lúa thóc còn bỏ ngoài đồng mà !

Cả nhà chưng hửng, không hiểu đầu đuôi ất giáp ra sao, đều đổ mắt nhìn Thuận như ngầm hỏi. Nhưng Thuận chỉ nháy mắt ra hiệu rồi tủm tỉm cười, xách đồ đạc và mấy con gà đi thẳng vào nhà trong.

Đột nhiên ông Sáu hỏi con trai :

— Bây giờ mấy giờ rồi con ?

—Dạ mới sáu giờ rưỡi, ba ! Con đi làm về, vừa thay quần áo xong thì ba lên tới.

— Ừ ! Bữa nay trễ hơn mọi lần. Phần đi xe chuyền, đợi xe lâu quá. Phần kẹt bắc Mỹ Thuận. Ở dưới, tao với con Thuận ra tới chợ Ông Vèo trời mới hừng đông, vậy mà xuống tới Cần Thơ gần 11 giờ. Ừ, bây giờ sáu giờ rưỡi chắc vợ chồng con Tư, con của bác ba mầy cũng chưa cơm nước gì đâu. Mầy chịu khó thay đồ tới cho tụi nó hay nói có tao vừa lên tới tức thời.

— Dạ, có chuyện chi vậy ba ?

— Bây nói cho vợ chồng nó biết, sớm mơi tao về. Bây giờ mời nó tới ăn cơm.

Ông Sáu quay mặt vào trong gọi to lên :

— Coi có đứa nào dưới bếp, bắc cho tao một nồi nước sôi ?

Nói xong, ông đứng dậy xăn tay áo bà ba trắng, xách cái rộng chuột đi ra sau. Con, dâu xúm theo can ông, xin được làm chuột thế ông, để ông ngơi nghỉ. Nhưng ông nhất định gạt phắt còn bảo :

— Bây không biết làm. Bữa nay bây xúm lại coi tao làm thì mai mốt mới làm được.

Ông tự tay xách cái rộng chuột bỏ vào một cái chậu lớn, đoạn cho nước vào, làm ngập cả cái rộng chuột bằng lưới kẽm. Mười con chuột cống nhung to như mười con mèo dãy dụa một lúc rồi ngộp thở, chết sạch. Ông Sáu cười, giải thích:

— Bây nhớ nghe ! Mai mốt tao có gởi chuột lên, bây cứ việc làm như tao, đem trấn nước nó là nó chết liền. Khỏi cần phải đập nó hay làm cách gì khác, mà thịt nó bị bầm dập ăn không ngon. Thấy chưa, làm cách nầy gọn hơn.

Nồi nước trên bếp vừa sôi, ông Sáu đem chuột nhúng vào từng con một, rồi đem ra nhổ lông, cạo rửa, mổ ruột sạch sẽ y như làm gà.

Ông làm 1 cách nhanh nhẹn, thành thạo với niềm tự hào, thỏa mãn trong lòng. Chưa đầy ba mươi phút sau, tất cả mười con chuột đã làm xong, được chặt ra thành từng miếng lớn bằng cổ tay.

Như một đầu bếp chánh, ông sai con cháu đứng chung quanh chạy có cờ. Đứa chạy đi mua sả, ớt về băm nhỏ, đứa đi mua dừa tươi, đứa mua ngũ vị hương, đậu phộng, rồi phải đem trình diện trước mặt ông nào mỡ, nào đường, củ hành, củ tỏi v.v...Trong bếp lăng xăng chộn rộn. kẻ chạy tới người chạy lui, vui đáo để...

Ông Sáu tay cầm đũa, tay chống nạnh, đứng nhìn cái chảo thịt chuột khìa và chảo chuột xào đậu phộng, Một mùi thơm ngào ngạt bay khắp cả gian bếp thứ mùi thơm mà ông Sáu thường gọi là «làm cho con tì con vị nhảy chồm chồm dậy giặc trong bụng nước miếng chảy tùm lum». Nghe cái mùi đó, mũi ông phập phồng, phình lên xẹp xuống mắt ông sáng rỡ chớp chớp, hai hàng râu mép rung rinh mãi không ngừng.

Chợt mấy đứa cháu nội ông reo lên :

— Ba về ! Ba về ! Có cô tư nữa !

Ông vội quay mặt ra. Cháu gái ông vào đến cửa bếp vồn vã lên tiếng :

— Thưa chú mới lên ! Chú thiếm lâu nay cũng khoẻ ?

Ông cười :

— Ờ ! Tư ! Tao với thiếm bây khỏe mạnh đều đều. Sao ? Vợ chồng bây với sắp nhỏ cũng mạnh hả ? Hôm rồi, tao đọc nhựt trình thấy nói thằng nó sắp sửa làm Tổng Trưởng gì đó, nay nó làm rồi chưa ?

—Dạ đâu có chú ! Thiên hạ họ đồn đại rồi báo đăng, chớ đâu có, chú !

Sau một lúc hàn huyên dưới bếp, ông Sáu dẫn cô cháu gái hèo bằng chú ruột trở ra ghế xa lông ở phòng khách, ngồi uống nước, thăm hỏi chuyện gia đình, chuyện làm ăn chừng mười phút thì có một chiếc xe Hoa Kỳ mang số T. xịch ngừng trước cửa. Trên xe, một Mỹ một Việt vừa đẩy cửa bước ra.

Ông Sáu lẩm bẩm :

— Ủa ! Thằng Tư tới đây mà ! Sao lại có một thằng Mỹ nữa ?

Cháu gái ông vội đáp ngay .

— Dạ, đó là ông bạn của nhà con đó chú ! Ông ta làm việc ở Tòa Đại sứ Mỹ. Theo lời nhà con nói, ông ta cũng có thế lực dữ lắm. Hồi nãy, hồi cậu hai tới thì ông ta cũng vừa tới chơi. Có lẽ nhà con mời ổng sang luôn đây...

— Thằng này biết nói tiếng Việt Nam mình hôn Tư ?

— Dạ không, chú ! Ông ta toàn nói tiếng Mỹ với tiếng Tây.

— Ý đừng có tin mà chết đa, Tư. Ở dưới, tao có gặp mấy thằng Mỹ nó nói tiếng Việt thần sầu quỷ khốc. Nhưng người nào biết nó biết tiếng Việt thì nó mới nói, còn không thì nó làm bộ ngu ngơ như chẳng biết gì. Tao chắc thằng nầy cũng vậy. Bây đừng có tin. Mà nó tên gì vậy ?

— Dạ tên Bờ Rao.

Ông Sáu cười, pha trò :

— Tên gì chớ tên Bờ Rao thì ghê lắm. Tiếng Việt mình nó rành cả từ bờ rau, gốc ớt chớ chẳng vừa đâu.

Ông Sáu thấy khách vào nhà liền đứng dậy ra sau hối người nhà dọn cơm.

Vậy là bữa tiệc thịt chuột hôm nay có thêm 1 người khách bất ngờ. Người khách Mỹ. Chính vì vậy, con trai của ông Sáu lấy làm băn khoăn bối rối, kéo ông ra sau «hội nghị tay đôi». Con bảo rằng Mỹ nó ghê tởm chuột, ăn thịt chuột là... mọi rợ, là dã man, chưa văn minh. Ăn như vậy Mỹ nó cười, nó khinh. Huống hồ ông khách Mỹ này lại là một thứ quan to, trí thức nhất hạng của Tòa Đại Sứ Mỹ.

Lúc đầu, cuộc hội nghị tay đôi chưa «đi sâu» vào vấn đề, ông Sáu cũng có phần bối rối, thấy việc đãi khách sang bằng thịt chuột thế này có điều bất ổn, thiếu lịch sự. Cái món này chỉ nên dùng trong phạm vi gia đình, phạm vi bạn bè giữa người Việt với nhau chớ với ngoại quốc, tụi Tây, tụi Mỹ quả không nên, không phải.

Nhưng khi con trai ông «mở hội nghị» phát biểu ý kiến như trên, cái bổ tự ái dân tộc to như trái núi của ông bị va chạm mạnh, ông nhất định không «thay đổi ý kiến», «giữ vững lập trường».

Mặt ông đỏ bừng, mắt ông xếch ngược lên, hùng hồ «kết luận hội nghị».

(Xem tiếp trang 46)

● CỬU SỪNG

Minh Võ lắng tai nghe những tiếng lầm bầm như đi khấn tiên sư của họ rồi phá ra cười mà rằng :

—Hai bà đang đếm tiền chúng mày ạ.

— Đếm có đông không ?

— Đông lắm. Chúng mày cứ rỏng tai ra mà nghe khắc biết.

Cả bọn lắng tai nghe.

Thì ra họ đang đếm tiền thật. Mà đếm từ hàng vạn trở lên. Lúc bí giờ bà Bích Diệp đã đếm tới 550 vạn, và bà Hai thì mới tới 435 vạn.

Thằng Hĩm bèn lợi dụng cơ hội phỏng vấn :

— Bẩm hai bà đếm tiền ?

Bà Hai đáp :

— Dạ, kính chào các ông nhà báo. Năm mới chúc các ông làm ăn buôn bán nhất bản vạn lợi, tiền của vào nhà như nước, còn hơn cả chị em chúng tôi.

Dê Húc Càn nối lời :

— Không dám, bà dạ trời ! Nhờ công ơn cuộc cách mạng mùa thu chết ngỏm củ tỉ, thuốc Tây lên giá, chắc chắn hai bà đếm tiền mỏi mồm ghê lắm. Liệu có cần chúng tôi đếm hộ hay không ?

Cả hai bà đều chối đây đẩy :

— Tăng được đồng nào thì cúng vô cửa mục hối xuất 410 hết. Chị em chúng tôi đâu có được sơ múi gì.

Thằng Hĩm bèn hỏi móc lò luôn :

— Bộ hai bà không biết diếm những loại thuốc nhập cảng từ trước khi có hối xuất 410 hay sao ?

Tức thì bà Hai chửi thề vung vít, những là đứa nào đầu cơ tích trữ bán chợ đen bóc lột đồng bào thì cả nhà cả ổ, cả họ nội họ ngoại nhà nó hộc máu thảo tiết ra chết tươi đứ đừ.

Dầu sao, trước khi ô rơ lui, Con Ong cũng chúc hai bà giầu bằng năm bằng mười năm ngoái, đầu năm sinh con trai, cuối năm sinh con gái, các công tử tiểu thư đều thông minh học giỏi, xuất dương du học lu bù kèn và ở tịt luôn ngoại quốc.

Chúc tụng xong cả bọn mới biết là hố to.

Bởi lẽ bà Hai thì già xụ rồi, đâu có đẻ đái chi được nữa, còn bà Bích Diệp thì trừ phi có bước thêm bước nữa mới có thể sang năm đẻ bậy được.

XUẤT NGOẠI VÀ BỜ LỜ BẰNG NĂM BẰNG MƯỜI NĂM NGOÁI

Sau khi giở cuốn lịch tử vi của thày bói sáng Huỳnh Liên ra nghiên cứu kỹ càng để coi giờ giấc và hướng xuất hành, chủ tiệm Minh Võ mới dõng dạc quyết định : «Đầu năm niên thủ, đ ng ta sẽ nhào vô cái Hạ Bộ trước nhất. Bi giờ đúng là giờ Hoàng đạo. Yêu cầu các đồng choé sửa soạn đi đi là vừa, kẻo chậm chễ nó chạm vào cái giờ sát chủ thì bỏ mẹ ! Võ nợ và đóng cửa tiệm sớm !»

Dê Húc Càn giơ tay phát biểu ý kiến :

— Thế đi bằng phương tiện gì đây ? Và kéo đi cả lũ à ?

Minh Võ xoè bàn tay ra nhưng cụp lại một ngón :

— Bốn đứa. Mày, tao, thằng Hĩm và tên khốn kiếp Cửu Sừng. Năm mới ta đi khai xuân như thế này cũng đủ khiến cái Hạ Bộ phải rách toang ra như sơ mướp rồi. Còn phương tiện đi thì ta bắt thằng Hĩm chở đi bằng cái xế La Dalat.

Cả bọn leo lên xe và nhắm hướng nhà Hát Tây trực chỉ.

Sáng Mồng Một Tết Con Chuột, bộ mặt của phố phường quả có khác xa mí lị ngày thường. Không còn có cái hân hạnh được chiêm ngưỡng những cảnh kẹt xe kẹt cộ tùm lum, đề rồi đi tu bin lại còn chậm hơn cả người đi bộ. Xe Lam, xe xích lô đạp, xe ba gác cũng tạm thời nghỉ va căng trong mấy ngày Tết.

Đang sửa soạn xuất trình thẻ căn cước thì Cái Bang Nhữ văn Úy từ trong Viện Hát Bội chui ra. Dù là năm mới, có thêm một tuổi nhưng ông nhóc này trông vườn hãy còn nhóc như thường. Cái Bang Uý lập tức can thiệp ngay với vị bạn dân để cho tụi Con Ong được nhào vô.

Thằng cu Hĩm bắt tay ông bạn vàng lia lịa và không quên chúc tụng :

— Chục a mi dôn trong năm con Chuột này sẽ giết Cộng sản và chống Cộng sản bằng mồm nhiều hơn năm con Heo gấp bội. Sẽ có ít ra là năm bầy thằng bù nhìn bị a-mi dôn bằng thủng đít, mất dế, lòi phèo. Nhân tiện thử hỏi a-mi dôn đã khai xuân một phát chống Cộng nào chưa ?

Nhữ văn Úy gật đầu lia lịa :

— Rồi ! Rồi ! Toa thử nhìn coi.

Và mọi người thấy ông nhóc rút ra một khẩu súng bắn nước. Mồm ông nhóc bắn pằng pằng, tay ông nhóc vẫy. Mấy tia nước phọt ra trông giống như lúc trẻ con đi đái.

OPV và TRANG HAI

Coi xong màn biểu diễn chống Cộng bằng súng bắn nước, bọn Con Ong bước lên thềm thì đụng độ ngay mí hai đấng liệt nữ Trương thị Bích Diệp và Nguyễn thị Hai.

Từ khi chui vô cái Viện Hát Bội, và nhất là từ khi nhà thuốc Tây Nguyễn CaoThăng đi về cõi Tây... phương cực khổ trông bà đầm Bích Diệp cứ mỗi ngày một thêm phây phây chả khác gì gái một con dẫu rằng bà đã có tới ba bốn con lận. Bà đầm Nguyễn thị Hai cũng vậy, tuy sắp sửa ăn ngũ tuần đại khánh đến nơi nhưng nhan sắc của bà Hai vườn không có kém chút nào so mí, Bích Thuận khi đóng si la ma «Mãnh lực đồng tiền».

Cả hai bà đều là chủ hai xí nghiệp sản xuất và nhập cảng thuốc Tây to nhất nước Mít. Một bà là chủ nhà thuốc OPV, còn một bà là chủ Trang Hai dược phòng.

Bà Bích Diệp cũng như bà Hai hình như đang mải tính toán ì chuyện chi nên không trông thấy đám Con Ong. Chủ tiệm Minh Võ lắng tai nghe những tiếng lầm bầm như đi khấn tiên sư của họ rồi phá ra cười mà rằng :

CHÈO QUA BA CÁI XÁC CHẾT CÒN SỐNG

Chiếc xe La Dalat men theo đường Tự Do đi ra phía bờ sông. Tới nhà hàng Eden Roc thì tài xế Hĩm dừng lại và cóc chịu đi nữa. Minh Võ sừng sộ hỏi :

— Chú mày định vô nhậu tí ti chăng ? Nè, ông cho nó chém bỏ mẹ ! Mày không trông thấy cái nhà hàng lộ thiên nó vừa mới khai trương à ? Đào đâu ra tiền mà định lăm le chui vô ?

Cu Hĩm cười tình chỉ vào cái bộ ba đang ngồi ở gần mấy chậu kiểng. Đó là mông sừ Long chủ nhân Eden Roc rồi mông sừ Trần Tâm, tốt nghiệp Tiến sĩ ở Mẽo về và đã từng ứng cử Tổng thống trong nhiệm kỳ vừa qua và người thứ ba là bà Long vợ ông Eden Roc. Họ đang chơi xì phé theo kiểu Tây Bồi Đầm Họ mải mê trong cơn sát phạt và coi thiên hạ hàng phố như nợ pa.

Minh Võ cười khẩy :

— Có thế mà cũng chỉ chỏ. Ở Sai gon này thiếu cha gì đứa chơi trò xì phé Tây Bồi Đầm. Thôi đi ra Thượng Bộ không có trễ giờ mất !

Đến trước cửa hội trường Diên Hồng, mấy thằng trong bọn Con Ong bỗng giật cái mình khi thấy ở trên thềm, lối ra vô, có một người bận quần áo com lê, thắt cà là hoạch đàng hoàng, nhưng lại nằm thẳng cẳng cứ y như là chết rồi. Tới gần, nhìn kỹ lại mới biết đó là mông sừ Nghị Hách Trần văn Quá.

Thốt nhiên cái xác chết vụt đứng dậy và mắm môi chọn mắt hét lớn :

—Ai ? đi đâu! Đứng lại ! Ách tà la chi biu ! (Halte là! Qui vive ?)Nghị Quá ngày xưa vốn đã từng đi lính Tây nên thỉnh thoảng vườn bị méo mó nghề nghiệp)Muốn biểu tình, đối lập, xuống đường trước hết hãy giẫm qua xác chết của ta.

Đám Con Ong bèn giở ngay tài ngoại giao. Cứ chúc Tết tưới hột sen đi là một phương pháp hay ho nhất. Và chúc rằng :

— Bẩm thưa quan nhớn, chúng em chỉ đi xông đất thôi. Chả có chống chọi chi hết. Quan nhớn hãy yên chí bình tâm. Nhân dịp năm mới, chúc quan nhớn tích cực ủng hộ nhà nước bằng mười năm ngoái vinh thân phì gia ra rít gấp vạn lần năm con Heo.

Nghị Quá khoái tí cười tít mắt lại.Đến cửa ải thứ hai thì đụng phải Sê na tưa Nguyễn văn Ngải. Mông sừ toóng này trông oai phuông lẫm liệt như Từ Hải chết đứng, và trước ngực có đeo một tấm biển các tông ghi mấy hàng chữ : «Kẻ nào phản đối cuộc cách mạng mùa thu Chết hãy từng bi li cái đầu của ta đây !»

Nghe ghê bỏ mẹ ! Bọn Con Ong len lén lại gần mới khám phá ra rằng Nghị Ngải đang say rượu bí tỉ và đang ngủ đứng, bèn cứ tà tà tiến bước. Tới cửa ải thứ ba thì thấy một bố ăn vận đạo không ra đạo, đời cóc ra đời, ngồi chăm chú tụng kinh gõ mõ.

Thưa đó là nghị sĩ Trần Quang Thuận, nguyên là Đại đức trong thời kỳ thầy Thích Tâm Châu còn làm Viện trưởng Viện HĐ. Sau đó, bỏ chùa ra làm Tổng Trưởng Xã Hội. Rồi sau đó suýt bị bắt đi lính, nhưng nhờ nhanh chân mau miệng, chui vô Bông Sen và trở thành ông Nghị.

Bọn Con Ong định đi nhiều nhiều nữa làm dăn ba phát phỏng vấn những vị đại diện dân nổi tiếng như cụ Nguyễn bá Lương Nguyễn bá Cẩn, ông Tượng Tràm, bà Lá Đồ v.v. nhưng thấy chán bỏ mẹ bèn ủ rũ bồng nhau ra về hưởng một mùa xuân cách mạng mùa thu chết.

●●●

Vui cười

TRUYỆN TRONG LÀNG

CHỐNG CỘNG

Nhà đại văn hào Nguyễn đình Toàn có quen một anh lính không quân, hào hoa đếch tả được, đã từng tham dự cả trăm trận đánh bỏ mẹ Cộng Sản tận ngoài Bắc, dọc ngang bốn bề, lấy bom đạn đùa dỡn với cuộc sống như trẻ con chơi trò bắt bóng cao su.

Ông không quân này đem lòng say mê một em bé con nhà lành ở ngay kế cận nhà đại văn hào Nguyễn đình Toàn. ông ấy bèn lấy căn gác xiêu vẹo của đại văn hào làm cứ điểm xuất phát những trận tấn công tình ái.

Một hôm, thấy đã khá lâu mà âm dương vẫn ngàn trùng cách trở, bèn hỏi Nguyễn đình Toàn rằng:

— Anh thấy con bé ngay bên cạnh nhà anh nó có được mấy tí cảm tình dành cho em, Anh ở ngay đây chắc anh biết.

— Sức mấy mà biết.

Trầm ngâm một tí, ông không quân bèn phát biểu chán chường :

— Nếu không ăn cái giải gì thì em đề thì giờ... chống cộng.

Ng. Đh Toàn nghe xong đẳng người, bèn đem kể hết cho cả làng nghe. Khôi hài xám đến thế thì nhất nước rồi còn gì.

oOo

MẤT CHỮ T THÀNH RA ÔNG TƯỚNG TÉ RE.

Hồi xưa, nhà báo Huy Vân là một quan quản trong chiến Tranh Tâm Lý.

Với một tinh thần mẫn cán, nên được các cấp trên yêu thương ghê lắm, bèn nâng đỡ trao cho chức Tổng thư ký tờ Chiến Sĩ Cộng Huề. Báo của lính, dành cho lính đọc, phát không, cấm ngặt bán lấy tiền.

Gái không biết vì ngài ăn chay trường hút sách ắt là không,chỉ hút thuốc lá Quân Tiếp Vụ nhưng mắc tội mê cờ bạc, Xì phé không dám chơi vì yếu địa, nên chỉ khoái tỉ đánh lô tô còn những lúc cơn nghiền nổi lên.

Bữa đó sắp tiết xuân trời không mưa, không nắng. Đại tướng Nguyễn văn Tỵ có gởi đến tòa soạn một cái Thông Điệp lớn lắm. Cùng các sĩ quan, hạ sĩ quan, binh sĩ v.v... Lời lẽ nặng lắm, nhằm kêu gọi tinh thần ái quốc của tất cả các binh chủng trong quân đội. Dưới thông điệp, thông thường phải có ký tên tác giả thông điệp : Đại tướng Nguyễn văn Tỵ.

Nhà in Nguyễn bá Tòng cho người đưa bản vỗ đến cho ông Tổng thư ký tòa soạn Huy Vân sửa morace rồi ký tên cho sang bản đề chạy offset 2 mầu.

Đang mải đánh lô tô, thua đậm nên Huy Vân cũng chỉ coi loạng khoạng rồi ký văng mạng cho in,

Báo lên khuôn, 8.000 số in đẹp thơm như con gái 16, cả tòa soạn giở ra coi, khoe ầm cả lên là nhất nước, nhất thế giới, báo quân đội thế này thì đến Mỹ cũng phải lắc đầu.

Chợt có thằng tóe lên cười, cười rũ rượi, cười chảy cả nước mắt, nước miếng văng tung toé. Anh em xúm lại hỏi, gã vẫn không nín được cười mà chỉ giở trang nhất của tờ báo chỉ cho anh em coi khúc chót của Thông Điệp. Chữ Nguyễn văn Tỵ thiếu mẹ mất chữ T.

Ngay 2 giờ sau, nhà in Nguyễn Bá Tòng gửi vào cho 50 em thợ vác giấy, mỗi em tay cầm lăm lăm một chữ T, tám ngàn số báo được giở ra và ấn bằng thích trước chữ Y.

gã chuột bụi đời

● THANH NAM

Thoạt đầu, tưởng như tình thế không đến nỗi khẩn trương cho lắm. Đối với hai thằng nhãi,chuyện lão chủ treo cái tấm giấy «Bán nhà» ra trước cửa chẳng có gì là quan trọng hết.Đó là chuyện của loài người không có ăn chung gì tới thế giới loài chuột bọn chúng. Bán nhà, dọn nhà,chủ nào ở thì cũng vậy mà thôi. Chủ nhà nào thì cũng phải có những ả người làm bê bối, tối tối lo dọn dẹp cho nhanh để còn lên nhà trên coi ti vi hoặc là sửa soạn ra đầu đường tán gẫu với mấy gã trai trẻ,để trọn căn bếp bừa bãi những món ăn dư thừa cho bọn chúng. Có nhiều khi, hai thằng nhãi còn vớ được nguyên một nồi thịt kho trong trạn ăn quên không khóa. Do đó chúng vẫn ung dung sống theo nếp cũ, dửng dưng trước những thay đổi sắp tới.

Như vậy, cho tới ngày căn nhà được chính thức chuyển giao cho chủ mới. Đó là một cặp vợ chồng trẻ, chưa có con cái gì hết. Họ đến nhận nhà nhưng chưa ở ngay. Hai thằng nhãi núp trong kẹt nghe người vợ bàn với chồng .

— Căn nhà này dơ dáy quá. Cái bếp tối thui, ban ngày làm cơm chắc phải bật đèn mới nhìn rõ, em muốn nhờ chú Tư đến coi sửa lại cho sáng sủa sạch sẽ.

Người chồng gật đầu ;

— Anh cũng thấy vậy. Mình phải sửa lại nhiều lắm mới về ở được.

Người vợ đi tới đi lui, ngắm nghía một hồi, bàn với chồng nên thay cái này sửa cái nọ và luôn luôn được người chồng đồng ý. Hai thằng nhãi vẫn vểnh râu nghe ngóng, những con mắt tròn xoe, nghịch ngợm theo dõi từng cử chỉ của cặp vợ chồng trẻ. Chợt người vợ kêu rú lên, khiếp đảm. Người chồng lật đật hỏi :

— Cái gì vậy ?

Người vợ hồn hển đáp :

— Chuột. Con chuột lớn quá... Nó vừa chạy và đụng phải chân em.

Hai thằng nhãi giựt mình, ngó nhau.

Một hồi rích rích vọng lên. Thằng anh đứng sát vào thằng em.

Tiếng kêu khốn nạn của gã chuột chù dưới bếp ! Gã chuột chù hôi hám, bẩn thỉu và thật dễ ghét. Tại sao gã không chịu nằm yên một chỗ, đợi đêm tối hãy ra kiếm ăn mà loạng quạng xuất hiện vào đúng lúc cần phải ẩn mặt là lúc này ?

Tiếng người chồng hỏi lại :

— Đâu ? Nó chạy đâu rồi ?

— Ở trong buồng tắm đó, anh.

Người vợ trả lời.

Tiếng cánh cửa phòng tắm mở rồi tiếng người chồng kêu khẽ:

— Con chuột chù. Để anh đập chết nó !

Tiếng người vợ vẫn còn đầy vẻ kinh hoàng :

— Đừng, anh. Em sợ lắm.

Người chồng cười :

— Sợ gì ! Con Lu nhà mình mà gặp chắc nó sướng lắm đó !

Người vợ đưa mắt nhìn quanh, phát giác thêm :

— Nhà này, coi bộ nhiều chuột dữ. Sợ con Lu nhà mình lớn quá, không bắt nổi bọn chúng đâu. Có lẽ phải về nhà má xin con Mướp mang lại đây mới trừ được hết cái giống chuột này !

Hai thằng nhãi đưa mắt nhìn nhau. Chúng cố không gây ra một tiếng động nào để cặp vợ chồng khỏi nghi ngờ thêm. Sau khi bàn luận thêm một hồi nữa chuyện sửa sang lại căn nhà, hai người ra về. Nghe ngóng hồi lâu, đợi cho hai vợ chồng nọ ra tới ngoài đường và khóa cửa căn nhà lại rồi hai thằng nhãi mới mon men tụt xuống nhà dưới. Chúng nhìn thấy gã chuột chù vẫn điềm nhiên, chậm rãi bò quanh quẩn trên mặt bếp trống trơn, không khỏi tức giận.

Thằng anh chạy tới cắn mạnh vào đầu gã chuột chù ngu xuẩn nọ. Thằng em cũng cào vào mông gã chù một cái rướm máu. Bị tấn công bất ngờ, gã chuột chù kêu lên, vừa tỏ ý kinh ngạc vừa lộ vẻ sợ sệt, chui thẳng vào trong khe cầu thang, nằm chết dí một chỗ không dám ló mặt ra nữa.

Hai anh em bắt đầu đi xục xạo khắp nhà. Căn nhà trống trơn, không còn một đồ đạc nào, chúng tự do leo trèo, chạy nhảy thả sức. Nhưng cuối cùng thằng nhãi anh chợt kêu lên những tiếng buồn bã. Nó vừa phát giác ra sự thiếu vắng chiếc trạn ăn quen thuộc. Thằng em, sau một hồi lục lọi cũng bắt đầu nhận thấy chuyện đó. Kho lương thực trù phú của chúng không còn nữa. Hai đứa rầu rĩ đưa mắt ngó khắp nơi rồi ngó nhau. Nguy cơ đã bắt đầu ló dạng.

oOo

Những ngày sau đó, cuộc kiếm ăn của hai thằng nhãi thật nhọc nhằn, vất vả. Người ta phá căn bếp để làm lại. Tiếng búa, tiếng đục ầm ỹ suốt ngày. Hai thằng nhãi không dám xông xáo như trước nữa. Gã chuột chù ngu muội đáng thương đã bị một chiếc búa bổ trúng đầu chết không kịp kêu một tiếng. Xác gã bị liệng ra ngoài đường và chịu thêm một lần chết thê thảm nữa. Cả chục chiếc xe chạy

qua thân hình om yếu hom hem của gã, nghiến nát gã như bùn. Trước cái chết của gã chuột chù, hai anh em chuột nhắt kinh hoàng đến tột độ. Chúng sống trong những đe dọa thường trực, nép kín một chỗ suốt trong thời gian những người thợ nề thợ mộc đến làm việc, đêm tối mới mon men rời khỏi nơi trú ẩn,mò mẫn kiếm ăn.Nhưng căn nhà chưa có người ở, cái bếp thì ngổn ngang những vôi gạch, xi măng, quanh quẩn cả đêm hai thằng nhãi vẫn không tìm ra được một chút gì cho vào miệng. Chạy qua hàng xóm thì hai thằng nhãi không dám. Bóng dáng hung hãn của những tên mèo khổng lồ lúc nào cũng như sửa soạn chộp bắt chúng. Một bữa, những người thợ bỏ quên lại chỗ làm việc một mẩu xà bông. Thằng em điều tra ra chỗ giấu mẩu xà bông, lẻn vào ăn trộm, Hai anh em choảng nhau một trận chí tử, cuối cùng, miếng xà bông rơi lọt xuống cống, không đứa nào được hưởng hết. Vì chuyện đó mà hai anh em không ở chung với nhau nữa. Mỗi đứa tìm riêng một hốc cột để ẩn thân và tự túc đi kiếm mồi riêng. Thỉnh thoảng, chúng chạm trán nhau dọc đường nhưng cả hai đứa lờ đi như không nhìn thấy nhau. Đói quá, chúng phải bắt cả những con dán là thứ mà từ trước tới giờ không thèm đụng tới để ăn mà sống chờ ngày chủ nhà tới ở.

Thời kỳ nhọc nhằn, đói khổ kéo dài cả tháng trời. Hai anh em đều ốm teo như hai trái bóng xì hơi. Chúng hết cả vẻ lanh lẹ thuở nào, đi đứng chậm chạp, uể oải không khác gì gã chuột chù khi xưa. Bộ lông óng ả, mịn màng của những ngày tháng no nê rụng dần. Hai đứa gặp nhau, không còn giữ vẻ lạnh lùng, hờn giận như trước nữa. Cuối cùng, thằng anh tìm đến đứa em trước. Chúng rúc đầu vào nhau, kêu lên những tiếng đau thương tuyệt vọng và sau đó, hai anh em lại ở chung với nhau như trước. Thằng anh, có ý hối hận về hành động cũ của mình, một đêm mạo hiểm ra đường, lục lọi thùng rác đầu hẻm, tha về được một miếng xương gà. Nó bị con mụ Vàng đuổi theo hút chết. Về tới nhà, hai anh em dè dặt gặm nhấm được vừa đúng một ngày. Ăn hết miếng xương đó, thằng nhãi em cũng muốn tỏ cho anh thấy mình xử điệu không kém, mò ra đường toan làm một cuộc phiêu lưu kiếm chác chút gì về đãi lại anh. Nhưng vừa thò đầu ra khỏi cửa, thằng nhãi em đã vội rụt ngay đầu lại. Nó thấy một chiếc xe đậu ngay trước cửa và có nhiều tiếng khác thường. Hé cặp mắt tí hon nhìn ra, nó nhận thấy bóng dáng cặp vợ chồng trẻ đang từ trên xe bước xuống. Cùng với họ còn có rất đông người khác nữa. Họ mở khóa, bước vào nhà. Nhãi em cuống quýt chạy vào bếp, tìm chỗ ẩn và tiếp tục theo dõi. Những người đi theo hai vợ chồng chủ nhà rầm rầm chuyển đồ đạc từ trên xe xuống. Thằng nhãi mừng rỡ. Nó hiểu là những ngày khó khăn, vất vả của hai anh em nó đã chấm dứt. Chủ mới đã bắt đầu dọn tới ở. Và như vậy thì căn bếp này sẽ lại đầy ngập thức ăn. Thời kỳ no nê của chúng bắt đầu trở lại. Thằng nhãi hoan hỉ chạy đi kiếm anh, ra dấu cho anh im lặng theo mình xuống nhà dưới để chứng kiến cảnh ồn ào, tấp nập đang sống lại trong căn nhà. Hai anh em lim dim nằm bên nhau, từ trên sà ngang ngó xuống bếp. Những đống nồi niêu, soong chảo đã xuất hiện cùng với chiếc trạn ăn sơn màu trắng mới tinh. Thiếu chút nữa, thằng anh kêu lên một tiếng khoái trá khi nhìn thấy những hạt gạo từ một bao bố vừa được mang vào, rớt tung tóe trên mặt đất.

Hết buổi sáng, công việc dọn nhà mới hoàn tất. Cặp vợ chồng mới này không có người làm. Tự tay người vợ sắp xếp những đồ vật trong bếp. Bao gạo được đổ vào một chiếc khạp lớn, có nắp đậy cẩn thận. Trong trạn ăn vẫn trống trơn chưa thấy bầy một món gì. Soong chảo và chén bát vẫn nằm im. Nhưng hai anh em thằng nhãi không lo. Đống gạo rớt trên mặt bếp kia cũng đủ cho chúng ăn trọn ngày rồi. Thằng anh có vẻ nóng lòng, muốn xuống ngay để đánh một bữa cho no bụng, bõ những ngày đói dài. Nhưng thằng em cản lại. Cái chết của gã chuột chù bữa nào vẫn còn là một ám ảnh hãi hùng đối với nó. Thằng anh như cũng nhớ lại chuyện đó nên đành nằm gãi râu chờ đợi giờ phút thuận tiện.

Buổi trưa, hai vợ chồng người chủ mới khóa cửa ra đi. Có lẽ, họ đi ăn trưa ở một tiệm ăn nào đó vì mới dọn nhà, chưa kịp sửa soạn cơm nước. Hai anh em thằng nhãi thận trọng bò xuống, ngửi ngửi khắp nhà và sau khi không thấy một mùi gì khả nghi, chúng yên tâm tiến lại chỗ gạo rớt, chậm rãi nhấm nháp.Hai đứa mê mải ăn cho tới lúc no ễnh bụng, không còn chỗ nào để chứa nữa mới chịu dạo chơi quan sát những đồ đạc trong nhà. Chúng ngửi thấy mùi đường, mùi sữa trong những chiếc thùng chưa được khui ra.Đã lâu lắm,hai đứa mới lại có dịp được thưởng thức cái hương vị béo ngậy, ngọt ngào đó. Thằng anh cứ quanh quẩn đi lại bên mấy chiếc thùng mà nó ngờ là chứa đựng những món đó cho tới lúc có tiếng khóa lách cách mở cửa ngoài, hai đứa mới rối rít chạy về ổ. Buổi chiều, chúng ngửi thấy mùi khói dưới bếp xông lên. Đó là một điềm tốt. Hai đứa, từ chỗ nấp nhìn lén xuống. Người vợ đang bắt đầu nhen bếp dầu hôi. Cạnh đó, một chiếc rổ đựng rau và thịt. Chà, những miếng thịt...Những miếng thịt trông mới hấp dẫn làm sao ! Thằng anh vốn tham ăn, tỏ cử chỉ muốn nhảy xuống chụp đại miếng thịt đó tha về tổ ăn nhưng thằng em đã khôn ngoan cắn lấy đuôi gã anh để giữ lại. Kinh nghiệm cho nó biết là nếu làm vậy thì chỉ có thể ăn được một lần mà thôi. Chủ nhà sẽ cẩn thận đề phòng những lần sau và sẽ thù ghét chúng, giấu hết món ăn trong tủ khóa lại, đồng thời sẽ gọi những hung thần của chúng tới trừng phạt. Chỉ cần một con mụ Mun như ở nhà bên là hai anh em nó sẽ hết đường sống ở đây. Thằng anh bị em cắn đuôi giữ lại, bực bội lắm nhưng không dám hé răng phản đối vì sợ chủ nhà biết, đành phải ngoan ngoãn nằm yên chờ đợi. Rồi mùi xào nấu bắt đầu đưa lên ngào ngạt. Hai anh em đờ đẫn ngó xuống những miếng thịt vàng ngậy nằm trong chảo. Chợt hai đứa cùng giật bắn người lên khi nghe tiếng ngao ngao vọng lên. Con mụ Mun từ nhà bên không hiểu đã xuất hiện hồi nào, đang ngồi thù lù trên nóc trạn ăn, ngoác miệng kêu đói. Người chủ nhà quay lại, cầm chiếc đũa đuổi mụ Mun đi chỗ khác rồi cất dĩa thịt vào trạn ăn, đóng lại cẩn thận. Mụ Mun không chịu đi xa, chỉ nhảy lùi lại vài bước rồi lại phe phẩy cái đuôi cụt, đi tới đi lui rình rập. Hai thằng nhãi giận con mụ hết sức. Vừa giận vừa sợ, chúng phải cố nín hơi, giấu hình cho thật kỹ không dám để cho mụ Mun hay biết. Tuy nhiên bốn con mắt tròn xoe vẫn thao láo ngó xuống bếp theo dõi động tĩnh.

Người chủ nhà lại tiếp tục làm qua món khác. Lần này là một khúc cá thu. Bà ta rửa cá xong, ướp muối và để trên thành bếp. Vô ý, bà quên đề phòng mụ Mun. Con mụ rình rập từ nãy như chỉ đợi có phút sơ ý đó của chủ nhà, khi bà này vừa quay lên nhà trên như để kiếm món gì đó thì mụ Mun đã phóng như bay tới dĩa cá ngoạm đầy miệng rồi lẹ làng nhảy lên nóc bếp, chuồn êm sang nhà bên. Hai anh em thằng nhãi vừa rón rén thò ngó theo. Vừa lúc đó, người chủ nhà đi xuống. Bà phát giác ra liền chuyện đó và kêu lên những tiếng tức giận rồi đưa mắt ngó quanh tìm kiếm thủ phạm. Trên nóc bếp nhà bên, mụ Mun ngồm ngoàm nhai khúc cá thu một cách ngon lành.

Bị mất khúc cá, bà chủ nhà đề phòng cẩn mật hơn trước. Từ lúc đó cho tới khi hai vợ chồng họ ăn cơm, anh em thằng nhãi đành nằm bẹp trong kẹt, phần sợ con mụ Mun, phần lo chủ nhà trở xuống bất thình lình. Và lại, dầu chúng có mạo hiểm mò xuống thì trong nhà bếp cũng chẳng có gì để ăn. Bà chủ nhà này cẩn thận hơn người chủ trước, bao nhiêu thức ăn đều cất vào tủ lạnh và trạn ăn, cho đến rác rưởi cũng không bỏ bừa bãi ra ngoài, tất cả đều cho vào cho một chiếc thùng sắt nắp đậy chắc chắn.

Tuy nhiên, buổi tối hôm đó, anh em thằng nhãi cũng vớ được một bữa no nê. Chúng lén cậy được nắp thùng rác, lục lọi trong đó và thằng anh vớ được nguyên một miếng thịt bự, thằng em thì kiếm được một khúc bánh mì. Hai đứa tha về ổ, nhai gặm cả đêm không hết. Ngày hôm sau, con mụ Mun quen mùi lại mò sang rình rập. Nhưng bà chủ nhà đã có kinh nghiệm, cả ngày hôm đó, con mụ không vớ được một miếng thịt nhỏ. Tức giận, mụ Mun kêu la rầm rĩ, nhảy lên nhảy xuống mái bếp ầm ầm, báo hại anh em thằng nhãi phải núp thật kín, không dám ló mặt ra ngoài. Cũng may, khúc bánh mì hôm trước còn lại khá nhiều nên hai đứa không bị đói. Chúng tính gặm đỡ mẩu bánh mì đó rồi chờ tới đêm sẽ lại trở xuống lục thùng rác kiếm những món ăn ngon hơn. Nhưng thật rủi cho anh em thằng nhãi, buổi tối đó có xe rác đi qua, khi hai đứa mò xuống thì chỉ còn bắt gặp chiếc thùng trống trơn. Thế là quên cả dè dặt giữ gìn, chúng mở một cuộc xục xạo khắp nhà. Thằng anh lớ quớ thế nào đụng phải chiếc dĩa gạt tàn thuốc bằng sứ rớt xuống đất vỡ tan tành. Tiếng động mạnh khiến vợ chồng chủ nhà thức giấc. Hai đứa cuống quýt chạy trốn vừa kịp lúc ngọn đèn giữa nhà được bật sáng. Nhìn

(xem tiếp trang 45)

Ngày xửa ngày xưa, cứ đến ngày tết các trẻ em thường hát « Năm mới năm me, lấy que chọc đít... ». Cái trò này bây giờ đã được xếp vào Viện Bảo Tàng rồi, không còn thấy ai nhắc đến nữa. Bây giờ thời buổi văn minh tân tiến, người ta có nhiều trò khác chọc... lý thú hơn... Thí dụ như trò Đố Chơi Đề Chọc kéo dài gần hai năm qua trên tờ báo Con Ong đã được khán giả người lớn say mê theo dõi, không thua gì cái màn Đố Vui Để Học được các em học trò thò lò mũi xanh đón coi hàng tuần trên màn ảnh Ti Vi.

Vì vậy, nhân dịp Đầu Năm Con Chuột, Con Ong lại phải xin phép được mở hàng bằng một màn Đố Ba Que Đề Chọc. Những ai được chọc hay bị chọc có thể sẽ hên hay xui cả năm, nhưng hên hay xui cũng còn tùy...

Đây là một màn Đố Chơi đặc biệt, nên thành phần tham dự đông đảo hơn thường lệ Ban tổ chức tuyển chọn 6 toán, gồm toàn những toán đã oanh liệt chiến thắng trong các trận đấu năm qua, đó là :

- *Toán Hát Solo*
- *Toán Vừa Rún Vừa Đeo*
- *Toán Tiền Mất Tật Mang*
- *Toán Jeannot*
- *Toán Đấu Võ Mồm*
- *Toán Đức Trần*

Sau một tràng pháo tép đì đẹt, cuộc đấu Ba Que bắt đầu...

AI SẼ ĂN NÊN LÀM RA ?

HỎI : Nhân dịp bước sang năm Con Chuột, xin quý vị đoán thử xem năm này, khuôn mặt nào sẽ ăn nên làm ra ?

HÁT SOLO : Coi bộ khó có mặt nào ăn nên làm ra lắm, mà không chừng cháy nhà ra mặt chuột là khổ cả nút.

VỪA RÚN VỪA ĐEO : Đã gọi là năm Con Chuột, thì mình cứ chịu khó chui lỗ cống là yên thân hơn cả. Tội gì trườn mặt ra để mèo nó vồ cho uổng mạng.

TIỀN MẤT TẬT MANG : Năm nay bẫy chuột giăng tứ tung ngũ hành, ăn nên làm ra còn lâu lắm ai ơi !

JEANNOT : Với tụi này thì phải những năm Con Tuất, con Hợi mới hạp. Chứ cái năm con Tý không phải năm tuổi, e không có đường mần ăn.

ĐẤU VÕ MỒM: Ca dao có câu «Chuột chù chê khỉ rằng hôi, khỉ lại trả lời cả họ anh thơm», năm nay có lẽ lại tiếp diễn cái cảnh chuột và khỉ cãi lại, chẳng có mặt nào ra hồn !

ĐỨC TRẦN : Đâu phải vậy, tục ngữ còn có câu «Chuột sa chĩnh gạo» vậy thì năm này những bố nào có dính líu đến vấn đề gạo chắc chắn sẽ mập ù, tỉ dụ như các bố Kinh tế, đại bài, tiểu bài v.v.

Tuy nhiên 10 mét chót nầy lại gian nan gay go hơn hết, có khi cả năm chỉ bò thêm được 1 mét cũng nên.

ĐẤU VÕ MỒM : Đừng có nói khoác. Mấy cha còn ngồi đó thì cứ gọi là còn cả chục cây số nữa mới tới đích ấy chứ lị ! Nhưng mà thế nào năm 1972 này cũng phải Huề cả làng, mình không huề mí nhau được thì người ngoài cuộc cũng huề !

ĐỨC TRẦN : Cứ nhì nhằng, dậm chân một chỗ thế này là được rồi, huề làm chi ? Huề rồi thì còn áp phe đâu mà bắt ?

BAN GIÁM KHẢO : Hát Solo và Jeannot cùng đúng, tuy trình bày khác kiểu, nhưng rốt cuộc đáp số y như nhau : mỗi toán 2 điểm rưỡi !

MÓN QUÀ LÌ XÌ CÓ Ý NGHĨA ?

HỎI : Tết năm nay, quý vị ao ước được lì xì món quà gì để cho có ý nghĩa nhất ?

HÁT SOLO : Với tụi này, nếu được lì xì một cái máy «vi âm» để được hút một mình hoài là khoái hơn cả.

VỪA RÚN VỪA ĐEO : Tuy tui sẽ vô cùng cảm động nếu ngày đầu năm có người tới lì xì cho một cái «khăn gói quả mướp»

NHÂN VẬT TÂN HỢI

HỎI : Trước khi từ giã năm Con Heo xin quý vị cho biết năm vừa qua, nhân vật nào xứng đáng tiêu biểu cho Tân Hợi ?

HÁT SOLO : Cứ xem anh nào quanh năm «ngồi chơi xơi nước» thì đích thị anh đó là Tân Hợi chứ ai ?

VỪA RÚN VỪA ĐEO : Heo là giống vật tham ăn tham uống, vậy thì kẻ nào khoái một mình một cỗ, chẳng chịu chia phần cho ai, kẻ đó mới là Tân Hợi.

TIỀN MẤT TẬT MANG : Đúng đấy, dù là của «chùa» đi nữa, cũng phải «ăn cho đều, tiêu cho sòng».

JEANNOT : Các cụ xưa thường nói «Ngu như lợn», thời buổi này biết ngậm miệng ăn tiền mới là người khôn, mấy anh đối lập lầm cầm không ăn cái giải gì đúng là đồ... Tân Hợi.

ĐẤU VÕ MỒM : Đừng có nói bậy ! Heo là gia súc được nuôi ăn cho béo mà chẳng phải làm gì, vậy thì tiêu biểu cho Tân Hợi phải là mấy anh Dân Biểu, Nghị sĩ «gật». mỗi lần vô Nhà Hát hay Viện Dưỡng Lão là ngủ gà ngủ gật, suốt năm chẳng mở miệng nói một câu nào.

ĐỨC TRẦN : Ngu thì cũng như ngốc. Anh nào được đồng bào gọi là ngốc, anh đó mới là nhân vật điển hình của năm Tân Hợi.

BAN GIÁM KHẢO : Cả 6 toán đều trả lời đúng cả, chia đều mỗi toán lãnh 1 điểm !

BAN GIÁM KHẢO : Nhiều Toán trả lời trật đường rầy quá, chỉ có Đức Trần xem ra thông thạo tình hình làm ăn hơn hết : 5 điểm cho Toán này !

BAO GIỜ MỚI HUỀ CẢ LÀNG ?

HỎI : Năm ngoái, Đức Dzua có nói : chỉ còn 100 mét nữa là ta đến đích Huề cả làng. Vậy thì suốt một năm qua ta đã lết thêm được bao nhiêu mét rồi, liệu bao giờ thì đến đích ?

HÁT SOLO : Năm vừa qua là một năm đại thắng lợi nên ta đã lết thêm được những 10 mét nữa, tức là còn 90 mét nữa nhất định sẽ đến mức Huề cả làng. Một năm lết được 10 mét, đấy thật là một kỷ lục khó phá. Theo cái đà này thì bất quá chỉ dăm năm nữa là êm ru ?

VỪA RÚN VỪA ĐEO : Chắc gì đã bò thêm được 10 mét, sợ còn tụt lại 10 mét về phía sau cũng nên. Tuy nhiên, một trong năm 1975 nhất định sẽ đến đích.

TIỀN MẤT TẬT MANG : Còn lại bao nhiêu mét và bao giờ Huề cả làng là do cái chuyến đi ăn cơm Tàu của tổ sư bố đề họ Ních.

Rất có thể là vào Mùa Thu năm Con Chuột này.

JEANNOT : Nói năm qua tiến thêm được có 10 mét là quá khiêm nhượng, mình phải bảo hoàng hơn Dzua mới được, năm qua ít nhất cũng đã vượt thêm được 90 mét, bi giờ chỉ còn lại 10 mét mà thôi.

TIỀN MẤT TẬT MANG : Tụi tôi mới được làm quen với cái trò lì xì gần đây thôi, nhưng sẽ rất thích thú nếu được lì xì một hộp «linh gỗ»,

JEANNOT : Bao thơ ! Bao thơ ! trong này chỉ mơ ước có bấy nhiêu thôi. Lâu nay chẳng được lì xì bao thơ nào, đi vay tiền nhà băng phải trả tiền lời ứ hơi !

ĐẤU VÕ MỒM : Đối với tụi tui thì chẳng gì có ý nghĩa hơn là cái nón sắt. Có cái này đội sẵn trên đầu là khỏe ru, chả còn sợ chụp cái mũ nào lên nữa !

ĐỨC TRẦN : Lì xì hả ? Tụi này chuyên môn đi lì xì cho thiên hạ thì còn cần gì lì xì ? À mà không lì xì cũng tốt lắm chứ, tụi này sẽ không cần nhiều mà chỉ cần một chữ ký thôi, nhưng xin nhớ không phải là chữ ký của bất cứ ai đâu đấy nhé !

BAN GIÁM KHẢO : Jeannot trả lời nghe được nhất : Tết là phải có phong bao, chứ lì xì món khác đâu có hay. 5 điểm !

oOo

Đến đây Ban Tổ chức sơ kết và tuyên bố kết quả : Toán Jeannot đoạt giải Đố Ba Que đầu năm con Chuột với 8 điểm rưỡi. Phần thưởng gồm có một chiếc Bánh chưng nhân thịt chuột, ăn suốt ba ngày Tết vẫn chưa hết !

●●●

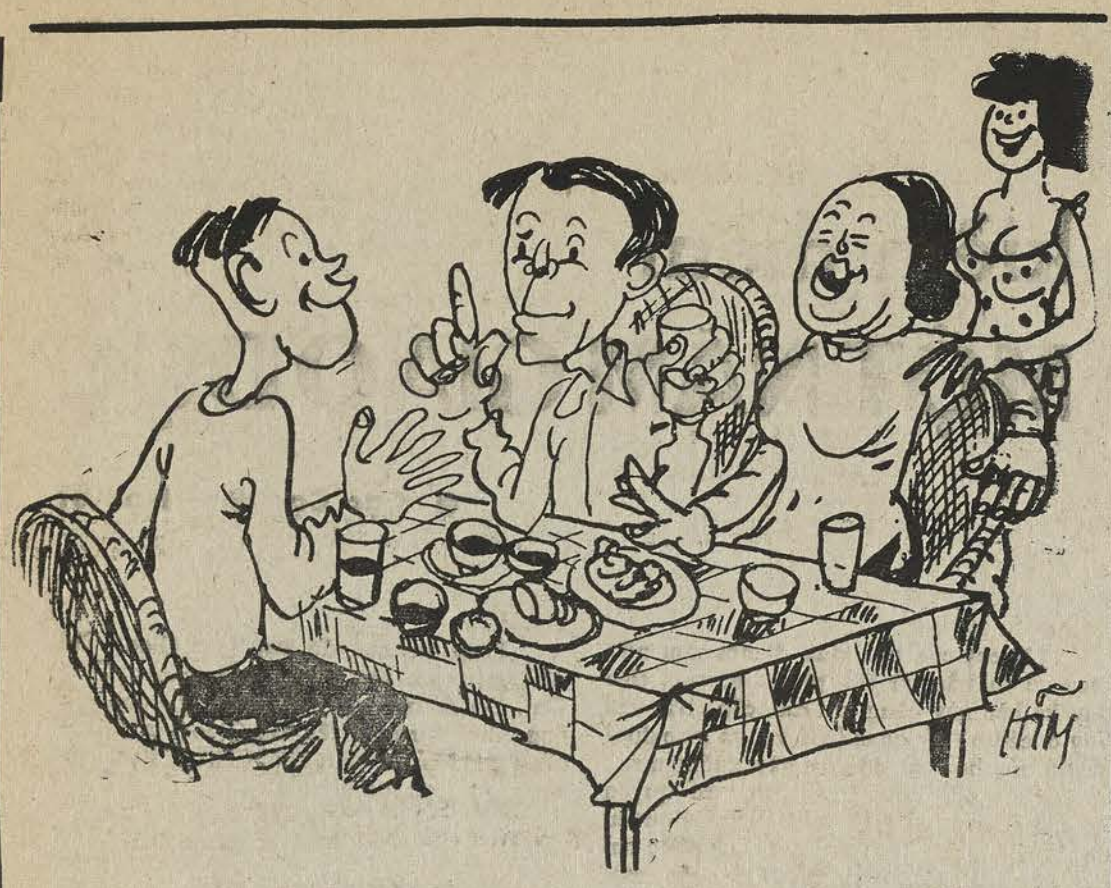

điểm chuột rúc

□ PHONG TRANG

BỮA nay Sáu Mỏ Lết phởn hết sức phởn. Gã huýt gió luôn miệng. Gã cũng trùng tu nhan sắc một cách cầu kỳ quá đáng. Chả thế mà phải mất nửa tiếng đồng hồ vật lộn với cây lược và lọ bi dăng tin, Sáu Mỏ Lết mới tạm thời ưng ý về kiểu tóc chải trên đầu. Một kiểu tóc gã cọp dê theo đúng kiểu tóc của một tài tử màn bạc lò canh kiêm kép hát hiện đang được sự ái mộ kịch liệt của đông đảo các nàng tiểu thơ khuê các thuộc quý tộc Ma Ri Phông Ten.

Sau khi phần đầu tóc đã xong xuôi, bước qua tiết mục y phục, Sáu Mỏ Lết càng tỏ ra khó tánh dữ. Gã chọn lựa và cân nhắc mãi mới chịu bận một chiếc quần tây trắng với một chiếc mông tê gu mầu ư ờng. Gã tính toán khôn sặc gạch. Ăn bận thế này vừa trẻ trung vừa đúng mác sinh viên đại học một chăm phần chăm rồi.

Còn khuya thiên hạ mới có thể nhận nổi chân tướng đích thực của gã chỉ là thằng Sáu Mỏ Lết, chuyên viên sửa bu di và cạo ống «bô» xe gắn máy ở đầu đường.

Nói cho ngay mặc dầu chỉ là một anh thợ sửa xe lang thang, nhưng nhờ trời bộ mặt Sáu Mỏ Lết khá gọi là điển trai. Gã lại chịu khó ở bẽ cho cái sự điển trai của mình vô cùng, nên từ trước đến nay gã thường là kẻ chiến thắng oai hùng trong các trận giặc ái tình. Dĩ nhiên những người đẹp gã từng chinh phục đó nếu không phải là các kiều nữ bán bar hoặc các cô nương sến thì cũng chỉ đến các em bán rau bán cá ngoài chợ đã là hiền hách lắm. Nhưng riêng lần này thì khác. Hoàn to n khác xa hàng tỉ ki lô mết. Vì người tình mới toanh mà Sáu Mỏ Lết vừa dê được đây thuộc thành phần «nốp bưn» hẳn hoi, kiêu sa khuê các không chịu được, Nàng có cái tên nghe thật khoái lỗ nhĩ : Cô Kim Trang. Nàng lại còn là nữ sinh viên chính cống bà lang có tóc nữa. Và nhan sắc nàng, ôi một thứ nhan sắc sao mà lộng lẫy duyên mơ đến thế. Ngay bữa gặp gỡ lần đầu, trái tim trong lồng ngực Sáu Mỏ Lết đã phải nhảy dựng lên vì cái nhan sắc mặn mòi «nước chảy huê trôi» của người đẹp Kim Trang. Gã yêu nàng, gã mê nàng ra rít ngay trong phút giây nhấp nháy đó. Rồi chính gã cũng không thể nào ngờ nổi người đẹp Kim Trang lại chịu khó đáp ứng tình gã một cách không có gì gọi là khó khăn lắm. Có lẽ nàng cũng bị nét mặt điển trai của Sáu Mỏ Lết hạ nốc ao ở ngay tích tắc đầu tiên gặp gỡ chăng ?

Dám lắm ạ !

Trở lại công việc sửa soạn của Sáu Mỏ Lết : Sau khi ăn bận xong xuôi, gã cần thận ngắm vuốt thêm vài phùa thật kỹ lưỡng, và thấy không còn một tí ti khuyết điểm nào gã mới chịu gật gù tạm hài lòng.

Như vậy có nghĩa là giai đoạn đầu tiên đã hoàn tất, bây giờ tới giai đoạn thứ hai mà gã tự mệnh danh là giai đoạn «đắc nhân tâm». Sáu Mỏ Lết bèn lết tới trước tấm gương tồ bố gắn trên cánh cửa tủ, rồi chăm chú nhìn thẳng bóng mình trong gương mà gã tưởng tượng như ông bà già của người yêu đang đứng thù lù trước mặt : gã chắp hai bàn tay vào nhau, đầu gã cúi thấp xuống, và miệng gã thì nói năng lễ phép...một mình :

— Cháu xin kính chào hai bác ạ !

Sau khi tập dượt pha chào hỏi cung kính như trên đã tới chỗ thành thạo rồi, Sáu Mỏ Lết còn tiếp tục tập cười, tập nhìn, tập ăn uống sao cho thật lễ độ : Cười phải cho tươi nhưng không được toe toét lỗ mãng, nhìn phải luôn luôn thật thẳng chứ đừng có liếc ngang liếc dọc như phường trộm cắp gian manh, và ăn uống cũng phải từ tốn đình huỳnh lắm mới ổn kẻo ông bà già khám phá được cái tính láo ăn xưa nay thì hư bột hư đường hết trọi.

Nhưng thế mà đã xong đâu ! Sáu Mỏ Lết còn kéo ghế ra trước gương để tập ngồi nữa. Gã lựa chọn đủ kiểu ngồi. Dĩ nhiên những kiểu ngồi bắt chéo chân, gác cẳng lên thành ghế, rung đùi tít mù, hoặc ngồi theo lối «nước lụt» mà gã vẫn khoái nhất vân vân... đều bị gã loại ngay không tiếc không thương. Gã tự nhủ sẽ phải ngồi theo đường lối thật là khép nép ngoan hiền, nghĩa là hai cẳng giò lúc nào cũng nép sát ngay ngắn bên nhau, lưng thật thẳng, hai bàn tay đan vào nhau đặt trên đùi hay trước bụng cũng được, không hại gì. Vì có như thế mới tỏ rõ là con nhà nòi, nho gia đệ tử ô-ri-din, mới xứng đáng là người trí thức... chồng sắp cưới của cô nữ sinh viên duyên dáng Kim Trang chớ bộ !

oOo

Nói cho ngay Sáu Mỏ Lết mất công sửa soạn chu đáo như trên là có lý cả. Bởi theo sự tiết lộ của chính người yêu, gia đình nàng trong lễ giáo cụ Khổng cụ Mạnh lắm cơ. Kẻ nào bê bối lấc cấc là không có được. Chắc chắn bị đuổi cổ ra ngay tức thì !

Nhưng bây giờ Sáu Mỏ Lết cóc sợ gì nữa. Màn kịch gã đã tập dợt thành thạo quá trời rồi. Gã hăng hái làm cái lễ xuất hành ra bến xe đò để về miệt Long An với một sự tự tin ghê gớm Gia đình người yêu của gã hiện ở miệt Long An.

Và quả nhiên Sáu Mỏ Lết đã tính toán trúng phóc. Mới diễn xuất sơ sơ vài đường, hai đấng sinh thành của người đẹp Kim Trang đã «mê» gã còn hơn cả Tào Tháo mê Quan Vân Trường ngày xưa nữa lận.

Cả hai ông bà già đều tỏ ra mừng rỡ hết lớn, đinh ninh đã vồ trúng tủ một chàng rể quí can không nổi... giữa thời buổi kẻ đứng đắn thì ít mà quân lưu manh ma giáo thì đông quá trời này.

Rồi từ cái sự mừng rỡ kinh khủng đó, câu chuyện thân mật giữa nhạc gia và chàng rể tương lai cũng mỗi lúc trở nên nồng nàn ròn rã không khác chi tiếng đạn súng cối bắn ra phan vậy. Và cuối cùng để đánh dấu ngày lịch sử trong đại ấy, một mâm rượu thịnh soạn đã được chính tay người đẹp bưng lên, đặng có dịp cho hai ông bà già thi nhau tiếp đồ nhắm và chuốc rượu liền liền cho Sáu Mỏ Lết với tất cả lòng âu yếm mến thương hết sức lõa lồ, cứ y như gã là chàng là rể quí thực thụ rồi vậy.

Sự kiện này làm Sáu Mỏ Lết càng phởn hết cỡ là lẽ dĩ nhiên. Gã nhậu nhẹt tì tì. Men rượu hảo hạng khiến gã có một cái say rất thú. Bởi vậy gã càng phấn khởi dữ dội, gã trổ hết tài diễn xuất và miệng lưỡi ra để thu phục nhân tâm, tài tình cóc thua gì lão Tô Tần thời Chiến Quốc nước Tầu. Chính vì thế mà sau bữa rượu đã đời ấy, ông bà già người đẹp đã cương quyết bắt Sáu Mỏ Lết phải ngủ lại một đêm, lấy cớ là trời đã về chiều mà đường xá thì xa xôi quá.

Trong thâm tâm Sáu Mỏ Lết còn mong gì hơn thế nữa. Nhưng ngoài mặt gã vẫn giả vờ ngần ngại giây lâu mới chịu nhận lời, cho phải phép vệ sinh tối thiểu. Thế là, theo sự xắp xếp có hệ thống của bà nhạc tương lai, đêm ấy Sáu Mỏ Lết được hân hạnh ngủ chung với ông nhạc tương lai trên một bộ phản gỗ rộng rãi kê ở phòng ngoài : còn người yêu của gã dĩ nhiên phải nằm ở buồng trong cùng với bà già... cho chắc chắn.

Vì phải đi ngủ sớm theo đúng tác phong con nhà gia giáo, nên Sáu Mỏ Lết nằm mãi vẫn không tài nào nhắm mắt cho được. Gã khó chịu vô cùng. Chẳng bù với ông già ở kế bên vừa nằm xuống một lúc đã ngáy vang như sấm. Cả bà già ở buồng trong có lẽ cũng thế nữa, vì gã không còn nghe thấy tiếng si

kiểm điểm
MỘT NĂM GIÁO DỤC

● Cạc Cạc Đại Học ST

Ấy ta hãy kiểm điểm từ gốc đã, từ tiểu học. Ngoài mấy trường sư phạm có cơ sở lớn : Saigon, Long An, Vĩnh Long, Quy Nhơn, Ban Mê Thuột mấy năm gần đây tại các địa phương khác như Long Xuyên, Cần Thơ, Vinh Bình, Mỹ Tho Phước Tuy, Nha Trang, Đà Lạt...đều có mở thêm những lớp sư phạm để kịp thời cung ứng thỏa đáng phần nào cho nhu cầu phát triển theo cấp số nhân của cấp tiểu học. Đó là một sự gồng mình rất đáng ca ngợi của Nha Sư Phạm trong Bộ Quốc Gia Giáo Dục. Kể cả những khuôn mặt trẻ còn ùn ùn kéo tới ghi tên theo học tại các trường và các lớp sư phạm cũng đều là những tâm hồn đáng quý thật tình. Bởi đương sống nóng hổi giữa cái thời đại phân hóa dữ dằn này, mọi giá trị đảo lộn lung tung beng mà còn đua nhau chui đầu vào nghề giáo, lương chết đói, không có cơ hội tham nhũng, thì câu nói cửa miệng «nước Việt bốn ngàn năm văn hiến» chưa đến nỗi là câu nói sáo rỗng và ruỗng nát.

Tuy nhiên dày xéo lên thiện chí của những người hiền lành vốn là nghề tay mặt của chính quyền nhà. Đám người có quyền hành địa phương đã dày xéo lên thiện chí của nhà giáo hiền lành ra sao? Xin thưa : chả vào năm qua nước nhà có hai cuộc bầu cử lận, cuộc bầu cử bán phần hạ viện và cuộc bầu cử Tổng Tổng. Cứ mỗi lần như vậy là nhà nước lại nắm lấy đám nhà giáo vừa hiền lành dĩ hòa vi quý, vừa thấp cổ bé miệng, trưng dụng họ làm các thứ tạp dịch tiền bầu cử, rồi tới ngày bầu cử thì đi phục vụ tại các phòng phiếu. Những vị giáo sư tại các trường Sư phạm cũng sót ruột về việc các học trò của mình ra trường làm nghề thầy, phục vụ cho đất nước đau khổ, tại những miền quê đau khổ nhất, đã không được khích lệ lại còn bị ăn hiếp bóc lột nhân công, ngược hẳn với tinh thần cố hữu của dân tộc :

« Không thầy đố mầy làm nên ».

« Muốn sang thì bắc cầu kiều,

Muốn con hay chữ thì yêu lấy thầy».

Vì vậy trước mùa bầu cử đã có những vị giáo sư cảnh cáo tệ đoan đó lên cấp lãnh đạo có thẩm quyền (bộ Quốc Gia giáo Dục, bộ Nội Vụ) nhưng đều bị quý vị đó bỏ ngoài tai. Đám giáo giới dĩ hòa vi quý vẫn được trưng dụng đi làm một bộ môn công tác không được dạy trong Chương trình hai năm tại các trường Sư phạm,

Vậy tuy còn phải qua đi một năm nữa mới có vụ bầu cử thì phải, nhưng tiện đây kẻ hèn này cũng xin các cấp bậc chỉ huy ở các bộ sở quan (nội vụ và giáo dục) kẻ thì hủy bỏ thái độ chọc gậy xuống nước kẻ thì hãy biết bảo vệ và bênh vực quyền lợi cho người của giới mình và dưới quyền mình. Cũng xin mời tất cả các cấp bậc chỉ huy cùng tùy tùng của hai bộ sở quản, một buổi sáng đẹp giời nào đó, hay du xuân quá bộ tới thăm, không xa, ngay trường Sư phạm Saigon, để nhìn những khuôn mặt hoặc vắng vặc, hoặc nhăn nại, hoặc cả hai, của cả trai lẫn gái (số gái chiếm trên hai phần ba). Họ đương cần cù học về các lý thuyết giáo dục, tâm lý giáo dục, giáo dục cộng đồng, văn chương thanh thiếu nhi...

Họ sắp sửa dời khỏi mái trường, và, rất nhiều sẽ về những vùng quê nghèo thiếu an ninh, lãnh nhiệm vụ uốn nắn các mầm non đất nước.

oOo

Tiểu học rồi ! Ta lên đến Trung học. Trung học cũng như tiểu học phát triển theo cấp số nhân, và chính Phủ cũng đã có những nỗ lực đáng khen là mặc dầu gánh nặng chiến tranh mà vẫn gồng mình mở thêm trường, phát triển thêm lớp để thỏa mãn phần nào nhu cầu học hỏi cấp bách cho lớp trẻ chân ướt chân ráo từ tiểu học lên trung học. Tất nhiên trường sở còn kém tiện nghi, thày còn thiếu nhiều, nhưng nếu định so sánh trường của mình với một trường Pháp ở Saigon đây — Marie Curie — thì xin hãy nhớ đến tình trạng chiến tranh của xứ sở, hãy nhớ là học trò được học miễn phí, trong khi ở Marie Curie, học trò phải đóng tiền ba lần trong niên học, mỗi lần trên bảy ngàn đồng một học sinh, không kể cuối năm thi tú tài phải đóng thêm ba ngàn đồng cho việc thí vụ. Hãy nhớ như vậy rồi có muốn trách hãy trách. Và trách xây dựng ! Trách xong thì xúm nhau lại mỗi người một tay mà xây dựng, Đừng chửi theo kiểu vén tay áo sổ đốt nhà táng giấy !

oOo

Trung học rồi ! Ta lên đến đại học. Giới đại học nhà ta, trừ một thiểu số, còn thì thối quá, không thương nổi, đám «gọi là đại trí thức» hèn mọn, ích kỷ, thiển cận, tắc trách như vậy.

Cái ù lì quái gở nhất của tòa nhà Đại học Giao Chỉ là vẫn xây dựng trên cơ sở quy chế Tây. Quy chế này, ký từ thuở ở Hà nội lận, ký giữa một anh Tây thực dân tên là Gautier (đại diện cho tên cao ủy của hắn) với ông thủ tướng Nguyễn văn Tâm.

Theo quy chế đó Đại học Giao Chỉ nhà hoàn toàn phụ thuộc nhà nước Giao Chỉ. Do đó từ ông Viện trưởng, qua các ông Khoa trưởng, đến các Giáo sư đều là công chức của chánh phủ. (Thế thì đại học tự trị cái con mẹ gì) !

Cái thối tha đến mức quái đản cái ngu xuẩn đến làm chúng ta khóc thét lên được, là khi đã leo lên tới mức giáo sư chính thức thì được lĩnh một phụ cấp mệnh danh là phụ cấp ly hương. (Quy chế Tây mà) ! Một ông giáo sư Việt Nam, dạy ở đại học Việt Nam trên đất Việt Nam mà lại tháng tháng lĩnh thêm phụ cấp ly hương (!) Không riêng gì cho ông ta đâu nhé ! Cả vợ ông ta, lũ con ông ta đều ly hương hết ráo chọi. Bởi vậy khi đã tới mức được lĩnh phụ cấp ly hương thì lương tăng lên gấp đôi là thường. Đã thế lại chỉ dạy có 3 giờ một tuần. Ấy là với giáo sư ủy nhiệm, và giáo sư diễn giảng. Nếu là giáo sư thực thụ, chỉ dạy có 2 giờ một tuần. Thì giờ rảnh để các đấng làm recherche (!) Recherche, có thấy mẹ gì đâu ! Chính vì quyền lợi ngập mặt ngập mũi như vậy (thứ quyền lợi bất xứng) nên quy chế đại học Giao Chỉ từ lâu đã là một khu vực đặc quyền đặc lợi, một thứ chasse gardée, được gìn giữ cẩn mật như giữ mả tổ.

Cái đấng đại trí thức đã làm gì xứng đáng trong việc đào tạo cán bộ đại học cho đất nước để đáng được lĩnh phụ cấp... ly hương ?

Hãy nhìn trường luật, mãi đến cuối năm 1971 vừa qua mới thi xong, sang tháng giêng 1972 mới bắt đầu ghi tên. Nếu sau tết âm lịch mới khai giảng thì cũng đã là hạ tuần tháng hai rồi. Như vậy sinh viên được học vỏn vẹn chừng ba tháng hơn là đã đến kỳ thi... cuối niên học. Như vậy có thực là quý vị giáo sư luật khoa biết quý trọng đám thanh niên của đất nước và huấn luyện họ đến nơi đến chốn để sau đó họ phục vụ hữu hiệu đất nước ? Dạy khoảng trên ba tháng đã dạy xong một niên học đại học, như vậy có phải là tinh thần tắc trách ? Như vậy liệu có mang tiếng là đại học học... đại ? Như vậy quý vị có tinh thần... tự trọng ?

Trở lại quy chế công chức Tây của đại học, chúng ta hy vọng những đại học sinh sau đẻ muộn sẽ có tinh thần cách mạng để làm mới đại học, nhưng vì quy chế Tây có phụ cấp ly hương lại dạy ít bỏ quá nên xem chừng các đại học Cần Thơ, Huế... cũng muốn lấy đại học Saigon làm

CUNG CHÚC TÂN XUÂN
Nguyễn văn Phán
178, Ký Con — Saigon
Bán phụ tùng xe hơi đủ loại
Tel : 22.638.

CUNG CHÚC TÂN XUÂN
CÔNG TẠO
Chủ nhân : Nguyễn thị Liễu
Số 150 Nguyễn cư Trinh
Chuyên bán phụ tùng xe hơi
— RENAULT 2 Ton 4

CUNG CHÚC TÂN XUÂN
Crème Décapan
Chuyên trị :
Phong ngứa
lở chốc
mụn nhọt
(Viện bào chế Tenamyd)

khuôn vàng thước ngọc. Như vậy thật đáng buồn cho giới đại trí thức của ta lắm lắm.

Một vài giai thoại đến gần như tiểu lâm mà có thực trong giới đại học :

Một ông viện trưởng là dân Tây— Citoyen Fancais— vợ con ở Pháp, học ở Pháp, hàng năm ông phải sang Tây một lần để khám lại sức khoẻ, thăm lại vợ con. Một lần ông nghe sinh viên nghỉ nhân dịp giỗ tổ Hùng Vương, ít lâu sau sinh viên lại được nghỉ vào dịp kỷ niệm một vị anh hùng khác. Ông ngạc nhiên hỏi : «Ủa, lại giỗ tổ nữa à ? Sao lắm tổ thế !»

Sự thực một người đã xin đổi quyền lọt lòng mẹ Việt Nam thành lọt lòng mẹ Pháp để vào quốc tịch Pháp thì câu hỏi trên là lẽ dĩ nhiên, đâu có là ngớ ngẩn. Ngớ ngẩn chăng chính là chúng ta ! Một người đã công khai coi rẻ và phủ nhận quốc tịch của mình, mà chúng ta vẫn cung kính để cho ngồi ở ghế viện trưởng đại học Việt Nam !

Nếu ông ta quả thực là một nhà chuyên môn lỗi lạc, chúng ta hãy cung kính ông ta ở lãnh vực chuyên môn. Và như một người ngoại quốc, dĩ nhiên.

Một truyện tiếu lâm nhưng có thực khác. Một phái đoàn Gia nã Đại sang VN chỉ cốt để thăm một trung tâm cấp đại học VN, và trao ngân phiếu trường. Ông G.Đ nghe nói phái đoàn này chỉ nói tiếng Anh, mà ông lại chỉ nói tiếng Pháp, ông chẳng thiết nhờ người thông ngôn làm gì cho mệt, bèn từ chối không tiếp phái đoàn. Không hiểu phái đoàn Gia Nã Đại nghĩ gì về một trí thức Việt Nam điều khiển một cơ sở đại học Việt Nam như thế, chỉ biết phái đoàn đành lủi thủi ra về, qua Thái Lan tặng lại đại học Thái Lan số tiền lẽ ra sinh viên Việt Nam của trung tâm được hưởng.

Số tiền đó sự thực chúng ta cóc cần —tự lực cánh sinh mà — nhưng chỉ buồn cho thái độ tắc trách, vô trách nhiệm của người lảnh đạo trường.

Thôi, năm mới chẳng lẽ nói toàn những chuyện buồn đại học, xui xẻo chết. Xin nhắc đến một điểm son đại học : ông Nguyễn Thành Hải giám đốc trường Quốc Gia Nông Nghiệp (Nông Lâm Súc cũ.)

Kẻ viết bài này không hề quen ông Hải, cũng không được biết mặt ông nữa, nhưng theo rõi việc làm của ông, thấy ông quả xứng đáng là người điều khiển một trường đại học biết là chừng nào.

Một ông viện trưởng đại học, hay một ông tổng giám đốc, hoặc giám đốc một trung tâm chuyên môn cấp đại học phải là những người có đặc tài về *ngoại giao* và *quản trị* .

Ngoài số tiền nhà nước chu cấp cho trường Quốc Gia Nông Nghiệp, ông Nguyễn thành Hải đã ngoại giao với các nhà tư bản trong cũng như ngoài nước để gây cho trường được một quỹ dự trữ khoảng 300 triệu đồng. Về quản trị ông đã chuẩn bị đầy đủ bản đồ kiến trúc để bắt đầu xây trường tại khu Đại Học Thủ Đức. Rồi một ngày gần đây trường Quốc Gia Nông Nghiệp được xây cất xong và với tài quản trị của một người thừa khả năng và thừa lòng thiết tha với tiền đồ dân tộc như ông Nguyễn Thành Hải, có phát triển của trung tâm này sẽ không biết đâu là chừng. Đó cũng là phúc lớn cho đất đã chịu khổ đau trùng trùng điệp điệp này.

Tưởng cũng nên ghi thêm là trong khi đó cơ sở của Đại Học Sư Phạm đã được Mỹ viện trợ xây xong từ lâu, tại trung tâm đại học Thủ Đức, rất khang trang, mà có ma nào lên đâu. Quý vị hàng tháng lãnh phụ cấp... ly hương (theo quy chế Tây), nhưng quý vị vô cùng ngại việc ly khỏi Saigon.

Nhân dịp đầu Xuân vào thăm khu vườn giáo dục, chúng ta tạm ngừng ở đây. Nhìn quanh ta, những bông hoa ngút ngàn (nhiều và tươi tắn như hoa mười giờ) nở đến khắp các hang cùng ngõ hẻm đất nước : đó là những bông hoa trung, tiểu học. Tuy hương sắc chưa được đều, chưa được vẹn toàn vì con số quá đông, nhưng cứ bình tĩnh, rồi đây hòa bình tới, chúng ta sẽ chung lưng góp sức khắc phục mọi nhược điểm. Còn khu vườn đại học mưa gió não nề, chúng ta đành tạm ngắm bông hoa— e rằng đó là bông hoa duy nhất — Nguyễn Thành Hải, làm khởi điểm cho niềm tin tương lai vậy, chứ còn biết làm sao nữa !

●●●

CÔNG TY

ĐIỆN-LỰC VIỆT-NAM

72, HAI BÀ TRƯNG — SAIGON

ĐT. 23.111 — 23.115

Kính chúc đồng bào toàn quốc
một năm mới thịnh vượng và hạnh phúc

CUNG CHÚC TÂN XUÂN

Kính chúc Quý khách và Quý thân hữu một năm đầy hạnh phúc và thịnh vượng.

Ông Bà TẠ KIM TIẾNG
Giám Đốc nhà may TÂN TIẾN
27-29 Lê văn Duyệt — Saigon
Điện Thoại : 22.762

Công - Ty EXTERMITE

Số 177 - 179, Đại Lộ Hàm Nghi — Saigon

Đặc chế các sản phẩm công hiệu nhất để bảo vệ mùa màng và trừ mối.

CUNG CHÚC TÂN XUÂN

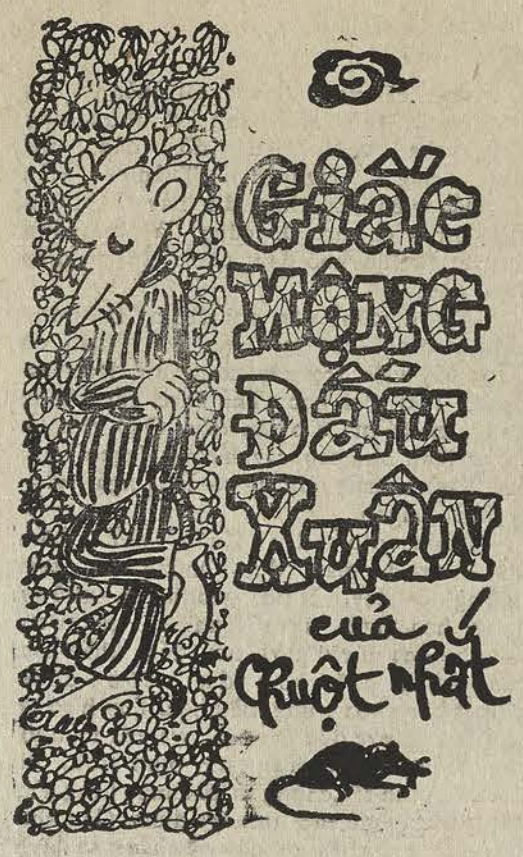

● VĂN TÍ

TẠCH, tạch, tạch... đùng !

Đang mơ màng ngủ, nghe tiếng nổ ròn tan bên tai, tôi giựt mình tỉnh dậy, hốt hoảng tưởng đâu loài người họ lại bắn giết nhau như Tết năm nào.

Tiếng đùng ở đây vừa dứt, lại tiếp tới một tràng tạch tạch khác từ phía xa xa vọng lại. Tôi lắng tai nghe kỹ : những tiếng nổ hiền hòa đâu phải là những tiếng súng giết người. À, thôiphải rồi, loài người họ đốtpháo mừng Xuân ! thì ra hôm nay là ngày Tết, ngày đầu năm mới ! nhưng bữa trước tôi có nghe lóm được mấy người họ bàn tán với nhau rằng tết năm nay cấm đốt pháo kia mà ! Ờ, đúng rồi, họ lại đốt lén, cấm đoán có ăn thua gì, năm nào chả thế ? À, tôi lại nhớ ra rồi, năm mới này là năm Con Chuột, năm của chúng tôi, loài vật gậm nhấm bé bỏng chỉ được quyền chui rúc trong hang, dưới các lỗ cống đen ngòm. Mà đã là năm Con Chuột thì chúng tôi cũng có quyền ăn Tết với chứ, Tết đâu phải là độc quyền của loài người ?

Nhưng ăn Tết bằng cái gì bây giờ ? Tôi cần phải bò ra khỏi hang, mò vào bếp của ông bà chủ nhà của tôi, xem họ ăn Tết có linh đình không, để mình còn rình đỡ vài món cũng thưởng xuân như ai chứ ! Ô kìa, lạ chưa ? Bếp núc gì mà trống trơn, chẳng có nồi thịt, nồi cá nào ? Gia đình này năm nay đình công không thèm ăn Tết chắc ! Ờ, ờ, thôi chết rồi, họ làm «Cách mạng mùa thu» mà, bây giờ mình mới nhớ ra, thôi, ông chủ nhà của mình đã chê Tết, thì dù tôi có muốn ăn cũng chả được ! Chi bằng, tôi bò thử sang mấy chú chuột hàng xóm láng tôi, coi xem chúng nó có khấm khá hơn, để mình được ăn Tết ké cái chăng !

Úi chao ôi ! chúng nó lại còn khốn nạn hơn tôi nữa. Đã ba ngày nay, chúng nó đói meo chẳng có một hạt gạo, vì các ông bà chủ nhà của chúng còn rách bươm hơn cả ông bà chủ nhà của tôi, năm hết Tết đến mà nợ như tổ địa, cứ sáng sớm đã đi biệt để trốn chủ nợ, mãi đến tối mịt mới mò về, lăn kềnh ra ngủ, chẳng thiết gì cơm với cháo ! Cứ cái điệu này thì lũ chuột chúng tôi cũng chẳng có Tết nhất khỉ khô gì, xuân với xiếc cũng chỉ thế mà thôi !

Mấy chú Chuột hàng xóm bỗng nhắc tôi :

— Dù sao ngày đầu năm, tụi mình cũng phải đến mừng tuổi TÍ VƯƠNG cho phải đạo chứ !

Tí Vương tức là Ngài Chuột chù cai quản tất cả loài chuột chúng tôi dưới cái thành phố hoa lệ này ! Ngài sống trong một cái Hang được mệnh danh là Hang Đầu Chuột, vì nơi Ngài ngự có treo lủng lẳng hai cái đầu chuột tượng trưng cho uy quyền của Tí Vương.

Khác với Hang của chúng tôi ra vô thông thống dễ dàng, Hang ĐầuChuột được bít bằng mấy sợi kẽm gai, và khi tụi tôi tới có một chú Chuột mập ở phía trong kéo sợi giây kẽm ra cho chúng tôi chui vô.

Hang này dài và sâu thăm thẳm, càng vô trong càng thấy rộng mênh mông, ấy vậy mà khi tụi tôi tới, bên trong đã chật ních, đủ thứ chuột từ bốn phương về đây ra mắt Tí Vương. Chúng tôi len lỏi mãi mới vào sát được nơi Tí Vương đang nằm chễm chệ. Xung quanh Ngài có mấy con chuột mập ù mà chúng tôi quen gọi là Tí Nô. Nhìn thấy những thân hình núng na núng nính của lũ Tí Nô, rồi ngó lại thân hình gầy ốm của mình, của các bạn hàng xóm, của các con chuột khác đằng sau tôi, bất giác tôi buồn bã thở dài nghĩ thầm trong bụng : «Ông Trời sao khéo bất công, chỉ cho mấy đứa kia được sa chĩnh gạo, còn tụi này cứ vất va vất vưởng hoài, sống hôm nay mà không biết ngày mai sẽ ra sao ?.

Một vài mùi thơm thơm chợt thoảng qua mũi tôi, chỉ khẽ hít hít vài cái, tôi biết ngay là mùi gì. Tôi bèn nghền cổ ngó về phía sau Tí Vương, ối chao nào bánh chưng, bánh tét, thịt mỡ, dưa hành, chắc là của bầy chuột đói kia đi Tết ngài để Ngài nhấm nháp trong mấy ngày đầu xuân Tội nghiệp cho các đồng loại ngu ngốc của tôi, kiếm chắc được chút đỉnh không dám xài, mà tom góp hết đem biếu xén cho Tí Vương để tỏ lòng trung thành ! Đột nhiên, có tiếng chút chít nổi lên, và một Tí Nô la lớn :

— Hãy im lặng, để Tí Vương cổ đôi lời !

Cả Hang Đầu Chuột đang ồn ào bỗng yên lặng như tờ. Tiếng nói hách xì xằng của Tí Vương :

— Ta gởi lời cám ơn trăm họ nhà chuột đã có nhã ý tới mừng tuổi ta nhân ngày đầu năm của loài chuột chúng ta. Vậy ta xin chúc tất cả năm nay tha hồ đục khoét như điên, để tất cả đều mập thù lù như bầy Tí Nô của ta.

Tiếng hoan hô nổi lên như sấm. Tí Vương muôn năm ! Muôn năm ! Đả đảo giống Mèo, Đả đảo ! Tiếp đó, tất cả đồng ca bản Tí Ca

Không ! Không! ta không còn không không nữa
Không ! Không ! ta không còn không không nữa.

Miu ơi !

Bài ca chưa dứt, tôi rủ mấy chú chuột làng xóm lẻn ra cửa hang ô rơ lui để khỏi phải chứng kiến cái cảnh chướng tai gai mắt đó !

Vừa thò đầu ra cửa Hang; tôi đã thấy một ông Mèo tam thể lù lù chồm tới. Tôi định chạy lui vô Hang, nhưng không kịp nữa rồi : giây kẽm gai đã bít mất cửa Hang Tôi muốn chạy trốn sang chỗ khác, nhưng cũng đã quá trễ. Con Mèo cà chớn đã vồ được tôi, nó nhe những cái nanh nhọn hoắt của nó ra. Nó sắp ngoạm tôi rồi ! Trời đất ơi, có ai cứu tôi không ? Có ai cứu ?

Trước cái chết kinh hoàng, tôi hoảng hồn, mở choàng mắt. Ô, thì ra từ nãy đến giờ, chỉ là một giấc mơ, một giấc mơ đầu voi đuôi chuột chẳng ra cái thống chế gì hết trơn hết trọi !

Một ngày cuối Năm Heo
VĂN TÍ

Việt Thắng Cty
223, Gia Long — Saigon
Nhập cảng 18 ngành
ĐT : 20.332 — 91.454 — 92.550

Thanh Hiệp Đại Cty
35, Lê Lợi — Saigon
Nhập cảng Ciment và các ngành
ĐT : 20.166 — 167 — 168
Saigon Industies
35, Lê Lợi
Nhập cảng 18 ngành

Công ty máy may VN
35, Lê Lợi — Saigon
Cty Sản xuất máy may
SINGER
ĐT : 20.166 — 167 — 168

SAIGON KỸ NGHỆ BỘT MÌ CÔNG TY
12 Tôn thất Đạm — SAIGON
ĐT : 90.661 — 90.662
XƯỞNG SẢN XUẤT 277 BẾN BÌNH ĐÔNG — CHOLON — ĐT : 37.034

o Hoàng Anh

PHƯỢNG đứng bên cửa sổ nhìn ra ngoài, buổi sáng nắng thật vàng và thật trong, bầu trời cũng như xanh và cao hơn, tâm hồn Phượng như bay vút vào trong khoảng trong xanh đó, có tiếng chim hót đâu đây, Phượng lắng nghe, tiếng chim lảnh lót như ca ngợi mặt trời, như ca ngợi ánh sáng, Phượng nhìn lên tàn cây dầu trước mặt, trên một cành cây nhỏ, sau những nhánh lá tươi mướt, một con chim nhỏ đang vươn cổ hót, con chim có màu lông cánh chả tím biếc, khi hót, nó ngước lên cao đám lông cổ trắng nuốt hơi rung động, con chim như say mê gửi lời ca, gửi tiếng lòng cho bay đi cùng với gió, bay đi cùng với mây. Phượng ngước nhìn lên khoảng không như dõi theo tiếng hót, Phượng thấy chim thật vị tha, âm thanh của trời cho chim đem trải vào cao rộng, đem cho gió, cho nắng, cho mây, cho cỏ cây, cho cuộc đời, cho người và chim không hề đòi được trả lại một chút gì, ôi con chim bé nhỏ, người ca sĩ đa tình, có bao giờ người đem những lời ca lung linh như ngọc chuốt đó để trao gửi cho người yêu của người chăng ? Phượng muốn hỏi chim như thế. Con chim vẫn đậu trên cành cao và cành đang rung trong gió, chim vẫn đứng vững trên cành cao, vẫn vươn cổ hót, chim hót cho ai, có mơ ước một lời của loài chim đồng điệu trả lời...

Đôi hàng mi dài lơi hạ thấp, trong đôi ánh mắt trong thoáng gợn một chút buồn xa, Phượng bỗng thấy chim cô đơn tiếng hót của chim bỗng dưng không còn lảnh lót mà như ngập ngừng những thoáng nhớ nhung vời vợi, chim thường có đôi, mà sao chim chỉ tới đây có một mình, ôi con chim bé nhỏ, người ca sĩ đa tình cô đơn kia, người bạn lòng của người giờ bay lạc phương nào.

Một chiếc lá khô từ trên đỉnh cao rơi xuống qua mặt chim, bay lượn trong không gian rồi nằm im trên cỏ. Chiếc lá rơi qua làm chim giật mình ngưng giọng hót, chim nghiêng đầu giang một chiếc cách quẹt mỏ rồi cnim tung cánh bay đi, Phượng nhìn theo bóng chim khuất mờ luyến tiếc. Phượng nhìn xuống tàn cây bông xứ thấp phía dưới, hoa bông xứ đỏ tươi rực rỡ trên tàn xanh. Một vài con chim sẻ nhảy lia dưới gốc tìm mồi, chưa bao giờ Phượng thấy loài chim sẻ lại tầm thường như thế, nếu con chim cánh chả vừa ca hót, vừa bay đi kia là một người nghệ sĩ đa tình cô đơn, đem tiếng ca rỏ máu tặng không cho đời, thì những con chim sẻ chỉ là những người thường cần mẫn lo kiếm mồi và dìu dít bên vợ con, gia đình. Loài chim sẻ không có tiếng hót, không có tâm hồn. Phượng thoáng nghĩ tới Chương, tới người mà gia đình nàng muốn chọn làm rể, Phượng thấy Chương chỉ là một loài chim sẻ, một kẻ thiếu tâm hồn. Chương là một kỹ sư và Chương vô cùng thực tế, cuộc đời đối với Chương chỉ là những định luật Ohm, định luật Joule có sẵn, là những điện kế, điện trở, Ampère. Phượng lắc đầu chán nản, nếu Phượng phải sống bên Chương thì Phượng sẽ không còn là Phượng, Phượng sẽ mất dần rồi mất hết những sự yêu thích những vẻ đẹp mong manh của những bông hoa còn đượm sương buổi sớm, của những tia nắng vàng vọt sắp tắt buổi chiều, những ngày mưa đan vạn vạt trong phố khuya hiu hắt ánh đèn đêm. Không, Phượng không thể sống bên Chương được. Phượng nhớ tới Hoài, một người đang sống bằng nghề cầm bút, hàng ngày dàn trải lòng mình trên những trang giấy trắng. Hoài đã từng đam mê cách mạng, đam mê chính trị. Hoài đã và đang yêu Phượng bằng tất cả tâm hồn Hoài, Hoài chính là con chim cánh chả vừa ca hót trên cành kia, nhưng Hoài sẽ không phải là con chim cô đơn, vì Hoài còn có Phượng. Phượng nhìn đi xa xăm, Phượng tưởng như Hoài đang đứng bên cạnh Phượng, Phượng nói : «Anh không cô đơn, vì anh còn có em, chúng mình cùng đi chung một đoạn đường, đi cho hết con đường. Hoài, anh biết không, chính em cũng không thể nào đi trọn con đường đó nếu không có anh. Con đường nào mà không có chông gai anh nhỉ, nhưng em tin là chúng ta sẽ vượt qua, anh tin với em chứ».

Phượng ngậm móng tay út giữa hai bờ môi, sự trở ngại đó là gia đình Phượng muốn Phượng phải lấy Chương và Hoài thì đang còn thời gian chờ tòa xét đơn ly dị, một thoáng mây mù trong mắt, một thoáng mây mù trong hồn, Phượng rưng rưng. Tình yêu nào mà không có chút men đắng, bỗng nhiên Phượng muốn khóc. Phượng thầm thì : Hoài, hãy khóc với em hay Hoài lau nước mắt cho em, Hoài dỗ em đi, sao nhiều lúc em khổ quá, sống trong tình yêu bao dung của anh mà em vẫn thấy cô đơn. Hoài, nhiều lúc em sợ, không sợ cho em mà sợ cho anh, anh sẽ là con chim cánh chả cô đơn kia, anh sẽ cất tiếng hót để gọi em, anh sẽ bay đi tìm em mà muôn đời không gặp, không nghe một lời vọng lại. Ngày đó chúng mình... sao em thấy xót xa khi nhớ lại bài ca đó thế. Ngày đó một mùa mưa năm nào... «Ngày đó có anh đi nhẹ vào đời, và đem theo trăng sao với lời thơ nuối... » em muốn giữ lại mãi trăng sao trong hồn em, em muốn được giữ anh lại mãi trong đời em, trong vòng tay em. Đừng trách em, tình yêu nào mà không muốn trọn vẹn, người yêu nào mà không ích kỷ. Em yêu anh, em yêu anh vô cùng và vì yêu mà em sợ, em sợ một ngày mai này, một ngày nào đó anh sẽ ra khỏi hồn em, anh sẽ đem đi theo cả trăng sao và ánh sáng. Để chỉ còn lại em, còn lại mình em...tìm trong đêm rách rưới cơn mơ nào lẻ loi. Phượng cắn môi lại, Phượng cố không khóc nhưng hai giòng nước mắt vẫn tràn đầy trên má. Phượng khóc cho tình yêu của mình, Phượng khóc cho Hoài, Phượng khóc cho Phượng, Phượng khóc cho nỗi cô đơn đang tràn ngập trong hồn. Chợt có tiếng cửa mở, Phượng vội lau nước mắt quay lại, tim Phượng đập rộn ràng, trước mắt Phượng là Hoài. Phượng mỉm cười chớp mau mắt và nước mắt lại giòng giòng chảy xuống, Hoài đi lại gần Phượng, nắm lấy hai cánh tay Phượng.

— Sao em khóc Phượng ?

— Em nhớ anh.

Hoài hôn trên giòng nước mắt đó rồi lấy khăn tay lau nước mắt cho Phượng :

— Anh cũng nhớ em, anh đang làm việc bỗng sốt ruột vô cùng nên anh bỏ việc lại đây.

Phượng thấy lòng mình ấm hẳn lại, Phượng nhìn ra ngoài nói nhỏ :

— Con chim cánh chả.

— Em nói gì ?

—Em nói con chim cánh chả, anh là con chim cánh chả của em. Anh biết con chim đó không ?

— Biết, con chim có màu lông tím biếc và tiếng hót trong thanh. Nhưng con chim cánh chả bao giờ cũng cô đơn, nó chỉ đi một mình, sao em lại gọi anh là con chim cánh chả ?

Phượng quay lại nhìn vào mắt Hoài, ánh mắt vời vợi yêu thương :

— Nó vừa tới đây, đậu trên cành cây cao kia và nó hót, em yêu tiếng hót của con chim cánh chả vô cùng, em biết nó cô đơn, bỗng dưng em nghĩ tới anh, anh cũng cô đơn như nó, hơn nó, nếu mai này anh mất em.

Giọng Hoài thảng thốt :

— Phượng.

— Anh sợ phải không (Phượng lắc đầu) Anh không mất em đâu chính em đã không bao giờ muốn mất anh, chúng ta sẽ là của nhau. Anh tin em chứ ?

Giọng Hoài trầm xuống :

—Bao giờ anh cũng tin em.

— Em không muốn nghĩ tiếng hót của con chim cánh chả là tiếng hót rỏ máu tặng không cho đời, mà đó là tiếng gọi chứa chan niềm yêu tha thiết gọi một con chim bạn lòng của nó bay lạc ở cuối phương trời trở về với nó.

Hoài đứng bên cửa sổ sát bên Phượng :

— Anh cũng nghĩ như em. Phượng ạ, anh có cảm tưởng tâm hồn em mỏng manh còn hơn những sợi dây tơ, chỉ một cơn gió lướt qua cũng đủ ngân lên thành tiếng.

— Đúng, vì thế em mới yêu anh vì chỉ có anh hiểu được em, mình anh hiểu được em thôi. Còn nếu em thực tế, em đã nhận lời lấy Chương.

Hoài thấy nhói trong tim, Phượng tiếp :

— Tối qua ba má em hỏi em quyết định ra sao về vụ Chương, em...Phượng bỏ lửng câu nói, Hoài cắn môi nhìn xuống, Phượng hỏi :

— Anh nghe em nói không ?

— Anh vẫn nghe em.

— Anh muốn em kể tiếp không ?

— Anh đang sốt ruột chờ nghe em nói.

Phượng cười :

(xem tiếp trang 33)

NHỮNG CHUYỆN HEO TRONG NĂM CON HEO

● Ôn lại những chuyện heo trong năm qua để chuyển tiếp cái hy vọng mới sang năm con Chuột.

● Năm Con Chuột : Heo sẽ bị làm thịt và Người sẽ có hòa bình, ấm no, hạnh phúc...

● VĂN QUÂN

Có lẽ vì là năm cuối cùng của một giáp, là con vật chót trong 12 con vật, nên năm Con Heo vừa qua là năm đã xảy ra nhiều chuyện heo nhất. Mở đầu là màn mấy anh dân biểu buôn vàng cục, bạch phiến bị bắt tại trận. Sau đó là màn Tòng Ngọc thân tặng dân chúng 7 món Kinh tài ăn chơi. Nhưng sôi nổi nhất là 2 cuộc bầu cử 29-8 và 3-10. Cuộc bầu cử thứ nhất, mọi người lại được thấy những khuôn mặt heo xuất hiện với những lời hứa hẹn vung vít nhăng cuội. Còn cuộc bầu cử thứ hai thì mọi người được thưởng thức một màn độc diễn rất hào hứng, đưa tới kết quả TT Nguyễn văn Thiệu thắng lợi gần chăm phần chăm.

Tuy nhiên, vào cuối năm Con Heo, những sự kiện trên bị mờ nhạt đi trước cuộc « Cách mạng Mùa thu » vĩ đại, cuộc cách mạng được mô tả là đang « cách cái miệng » của bọn dân ngu khu đen.

Ngoài ra, trong năm Con Heo cũng phải kể tới những màn bề hội đồng được diễn ra một cách vô cùng ngoạn mục. Không ngày nào mà báo chí không phát giác ra những chuyện bề : bề gái tơ, bề bà già, bề con nít, bề me Mẽo...

Năm Con Heo chính là thời vàng son của phong trào bề hội đồng vậy.

Bây giờ, để chuyển tiếp cái hy vọng mong manh sang năm Con Chuột sắp tới, chúng ta hãy làm một phát « ôn cố tri tân » để xem lại những chuyện heo trong năm qua.

NHỮNG NGỌN LỬA CHO HÒA BÌNH

Năm Con Heo tuy toàn những chuyện heo nhưng cũng có những chuyện làm mọi người phải xúc động. Đó là cuộc tự thiêu cho hòa bình của hai vị tu sĩ Phật giáo. Một người ở Quảng trị, một người Thừa thiên, hai tu sĩ rất trẻ, — ni cô Tịnh Nhuận và đại đức Chơn Thể — trong buổi sáng tinh sương mừng ngày Phật đản, đã tự nguyện lấy thân mình làm đuốc đốt lên với ước muốn thức tỉnh lương tâm

Mặc dù đời chỉ là biển khổ như lời Phật dạy, nhưng con người không ai không sợ chết. Thế mà có người dám lấy cái chết để hiến dâng cho lý tưởng để mong đổi sự an bình cho dân tộc thì liệu còn có sự hy sinh nào cao cả và phi thường hơn ?

Có nhiều người vẫn hung hăn tự nhận tranh đấu cho hòa bình, cho dân tộc nhưng hầu hết chỉ tranh đấu bằng lỗ miệng, bằng cách ngồi sa lông tuyên bố vung vít hoặc dùng hòa bình làm mục tiêu buôn bán, cầu lợi. Chưa hề có vị chánh khứa, lãnh tụ nào dám đổ xăng lên mình rồi châm lửa đốt thử xem sao. Vì đốt như vậy nóng lắm chịu không nổi rồi chết đi thì lấy ai mà mà chiếm ghế mà hưởng thụ cho !

Thế nên, mọi sự hy sinh tính mệnh cho đại cuộc đều dành cho bọn quần chúng dốt nát, dành cho đám tu sĩ trẻ tuổi lòng chưa nhuốm bụi trần. Chúng mày cứ hy sinh đi, thành công thì để bọn ông hưởng, các vị lãnh tụ luôn luôn nghĩ thế. Ngày xưa, một bậc chân tu không màng danh lợi, cùng biết bao tăng ni, phật tử đã vì Dân tộc,vì Đạo pháp mà hy sinh để sau đó, có những kẻ đã nhảy tót lên đài danh vọng rồi đưa dân tộc và đạo pháp tới bờ... vực thẳm !

Nay, vì lý tưởng hòa bình, lại thêm hai tu sĩ trẻ tự thiêu. Giờ đây. hai vị đã từ bỏ cái thế giới chất thể đầy phiền trọc này để đi vào cõi hư vô, nhưng nguyện ước của họ, ngọn lửa rực rỡ mà họ đã đốt lên bằng chính thân xác họ, sẽ còn ở lại mãi mãi với những người đang còn sống. Và những người này, dù chủ hòa hay chủ chiến, dù là dân Việt hay dân tộc Mỹ, dù là những người yêu nước hay bọn phản quốc, cũng không thể không suy nghĩ trước tấm gương hy sinh cao cả trên.

CHUẨN BỊ CHẠY ĐUA

Năm Con Heo còn là năm hoạt động sôi nổi của các chính khứa. Mặc dù tới tháng 8 và tháng 10 mới có những cuộc chạy đua vào Viện Hạ Bộ và Phủ Đầu Rồng, nhưng trước đó khá lâu, các cua rơ đã bắt đầu chuẩn bị.

Trong thời gian này, các nhân tài, các chính khứa Annamta không biết ở đâu mọc ra đông lúc nhúc, tranh giành nhau đi cứu nước, cứu dân. Đám dân ngu khu đen khốn khổ khốn nạn, từng bị bỏ quên từ lâu, bỗng dưng thấy có những anh lạ hoắc tới công tác xã hội và hứa hẹn đủ mọi thứ bằng những lời du dương, đường mật, chẳng khác nào lời hứa hẹn của những cặp tình nhân dưới trăng vàng bên suối. Ngay cả mấy đứa con nít cũng được quí vị dân biểu tương lai phát cho ít kẹo để ngậm, làm cho chúng cảm động đến tè cả ra quần.

Ngoài ra, trong những buổi cúng tế, hội hè, đám ma, đám cưới, tức là những nơi có sự tụ họp đông đảo của cử tri là lập tức có sự lù lù xuất hiện của các nhân tài chuẩn ứng cử viên. Thành ra, không một chỗ kín nào, không một cơ hội kiếm phiếu nào mà các anh ấy không nhảy vào ăn có. Thậm chí đến mấy em Hippy oắt con cũng bị lôi ra tổ chức đại nhạc hội để mong bắt phiếu. Rồi những anh chiến sĩ đêm ngày phải hùng hục đi hành quân mệt phờ cả người, cũng bị vác ra cho ăn bánh vẽ và dùng trong những mục tiêu vụ lợi.

Trong thời gian tiền bầu cử đó, mặc dù chưa có luật lệ, nguyên tắc gì nhưng những hoạt động kiếm phiếu đã diễn ra với đủ mọi thủ đoạn, mọi mánh khóe nhà nghề. Các đấu thủ không nề hà một phương cách nào để mong chiếm được thượng phong, kể cả những thủ đoạn chà vôi bột vào mắt như những anh đô vật ma giáo trên đài truyền hình Mẽo.

Và lúc này, chỉ có bọn cử tri là được lên giá vì anh chó nào cũng cần đến phiếu của họ.

KHOẢN 7 ĐIỀU 10

Đây là một trong những đề tài được báo chí nhắc tới nhiều nhất trong năm Con Heo. Chính vì nó cuộc độc diễn sau này, có tình trạng đầu cơ chữ ký và hai ông Minh, Kỳ cuối cùng đã bị loại khỏi cuộc đua một cách đau đớn.

Khoản 7 điều 10 ấn định : Mỗi ứng cử viên Tổng Thống cần phải có tối thiểu 40 nghị sĩ, dân biểu hoặc 100 nghị viên giới thiệu mới được ra.

Khoản này, thoạt tiên được các đào kép ở Viện dưới nhiệt liệt hoan hô nhưng khi lên Viện trên nó đã bị các cụ bô lão nhẫn tâm bác bỏ. Tuy nhiên, sau một thời gian đi chu du, trở về Viện dưới, nó đã được 101 đào kép cứu nguy bằng trò biểu quyết đứng lom khom.

Mọi người đã ngã ngửa trước nái trò biểu quyết lạ lùng trên, nhất là khi được biết trong số những anh đứng lom khom đó lại có cả những anh đã từng to miệng chống khoản 7 điều 10 một cách hung hăn nhất. Lúc này, mọi người càng hiểu rõ cái oai lực của Đức Thánh Trần.

Như vậy là khoản 7 điều 10 đã được chấp thuận. Phe chống đối giờ đây chỉ còn trông mong vào điều phúc nghị của TT Thiệu vì trong năm 1967 chính ông đã ra phúc nghị đòi bác bỏ điều khoản này,

Thế nhưng, cuối cùng, TT Thiệu vẫn không phúc nghị về khoản 7 điều 10 và ông cũng không thay đổi lập trường vì năm 1967, ông là chủ tịch Ủy ban Lãnh đạo Quốc gia, còn năm 1971, ông là TT. Chủ tịch và TT là hai con người khác nhau, do đó lập trường cũng phải khác nhau chứ ông không hề thay đổi !

TIẾT LỘ BÍ MẬT

Năm Con Heo cũng phải nói đến tí chuyện bên ngoài. Đó là câu chuyện bí mật động trời về Quốc phòng Mẽo bị tờ Nữu ước Thời báo tiết lộ làm dư luận khắp thế giới bàn tán sôi nổi.

Chính quyền Nixon đã điên đầu về vụ trên nhưng lại không dám bắt chước nhà nước Annamta tịch thu tờ Nữu ước Thời báo mà chỉ dám nhờ bộ Tư pháp, nhân danh pháp luật, yêu cầu tờ Báo này ngưng đăng tải những tài liệu mà chính quyền Mỹ cho là «có hại cho an ninh quốc gia».

Tuy nhiên, tờ Nữu ước Thời báo đã đáp lễ bằng cách nhân danh Hiến pháp và quyền tự do thông tin, bác bỏ thẳng cánh lệnh của bộ Tư pháp và vẫn ngang nhiên tiếp tục đăng những tài liệu mật về quốc phòng, liên quan đến vấn đề VN.

Lúc đó, chính quyền Nixon như đang ngồi trên cọc nhọn, nhưng vẫn chưa tìm được cách ngăn chặn việc làm của tờ Nữu ước TB.Mà nếu không ngăn chặn được thì tất cả những bí mật động trời về chính sách Mẽo ở Đông Nam Á sẽ bị phơi trần trường trước công luận và từ đó có thể tạo ra những rắc rối nội bộ ở 1 vài nước khác và nhiều chính phủ có thể bị lật nhào. Thế nên, cả hai cơ quan hành pháp và tư pháp Hoa kỳ đã phải tìm cách vật lộn với một tờ báo nhỏ nhoi để mong bịt miệng nó lại.

Nhưng tờ Nữu ước Thời báo cũng không vừa, cứ lôi hiến pháp Hoa kỳ ra để hành xử quyền tự do báo chí của mình. Đã thế lại còn được rất nhiều báo khác ở khắp nơi hè nhau bênh vực với những lý lẽ khá hấp dẫn.

Khi bàn về chuyện này, bọn C.O đã đặt câu hỏi : Tại sao TT Nixon không chịu học hỏi nhà nước Annam về cách «nâng đỡ» báo chí ? Cứ tịch thu béng cái tờ Nữu ước Thời báo đi là xong chuyện. Bộ thông tin của cường quốc Annam đã từng có ngày «nâng đỡ» tới 15 tờ báo kia mà ! Hơn nữa, cường quốc Mẽo và cường

quốc Annam đều theo chế độ dân chủ cộng hòa, đều có hiến pháp, cho nên sự bắt chước nhau là điều tốt, đừng mặc cảm gì cả. Hiến pháp chín nút của nước Annam cũng cho phép báo chí được tự do thông tin, tường thuật, nhưng rồi báo chí vẫn bị tịch thu mà Hiến pháp có bị chà đạp chút nào đâu!

Tiếc thay, nhà nước Mẽo không chịu học hỏi nhà nước Annamta nên hai tờ New York Times và Washington Post đã oanh liệt thắng kiện nhà nước. Họ được Tối cao Pháp viện Mẽo cho tiếp tục công bố những tài liệu tối mật của Bộ Quốc Phòng Mỹ về chiến tranh VN mà không bị kết án là « làm nguy hại đến an ninh quốc gia ».

GIÀNH NHAU HY SINH

Đây cũng là điểm đặc biệt của năm Con Heo. Hy sinh theo cái nghĩa thông thường là một hành động cao cả. Những người hy sinh là những người dám dấn thân vào bất cứ sự nguy hiểm nào, kể cả sự chết, để phụng sự cho đại nghĩa, cho lý tưởng chung.

Thế nhưng, ngày nay người ta lại quan niệm khác. Hy sinh được coi như sự nhào ra làm Tổng thống. Đây chính là quan niệm của TT Thiệu trong thời gian chuẩn bị tranh cử và đã được nhiều nhân tài khác lúc ấy khai thác triệt để.

Một trong những đối thủ đòi hy sinh cạnh tranh với TT Thiệu là nguyên PTT Kỳ. Cả hai ông đều giành phần hy sinh nên đã nói với nhau bằng những lời không mấy hoa mỹ và càng ngày càng tạo thêm bầu không khí ngột ngạt, căng thẳng giữa hai người. Trong khi đó, ông đại tướng Minh cũng chính thức nộp đơn ra hy sinh và cụ Đạo Dừa cũng vận động đòi được hy sinh như các vị kia, cụ còn vác cả chiếc đầu của cụ ra để đánh cuộc nữa.

Trong cuộc tranh giành nhau hy sinh như vậy, mọi người bỗng vấp phải hòn đá khoản 7 điều 10, Bèn chùn chân lại. Duy chỉ có TT Thiệu là vẫn bình thản vì năm nay, ông không ngán cái khoản ấy nữa.

Trở lại ý nghĩa sự hy sinh, ta thấy mọi người trong lúc này đều có tấm lòng vị tha cao cả và đều tốt với nhau. Biết rằng hy sinh là khổ nhưng vẫn liều mạng đòi hy sinh thế cho nhau. Lẽ ra, thấy vậy thì phải can gián, nhưng có tới 80 anh chị dân biểu lúc đó lại hè nhau mần cả một kiến nghị nhất định bắt TT Thiệu phải hy sinh chuyến nữa.

Hy sinh là hành động tự nguyện, không thể bị bắt buộc. Còn như bắt người khác phải hy sinh như 80 đào kép cải lương kia thì quả là hành động dã man, tàn ác, vô nhân đạo!

ĐẦU CƠ CHỮ KÝ

Khoản 7 điều 10 ấn định mỗi ứng cử viên TT phải có đủ 40 chữ ký giới thiệu của dân biểu, nghị sĩ hay 100 chữ ký của nghị viên. Do đó, thị trường chữ ký của các đấng dân biểu, nghị sĩ, nghị viên bỗng trở nên khan hiếm.

Kết quả, Đại Vương thừa thãi chữ ký không dùng hết. Ông Đại tướng Minh thì cố gắng kiếm được vừa đủ. Riêng ông Phó Kỳ đã vác cả máy bay tới tấp bay đi các nơi tìm chữ ký nhưng vẫn không ra, phải mua tới cả chữ ký sái nhì nhưng không dùng được.

Vì sự khan hiếm chữ ký nên cuối cùng trong cuộc chạy đua chỉ có ông Thiệu và ông Minh. Nhưng ông Minh lại tuyên bố là cuộc chạy đua gian lận nên cương quyết rút lui. Thấy chạy đua một mình buồn quá, ông Thiệu đành nhờ Tối cao Mỹ viện nhường bớt chữ ký cho ông Kỳ ra lại nhưng giờ đây ông Phó Râu nhất định tức giận không thèm ra nữa. Chỉ còn một mình nhưng TT Thiệu vẫn không ngán. Ông quyết định ra tranh cử một mình, tức là thực hiện một màn độc diễn. Khi đó, phe đối lập và dư luận trong nước đã chống đối kịch liệt cuộc độc diễn nhưng TT Thiệu cho là «không quan trọng».

Thế rồi, chính thức lên tiếng trên các hệ thống truyền hình, truyền thanh nhà nước, TT Thiệu đã khẳng định rằng ông sẽ từ chức nếu cuộc bầu cử 3-10, liên danh của ông không đạt được 50 phần số thăm tín nhiệm của tổng số cử tri đi bầu.

Tuy nhiên, TT Thiệu đã quá khiêm nhượng khi nói như thế. Trong cuộc bầu cử ngày 3-10, mặc dù phố xá vắng vẻ nhưng TT đã đạt được kết quả gần 100 phần trăm.

NHỮNG LỜI KHEN

Cuộc độc cử trong năm Con Heo tuy bị dân chúng chống đối nhưng TT Thiệu còn được điều an ủi là đã được Đại đế Nixon và các yếu nhân Mẽo tranh nhau khen ngợi. Trước ngày 3-10, để TT Thiệu vững niềm tin, Ních Đại đế đã ca ngợi cuộc độc cử là hay nhất thế giới, chẳng phân dân chủ tí nào, TT Thiệu cứ việc độc diễn, đừng ngán bọn đối lập, Mẽo không có cúp viện trợ đâu!

Rồi sau ngày 3-10, cuộc độc cử đạt tới kết quả gần chăm phẩm chăm, nhưng chờ mãi chẳng thấy có quốc trưởng nào gửi điện chia mừng như thường lệ, Ních Đại đế đã phải gửi thư tay cho xứ giả Reagan mang qua để an ủi TT Thiệu, để Tổng thống tin rằng nếu không có ai mừng thì đã có Nixon đây.

Noi gương Đại đế của mình, ông ngoại Rogers cũng bày đặt khen ngợi cuộc độc cử tại Annam. Ông nhận xét: «TT Thiệu hình như đại diện cho ý chí của toàn dân và tôi tin rằng, *trong tương lai Nam VN sẽ thành một nước tự do dân chủ.*»

TỰ DO DÂN CHỦ

Ngoài ra, còn lời khen của sứ giả Reagan nữa. Theo bài tường thuật của hãng thông tấn UPI thì sứ giả của thiên triều Hoa kỳ, sau khi trao « thánh chỉ » của đại đế Nixon cho Annam Quốc vương, đã nói với một đám ký giả rằng, tại sao thiên hạ cứ thắc mắc hoài về cuộc độc cử của TT Thiệu vì «15 năm dân chủ ở VN hiện tại đã tiến bộ hơn 115 năm dân chủ đầu tiên của Hoa kỳ và TT Washington hồi đó cũng đắc cử TT mà không có đối thủ!»

Người thì bảo, trong tương lai, Nam VN sẽ thành một nước tự do, dân chủ, người thì bảo, 15 năm dân chủ VN tiến bộ hơn 15 dân chủ đầu tiên của Hoa kỳ... Quả thật đó là những lời khen hiếm có trên cõi đời này vậy. Không hiểu khi được nghe những lời khen ấy, TT Thiệu nghĩ sao, riêng dân chúng thì cảm thấy đỏ mặt:

Còn ông Reagan về nước đã suýt bị dân Mỹ ném trứng thối vào mặt vì đã so sánh TT Thiệu với TT Washington, vị cha già của nước Mỹ.

THIÊN TAI

Năm Con Heo còn là năm khốn khổ nhất của người dân Việt ở cả hai miền Nam Bắc. Ngoài những chết chóc, đau thương do con người gây ra cho nhau, lại còn những tai họa từ trên trời đổ xuống nữa. Những trận bão lụt năm nay đã được mô tả là khủng khiếp chưa từng thấy trong lịch sử từ mấy chục năm nay. Trận bão đã làm cả một vùng châu thổ rộng lớn, phì nhiêu Miền Bắc chìm dưới đáy nước, hàng ngàn người bị

(xem tiếp trang 36)

Ước vọng

Một chu kỳ vận chuyển,
Chừng như đã dừng đây.
Con tàu neo góc biển,
Mặt trời cuối phương tây
Hình mây chiều biến hiện,
Mòn mỏi cánh chim bay.
Hoa xuân vàng bốn hướng,
Còn một phương lưu đày!
Chiến tranh đêm mù mịt
Đời không sáng một ngày.
Những ai còn, ai mất?
Sau khói núi, chân mây...
Em thơ sầu bệnh tật,
Thân xác mỗi hao gầy
Vườn cây khô dòng sữa,
Trái chín vị đắng cay.
Tuổi trẻ mòn trận mạc
Tóc sương cũng dạn dày.
Gửi hồn theo thảo mộc,
Với côn trùng, đất đai.
Tình câm như núi đá
Dòng suối lạnh u hoài.
Về đâu, chu kỳ mới?
Bao giờ dừng nữa đây?
Bao giờ anh trở lại,
Cho em bớt ngậm ngùi
Bao giờ con về tới,
Dâng cho mẹ nụ cười...
Vườn nhà xanh chĩu trái,
Đàn én liệng rợp trời,
Sân sau vàng hoa cải,
Vang điệp khúc hòa bình
Anh về hôn thềm đất,
Giọt nước mắt chung tình
Đầu năm vàng nắng lụa
Dường đã hết chiến tranh!

DIÊN NGHỊ

Bán con ăn Tết

Đây là Tòa Án lạ lùng và đặc biệt nhất trong lịch sử tố tụng nhân loại : Pháp đình lương tâm vì lời buộc tội, lời bào chữa đến lời khai của Bị Can đều phảng phất lương tâm của mỗi con người trong chúng ta đúng với quan niệm «Jus vobiscum».

Tòa Án Lương Tâm sẽ do Thiết Diện Phán Quan phụ trách trên tuần báo Con Ong mỗi tuần một phiên. Có thể, trạng của Công tố viện, biện hộ của Trạng sư đến phán quyết của Tòa sẽ không duy lý nhưng chắc chắn sẽ không phi tình vì tất cả đều phát xuất tự Lương tâm.

Bây giờ, chúng ta hãy cùng bắt tay vào việc nâng bổng cái xã hội đang trên đường phá sản lương tâm và gột rửa cái nồng nặc của bất công ngược ngạo.

THIẾT DIỆN PHÁN QUAN

THEO Điều 314 Hoàng Việt Hình Luật thì bán một người trong thân tộc sẽ bị phạt từ 5 đến 20 năm khổ sai.

CÁO TRẠNG

Trần Như Nhộng, 42 tuổi, sinh quán tại Cái Sắn, trú quán tại phường Bình Tiên quận 6, Saigon, nghề nghiệp đạp xích lô, có vợ 10 con. Tiền án không.

Bành thị Nuôi, 37 tuổi, sinh quán tại Bến Tre, trú quán tại phường Bình Tiên, quận 6, Sàigon, nghề nghiệp nội trợ. Người hôn phối chính thức của Trần Như Nhộng. Tiền án không.

Đồng can tội bán tên Trần Út Thêm, 10 tuổi, con thứ chín của hai bị cáo.

Nguyễn thị Trưởng Giả, 40 tuổi, sinh quán tại Thủ Đức, trú quán tại đại lộ Tự Do, Saigon, nghề nghiệp xuất nhập cảng, vợ của Lê Trọc Phú. Tiền án không,

Bị truy tố về tội nhận mua tên Trần Út Thêm.

Chiếu hồ sơ của Ty Cảnh Sát nạp tại Biện lý cuộc, sự việc xảy ra như sau :

Hồi 16 giờ ngày 01 tháng 2 năm 1972, nhằm ngày 17 tháng Chạp âm lịch năm Tân Hợi, khi xe tuần cảnh thi hành nhiệm vụ thường lệ trên đại lộ Tự Do thấy trước nơi tuyền định cư trú của Nguyễn Thị Trưởng Giả và Lê Trọc Phú có một đám đông. Nhân viên tuần cảnh tưởng dân chúng phản loạn xuống đường chống chính phủ bèn tới nơi giải tán thấy tên Trần Út Thêm đang bám lấy Trần Như Nhộng và Bành Thị Nuôi khóc lóc, trong khi Nguyễn Thị Trưởng Giả níu lại. Đám người bao quanh vì hiếu kỳ cho nhân viên công lực biết tên Út Thêm bị cha mẹ ruột là Như Nhộng và Thị Nuôi cầm bán cho Trưởng Giả. Do đó xe tuần cảnh đã mời tất cả về Ty lập vi bằng.

Tại Ty Cảnh Sát, hai bị can Trần Như Nhộng và Bành thị Nuôi khăng khăng chối tội bán con. Nguyễn thị Trưởng Giả cũng phủ nhận việc mua Trần út Thêm. Tuy nhiên, nhờ tài lấy cung khéo léo của nhân viên phụ trách đặc biệt là lời khai của Út Thêm. Hai bị can đã cho biết như sau :

Vì năm hết, Tết đến, sở hụi thu hàng ngày bằng nghề đạp xích lô của Trần Như Nhộng không thể nuôi nổi cả nhà gồm trên mười miệng ăn. Hơn nữa vật giá mấy ngày áp Tết bỗng dưng vọt cao, mặc dù lệnh của chính phủ đã triệt để ngăn cấm. Đang lúc túng bấn, Trần Như Nhộng và Bành thị Nuôi được Nguyễn thị Trưởng Giả cần mua một đứa nhỏ để hầu hạ cậu con cầu tự độc nhất với điều kiện trong 3 năm nếu mang cả vốn lẫn lời trả Nguyễn thị Trưởng Giả sẽ lấy lại Út Thêm nhược bằng không, khi hạn định trên quá 1 ngày, Út Thêm phải đổi tên, đổi họ làm người họ Lê, tức họ chồng Nguyễn thị Trưởng Giả. Có nghĩa Út Thêm bị bán đứt.

Hai bị can còn cung khai với số tiền bán con là 50 ngàn đồng bạc, phải vì thiềng 10 ngàn cho người đưa mối. Vợ chồng y chỉ được 40 ngàn tiêu Tết. Trong số 40 ngàn này, bị can đóng hụi chết và trả công nợ cuối năm mất 25 ngàn.

Về phần Nguyễn Thị Trưởng Giả, mặc dù không chối tội mua con nít, nhưng chỉ cung rằng y thị «cầm» người, đến khi nào Trần Như Nhộng và Bành Thị Nuôi trả cả vốn lẫn lời sẽ trả Út Thêm. Khi cung với nhân viên phụ trách, Trưởng Giả nói rằng y thị ăn chay, niệm Phật đọc kinh Chúa tối ngày thì không thể làm chuyện trái lương tâm dứt ruột mua con kẻ khác. Vả lại, y thị có độc nhất một đứa con trai cầu tự, chỉ ưa vác roi đánh đập trẻ đồng tuổi làm vui. Vì thương con, vì sợ con bỏ cha mẹ về với đình chùa miếu phủ, y thị phải bóp bụng mua Út Thêm làm vật giải trí cho quý tử. Trong lúc cung, thỉnh thoảng Nguyễn Thị Trưởng Giả cầu kinh, đọc kệ, lần tràng hạt rất thạo. Y thị cũng không quên cho biết mỗi ngày thường mang cơm thừa, canh cặn bố thí cho hành khất. Khi được quyên hiện kim giúp nạn nhân thiên tai Hester, y thị đã tặng tới 100 đồng bạc và yêu cầu cơ quan nhận tiền phải đăng báo trong nhiều ngày để hàng phố biết.

Công lý lương tâm

● **Thiết Diện Phán Quan**

Khi được hỏi trao tiền để «cầm» Út Thêm, tức Nguyễn thị Trưởng Giả đã hành nghề cầm đồ. Vậy y thị có được cấp phép theo đúng Nghị Định số 614/PTT/TTK ngày 17-10-1955 không. Y thị nói chỉ có giấy phép hành nghề xuất nhập cảng.

Riêng Trần út Thêm thì nằng nặc không chịu để cha mẹ bán nó cho gia đình Trưởng Giả và Trọc Phú. Mặc dù mới lên 10 nhưng Út Thêm cho biết các anh, chị và em y đều không bằng lòng mất nó.

Trong lần lấy cung thứ hai, Trần như Nhộng và Bành thị Nuôi tỏ vẻ hối hận với quyết định bán con nhưng cả hai không biết làm sao hơn là mong cho những đứa con còn lại được ăn một cái Tết như con hàng xóm và có tiền trang trải công nợ. Như Nhộng và Thị Nuôi đã không quên ví von «hùm dữ chẳng nỡ ăn thịt con huống hồ là người». Cuối cùng, cả hai xin được ở tù để khỏi thấy cảnh các con nheo nhóc,

Vì các lẽ trên :

Trần Như Nhộng và Bành Thị Nuôi can tội bán thân tộc. Tội trạng dự liệu và trừng phạt theo điều 314 Hoàng Việt Hình Luật.

Riêng Nguyễn Thị Trưởng Giả, ngoài tội danh mua người trừng phạt theo điều 315 Hoàng Việt Hình Luật, còn can tội hành nghề «cầm đồ» bất hợp pháp. Tội trạng dự liệu và trừng phạt theo điều 411 Hình luật Canh Cải bổ túc đạo luật ngày 16-10-1991.

Làm tại Viện Chưởng lý ngày 10-2-72

TRẠNG CỦA CÔNG TỐ VIỆN

Thưa ông Chánh Thẩm,

Thưa quý Tòa,

Trong phiên xử hôm nay, ông Biện Lý sử dụng công tố quyền đứng ra truy tố kẻ phạm pháp vì hành vi xâm phạm lương tâm. Trước khi Luật Sư biện hộ cho các bị can, công tố viện được phát biểu ý kiến trước nhất,

Chúng tôi thấy, các bị can Trần Như Nhộng và Bành thị Nuôi ngoài tội danh bán thân tộc lấy tiền ăn Tết còn phạm một tội khác quan trọng hơn. Đó là vu cáo nhà nước bằng cách tự cho mình khó khổ, thiếu đói để che đậy tội ác bán con.

Căn cứ vào cáo trạng cùng những cung từ tại Ty Cảnh Sát, tội danh bán con của Trần Như Nhộng và Bành thị Nuôi đã hiển nhiên cấu thành. Phán quyết dành cho tội danh này, chúng tôi xin trân trọng dành để ông Chánh Thẩm và quý Tòa định liệu.

Riêng tội danh vu cáo nhà nước bằng cách ngụy tạo cảnh nghèo đói, thiếu thốn phải cầm bán con ruột chẳng những vi phạm trầm trọng tới lương tâm mà còn có ác ý nhằm tiếp tay với phe nghịch phản tuyên truyền.

Các bị can không được nói tới những khổ sở, thiếu đói, nheo nhóc, chật vật trong khi chương trình cải tạo xã hội, thăng tiến nhân dân, quân bình sinh hoạt của chính phủ tiến triển mạnh mẽ. Căn cứ vào những bản thống kê của Viện Thống Kê vật giá đã giảm thiểu rõ rệt, đặc biệt là trong dịp Tết. Chả thế mà những nơi bán đồ Tết thừa mứa mà vẫn không đủ cung cấp cho nhu cầu đòi hỏi, Các bị can, vì biết tội bán con là nặng, đã bày đặt chuyện nghèo đói, túng thiếu để che đậy nhưng đâu có biết việc vu cáo chính quyền còn nặng nề gấp bội.

Như đã trình bầy, tội danh «bán thân tộc» của các bị can đã rành rành. Phán quyết xin dành nơi ông Chánh Thẩm và quý Tòa chiếu các điều luật hiện hành.

Riêng tội danh «vu cáo, nói xấu chính phủ «bằng cách phủ nhận nếp sống no đủ, sung túc hiện nay để che đậy tội bán thân tộc, chúng tôi yêu cầu ông Chánh Thẩm và quý Tòa lên án tối đa các bị can theo Luật ngày 18-8-1936 vì lời nói và hành động vi phạm tới uy tín quốc gia.

Riêng trường hợp Nguyễn thị Trưởng Giả, vì lòng thành, vì hảo tâm đã nuôi giùm tên Út Thêm còn đưa tiền cho các bị can tiêu Tết, Chúng tôi yêu cầu tha bổng tội danh mua người hay «cầm» người.

Cám ơn ông Chánh Thẩm. Kính chào quý vị.

BIỆN HỘ CỦA LUẬT SƯ

Thưa ông Chánh Án,

Thưa quý Tòa,

Lời nói đầu tiên của chúng tôi là hoàn toàn bác bỏ tội danh «làm giảm uy tín quốc gia» mà Công Tố Viện vừa sáng chế và có nhã ý dành cho các thân chủ tôi vốn ít học, ngu muội. Sở dĩ chúng tôi cực lực bác bỏ tội danh do Công Tố Viện sáng chế vì

(Xem tiếp trang

Từ 9 cái nhất đến 7 vụ chó đẻ trong năm con heo

● thằng hủi

Tác giả Thằng Hủi làm cái việc «đem tâm tình viết lịch sử» ghi lại những chứng tích lở lói, đau lòng con cuốc cuốc một cách ngay tình, ngấy thơ cụ suốt trong năm qua.

Không có phụ đề Việt Ngữ sắc sượt sợ làm rầu lòng nhà nước và nhất là độc giả trong ba ngày xuân phơi phới, Xuân Con Ong thấy rất là hợp lòng dân thuận ý trời.

XUÂN CON ONG

Vui xuân, ta bãy nhấp cạn chén trà sen, chừa lại chút cặn hất vào mặt bọn người khốn kiếp đó, thứ kên kên chỉ biết hút máu người sống trên sự đau khổ của toàn dân.

1

TÀN BẠO NHẤT

Thượng bán niên của thế kỷ 20, sau khi cậu Chó bàn giao cho nàng Heo, mọi người cứ những tưởng đất nước mình sẽ ăn lên làm ra, khấm khá đến nơi đến chốn, Nhưng nó chỉ lắng dịu được chừng 3 tháng đầu năm, còn toàn là những biến cố đau lòng dồn dập chụp lên đầu lên cổ Anamta.

Đầu tiên, trận hồng thủy được mô tả như có sức tàn phá khủng khiếp gấp 1 ngàn lần hơn số bom đạn của Mẽo đổ xuống từ ngót 6 niên qua, đã ào ạt tiến vào miền Bắc đau thương.

Biển nước dâng cao, đê Hồng Hà tan vỡ, hàng ngàn người chết và mất tích, súc vật, mùa màng hư hại 100 phần trăm, hàng triệu dân Bắc phải sống trong cảnh màn trời chiếu đất không cơm ăn áo mặc. Đây là một thiên tai bi thảm nhất lịch sử kể từ sau trận chết đói năm Ất Dậu 1945 ở ngoài Bắc.

Chính quyền Anamta chưa kịp phản ứng về thái độ vô nhận đạo của nhà nước CSBV. khi họ từ chối phẩm vật cứu trợ từ bên này giới tuyến gởi ra thì trận bão khốc liệt Hester lại thổi vào 5 Tỉnh miền Trung xứ dângãy, khiến người, vật, hoa màu thi nhau gục ngã. Trong vụ thê thảm này, nhà cầm quyền cũng như toàn dân đã nhìn với cái nhìn chua xót trách nhiệm. Nhưng, khốn nạn thay ! Lũ ngợm bán linh hồn đã xuất hiện như kên kên ngửi thấy mùi xác chết, như ruồi nhặng trên đống rác, thi nhau rút tỉa, ăn chặn, đánh cắp tặng phẩm cứu trợ của đồng bào nạn nhân.

Bên cạnh đó, chúng ta còn phải nhắc đến loại dân cử «chó nhảy bàn độc» không dám hy sinh một tháng lương giúp nạn nhân bão Hester. họ cứ nghĩ rằng : người dân bầu họ vào Tòa nhà Lập pháp là để áp phe phục vụ cho cá nhân, tuyên bố vung vít kiểu trình diễn văn nghệ tạp lục, chứ không phải phục vụ đối tượng là cử tri.

2

ĐẠO DIỄN HAY NHẤT

Nếu trận hồng thủy miền Bắc và trận bão Hester gây điêu đứng cho dân nghèo bao nhiêu thì màn độc diễn Tông Tông-Phó Tông Tông tại miền Nam sôi nổi bạo động bấy nhiêu. Mọi người hẳn còn nhớ, từ việc Big Minh rút tên, ông Râu Kẽm rút đơn ra khỏi cuộc chạy đua vào Dinh Độc lập, cuộc tấn công của CSDC vào ĐH X. Minh Mạng đến cái chết của PB Trần viết Nghĩa, từ chiến dịch đốt võ xe của anh em PB. chận xe Mỹ làm thịt trên đường phố của SVHS. đến trận giặc tuyên ngôn tuyên cáo, kháng thư phản đối ủng hộ của các Đoàn thể, Đảng phái, tôn giáo chính trị, từ mặt trận vẫy đầy dầu hắc, bôi đen chụp mũ gây chia rẽ dưới hình thức thằng A. người của Ô. Thiệu, thằng B. người của Ô. Kỳ, thằng C. người của Ô. Minh. thằng D. người của Ấn Quang, thằng M. người của Xịa đề hạ nhau loạn cào cào tới phản quyết lịch sử của 9 Quan tòa áo đỏ TCPV lễ đăng quang rầm rộ của LD độc diễn Ng. văn Thiệu, Trần văn Hương đắc cử với số thăm 94, 3 phần trăm. Tất cả đã diễn ra trong hoàn cảnh vô cùng hỗn loạn tưởng như không còn thuốc chữa. Nhưng rồi, sau hết mọi người đều thở phào nhẹ nhõm trong cơn lốc ngứa ngáy khó chịu. Phong trào tranh đấu xẹp, chiến dịch đốt xe Mẽo chấm dứt, mặt trận tuyên ngôn, tuyên cáo đình công, đoàn cảm tử xung kích PB. giải tán : dụng cụ chống biểu tình cất vào kho chờ dịp khác biểu diễn. Các cha im lặng, các Sư tuyên bố lai rai, lãnh tụ đối lập đảng phái lặn mất, sinh hoạt bình thường trở về vị trí cũ.

Cuộc bầu bán vĩ đại này, ngoài nước mắt khói cay, Bà Thành vô nắm Ấp, người ta không tìm thấy được chân lý để kết luận, ngoại trừ thán phục tài đạo diễn mắt xanh.

Đón Xuân, ta căm, thù rợ Hung nô da đỏ.

3

AN NINH NHẤT

Sau SV. Lê Khắc Sinh Nhật, Giáo sư Nguyễn văn Bông, Chủ Tịch PT. QGCT. đương kim Viện Trưởng Viện QGHC. người được bọn Con Ong gọi đùa là đối lập gia mềm như bông đã vĩnh viễn nằm xuống, sau tiếng nổ kinh hoàng của bọn khủng bố, Cái chết của GS. Bông được liệt vào hàng quan trọng, vì cứ nhìn vào con số gần 500 vòng hoa cườm gởi đến phân ưu cùng tang quyến thì đủ rõ.

Báo chí đặt khá nhiều giả thuyết quanh vụ ám sát bỉ ổi này Cộng sản, QG, hay thế lực chính trị ? tất cả vẫn bao trùm và bây giờ chúng ta đang ở vào năm mới, thủ phạm còn ở xa tít mù khơi. Kế đó, chủ báo Hoa Văn Thành Công là Ông Quách Phát cũng bị quân khủng bố bắn chết tại nhà riêng ở Chợlớn cả 2 cái chết, kẻ chủ mưu cũng như thủ phạm đều ung dung thoát lưới cơ quan an ninh. Điều làm người ta ngạc nhiên đến sửng sốt là không hiểu lúc sống GS Bông đã ân oán giang hồ gì với nhà NS Hồng Sơn Đông, mà đến khi nằm xuống, trên tờ Điện Tín NS Đông đã dựng xác ông lên quét 1 lần dầu hắc cuối cùng rồi mới cho yên nghỉ ngàn thu. Me sừ Đông chê GS Bông là Tiến sĩ giấy.

Khiếp thật ! thì ra trên cõi đời này chết vẫn chưa hết nợ.

4

DIỄN VIÊN XUẤT SẮC NHẤT

Cách mạng mùa thu được hình thành sau quyết định ngưng viện trợ của Cờ hoa và phát sinh từ bên trong bức Thông Điệp đọc trước lưỡng viện Quốc Hội Anamta ngày 15-11-71 của Đại Vương Giao chỉ xứ, đồng thời, ít ngày sau đó, đã được đầu bếp kinh tế «mắt trừu» tức Mỹ lai Đô la nhào nặn biến chế thành nhiều món ăn đại bổ lục phủ ngũ tạng, nào là phổ biến thông cáo từ từ, nhỏ giọt ấn định giá hàng mới, cái tăng thì cho tăng lên, cái đếch cần thì cho sụt chút đỉnh, để gian thương tài phiệt có đủ thời gian cất giấu hàng hóa, nhu yếu phẩm tồn kho bán giá mới, kéo theo hàng ngàn thứ khác gọi nhau ơi ới tự do nhảy vọt, khiến dân ta điêu đứng, méo mặt đến nỗi không muốn cầm tờ giấy bạc 1 xíu. Hàng ngũ quân công tuy được tăng lương, nhưng phản ứng của họ như thế nào thiết tưởng báo chí đã lột truồng hết rồi, nói ra chỉ thêm nhảm, e rằng mọi người hết can đảm ăn Tết.

Mến Xuân, ta cầu chúc những người tiếp tay với bọn gian thương tài phiệt gốc Chợ Lớn sớm được mặc sơ mi Tô Bia về chầu Diêm Vương. Ta cũng khen người diễn viên hay nhất, xuất sắc nhất trong cuốn phim cách mạng mùa thu tài tử cải lương Kim Ngọc.

5

MỐI TÌNH LỚN NHẤT

Chiếc xe Fiat 1200 mang số T... sơn màu xanh nước biển, từ từ quẹo vào bên số chẵn trong căn hẻm rộng đường Hai Bà Trưng, đậu trước nhà trọ sang trọng Triumph lúc 11 giờ trưa hôm thượng tuần tháng 8 năm con heo, chú bồi phòng trịnh trọng mở cửa xe, cúi gập người lễ phép như một cận sĩ thời La Mã. Mùi thơm Salomé Corysé tỏa ngào ngạt khắp khu vực. Thiếu phụ cao lớn tóc mềm như nhung, trạc tứ tuần, có lối trang điểm thật gọn gàng, quí phái lộng lẫy, nước da trắng như bông bạch tuyết, xuống xe với dáng điệu vội vã, đến thẳng quầy Á xầm Woong Hua gật đầu mỉm cười như ra lệnh.

15 phút sau, chiếc Falcon lộng lẫy màu đen đỗ sộ đậu nối đuôi chiếc Fiat, gã đàn ông mặc đồ lớn dưới gọng kiếng Solex, xách cặp bước ra khỏi xe. Từ trên cao khung cửa sổ, thiếu phụ ngó xuống như muốn xác nhận... đúng. Cánh cửa sổ đóng lại.

Cộc... cộc... cộc... cửa phòng số 20 trên lầu khẽ mở, thiếu phụ đong đưa cặp mắt lá dăm trách móc.

— Làm gì mà lâu thế ?

Vứt cặp táp lên bàn, không trả lời, Gã liếc tà áo màu thiên thanh có nhiều vòng tròn bao quanh chữ thọ, được cởi ra từ tấm thân núc ních những thịt đã treo cẩn thận trên móc. Vừa co chân cởi giầy vừa cất tiếng giọng khàn khàn như còn dính mùi nhựa.

— Em đi hẳn làm gì ?

Thiếu phụ chậm rãi cười hích hích để lộ hàm ráng đều đặn, nhẹ nhàng trong bộ đồ ngủ màu máu, thướt tha tiến lại chiếc giường nệm phẳng phiu, đôi má ửng hồng cong môi như mời mọc.

— Vẫn sách cũ, nghĩa là hắn chẳng hiểu cái chi chi (sic) đoạn cười sặc sụa tít mắt.

Một lúc sau, chiếc giường rung chuyển tiếng thì thầm của màn ăn chè vĩ đại bắt đầu.

Từng khúc, toàn thân thiếu phụ oằn oại như con rắn, nhấp nhô như sóng biển đáp ứng trong rên rỉ khoái cảm, nước miếng

nhiều từ trong miệng chạy dài xuống tai, đôi môi màu son Mandarine nhợt nhạt rướm máu. Gã đàn ông gân guốc nghiến răng hì hục xiết mạnh, tiếng nấc nhỏ xen lẫn tiếng rè rè của chiếc máy lạnh trong căn phòng yên tịnh, cặp mắt lá dăm lúc nhắm lúc mở, 10 đầu ngón tay thon dài quào cấu bấm mạnh xuống da lưng gã đàn ông, trong khi gãcong người theo nhịp điệu thùngthùng trống đánh ngũ liên. Hệ thống lò so tiếp tục chịu đựng của dồn ép gã cúi xuống hôn chùn chụt lên mặt lên cổ, vào tai vào nách thiếu phụ cười khanh khách, gã phều phào nằm vật xuống.

Chiếc đồng hồ treo trên tường gõ đúng 1 tiếng, đưa tay kéo tấm màn đắp lên thân hình ngà ngọc lõa lồ, thiếu phụ nguýt dài ỏn ẻo cất tiếng.

— Trận này anh bết quá!

Gã đàn ông gục mặt lên ngực thiếu phụ cằn nhẹ như còn luyến tiếc cuộc truy hoan.

Chắc quí độc giả C.O. muốn biết 2 nhân vật trên là ai? Xin thưa ngay, đó là kết quả mối tình lớn của Ô. Nghị Domino và Bà Nghị Gina Hằng Nga, được nẩy nở sau những cái liếc bén như dao bổ cau và sau cái ngoắc chân dưới gầm bàn trong một cuộc họp báo ở nghị trường năm 71. Họ thường chọn Khải hoàn môn tức Triumph Hotel để gặp nhau trao đổi cho mối tình thêm vĩ đại.

Chỉ tội nghiệp cho bà vợ chất phác và đức lang quân khoa bảng, bị cấm sừng lu bù kèn cả năm nay mà đếch biết.

6

TÀI PHIỆT HÀI LÒNG NHẤT

Cùng một lúc LM. Chân Tín chủ nhiệm tạp chí Đối Diện, tác giả bài báo «25 năm xây dựng chế độ miền Bắc» bị Tòa Án kết tội đề cao CS và tuyên xử sáu tháng tù ở, thì ba vị Linh Mục khác cũng bị cơ quan An ninh nhà nước mời về bót nghỉ xả hơi ít bữa, vì liên hệ đến cuộc tranh chấp của 100 công nhân hãng pin Con Ó.

Hãy tạm gác ra ngoài các yếu tố khia cạnh cuộc tranh đấu của gần 1 trăm công nhân với chủ nhân để nói lên sự dấn thân đúng lúc của các vị lãnh đạo tinh thần Công giáo đối với sinh hoạt con người trong cộng đồng QG. Dưới cái nhìn khách quan lời tuyên bố của LM. Nguyễn Kim Điền trước Đại Hội đồng Giám Mục thế giới rằng: «Đã có những GM. ở tù vì bênh vực Hội Thánh, nhưng sẽ có chăng những GM. ở tù vì bênh vực quyền lợi con người?» Tưởng cũng quá đủ trả lời mối quan tâm trên, khi 3 vị LM. thuộc tổ chức TLC, lần đầu tiên dính líu vào một vụ tranh chấp được coi là bất công và có tầm ảnh hưởng lớn.

Việc chính quyền bắt giữ 3 vị LM. ủng hộ tinh thần công nhân Hãng pin Con Ó, mặc dù TT. Thiệu bị đả kích, nhưng đối với Phật giáo, ông đã hóa giải được phần nào luận cứ cho mình là người Công giáo.

7

VIỆT NAM ĂN BOM NHIỀU NHẤT

Số bom của Mỹ dội xuống Anamta chỉ nội trong năm 70 và tính đến hết tháng 3-71 đã phá kỷ lục trên thế giới: 5.693.382 tấn, so với số bom Mẽo quân dùng ở thế chiến thứ hai 2.057.244 tấn và Triều Tiên 635.000 tấn. Đó là chưa kể 90.000 tấn hóa học chụp lên giải đất nhỏ bé này và hàng ngàn máy bay đắt giá bị thiêu hủy cộng với hàng trăm phi công hiện đang bị nhốt. Chương trình Việt hóa vẫn ở mức độ bình thường, nhưng đã kéo theo nhiều công nhân thất nghiệp, nhà cửa xuống giá, «lá đa» for rent ế ẩm, sinh hoạt mắc mỏ, tiền tệ lạm phát, mãi lực sút. Với số bom không lồ như vậy, giải pháp hòa bình cho VN. vẫn ở xa tít bên trời Âu.

8

DÂN KHMER MẤT DẠY NHẤT:

Cứ mỗi lần chế độ Khmer của Lon Nol SOS. thì đại quân Anamta lại vượtbiên giải cứu, 1 QG. láng giềng yếu đuối, bệnh hoạn trên mọi phương diện. Nhưng khốn thay, đối với người VN. Dân Khmer luôn luôncoi là kẻ xâm lăng truyền kiếp, cho nên một mặt chế độ Lonnol kêu cứu thảm thiết nhờ ta giải vây khỏi áp lực đè nặng của CSBV. mặt khác chế độ Khmer làm ngơ cho thanh niên, SVHS. treo biểu ngữ, hội thảo đả đảo đại quân ta, đồng thời không quên coi những người dân Việt K.P.C. như Do thái.

Rõ ràng, rợ Miên là đồ ăn cháo đá bát, đồ vong ơn bội nghĩa, trong lúc vì nhân đạo, vì tình thương của người anh đối với người em, Anamta vẫn xử đẹp với trên 2 triệu người gốc Khmer đang sống tại đây. Mẹ kiếp, đều thật.

9

CÚ ĐÁ HAY NHẤT

Chuyện 1 người Việt gốc Phú lang sa, có tư tưởng thân Cờ Hoa thích chính quyền là cựu NS. tân DB Trần văn Đôn, thủ lãnh mặt trận cứu nguy Đô La hay bao tử gì đó phản thùng nhà sư lớn Trí Quang cũng gây chấn động khắp chốn giang hồ một dạo. Nội vụ giản dị lắm!, Khi sử Đôn ra tranh cử DB. ở Quảng Ngãi, muốn chắc ăn, người đã mò đến cửa chùa xin yết kiến Giáo chủ Ma-ka-ri-ốt Trí Quang đi một đường tả oán rất lâm ly và kèm theo dăm bầy quả hứa hẹn trung thành hết mực. Giáo chủ vốn là bậc tu hành có tầm ảnh hưởng rộng nghe xong gật gù thương hại, người bèn viết vài hàng giới thiệu. Quả nhiên, họ Trần được ghi tên vào bảng phong thần. Thế là đường danh vọng lại thênh thang từ đó, đắc cử Mông sừ Đôn quên bố nó mất lời thề, chỉ còn lại trước mặt đường Saigon, Paris — New York. Giáo chủ lấy làm buồn, một lần nữa đặt bút biên thư từ đứa con bất hiếu. Ngài đau lòng thật đấy! nhưng cứ liên tưởng đến Xuân tóc đỏ tức Tư bíp «moi thai» một đệ tử điếm, dạo nào bất giác ngài mỉm cười là cái chắc.

BẨY VỤ «CHÓ ĐẺ»

Một

Kể từ ngày khai sanh chế độ Đệ II Cộng Hòa và bản Hiến Pháp 9 nút cửu sừng, Hạ bộ Anamta dường như có truyền thống tai tiếng, được bàn dân thiên hạ châm chọc, đả kích xỉ vả coi thường nhất, cứ nhìn vào toàn bộ cuộc bầu bán văn phòng nhiệm khóa mới này, người ta cũng đủ hình dung được bộ mặt nham nhở của cơ quan Lập pháp này. Cho nên, hễ mỗi lần nhắc đến Hạ bộ, mùi xú uế nồng nặc lại bốc ngay lên mũi như đi ngang chợ cá Trần Quốc Toản. Thành ra, đố ai tìm được kết luận để nói về cái nhà hát lớn nhi nhô ghẻ lở toang hoác kia. Ngoại trừ khi vui Xuân Nhâm Tý, bất giác chúng ta nhớ đến Hội Đồng chuột trong Quốc văn giáo khoa thư...

Hai

Mấy thằng «bú tí» của Nữ hoàng nín tè, bí danh người đẹp cao su tức cựu DB. Trần Kim Thoa, mở đầu trận bề khốn kiếp ở sảnh đường Tạ Thu Thâu Saigon hồi đầu năm heo, đã được hầu hết Hippy Giao chỉ coi như cái mode thời trang bằng hoại trong năm 1971, nên người ta không ngạc nhiên, cả trăm vụ bề dữ dội tàn bạo khác đã thi nhau mọc lên như nấm. Hiện tượng «bề» tràn ngập thị trường mỗi vụ đều có tính cách riêng biệt của nó,

Nếu so sánh về số lượng tức bề sâu trận «bề» của mấy đứa «bú tí» thuộc gia tộc Nữ hoàng «không răng» thì chẳng có gì đáng bàn, không đáng xách dép cho trận «bề» của băng nại Cái Mai Đen ở vùng bàn cờ Chợ Lớn. Này nhé, Tụi chúng nó 17 thằng, do nại cái Mai Đen cầm đầu, bắt cô Kim 16 tuổi, thiếu nữ đã có chồng làm Sĩ quan và có bầu 3 tháng, nhưng vì gia đình quá nghèo, nên phải đi làm chiêu đãi cho nhà ăn Hoàng Yến, chúng mang về sào huyệt trong khách sạn Đ.T mở trận bề thâu đêm suốt sáng, 17 thằng lần lượt nhập quĩ đạo đề Mai Đen ngồi ung dung chiêm ngưỡng, cho tới 9 giờ sáng hôm sau, chúng mới chịu trả lại cho Bar Hoàng Yến, Cô Kim chết ngất rũ rượi 3 ngày chỉ uống sữa và ăn cháo, thế nhưng nội vụ sở dĩ chưa bị phát giác, chỉ vì nạn nhân quá sợ chúng thanh toán, nên không dám tố cáo với chính quyền, Được chớn, quen mui thấy mùi ăn mãi, chúng lại «bề» thiếu nữ nghèo kia thêm 4, 5 trận nữa và rồi nạn nhân khổ thay, dường như lại quen cái không khí mọi rợ đó, cứ để mặc chúng dày vò thân xác ngày này qua ngày khác mà đếch sao hết. Như vậy, vụ bề của mấy thằng «bú tí» nổi bật là bởi tai nghị trường Hạ bộ. Mụ Thoa lên tiếng gay gắt kết án lũ nhóc chuyên bắt cóc thiếu nữ «bề» tập thể, đồng thời kêu gọi chính quyền phải xử tử ngay hung thủ nếu bắt quả tang ba năm rõ mười. Thế rồi, mới vung vít được ít bữa thì con mình nó mần thiệt. Quá đau đớn, mụ cắn răng ngậm bồ hòn làm ngọt, nhưng lại càng cay cú hơn khi bỏ ra ngót 3 triệu, đầu tư vào công việc mua phiếu ở Chợ Lớn mà cử tri vuốn cứ cho đi tướt. Bây giờ Nữ hoàng về thổi sáo, viết nhật ký «Tại sao tôi dám tụt quần Hồ Phi Lạc». Mẹ kiếp, nhân sinh quan trong cái vòng lẩn quẩn. Đau thật!

Ba

Cả nước đều rõ như ban ngày, miếng đất có chu vi trên dưới 1 ngàn thước vuông tại VNQT, là kết quả công lao tranh đấu bằng máu, nước mắt và xác chết của toàn thể Phật tử hồi năm 63. Tài sản chung đó, trên nguyên tắc là của Giáo Hội PG VNTN. Nhưng sau khi Giáo Hội chia làm 2 môn phái Ấn Quang VNQT, thì một vài nhà sư «bán thề» đã ngự trị ở đây như 1 thứ tầm gửi, lại tự coi mình như chúa tể sơn lâm, có quyền thống lãnh cả một giang sơn vĩ đại ấy, thế rồi cuộc sống vàng thau lẫn lộn cứ theo thời gian mà lớn mạnh, họ nghiễm nhiên tự do khai thác miếng đất tôn nghiêm kia dưới chiêu bài từ thiện: «xây cất trung tâm giáo dục» tại VNQT. để giúp đỡ con em Phật tử nghèo có cơ sở học hỏi cứu đạo, cứu đời v,v... Cuối cùng, khi xây cất xong 16 căn lầu, họ đập đổ bức tường ngăn cách thế là dãy nhà khang trang mát mắt kia chễm chệ chồng đít vào Chánh điện, quay

(Xem tiếp trang 34)

Hoàng Tử Chuột

● Truyện cổ tích Congo, NGUYỄN ĐỨC NAM dịch... hạch

Lời phi... ngựa.—

Ngựa phi, ngựa phi ầu ờng xa..,

Tới năm Nhâm Tý, ta phải «phịa» truyện chuột chí. để bắt tí địa của ông Minh Võ. Ông Minh Võ coi vậy mà khó quá, ta viết chuyện ba mươi lăm con dê ông ấy chê... tục, viết chuyện con lợn lòng, ông ấy chê nhảm, ta viết chuyện Bà Cả Đọi «đoi nặng», ông ấy bảo... xâm phạm tiết hạnh ông Kinh Tài, giận quá, kỳ này, ta viết truyện cổ tích, nói là dịch... hạch truyện xứ Congo, thật sự là ta «phịa» vì ta đâu có rành chữ Congo !

Năm con chuột mà kể cổ tích « Hoàng Tử Đuôi Chuột » thì « à la mode », hợp vệ sanh quá rồi, ông Minh Võ còn chê vào chỗ mô đặng ! ?..,

1.—

Ngày xửa ngày xưa, ở bển xứ Congo, có một ông «dzua» rất là hào huê phong tình, trong tứ khoái ông không chê một món nào cả. Nhờ Đức Thần Linh Ngọc Hành (1) ban phước lành, xứ Congo mưa thuận gió hòa, dân chúng làm ăn rất ngoan, không bao giờ có chống đối, cách mạng, chỉnh lý cả nên Đức Dzua. tha hồ lả lướt cho phỉ chí nam nhi. Đức Dzua, ngày ăn hai, ba phùa sơn hào hải vị, chỉ ghé vô triều đình cho có lệ, ngồi chưa nóng đít đã lặn đi chơi như chớp. Bởi thế, ổng lên ngôi đã 35 năm mà ngai vàng chưa mòn một ly ông cụ, cứ y như mới, chắc hẳn khi hết hứng làm vua, mang ngai đi bán, sẽ được giá lắm. (Nhất là chịu khó đăng rao vặt trên báo Ch. L ở Saigon).

Đức Dzua, tuy lặn đi thăm em út ở dưới xóm nhưng cứ tuyên bố ngầu sị lên rằng ta đi vi hành, thăm dân tình ra răng để ta lựa cách cai trị cho đúng với Hiến Pháp Congo. Và trong những lần vi hành đó, Đức Dzua được gặp vi trùng Syphylis, Đức Dzua bị «bể ống khói». Nhưng, nhờ các quan Ngự Y trị bệnh tài tình như Hoa Đà Biển Thước bên phương Đông. Đức Dzua lành bệnh và lại tiếp tục vi hành như cũ.

Nói tới Đức Dzua thì phải nói tới Hoàng Hậu mới đầy đủ. Hoàng hậu xứ Congo, tên cúng cơm là Marie Delco (đọc ngược lại là Codel), là một người đàn bà rất đoan trang, khả ái, xinh đẹp tuyệt trần, tuy có hơi nhọ nồi một tí.

Hoàng Hậu Congo ăn ở với Đức Dzua đã khí lâu năm nhưng vẫn chưa sanh đẻ được một lần nào. Đã nhiều lần, Hoàng Hậu thở dài than vắn và trách Đức Dzua rằng :

— Trước hồi Bệ Hạ lấy thiếp, ý hẳn Bệ Hạ chơi bời dữ lắm, Bệ Hạ hay xuống An Nhơn, Ngã Ba Chú Ía lắm, Bệ Hạ mắc bệnh kín nên bây giờ Bệ Hạ không có Hoàng Tử nối giõi chứ gì ? Phải không ? Chả lẽ, Bệ Hạ và thiếp gần nhau bao nhiêu năm mà không «dính» một lần hay sao ? thiếp đã thử bao nhiêu cách, bao nhiêu kiểu rồi mà chả thấy kết quả gì cả, buồn quá Bệ Hạ ôi! hích hích !

Thấy Hoàng Hậu són ra gối mấy giọt lệ, Đức vua Congo vội vàng lấy vạt áo may ô đang mặc trên mình chùi nước mắt cho Hoàng Hậu và dỗ dành như sau đây, hai chấm xuống hàng :

— Ái khanh đừng có đổ tội oan cho Trẫm. Ái khanh thử tính coi, ở trên đời này người ta có tứ khoái cờ bạc rượu chè, trai gái, hút sách mà Trẫm có dám hưởng thụ hết đâu ! Trẫm mới chỉ xài có năm chục phần trăm thôi. Này nhé : trong món cờ bạc thì Trẫm chỉ xài bạc chứ đâu có xài cờ, trong món rượu chè, Trẫm chỉ dùng rượu chứ không dùng chè, trong món trai gái, Trẫm đâu có dùng trai chỉ dùng gái thôi ; trong món hút sách cũng vậy, Trẫm chỉ hút chứ có sách siếc gì đâu. Như vậy, tổng cộng lại, Trẫm chỉ mới hưởng thụ một nửa. Ái Khanh còn trách Trẫm gì nữa !...

Hoàng Hậu nghe Đức Vua phân trần cũng có lý, bèn cười toe một phát mà rằng.

— Thiếp đâu có trách Bệ Hạ đâu. Thiếp chỉ buồn một điều là Bệ Hạ chăm lo việc nước quá, hay đi vi hành thăm con dân quá, Bệ Hạ cứ để Thiếp vò võ một mình hoài, Có đêm, Bệ Hạ đi vi hành về, mệt mỏi rồi, lăn quay ra ngủ như con gà chết, để thiếp nằm chờ dài cả người ra, chẳng được cái nước mẹ gì cả, tức Bệ Hạ bỏ xứ đi !...

Đức Vua nhanh trí, hiểu ý Hoàng Hậu muốn gì, liền cười hì hì và tiến tới long ỷ, cầm chai rượu «Nhất dạ lục giao sinh thập nhị tử» lên, tu một hơi rồi nhảy phóc lên long sàng một cách rất hung hăng con hải cẩu.

Đức Vua hăng quá, quên một điều là buổi chiều đi vi hành về, Đức Vua chưa cho quan Ngự Y xem long thể, khám cái cơ quan tối ư là quan trọng và khẩn thiết của con người mà tổ tiên xứ Congo đã tạc tượng thờ phụng từ khi lập quốc đến giờ. Thế mới là thậm cấp chí nguy chứ !...

2.—

Sau cuộc mây mưa vua chúa, đêm hôm ấy, Hoàng Hậu xứ Congo nằm mơ thấy con chuột sa vào lòng, lúc tỉnh dậy bèn sai con nữ tì đi đánh đề số 15,55 và 95 mỗi số 100 đồng.

Đến ngày xổ số kiến thiết, nghe kết quả trên radio. thấy trật lất, Hoàng Hậu tiếc rẻ mấy trăm bạc và sùng lắm. Nhưng, từ ngày đánh số đề con chuột, Hoàng Hậu thấy trong người hơi khang khác. Và, tới ngày đó, tháng sau, Hoàng Hậu ca bài «Bặt Kinh Kỳ».

Các quan Ngự Y xúm xít lại, sờ chân sờ tay H.H, bắt mạch lung tung tí mẹt và cả quyết chuyến này Hoàng Hậu sẽ hạ sanh một Hoàng Tử khôi ngô, tuấn tú, thông minh nhất thế giới tự do.

Trong thời gian Hoàng Hậu mặc áo «Hiệp định Genève», Đức Vua được dịp đi vi hành miệt Chuồng Chó, Cầu Hàng liên miên.

Thời giờ xứ Congo nó không cao su như giờ Việt Nam nên chẳng bao lâu đã tới ngày Hoàng Hậu đập chum.

Đúng như lời đoán của các Ngự Y, Hoàng Hậu sanh được một Hoàng Nam rất khoẻ mạnh, thông minh, khôi ngô, tuấn tú. Hoàng Tử giống Đức Vua như khuôn. Và giống cả cái tính nhám nhở nữa mới rắc rối chứ. Số là, vừa chui tuột ra khỏi lòng mẹ, được một cô đỡ xuất thân trường Hộ Sanh Quốc gia Congo bế lên và đưa để n bàn tắm rửa, cắt rún, Hoàng Nam nhà ta không khóc một tiếng hai bàn tay loay hoay đi tìm vú sữa liền tù tì. Kẹt một nỗi là thay vì tìm vú mẹ, Hoàng Tử xứ Congo lại rờ nắn, tìm kiếm hai bình sữa tươi của cô mụ làm cho cô mụ bấn súc sích lên.

Cô mụ đỡ đẻ cho Hoàng hậu đó, thật sự là một mụ phù thủy độc ác đội lốt y tá. Thấy hành động nham nhở của Hoàng Tử, mụ giận lắm. Lúc đưa Hoàng tử lên bàn cân, mụ làm phép riêng và chỉ Hoàng Tử nguyền rằng :

— Nhà ngươi, mới nứt mắt ranh đã giống thằng cha ngươi bầy đặt chuyện mèo chuột lăng nhăng. Để phạt cha con nhà ngươi về cái tội lăng nhăng ấy, ta sẽ hóa phép cho « cái đó » của ngươi suốt đời chỉ nhỏ bằng cái đuôi chuột.

———

(1) Dân Congo ngày xưa thờ bộ phận sinh dục nam, không tin cứ giở sử ra mà coi, sẽ rõ.

Đức Vua và Hoàng Hậu nào hay biết chuyện trù ếm này ! Và để mừng hoàng đế tương lai, Đức Vua truyền cho dân xứ Congo mở tiệc liên hoan một tháng trời, các công sở, tư sở gì đều đóng cửa, nghỉ ráo trọi.

Tại cung điện nhà vua, một yến tiệc được tổ chức linh đình, vui chưa từng có, thâu đêm suốt sáng và kéo dài 7 ngày 7 đêm, không ngừng. Bao nhiêu trò vui được mang ra biểu diễn tuốt. khách khách khứa đều thuộc vào hàng quốc và phần lớn là các Vua Chúa, Hoàng Hậu, Hoàng Tử, Tể Tướng... các nước láng giềng láng tỏi nên chi phí vào việc tổ chức lên đến mấy tỉ đô la Hoa Kỳ. Nhưng không sao, dầu hỏa đang được mùa, Đức Vua hạ lệnh ăn chơi bằng thích, thiếu hụt bao nhiêu, ta cứ tăng giá dầu hôi một lít lên một đồng là xong ngay.

Trong cuộc vui, ngoài những màn thi ca vũ nhạc kịch, cải lương, chèo cổ, hát bội, múa lân, lại còn những màn múa bụng, vũ sexy trăm phần trăm do các vũ nữ khét tiếng, thơm như fó mát của nước Đại Cồ Việt bên Đông phương gửi sang.

Trong đám khách ngoại quốc, có ông Hoàng Mahomed của xứ Ả Rập Bỉ, thấy Hoàng Tử xứ Congo đẹp trai quá, liền dụ khị Đức Vua và Hoàng Hậu xứ Congo

cho ông ta được cột chặt giây lưng giao hảo bằng cách đính hôn cho Hoàng Tử Congo với công chúa Ả Rập.

Nước Ả Rập Bi là một nước đang có hướng đi lên, tướng thì mạnh, dân thì giầu nên vợ chồng Vua Congo «O,K Salem» ngay. Xứ Congo đã liên kết được với xứ Ả Rập Bi rồi thì từ nay, đâu còn ngán nước cóc khô nào nữa !

Đức Vua xứ Congo thì thào bên tai Hoàng Hậu Congo rằng :

— Thì ra mình đẻ được thằng cu cũng có lợi gớm chả trách bên xứ Tầu phù họ có quan niệm «trọng nam khinh nữ», bu nó nhỉ !

Hoàng Hậu sướng tê người vì dù sao đi chăng nữa thì cái sự đào tạo ra anh chàng vua con xứ Congo là do công lớn của Hoàng Hậu chứ một mình cái anh nhà vua này thì làm cóc gì được. Tuy nhiên, để thay đổi không khí, Hoàng Hậu cũng véo đùi non Đức Vua một véo nên thân và hỏi nhỏ :

— «Trọng nam khi nữ» hả ? Ông có dám khinh tôi không hả ? Hả ? Nói mau ? Nói đi, nghe chơi !

Đức Vua la «ải ải» như kép hát bộ trên Đài Tàng Hình nước Giao Chỉ hình cong chữ Ét sì, và nói líu cả lưỡi :

— Không có ! Hì hì ! Sức mấy mà dám khinh Bà.Khinh Bà,mỗi khi mò lên giường, Bà đạp xuống thì làm sao có được Hoàng Tử ! Ái... ái, đau Trẫm !...

Cái chuyện đùa rỡn, cấu véo nhau giữa Đức Vua và Hoàng Hậu, thuộc loại bí mật phòng the, bí mật quốc phòng, bí mật quốc gia, viết bậy viết bạ, có bữa vô Chí Hòa sớm nên bắt buộc phải tịt ngòi ở đây để nói tới chuyện Hoàng Tử đuôi chuột là nhân vật chính của truyện cổ tích này.

3.—

Giờ, xin nói tới Hoàng Tử Congo. Trước hết, xin giới thiệu quí danh của Hoàng Tử. Vì Hoàng Hậu nằm mơ thấy chuột trong đêm được Vua « ngự » nên đặt tên cho Hoàng Tử là Tý, tức là Chuột là con vật đứng đầu trong 12 con giáp theo khoa thiên văn địa lý Đông phương. Tuy nhiên, vì cái tên Tý nó có vẻ bình dân giáo dục giống như tên tục của mấy thằng cu, cái đĩ xứ An Nam nên Đức Vua thêm vào sau chữ Tý, một chữ «méo», chữ An Nam đọc là méo, là không tròn, không vuông, là như cái «giống» của cô hàng trong truyện Ba Giai Tú Xuất nhưng đối với xứ Congo hấp thụ nền văn hóa Đại pháp thì chữ «méo» được phát âm là «Mê-ô». Như vậy Tý méo có nghĩa là Tý mê ô, âm thanh tựa tựa cái tên Rô mê ô trong truyện «Roméo và Juliette» vậy.

Ngay từ khi Hoàng Tử chui ra đời, Đức Vua xứ Congo đã gửi ngày sanh, giờ sanh, năm sanh của Hoàng Tử. Gửi thư bảo đảm đàng hoàng vì sợ con rùa Bưu Điện ì ạch mãi, trễ mất đại sự sang xứ An Nam Tự Do Cộng Trừ, nhờ Lốc cốc Tử ở Ngã năm Chuồng Chó, lấy cho một lá số tử vi.

Theo số tử vi tử tiệt của Hoàng Tử qua lời giảng của Lốc cốc Tử thì :

« Hoàng Tử xứ Congo, tuổi Mậu-Tý, cung Càn, mạng Hỏa, cầm tinh con chuột nhắt nhưng xuất tướng tinh lại là con dê xồm nên hay cắn liền bà con gái Liền bà con gái mà bị Hoàng Tử đớp, chỉ có nước đưa vô bệnh viện Từ-Dũ ! ...

Tuổi này có Sao Cử-Tạ, sao Thổ-Tả, sao Hóa Khùng, sao Lòi Sì, sao Kiết-Lỵ, sao Thu Đạm chiếu mệnh nên vấn đề tình duyên có phần trắc trở. (Tuy nhiên, nếu muốn hóa giải, gửi sang xứ An Nam Cộng Trừ một đôn xanh, tôi sẽ gửi bùa sang là khá ngay lập tức.)

Tới tuổi lấy vợ, cần phải cúng giải ách các sao Phong Tình,Hoa Liễu,Dương Mai, nếu không, thể nào cũng bị trúng số 1 triệu rưỡi đơn vị.

Tóm lại, tuổi Mậu Tý nói chung rất khá và có hướng đi lên. Lúc nào đi xuống là biết ngay khỏi cần théc méc. Thân ái chào bạn và chúc bạn sớm tới miền cực khổ... »

Đúng như lời tán (nhảm) của ông Lốc - cốc - Tử , năm 18 tuổi , Hoàng Tử Tý méo đòi lấy vợ rầm rĩ và Hoàng Tử dọa rằng nếu không cho Hoàng Tử lấy vợ, Hoàng Tử sẽ mua thuốc chuột về uống cho mà coi.

Thế là Vua Cha và Hoàng Hậu xứ Congo bèn cử sứ thần sang cầu hôn công chúa A Ra Bi Sê Út Đít. Công chúa xứ A Ra Bi cũng đã tới tuổi cập kệ và đẹp một cách vô cùng tàn bạo, khủng khiếp, dã man, vô lương tâm. Tuy công chúa chưa biết mặt mũi Hoàng Tử thế nào nhưng vì Đức Vua A Ra Bi Sê Út Đít đã đính ước gả Công chúa cho Hoàng Tử Congo Tý méo rồi nên công chúa phải vâng lệnh cha theo đúng câu châm ngôn nổi tiếng của An Nam đại cường quốc là «cha mẹ đặt đâu con ngồi lì ra đó».

Hôn lễ giữa Hoàng Tử Tý méo xứ Congo và Công Chúa Juliette— xin đọc là «Dú Lép»— xứ A Ra Bi đã được cử hành trọng thể vô cùng. Đám cưới dài thoòng, cái đầu đã tới xứ Congo mà cái đuôi vẫn còn ngọ nguậy ở sa mạc Sahara, coi thật là dễ nể.

(Xem tiếp trang 49)

QUÂN bắt tay Cần rồi leo lên gác nằm, cảm thấy mệt mỏi sau buổi họp ở nhà ông Phan. Quân không mấy tin tưởng ở những người lớn tuổi. Một số có thiện chí, có tâm huyết nhưng lại thiếu ngọn lửa trong lòng. Họ làm việc theo tinh thần cũ, quan niệm cũ nên không thể thích hợp với giai đoạn hiện tại. Có thể họ có giá trị, nhưng đó là thứ giá trị thuộc quá khứ, giá trị của một món đồ cổ nên đặt một cách trịnh trọng trong bảo tàng viện nhưng không nên dùng trong thực tế.

Quân được mời tham gia tổ chức của ông Phan với tư cách một người trẻ đã từng tranh đấu. Đây là một đoàn thể lớn xác nhận đối lập với chính quyền, qui tụ những người thuộc mọi đoàn thể, đảng phái, tôn giáo. Tổ chức do ông Phan đứng đầu, một người có uy tín và đạo đức cách mạng mà Quân kính trọng. Ngoài ra, còn có nhiều người Quân quen biết, có thành tích tranh đấu. Chính vì những điểm này, Quân đã nhận lời đến với ông Phan, trong tinh thần kết hợp giữa hai thế hệ. Một số anh em trẻ của Quân như Duy, như Cần cũng được mời tham gia. Bọn Quân nổi bật trong số những người già với những ý kiến, những đề nghị mới mẻ, mạnh bạo. Chính Quân đã nghĩ ra lá cờ cho tổ chức và viết một bản tổng luận về ý nghĩa của nó. Lá cờ có hai màu thật giản dị nhưng sắt máu, kiêu hùng, tượng trưng cho truyền thống đấu tranh bất khuất của dân tộc Việt, đồng thời còn tượng trưng cho một kỷ nguyên văn minh rực rỡ của nòi giống. Quân đem hết tâm trí ra hoạt động cũng như khi anh còn sinh hoạt với anh em trong đoàn thể của anh. Nhưng một thời gian sau, Quân bắt đầu thất vọng. Những bậc đàn anh của Quân quá bảo thủ và nhút nhát. Không dám có những hoạt động mạnh. Không dám dấn thân. Tự nhận là những người tranh đấu, những người làm cách mạng ở xứ này mà ngại gian khổ, ngại kẻ thù thì muôn đời không thể thành công được. Cách mạng không phải chỉ là những buổi họp, những buổi tiếp tân, dăm ba câu tuyên bố, rồi chờ chính quyền cấp phái lại cho hoạt động. Cách mạng là phải đứng về phía quần chúng bị áp bức, phải lên tiếng bênh vực họ bằng hành động, phải đổ máu.

Nhưng hiện tại, chẳng ai nghĩ thế, kể cả một số anh em trẻ ngày xưa của Quân. Họ cũng đã bị lây bệnh của những bậc đàn anh,cũng cầu an, thỏa hiệp và còn chạy theo danh lợi nữa.

Quân thường gặp Duy trong những buổi họp tại nhà ông Phan. Anh có tính vui vẻ, hòa ái nhưng Duy có vẻ ngượng ngùng mặc cảm. Duy là người chủ chốt trong việc «hạ bệ» anh. Bây giờ, Duy ngồi vào chỗ của anh nhưng chẳng làm được gì cả. Một vài anh em, trước đây hiểu lầm Quân, nay đã bất mãn với Duy, tìm đến yêu cầu Quân trở lại với anh em, nhưng Quân từ chối. Anh không muốn trong anh em có sự rạn nứt trầm trọng. Anh khuyên mọi người hãy làm việc với Duy cũng như với anh trước kia. Anh biết, vì e ngại, vì sợ những ảnh hưởng của Quân nên Duy thường tìm dịp xuyên tạc anh, nói xấu anh nhưng Quân vẫn im lặng, tha thứ, không giải thích, không trả lời. Quân đã từng tàn bạo, quyết liệt với đối phương, với kẻ thù, nhưng anh không muốn như vậy với anh em, anh vẫn không coi Duy là kẻ thù. Quân chỉ chua xót khi nghĩ đến chính mình cũng không thoát khỏi căn bệnh chia rẽ, phân hóa mà anh tưởng chỉ có ở những bậc đàn anh.

Quân nằm trên chiếc giường nhỏ của anh suy nghĩ. Bỗng có tiếng cửa mở và một người nhà gọi Quân xuống ăn cơm chiều. Bên ngoài, trời đã tối. Quân lắc đầu nói không ăn. Ông chú lại bật đèn rồi lặng lẽ bước xuống, không hỏi Quân vì sao. Trong gia đình này, mọi người đều tôn

Vị giáo chủ cô đơn

● TRIỀU LINH

trọng tự do của nhau, mỗi người đều có một đời sống riêng, kể cả cha mẹ, vợ con và không ai xen vào ai. Quân rất thích như vậy. Sự sống, do đó, có vẻ xa cách nhau nhưng mọi người vui vẻ chấp nhận.

Quân cứ nằm như vậy, hai mắt nhắm lại, cho tới lúc có bàn tay đặt lên vai anh lay nhẹ. Quân mở mắt và nhổm dậy khi nhận ra người đứng bên.

— A, Sơn ! Sơn về từ bao giờ ?

— Chiều nay. Tôi về tắm rửa xong là đến anh ngay.

Sơn lại ghế ngồi, hỏi Quân một vài hoạt động hiện tại. Quân vừa trả lời vừa lại mắc áo.

— Bọn mình xuống đây uống nước rồi nói chuyện.

Quân kéo Sơn xuống một quán ăn gần nhà. Sơn, mới từ miền cao nguyên về, là một trong số những anh em vẫn tin tưởng ở Quân.

Chờ Quân gọi xong một vài món ăn, Sơn nói :

— Tôi muốn bàn với anh một vài chuyện.

Quân nhìn thẳng vào đôi mắt Sơn :

— Vâng, anh cứ nói.

— Sao anh không có thái độ gì với Duy ?

— Có chứ ! Thái độ của tôi là im lặng.

— Tôi tưởng anh phải trở lại làm một cái gì. Còn nhiều anh em vẫn mến và trọng anh, anh có thể tổ chức lại đoàn thể.

Quân ngồi yên lặng một giây :

— Nếu tôi trở lại, kết hợp một số anh em có cảm tình với mình để chống đối lại với Duy thì chúng ta chẳng khác nào tình trạng của một số đoàn thể khác. Như vậy sẽ chẳng giải quyết được gì. Hơn nữa, tôi nghĩ, chúng ta khác với các bậc đàn anh ở chỗ là không níu giữ lấy quá khứ như một thứ gia bảo của mình. Quá khứ, dù có đẹp hay xấu, cũng là một giai đoạn. Bây giờ chúng ta hãy sang một giai đoạn mới với những kinh nghiệm, những bài học giá trị của quá khứ.

Sơn ngẫm nghĩ :

— Như vậy anh muốn đi lại từ đầu ?

— Tôi không có ý đó, Chúng ta đã đi được một chặng và bây giờ phải tiếp tục chặng kế tiếp trên con đường đã vạch.

— Anh bắt đầu đi chặng thứ hai chưa?

— Tôi bắt đầu rồi, bằng những công việc đang làm hiện tại.

— Anh định nói việc hoạt động với mấy vị chính khách trong tổ chức của ông Phan chăng ?

— Đó chỉ là một hoạt động nhỏ.Công việc chính của chúng ta bây giờ là gặp gỡ và đào tạo những anh em thuộc lớp tuổi trẻ hơn chúng ta vào con đường lý tưởng. Chính những anh em đó mới là những người dấn thân sau này, vì họ chưa bôi bẩn, chưa bị danh lợi làm lóa mắt, chưa bị những thất bại liên miên trong quá khứ làm nhụt chí. Họ còn giữ nguyên được tuổi trẻ, được bầu máu nóng, và quí nhất, tinh thần vô vụ lợi. Tôi quí trọng nhưng không còn tin tưởng ở những người đi trước mình: Nếu làm được gì cho đất nước này thì họ đã phải làm được rồi, đâu để đến nỗi như hiện tại.

Quân vừa ăn vừa tiếp tục nói lên những ý nghĩ của mình.

Sơn bỗng hỏi :

— Anh có biết Duy đã nói những gì về anh không ?

Quân lắc đầu :

— Tôi không quan tâm một chút nào đến những lời nói đó.Duy đã làm một công việc vô ích.

— Duy nói lúc này anh xuống tinh thần lắm, anh rất hủ hóa...

Quân cười lớn :

— Bây giờ Duy mới biết tôi thế sao ? Nhưng tôi đã nói với anh, tôi không mấy bận tâm về điều ấy, không muốn thanh minh gì về mình.

Ngừng một giây Quân tiếp nói:

— Vả lại, tôi nghĩ, có hủ hóa hay không cũng không phải là vấn đề quan trọng, không xấu.

Sơn gật đầu :

—Tôi rất đồng ý với anh. Anh cứ yên tâm rằng tôi luôn luôn hiểu anh, ở bên anh, tin tưởng những việc làm của anh.

Quân biết Sơn rất bất mãn về những việc làm của Duy nhưng anh không muốn nhắc đến nữa. Sơn thuộc loại cực đoan, sắt máu, dám làm bất cứ công việc gian hiểm nào vì bạn, vì lý tưởng. Có lần, Sơn nghiêm trang nói với Quân, trong trường hợp nếu Quân là Lê Lợi và bị nguy khốn, Sơn sẵn sàng xả thân để cứu. Lần đó, Quân thật cảm động, Anh mỉm cười nói với Sơn rằng, dù anh có là Lê Lợi và bị nguy khốn chăng nữa, anh cũng không để Sơn phải hy sinh như thế. Lê Lai cần phải ở mãi bên Lê Lợi để cùng lo việc lớn. Để cho Lê Lai vì mình mà chết, Lê Lợi chưa phải là người có tài, nếu không muốn nói là người bất nhân.

Quân chăm chú nhìn Sơn rồi chợt hỏi :

— Đạo của anh bây giờ ra sao ?

Hai mắt Sơn sáng lên :

— Anh muốn nói đến chủ thuyết «hạnh phúc gấp đôi» của tôi ?

Quân cười :

— Tôi muốn gọi nó là «đạo» hơn là chủ thuyết vì nó có tính cách một tôn giáo nhiều hơn.

Sơn cũng cười thích thú :

— Vâng, có thể tôi sẽ biến nó thành một đạo.

— Nhưng tôi e rằng tín đồ theo anh sẽ ít lắm ! Hiện giờ, anh có bao nhiêu tín đồ rồi ?

— Có một mình tôi và một tên bạn cùng tù trước đây là cảm tình viên.

— Như vậy thì hơi ít. Riêng tôi, xin thú thực, không thể theo đạo của anh được. Mong anh đừng buồn.

Sơn lắc đầu :

— Tôi không buồn. Nếu cần, đạo của tôi chỉ có một tôi vừa là giáo chủ, vừa là tín đồ cũng được. Miễn là tôi sống đúng với giáo lý của tôi và hài lòng về nó.

— Vâng, tôi hiểu.

Sơn có một quan niệm khá táo bạo về tình dục mà anh ta coi đó như cả một chủ thuyết lớn của mình. Sơn đã từng viết truyện, từng xiển dương thật rộng rãi chủ thuyết lớn đó nhưng tựu chung, tóm tắt lại là vấn đề luyến ái trong tình ruột thịt. Theo Sơn, khi yêu nhau, làm tình với nhau càng gần trực hệ bao nhiêu càng hay bấy nhiêu vì cường độ của khoái lạc sẽ tăng lên gấp đôi. Chính vì thế mà Sơn mệnh danh chủ thuyết của mình là «hạnh phúc gấp đôi» hoặc «tình yêu gấp đôi». Cách mấy năm trước, khi còn viết cho một tờ nhật báo, Quân đã tìm cách đăng cho Sơn một tiểu thuyết viết theo quan niệm tình dục của Sơn, trong đó, có nhiều đoạn táo bạo, tự Quân đã phải kiểm duyệt đi. Sơn còn khuyến khích Quân theo chủ trương của mình để cho có «tình yêu gấp đôi». Để Sơn vui, Quân hứa sẽ cố gắng áp dụng nhưng anh biết không thể nào đồng ý với quan niệm của Sơn được.Không phải anh sợ luân lý sẽ kết tội nhưng anh thấy rõ nó phản khoa học, nhất là nó quá trần tục, nó không phải là tình yêu giữa người với trăng sao trên trời.

Sơn uống thêm một ly nước trà rồi đứng lên, đưa tay bắt tay Quân .

— Tôi phải đi. Khi nào trở lại cao nguyên, tôi sẽ đến từ giã anh, đồng thời nói chuyện thêm với anh về một vài vấn đề.

Quân trả tiền rồi tiễn Sơn ra xe. Sơn ngồi lên yên chiếc xe gắn máy cũ kỹ,đạp cho máy nổ và giơ tay bắt tay Quân lần nữa :

— Tôi thấy anh không có gì thay đổi cả.

Quân nói cám ơn và hẹn Sơn trước khi trở về, cho anh được gặp lại. Chiếc xe rú máy rồi phóng đi, mang theo Sơn với khuôn mặt khắc khổ, với cuộc sống khác hẳn mọi người. Sơn đã từng vào tù ra khám, từng bị cuộc đời hắt hủi. Sơn sống trong một gia đình không có tình thương từ nhỏ, rồi anh một mình vào đời, tranh đấu, lại gặp thêm biết bao điều bất đắc chí khác. Có lẽ cũng vì thế mà Sơn có những ẩn ức về tình cảm, về loài người. Tự nhiên, Quân thấy thương Sơn vô cùng, thương một giáo chủ cô đơn không có lấy một tín đồ theo mình. Thế mà Sơn vẫn không chán nản, vẫn hăng say với «giáo lý» của mình.

Quân bước chầm chậm qua đường. Bỗng anh có ý tưởng không ngủ nhà đêm nay. Quân gọi một chiếc taxi và bảo chạy về con đường nhà Loan. Quân nhớ tới căn nhà nhỏ ấm cúng, xinh xinh và khuôn mặt tươi trẻ của Loan. Chắc giờ này Loan đang ở nhà một mình. Loan sẽ ngạc nhiên lắm khi thấy Quân đột nhiên đến với nàng, Quân sẽ tới ôm nàng và hôn lên đôi mắt vui mừng của nàng. Anh sẽ là chiếc phi

(Xem tiếp trang 49)

những chuyện heo trong năm...

(tiếp theo trang 29)

nước cuốn đi, hàng triệu gia đình phải sống cảnh màn trời chiếu đất, không cơm ăn, không nhà ở, không áo mặc...

Ngay sau khi vừa xảy ra trận lụt kinh khủng tại Miền Bắc, đồng bào Miền Nam đã tự động quyên góp và thành lập phong trào cứu trợ Miền Bắc. Thế nhưng, Bộ Nội vụ lại ra thông cáo cấm mọi hình thức lạc quyên của các đoàn thể tư, để chỉ có chính quyền mới được quyền cứu trợ. Hậu quả của hành động này là chính quyền Miền Bắc đã thẳng tay bác bỏ đề nghị cứu trợ của chính quyền Miền Nam. Trong thời gian này, Miền Nam đang có những cuộc bầu cử. Dường như chính trị đã nhảy xổ vào tình nhân đạo!

Không hơn gì Miền Bắc, trận bão Hester cũng gieo đau thương khủng khiếp cho đồng bào Miền Trung trong thời gian vừa qua. Hiện nay, hàng triệu gia đình đồng bào ruột thịt vẫn còn phải sống trong khốn khổ, thiếu thốn. Những cuộc cứu trợ được phát động rầm rộ nhưng kết quả cũng chẳng thấm vào đâu so với vết thương quá lớn mà đồng bào Miền Trung phải chịu. Đã thế lại còn gặp phải nạn ăn cắp đồ cứu trợ mà thủ phạm lại là một số những tên tai to mặt lớn, những tên dân cử, những cha cố mà báo chí đã có lần nói tới. Chúng ăn cắp từng manh quần, tấm áo, từng hộp dầu, hộp sữa, từng lon gạo của các nạn nhân khốn khổ.

Ăn cướp của những người bình thường đã là một trọng tội, huống chi chúng lại đi ăn cướp của những nạn nhân đang đói khát, đang chờ đợi từng miếng cơm, manh áo của đồng bào ruột thịt. Thật chưa có hành động nào lại dã man tàn ác, vô nhân đạo hơn thế.

NHỮNG NGƯỜI ĐÃ RA ĐI

Con người chết bởi thiên tai, bão lụt và cũng chết bởi bạo lực của chính mình nữa. Đó là cái chết của anh sinh viên Lê Khắc Sinh Nhật.

Với 23 tuổi đời, anh Nhựt còn trẻ lắm, còn yêu đời lắm, anh chưa hề nghĩ tới cái chết. Khi dấn thân vào con đường hoạt động của tuổi trẻ, anh cũng không hề có ước mong mình sẽ chết đi ngay bây giờ để được đời ca ngợi như một anh hùng. Anh còn gia đình, còn người yêu, còn cả một tương lai mầu xanh trước mặt, anh chưa cần chết đi để làm anh hùng quá sớm như vậy.

Thế nhưng, người khác đã đem cái chết đến cho anh, bắt anh phải nhận. Ba viên đạn của 1 kẻ lạ mặt, vào 10 giờ sáng ngày 20-6, đã kết liễu tính mạng của người sinh viên Luật. Thủ phạm giết anh Nhựt được trình bày là một tên CS với mấy tấm hình in trên báo. Sự giải thích như vậy thật dễ dàng, thật giản dị. Tuy nhiên, dù thủ phạm là ai thì hắn cũng vẫn là con người, một con người phục vụ cho bạo lực cho tội ác. Anh Lê Khắc Sinh Nhựt còn ngây thơ nên không nghĩ rằng bạo lực một ngày kia sẽ đến với anh, cướp mất cuộc sống của anh. Với 23 tuổi, anh chưa thể có những kinh nghiệm về người lớn, về những thủ đoạn chính trị về những mưu đồ của một bầy sa tăng đội lốt người.

Nhưng cái chết như vậy không phải chỉ đến riêng với anh Nhựt. Nó đã đến với cả một vị thầy của anh nữa. Cũng như anh, giáo sư Nguyễn văn Bông đã vĩnh viễn đi ra khỏi cuộc đời ô trọc này. Cái chết của ông đã làm mọi người bàng hoàng xúc động. Ông cũng chết bởi bạo lực, bởi một trái mìn cực mạnh của quân khủng bố. Xác ông cháy đen, nằm co quắp bên chiếc xe cũng cháy nát, còn bốc khói: Dư luận khắp nơi đã ngậm ngùi thương tiếc ông và căm phẫn về hành động của bọn sát nhân dấu mặt. Con người ông, cuộc đời ông bỗng trở nên to lớn, rực rỡ như một huyền thoại, như một bài ca.

Và giờ đây, hẳn ông đang yên nghỉ ở một nơi nào đó, không còn những hận thù những tranh chấp, những tham vọng điên cuồng. Không hiểu những kẻ đã giết ông, đã đặt mìn vào xe ông, đã dùng bạo lực, giờ đây đã thỏa mãn chưa, đạt được tham vọng của chúng chưa ?

CÁCH MẠNG MÙA THU

Năm Con Heo quả thật là năm sôi nổi từ đầu tới cuối. Vào những tháng cuối năm, dân chúng lại thưởng thức một cuộc cách mạng vĩ đại được mệnh danh là Cách mạng Mùa Thu », Cuộc cách mạng này được hình thành bằng một bản thông điệp của Tổng thống đọc trước Lưỡng viện Quốc Hội vào buổi sáng 15-11

Trước ngày 15-11, ai cũng tưởng làm cách mạng là khó lắm, là phải có lý tưởng, có đấu tranh, có gian nan, khổ cực, nhưng từ sau ngày trên, mọi người mới vỡ lẽ ra rằng, làm cách mạng rất dễ. Chỉ cần một bản thông điệp, một vài biện pháp kinh tế bằng lý thuyết là đủ thành cách mạng rồi.

Thành quả đầu tiên của cuộc cách mạng Mùa thu là các nhu yếu phẩm để nuôi sống con người đua nhau lên giá. Trong khi đó, các nhà cách mạng lại hạ giá ti vi, tủ lạnh, xe hơi, son phấn, xú chiêng, xi líp, tức là những thứ chẳng liên hệ chút nào tới bọn dân ngu khu đen cả. Thành ra, có hai đám người được hưởng ân huệ của Cách mạng Mùa thu, đó là các chú Ba ở nước Chợ lớn, những ông thần tăng giá, và những nhà tư bản giấu có.

Cách mạng Mùa Thu còn được gọi là (Cách mạng Dân sinh), nhưng dân sinh ở đây là đám chú Ba và đám nhà giầu nói trên chứ không phải đám dân nghèo chiếm tới 90 phần trăm dân số vậy. Đạt được điều này phải kể tới công trình của các nhà cách mạng đã từng được huấn luyện tại Hoa kỳ như ông Tồng Ngọc, Tồng Trừng và hàng tá chuyên viên khác.

Có lẽ các ông thầy Mẽo dạy học trò làm cách mạng nên ăn mừng vì các ông đã thành công.

NIỀM HY VỌNG

Chuyện năm Con Heo có lẽ nói hoài không bao giờ hết. Ngoài câu chuyện Cách mạng Mùa thu lại còn vấn đề sửa chữa Hiến pháp mà dư luận đã ồn ào sôi nổi. Chỉ vì điều 4 Hiến pháp mà một ông nghị sĩ đã hăm dọa tùm lum là sẽ ám sát bất cứ người nào đòi sửa chữa. Trong khi đó, một ông dân biểu lùn nhất nước thì lại lôi một hình nhân đòi sửa điều 4 HP ra xử tử trước cửa Viện Hạ Bộ. Qua hành động của những ông này, luật pháp và thể thống quốc gia đã đội mũ đi chơi từ khuya mất rồi. Các ông ấy làm nghị sĩ, dân biểu nhưng lại không thích dùng lý luận để tranh biện mà lại công khai hăm dọa giết người, thủ tiêu người và xử tử người một cách ngang nhiên, cướp luôn nghề của các ông tòa và của những tên chuyên khủng bố ám sát. Thật đúng là chuyện con heo.

Mong rằng khi năm Con Heo chấm dứt thì những câu chuyện heo nói trên sẽ không còn còn nữa. Tất cả sẽ kết thúc như con heo, cuối cùng, bị làm thịt. Và Mùa Xuân thực sự sẽ đến với năm Con Chuột. Hòa bình cũng sẽ đến với năm Con Chuột, con vật đứng đầu của một giáp.

Kẻ viết những giòng này ước mong những hy vọng nhỏ bé của mình sẽ đạt được và cái tết này sẽ là cái tết cuối cùng của chiến tranh, của nghèo đói và chết chóc.

●●●

Điềm chuột rúc

(tiếp theo trang 23)

nào nói chuyện của hai mẹ con người yêu nữa. Có chăng thỉnh thoảng gã chỉ nhận thấy một vài tiếng thở dài rất nhẹ nhưng có ý nghĩa rất đỗi nhớ nhung của «ai kia» vẳng tới mà thôi.

Tình trạng đau khổ dễ sợ kể trên đã dằn vặt Sáu Mỏ Lết đến nửa khuya thì gã hết chịu nổi. Nhất là thỉnh thoảng cái tiếng chờ dài dễ thương kia vẫn vẳng ra đều đều chứng tỏ tác giả của nó cũng đang mang 1 tâm trạng táo bón y như gã. Thế là gã từ từ nhỏm dậy, gã thận trọng ngồi im nghe ngóng chập lâu trong mùng rồi mới dón dén bước ra ngoài. Đúng lúc có tiếng chuột rúc nổi lên ở đâu đây ! Tiếng Chuột rúc khiến Sáu Mỏ Lết cảm thấy thập phần yên trí lớn. Gã vốn có tánh mê tín dị đoan gã vẫn quan niệm hiện tượng chuột rúc là điềm hên lắm. Đúng lúc gã sắp mở cuộc phiêu lưu mạo hiểm này mà có tiếng chuột rúc phụ họa như vậy thì mục tiêu đạt tới coi như nắm chắc trong tay rồi. Gã hăng hái mò dần vào phía buồng trong.

Phải nói rằng gian nhà lúc ấy tối thật tối, cóc có tí ánh sáng đèn lửa nào cả. Nhưng chính cái sự tối tăm này lại là dịp biểu lộ tài mò mẫn thiên phú của Sáu Mỏ Lết. Gã không hề bị vấp váp một lần nào hết. Gã lần tới đúng mục tiêu thật nhanh và dễ dàng trong sự bí mật tuyệt đối. Rồi tay gã hồi hộp vén nhẹ lá màn của người yêu, đoạn gã chui người vô một cách hết sức nhẹ nhàng như loài mèo vậy.

Và bây giờ, sau khi lọt vô chiến lũy xong. Sáu Mỏ Lết mới thở phào nhẹ nhõm. Gã mỉm cười thầm lặng và cảm thấy tự hài lòng vô cùng. Tiếp theo với tâm trạng thơ thới hân hoan như có trống rong cờ mở trong bụng. Sáu Mỏ Lết run rẩy đưa tay ra quờ quạng tìm kiếm người yêu. Sự việc này dĩ nhiên dễ ợt, nên chưa chi bàn tay nóng bỏng vì súc động quá quắt của gã đã chạm trúng một làn tóc mây mềm mại đang xõa đầy trên mặt gối hoa. Giữa lúc tiếng chuột rúc lại nổi lên, âm thanh nghe vui tai chi lạ, tựa hồ như nó cũng muốn góp niềm hoan lạc với Sáu Mỏ Lết.

Cơ thể vốn đã ngây ngất sẵn vì men rượu hồi chiều, bây giờ Sáu Mỏ Lết lại càng cảm thấy ngất ngây kịch liệt gấp trăm. Gã tiếp tục sờ soạng bàn tay xuống nữa, xuống tí nữa.., đồng thời miệng gã thì thào gọi người yêu khe khẽ nhưng âu yếm hết sức :

— Em yêu ! Em yêu ơi !

Tức thì trong bóng tối mịt mù, người đẹp liền trở mình nhè nhẹ và cũng đáp lại bằng giọng dịu dàng nhỏ như hơi thở :

— Mình hả ? Thôi mà . , . ra ngoài kia đi, kỳ quá hà !

Sáu Mỏ Lết thoáng mỉm cười đắc ý. Người yêu chỉ trách nhẹ như thế là chắc ăn rồi, sức mấy gã chịu ra ngoài giờ này cho uổng phí... đêm xuân một khắc ngàn vàng

Nghĩ thế Sáu Mỏ Lết bèn từ từ ngả người nằm xuống bên xát xạt cạnh nàng, và tay gã lại quờ quạng mở cuộc thám hiểm xuống xâu hơn, xâu hơn nữa... cho đến khi chạm trúng một bộ ngực nhão nhoét như bộ ngực của các bà già...

oOo

Sáng sớm bữa hôm sau bà con lối xóm quanh vùng đều nghe tin hồi đêm qua nhân viên công lực đã bắt giữ một thanh niên lạ mặt đầy vẻ gian manh, vì y đã hốt hoảng bỏ chạy giữa giờ giới nghiêm.

●●●

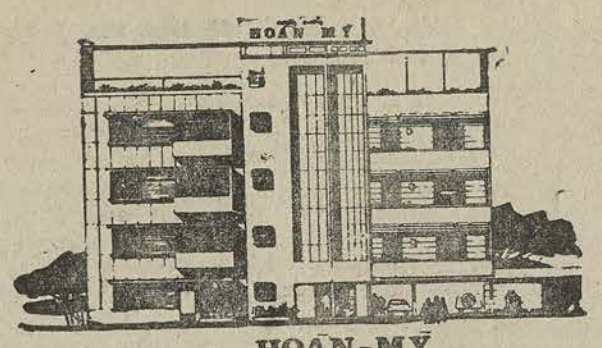

dưỡng đường HOÀN-MỸ
68 TRƯƠNG MINH GIẢNG SAIGON

dưỡng đường
HOÀN - MỸ

155-B, Trương minh Giảng (góc Yên Đổ) Saigon
Điện thoại : 94.375 – 95.924

Yên tĩnh, trang nhã, đầy đủ tiện nghi, có phòng lạnh, xe cứu thương đón bệnh nhân tại nhà, bác sĩ thường trực khám bệnh và nhận bệnh suốt ngày, đêm

Cung chúc tân xuân

Cung Chúc Tân Xuân

DƯƠNG NGỌC SỬU
Hội Trưởng Phòng Thương Mại

NGUYỄN BÁ ĐÍCH
Tổng Giám Đốc Thành Mỹ Cty Plastic

NGUYỄN DUY NINH
Chủ Tịch Nghiệp đoàn xuất nhập cảng

TRẦN ĐỨC ƯỚC
Tổng Thư Ký Phòng Thương Mại

TRỊNH VĂN NGHĨA
Hội đồng Quản Trị Phòng Thương mại

HUỲNH ĐẠO NGHĨA
Tổng Giám đốc Hãng kem Hynos

NGUYỄN QUANG ĐẠT
Tổng Giám Đốc Thiên Thanh Cty

BÙI TRÁC
Giám Đốc Hãng Sakymen

TRẦN THỊ MƯỜI
Phó Hội trưởng Phòng Thương Mại

Chúc mừng năm mới

NHÂN DỊP XUÂN VỀ TOÀN THỂ NGHỊ VIÊN HỘI ĐỒNG ĐÔ THÀNH KÍNH CHÚC ĐỒNG BÀO THỦ ĐÔ MỘT NĂM MỚI THỊNH VƯỢNG, AN KHANG VÀ HẠNH PHÚC

NGUYỄN VĂN ĐIỀU
NGUYÊN Ý ĐỨC
PHẠM NGỌC HỢP
NGUYỄN ĐÌNH TRỊ
GỊP A DZIÊNG
HÀ THẾ RUYỆT
HOÀNG GIA KỲ
HUỲNH VĂN TẢN BD
HUỲNH TẤN
TĂNG HUỆ KÝ BD THỤC LINH
LA MẾN
GIÁP VĂN THẬP
HUỲNH VĂN DUÔI

NGUYỄN TẤN KHANC
LÊ XUÂN TẢNG
LÂM MINH LÊ
LÝ THANH CẦN TỰ
NGUYỄN KIÊN GIANC
ÂU VI
CHÂU VĂN SEN
PHÓ THÁI GIA
DƯƠNG CÔNG BÁ
NGUYỄN VĂN NĂM
LƯU VĨNH LỮ
TRẦN TÒNG LÂM BD
ẤN PHƯỢNG
TRIỆU SIÊU HOẠCH

LÂM XUÂN TỰ
CHÂU QUỚI LÂM
VÕ THỊ BA
NGUYỄN VĂN NAM
DƯƠNG VĂN LONG
TRƯƠNG TẤN LỘC
TRẦN TUẤN
LÂM NGỌC NHÃ
HUỲNH VĂN HẬU
NGUYỄN VĂN KHÔI
NGUYỄN THỊ THU CÚC
VÒNG CHẤN SÈNH
MAI NHƯ MẠNH

người chống gậy

● TÔ KIỀU NGÂN

Ma da pu ra là thành phố, thủ đô của Vương Quốc do Vua Anh ra da trị vì. Vị Vua này là một người đại lượng, rất yêu mến thần dân, luôn luôn mong cho dân chúng được sống yên vui, hạnh phúc.

Tuy nhiên ông ở trên cao, ít khi tiếp xúc với dân nên không biết là dân chúng dưới quyền cai trị của ông đang kéo dài một cuộc sống lầm than, cơ cực. Họ là nạn nhân của một thiểu số bộ trưởng, quan lại, viên chức tham nhũng, thối nát. Bọn này vây quanh đức Vua, chuyên ton hót, nịnh bợ, báo cáo láo khiến Vua cứ tưởng là dân chúng sống yên vui, sung sướng không có điều gì kêu ca. Trong lúc đó, chúng vơ vét tài sản của dân, ăn hối lộ, sách nhiễu dân, bày ra các thứ thuế nặng nề, phi lý bắt dân đóng góp. Của cải đó chúng chia nhau làm của riêng, vinh thân, phì gia, mặc những lời oán than của đám bần dân càng ngày càng bị đè bẹp xuống vũng bùn lầm than, cơ cực.

Bọn tham nhũng này hoạt động rất có phương pháp và hệ thống. Trên hết là những mệnh phụ trong triều có dịp gần gũi đức Vua. Bọn này chuyên nghề xúc xiểm, tán dương đức Vua, che đậy các thủ đoạn gian manh của bọn Bộ trưởng. Để đền đáp bọn Bộ trưởngđem tiền kiếm được chia chác, cung phụng cho thiểu số quyền quý, hầu cận đức Vua. Nếu có dư luận không hay hoặc đơn từ khiếu nại bay đến triều đình thì bọn này chận lại, thủ tiêu đi, không cho đức Vua biết. Dưới đó, tùy theo đẳng cấp lớn nhỏ, chúng tiến hành việc tham nhũng, bóc lột dân. Lớn thì ăn nhiều, nhỏ thì ăn ít, ở đâu cũng dẫy đầy cảnh thối nát, hối lộ đè đầu bóp cổ.

oOo

Một buổi sáng mùa xuân, một nông dân đội một thúng dưa ra chợ bán. Trong thúng dưa của anh ta có tất cả 7 trái dưa thật lớn. Anh hy vọng sẽ kiếm được món tiền nhỏ. Vừa đi,anh vừa huýt sáo. Mặt trời cao, không khí trong lành, cảnh vật xinh tươi làm cho anh vô cùng khoan khoái, yêu đời, ham sống.

Vào đến cửa của thị trấn, anh bị một nhân viên thâu thuế nhập thị, chận lại. Hắn nói :

— Chú mày biết chứ, mang hàng vào chợ bán phải nộp thuế. Hãy đưa đây tao 1 trái dưa.

Người nông dân đưa cho tên ấy một trái dưa.

Ở bên cạnh phòng thu thuế nhập thị có một đồn lính gác. Một tên lính gác đang đi rảo do một hạ sĩ quan chỉ huy. Viên hạ sĩ quan chận anh nông dân lại :

— Hãy đưa tao một trái, chú mày không biết rằng nhờ có lính canh thì chú mày mới được yên ổn mà làm ăn sao ?

Anh nông dân không nghĩ như thế, tuy nhiên anh cũng sẵn sàng biếu viên hạ sĩ quan một trái.

Anh tiếp tục ra chợ nhưng trên đoạn đường này, anh bị chận tới 5 lần. Trước hết là một chú lính, tay cầm một thanh gươm sáng loáng : Y nói như ra lệnh :

— Đưa ta một trái dưa. Đó là phần của Quân đội...

Anh nông dân ngỡ ngàng, nói :

— Tôi vừa tặng cho đồn canh kia một trái rồi...

— Lần này không phải cho đồn canh mà là để dâng cho Quan Binh bộ Thượng thư. Người không biết sao quan Binh bộ Thượng thư lo việc quốc phòng che chở tính mạng cho người, cho vườn dưa của người chống lại quân ta phá hoại. Ông Bộ trưởng đó sẽ sống bằng gì nếu không có sự đóng góp của dân chúng ?

Anh nông dân phải nộp quả dưa thứ ba.

Vừa đi được vài bước thì anh gặp 1 viên cảnh binh, đưa tay chận anh ta lại :

— Nộp đây một trái. Trái này về phần ông Bộ Trưởng Nội vụ. Ta nghĩ rằng anh thừa thông minh để hiểu là ông Bộ Trưởng nội vụ trông coi an ninh trên toàn lãnh thổ. Nếu không có ông, vườn dưa của anh sẽ bị bọn bất lương phá nát hay ăn cướp hết. Nộp một trái dưa cho ông, chẳng đáng là bao nhiêu.

Người nông dân đành cúi đầu, tuân lệnh.

Sau đó, anh ta phải nộp cho các viên chức khác trái dưa thứ năm nói là để dâng cho ông Bộ Trưởng Tư pháp, trông coi về luật lệ. Trái dưa thứ sáu về phần Thủ tướng vì ông này chỉ huy tất cả các ông Bộ trưởng.

Chỉ còn vài bước thì tới chợ. Trong thúng dưa chỉ còn độc một trái. Anh ta gặp một viên chức ăn mặc sang trọng, đầy uy quyền. Viên chức này nói với anh :

— Ta biết chú mày là một công dân tốt, rất trung thành với Hoàng Đế. Hẳn Hoàng đế sẽ đẹp ý lắm nếu ngươi chuyển cho ta, đem dâng người trái dưa ngon lành kia.

Anh nông dân phản đối :

— Tôi chỉ còn có một trái này đem bán đi về mua gạo ăn cầm hơi, ông đòi lấy nữa thì tôi còn gì...

— À, chú mày từ chối không chịu biếu đức vua thứ trái cây đã mọc lên từ đất đai của ông cai quản ư ? Coi bộ chú mày muốn làm loạn, muốn vào tù chắc ?

Sợ hãi, anh nông dân đành nộp quả dưa cuối cùng cho gã viên chức hách xì xằng kia.

Cái thúng dưa giờ này trống không nhưng lòng anh nông dân thì ngổn ngang trăm mối. Anh đành quay về nhà. Đi ngang trạm nộp thuế nhập thị, anh than thở cùng tên đầu tiên đã chốp trái dưa của anh. Tên này nói :

— Chú mày ngu lắm. Nộp cho ta một trái, đó là việc làm chính đáng vì ta lo về thuế nhập thị. Còn các tên khác thì ăn thua gì mà phải nộp cho chúng. Chúng nói láo đấy, chúng đớp hết chứ sức mấy mà đem về dâng cho các ông Bộ Trưởng hay đức Vua. Chú mày đã bị chúng ăn cướp mà không hay.

— Nếu vậy tôi phải thưa việc này lên các ông Bộ Trưởng mới được. Tôi đòi họ phải xử tội bọn chúng và trả dưa lại cho tôi.

— Ừ, thử làm xem.

— Ngày mai, tôi sẽ đi thưa...

oOo

Ngày mai lại, người nông dân cương quyết đi kiện. Bọn lính 2 lần cướp dưa của anh nghĩ rằng phải kiện tại bộ Quốc Phòng trước.

Tên lính gác bộ Quốc Phòng có vẻ không bằng lòng về vụ thưa kiện lôi thôi này. Hắn nói với anh ta :

— Chú mầy phải đợi ông Bộ trưởng đi qua và để ý đến chú mày. Hễ ông hỏi trước thì chú mày mới được nói. Nếu chú mày hỏi trước sẽ bị tội vô lễ, bị đánh đập, bị bỏ tù chứ chẳng chơi !

Anh nông dân cám ơn về lời khuyên này và kiên nhẫn đứng đợi. Anh trông thấy ông Bộ trưởng ra vào đã nhiều lần nhưng chẳng lần nào để ý tới anh cả.

Anh đợi như thế một ngày, hai ngày rồi ba ngày. Vào chiều ngày thứ 3, anh mới được ông Bộ Trưởng hỏi đến. Anh trần tình mọi lẽ. Nghe xong, ông Bộ Trưởng phán :

—Ta bận lo việc quốc phòng, việc chiến tranh, thì giờ đâu mà lo việc của anh. Việc đó là việc Hành chánh, hãy đi tìm ông Bộ trưởng Nội vụ mà kiện.

Ngày hôm sau, anh nông dân lủi thủi sang bộ Nội vụ. Diễn tiến cũng xảy ra như lần trước. Mãi đến chiều thứ ba anh mới gặp được ông Bộ trưởng quý hóa này. Sau khi nghe xong, ông phán :

— Anh thưa người ta ăn cướp của anh, việc này thuộc thẩm quyền Tư pháp. Hãy đi kiếm ông Bộ trưởng Tư pháp kêu ca.

Anh nông dân tìm đến Bộ Tư pháp. Lần này, anh thay đổi chiến thuật. Anh không đứng đợi trước cửa nữa mà bám sát theo ông Bộ trưởng. Do đó mà anh được hỏi đến ngay từ buổi đầu. Tuy nhiên, công việc cũng chẳng đi đến đâu vì ông Bộ trưởng này phán :

— Anh thưa là có nhiều viên chức làm việc ở nhiều cơ quan khác nhau đã ăn cướp của anh. Việc đó phải kiện lên Thủ tướng vì Thủ tướng điều khiển các bộ, ông ấy mới có thẩm quyền.

Hôm sau, anh nông dân được Thủ tướng tiếp rất sớm sủa. Ông này còn trẻ dáng vẻ giản dị, làm việc có vẻ nhanh chóng hơn các ông Bộ trưởng kia. Sau một giờ nghe anh nông dân tỏ bày mọi chuyện, ông ngẫm nghĩ rồi nói :

— Việc này quá quan trọng vượt qua thẩm quyền xét xử của một Thủ tướng. Phải Đức Vua giải quyết mới được. Chú biết Cung Vua rồi chứ gì ? hãy nộp đơn kiện lên đức Vua.

Từ bé, anh nông dân đã biết cung vua và những vườn hoa rộng lớn bao bọc tòa cung điện nguy nga đó. Anh tìm đến nhưng bị lính gác chận lại, xét xem anh có giấy Vua mời hay giấy thông hành gì không. Vì không có một thứ giấy tờ nào thuộc loại đó, anh đành phải đứng ngoài hàng rào sắt không vào được.

Anh đứng như vậy đã hai giờ thì thấy đức Vua đi ra.

Ông ngồi trên một chiếc xe dát vàng lộng lẫy, chung quanh có các ông Bộ trưởng theo hầu. Trước xe có kỵ mã đi dẹp đường. Quân lính gạt anh ta ra không cho anh đến gần xe Vua. Anh biết là khó có thể nào gặp Vua để bầy tỏ nỗi lòng của người dân thấp cổ, bé miệng.

Anh đành trở về nhà, cúi mình trên đất đen để săn sóc, chăm bón vườn dưa, luống cải mà suốt một tuần qua anh đã bỏ phế.

Trên đường về, anh dừng lại nơi trạm thu thuế nhập thị. Anh kể chuyện lại cho

nhân viên thu thuế nghe nhân viên này bỏ vẻ ái ngại và nói :

— Kiện lên Đức Vua cũng vô ích vì ông không thể nào nghe được tiếng nói nhỏ nhoi của một người như anh. Phải gây ra một biến cố thật lớn một chuyện lớn lao, chấn động họa may Đức Vua mới chú ý tới.

oOo

Anh nông dân vừa cuốc đất trồng rau vừa nghĩ đến «cái biến cố» lớn, cái chuyện tày trời có tác dụng làm cho Đức Vua chú ý tới. Anh mải suy nghĩ mà không làm ăn gì được, Ừ nhỉ, tại sao lại không gây ra một vụ gì xôn xao, chấn động để buộc Đức Vua phải ghé mắt tới để tìm hiểu sự thực, đến cảnh sống đen tối cơ cực của lớp dân nghèo.

Anh nghĩ là phải làm một việc gì khiến dân chúng kêu ca, sôi nổi để gây nên một tiếng vang mạnh mẽ. Xưa nay, dân chúng khôn ngót kêu ca vì bị bóc lột, oan ức. Có người cho là phải vùng lên làm cách mạng, phải tranh đấu, thà là chết còn hơn tiếp tục sống trong cảnh thối nát bóc lột ; è cổ ra làm việc để cho một thiểu số quan lại tham nhũng tọa hưởng trên mồ hôi, nước mắt của mình.

Tuy nhiên, ý tưởng đó chưa bao giờ được cụ thể hóa bằng hành động. Họ chỉ nói nơi miệng mà thôi chứ chưa dám làm.

Anh nông dân quyết định là sẽ tạo được một tiếng vang sâu rộng, có thể cảnh tỉnh được Đức Vua. Anh vốn có một cây gậy lớn trong nhà bèn thuê thợ bạc làm 1 cái núm bằng bạc trên đầu cây gậy, trên đó có khắc dấu của nhà vua. Anhchống gậy ra đứng giữa đại lộ chính của thành phố và tuyên bố mình là người của nhà nước đi thu thuế. Mọi người chuyên chở vật dụng vào thành phố đều phải nộp thuế. Chở một trái dưa, một con gà, một đôi giày, một cái nồi nấu cơm vv... cũng phải nộp một khoản tiền.

Dân chúng bất bình nhưng đều tuân lệnh, đóng thuế răm rắp. Chỉ trong khoảnh khắc, tên tuổi anh nông dân đã được mọi người nhắc nhở, loan truyền đi rộng rãi. Họ gọi anh là «người chống gậy» và ai cũng thù ghét anh.

Các ông Bộ Trưởng biết chuyện lấy làm phục cách đớp tiền của anh lắm. Họ mời anh cộng tác và che chở anh tránh khỏi mọi sự khó dễ của các viên chức cấp nhỏ miễn là anh thu được bao nhiêu thì chia cho họ một số. Anh nông dân đồng ý như vậy. Không bao lâu, ngoài số tiền đã chia cho các bộ trưởng, anh kiếm được một số khá kếch sù đủ cho anh tậu một ngôi nhà nguy nga, đầy đủ tiện nghi. Từ đây, anh bán dưa hóa thành ông triệu phú.

Mặc dầu vậy, mục đích của anh vẫn không đạt được. Việc của anh làm không đủ gọi là một «biến cố lớn», để gây sự chú ý của đức Vua; anh bèn tăng gia việc thu thuế. gấp đôi, gấp ba cốt để cho dân chúng công phẫn nhưng lạ thay, họ có xầm xì, bàn tán rốt cuộc rồi vẫn tuân lệnh và nộp thuế như thường.

Phải làm một cái gì khác.

«Người chống gậy» bèn nghĩ ra một thứ thuế mới. Từ đây, bất cứ ai gánh nước ở máy nước công cộng cũng phải đóng thuế nồi lửa đốt lò, đốt đèn, nhóm bếp cũng phải nộp thuế.

Người ta kêu ca nhưng rồi cũng bằng lòng chịu thuế.

«Người chống gậy» liền sáng chế ra một thứ thuế mới nữa. Từ đây ai ra đường đều phải cúi mặt xuống đất, khoanh tay trước ngực. Nếu muốn khỏi bị như thế thì phải nộp một khoản tiền để được đi đứng tự do.

Chưa nơi nào có thứ thuế lạ kỳ đó. Thật là thứ thuế bất công, phi lý tuy nhiên, dân chúng phàn nàn, kêu ca chút đỉnh rồi cũng đóng.

«Người chống gậy» cảm thấy mình thất bại. Làm sao tạo ra một vụ chấn động được như ý muốn ? Anh bóp trán suy nghĩ.

Người Ấn Độ rất tôn trọng kẻ chết lo việc ma chay rất đàng hoàng họ tin rằng chết không phải là hết mà người chết sẽ theo luật luân hồi, đầu thai sang kiếp khác. Vậy, phải cử hành tang lễ cho đúng phép thì người chết mới dễ dàng đầu thai.

«Người chống gậy» nghĩ rằng nên đặt ra một thứ thuế đánh vào các đám ma, nhất định sẽ làm cho dân chúng công phẫn và từ sự công phẫn đó,họ sẽ nổi lên,làm loạn.

Anh ra lệnh là từ đây, nhà nào có người chết phải đóng 5 đồng tiền vàng mới được đem chôn.

Dân chúng cằn rằng đóng thứ thuế quái gở này nhưng ai cũng căm giận, công phẫn và xem chừng sự bất bình của họ tăng gia mãnh liệt, không như mấy lần trước.

oOo

Trong lúc đó, tại triều đình bọn nịnh thần vẫn tìm cách che mắt, bịt tai đức Vua.

Một mệnh phụ phu nhân tâu :

— Tâu Hoàng đế, dưới sự trị vì của người muôn dân đang sống trong ấm no, hạnh phúc. Nam, phụ, lão, ấu từ thành thị đến thôn quê đều thầm cảm đức độ của người và cầu cho Người sống lâu trăm tuổi...

Nhà Vua sung sướng lắm. Ông nói :

— Ta rất hân hoan khi biết dân chúng sống trong ấm no, hạnh phúc. Ta chỉ tiếc rằng chưa lúc nào được chứng kiến tận mắt cuộc sống vui tươi, no ấm của họ...

Ông suy nghĩ một lúc rồi nói :

— Mỗi lần ta ra ngoài thành, bao giờ cũng có xa giá tiền hô hậu ủng, quân lính đầy đường nên không tiếp xúc được với dân. Ta phải làm một cuộc vi hành mới được. Ta sẽ đi một mình, vào các khu lao động, nơi dân nghèo cư trú.Lính gác phải ở thật xa ta. Ta muốn gặp gỡ dân chúng, chuyện trò với họ, tìm hiểu cuộc sống của họ, điều tra xem họ nghĩ thế nào về ta.

Bọn cận thần nghe thế thì hết sức lo lắng nhưng chúng không dám ngăn cản đức Vua vì đức Vua đã muốn thì khó có ai khiến cho ông đổi ý.

oOo

Vào một đêm không trăng nhưng trời đầy sao, nhà Vua mở cuộc vi hành, Vua đi trước, bọn hộ vệ đi sau một quãng khá xa,.

Lúc khởi đầu, nhà Vua không gặp điều gì bất như ý nhưng khi ông đi đến gần một chòi tranh thuộc khu lao động thì ông nghe từ trong chòi, tiếng than văn vẳng ra. Tiếng than xé ruột, đau đớn, sầu thảm vô cùng.

Ông đến gần và nhòm vào, qua kẽ vách. Một cảnh tượng thương tâm diễn ra trước mắt ông. Một bà mẹ đang vật vã bên xác chết của đứa con, chung quanh là một số bà con, ai cũng ngậm ngùi rơi lệ. Nhà Vua nghe thiếu phụ gào lên :

— Con ơi, con bỏ mẹ mà đi, từ đây mẹ biết trông cậy vào ai ? Mẹ có tội tình gì mà trời bắt mẹ phải xa con, con phải lìa mẹ và giờ đây mẹ biết lấy gì nộp thuế để được chôn cất con cho thỏa vong linh...

Khóc lóc một hồi, người mẹ lại than tiếp :

— Mẹ đã bán đi một cây vải dùng may áo cho mẹ để mua cho con một cỗ quan tài, Chỉ còn lại 2 đồng thì đó là tiền thuê phu đám ma đưa con ra nghĩa địa. Nhưng còn 5 đồng vàng đóng thế cho «Người Chống gậy» thì mẹ lấy đâu ra oán hận đức Vua cùng chính phủ.

Thiếu phụ lại nói tiếp :

— Tôi có bởi ông giáo già là người đã sống lâu qua các triều đại. Ông nói là chưa bao giờ ông chứng kiến một chế độ thối nát như chế độ này. Chưa lúc nào người ta đánh thuế người chết, bắt một bà mẹ nghèo khổ không được chôn con nếu không xùy ra đủ 5 đồng tiền vàng cho nhà nước. Tôi oán ghét, tôi thâm thù cái tên chống gậy cùng bọn bộ trưởng tham nhũng, cả đức Vua tàn ác ngồi trên cao đó nữa...

Đức Vua không dám nghe thêm. Ông ra lệnh chấm dứt cuộc vi hành. Ông thắc mắc không hiểu «Người chống gậy» là ai ? Tại sao lại có thứ thuế đánh vào người chết ? Ông trở về Cung và ra lệnh cho lính gác triệu người thiếu phụ khốn khổ kia đến cho ông hỏi việc . Những điều chứng kiến trong đêm vi hành làm đức Vua ngạc nhiên vừa buồn rầu vô hạn.

oOo

Thiếu phụ thấy lính vào nhà mình thì vô cùng hoảng hốt. Nghe nói vua đòi, bà ta khóc thét lên :

— Tôi đau khổ như thế này chưa đủ sao, còn chuyện bất hạnh gì nữa đây ? Chắc rằng đây lại là một đòn phép của lão chống gậy. Trời đất, có lẽ lão tưởng tôi chưa đủ chết vì đau khổ hay sao đây.

Trên đường đến cung Vua, thiếu phụ không ngớt khóc than và kêu ca ầm ĩ.

Lính gác để bà một mình trong Hoàng cung để đức Vua thăm hỏi. Thiếu phụ run bắn người lên và không ngớt khóc than.

Đức Vua hiện ra. Thiếu phụ vội vàng phủ phục. Vua đỡ bà ta dậy và nói cho bà ta yên lòng :

— Bà đừng sợ, hãy lau nước mắt đi. Không có ai làm hại bà đâu. Đức Vua là bậc phụ mẫu của dân. Bổn phận của Vua là phải săn sóc,giúp đỡ dân như cha mẹ săn sóc con cái. Tôi đã thông cảm nỗi bất hạnh lớn lao của bà nên muốn làm nhẹ bớt phần nào nỗi đau khổ đó. Tôi muốn giúp bà làm đám tang cho con trai bà thật đàng hoàng. Đây tôi biếu bà một số tiền gọi là giúp đỡ bà trong cơn túng thiếu.

Thiếu phụ bàng hoàng như vừa qua một cơn mơ. Bà lau nước mắt và thu hết can đảm, nhìn lên đức Vua. Bà thấy đối diện với mình có một gương mặt hiền hậu, nhân từ. Không có gì là tàn bạo, hung ác như lâu nay bà vẫn tưởng.

Đức Vua nói tiếp :

— Bây giờ hẳn bà không còn sợ hãi Vua nữa chứ gì. Từ đây về sau, tôi sẽ lo lắng cho bà,bà cứ yên tâm. Hãy tin nơi tôi. Tôi yêu cầu bà một việc là hãy nói thật mọi chuyện cho tôi rõ. Vua thì phải hiểu dân. Hôm qua, tôi biết và công phẫn kêu ca về sự nhũng lạm của một số quan lại, viên chức chính quyền.Tại sao có thứ thuế quái gở đánh vào người chết ? «Người chống gậy» là ai ?

Nhờ yên tâm, thiếu phụ kể hết sự thực cho nhà Vua nghe.Càng nghe, vua càng ngạc nhiên. Khi thiếu phụ nói hết ông hỏi :

— Dân chúng còn điều gì ta thán nữa chăng ?

Thiếu phụ kể hết mọi chuyện bất công tham nhũng, đàn áp mà nạn nhân là lớp dân đen nghèo khổ, thấp cổ, bé miệng.

Nhà vua hứa là sẽ ra lệnh chấm dứt những chuyện đó và sai lính đưa thiếu phụ trở về.

oOo

Lệnh truyền đi khắp thủ đô và các nơi trong toàn quốc rằng : từ đây đức Vua sẽ đích thân đứng ra xét xử mọi đơn khiếu nại của dân chúng. Chế độ sẽ cải cách cho hợp lòng dân. Mọi viên chức tham nhũng, hối lộ sẽ bị nghiêm trị. Ai lơ là

(Xem tiếp trang 48)

CÁC KIỀU XUỐNG ĐƯỜNG

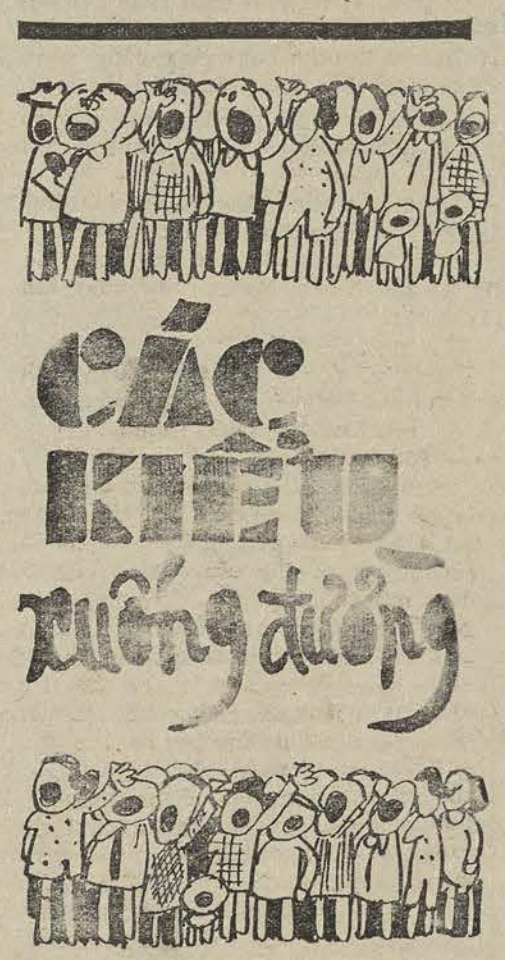

● KIỀU PHONG

HEO là loài vật ham ăn, ở dơ mà lại thích nhàn. Hình ảnh nó có thể dùng làm dấu hiệu riêng cho nhiều cơ sở của nước ta. Mặc dầu như thế hơi bất lợi cho uy tín loài heo vì heo ăn no rồi thì cũng chịu khó đẻ, nghĩa là có sản xuất.

Heo nhàn, nhưng năm heo thì lắm chuyện vất vả quá. Cuối năm nhìn lại, thấy nó lắm chuyện hơn anh chó.

Thế mới biết quả thực «thời thế đã tạo anh hùng». Heo nào chẳng là heo, nhưng nếu nó dính tới một niên có ba cái chuyện bầu cử, nó biến ngay thành một con heo quá tệ, tạo nhiều xui xẻo.

Xui xẻo nặng nhất là hàng ngũ anh chị em hay xuống đường, hội thảo biểu tình.

Năm nay, quân ta có cố gắng nhiều mà thực tình kết quả không mấy khá.

Nguyên do đầu tiên có lẽ là tại một số người làm nhàm chán việc xuống đường vì tính cách quá chuyên nghiệp trong hành vi của họ.

Một cuộc xuống đường thứ thiệt thường lôi cuốn mọi người, tạo căm phẫn, biến đám đông thành một sức mạnh (hơi điên cuồng một chút). Nhưng cuộc xuống đường sẽ hóa ra quen thuộc, tức cười nếu nó có mác ni sư Huỳnh Liên, quí bà đòi quyền sống.

Từ cái danh xưng phong trào này đã có vẻ không ổn. Đang sống mà lại huỳnh huỵch chạy đi đòi quyền sống. Đời không được quân ta cũng vẫn sống như thường, lại sống rất hùng ! Thoạt đầu người dân không có lý do gì để cười các bà. Đời sống khó khăn, nay có người « ăn cơm nhà vác ngà voi » xuống đường đòi vung vít giùm ta là quí lắm. May ra các bà lại đòi được thứ gì thật cho dân thì còn quí hơn. Nếu không các bà cứ xa xả chửi chính phủ cũng tốt cho bà con ké một tí xả xúp bắp.

Nhưng rồi các bà cứ chống lia lịa xuống đường đều đều, chống đối đủ thứ. Chống vụ này chưa xong các bà lại xoay ra chống vụ kia. Nhà nước dù bê bối, chẳng ra làm sao cũng không thể cung cấp kịp dữ kiện cho các bà chống.

Chống một cách hoang phí, bừa bãi, như vậy một hồi thì các bà bắt đầu bí đề tài. Bí đến nỗi các bà xoay ra bênh vực ông Đạo Dừa, đòi cho ông được ứng cử chức Đại Tổng Thống. Thế là hỏng, thế là các bà khuân nguyên con tất cả những lầm cầm, ngộ nghĩnh chuyện của ông Đạo Dừa về làm chính nghĩa cho mình. Đồng bào nản quá, tưởng như chuyện xuống đường đã hóa ra một trò chơi để những người rảnh thì giờ đùa rỡn cho tiêu cơm. Cũng đáng thắc mắc lắm chứ, sao các bà rảnh rang thế nhỉ, một tháng xuống đường mấy chục phát. Dân quèn mà lêu bêu thế thì bị mất sở làm, thất nghiệp ngay.

Sát mùa bầu cử, hàng ngũ đòi quyền sống lại gặp nhiều tai họa.

Loại tai họa này khiến người trong cuộc khổ tâm nhưng người ngoài cuộc nhìn vô được một trận cười bể bụng (kiểu như ta xem phim của Charlie chaplin, nhân vật đau khổ khóc thấy mẹ, nhưng khán giả cứ lấy làm buồn cười).

Tai họa xảy đến với Bà Ngô bá Thành dù sao cũng còn có vẻ nghiêm chỉnh. Bà co kéo một ông tòa, rồi bị nhốt. Kể ra thì hơi hùng dũng.

Ni sư Huỳnh Liên gian nan hết sức vì vụ đuổi chùa. Trời đã sinh ni sư lại sinh thêm sư cụ Nguyên Pháp. Sư cụ này chả có cách mạng, chính trị mẹ gì hết, thấy nhà chùa bị phong trào dùng làm chỗ treo biểu ngữ, sư cụ bèn đòi lại. Cần chửi, sư cụ chửi, cần đánh sư cụ cũng đánh.

Suốt thời gian khổ sở vì mảnh đất cắm dùi, ni sư Huỳnh Liên dẹp phong trào đòi quyền sống qua một bên, lo kế hoạch chống lại sư cụ Nguyên Pháp. Báo chí tỉnh thoảng lại làm một ký sự chiến trường, mô tả trận đánh giữa sư ông sư bà với một giọng văn muôn phần hoan hỉ. Phe sư bà gồm nhiều nữ tướng khá quen trận mạc, phe sư ông được tăng cường vài chiến sĩ Cầu Muối, nên đôi bên đụng độ có dư trăm hiệp mà bất phân thắng phụ.

Có lần đôi bên xung trận gõ phèng la inh ỏi, phe sư ông dùng cả micro để chửi nhau, nên một vùng rộng khoảng một dặm vuông quanh chùa đều mất ngủ. Những gia đình có may mắn ở gần chiến địa nhà chùa thì chẳng còn làm ăn gì được. Cả ngày họ kéo nhau đi coi sư ông, sư bà choảng nhau.

Không biết vô tình hay cố ý, sư cụ Nguyên Pháp đã giúp nhà nước được một chuyện lớn. Còn cách nào làm hại phong trào đòi quyền sống hơn là lố bịch hóa các lãnh tụ của họ ?

Từ ngày đó, ni sư Huỳnh Liên, các bà đòi quyền sống tượng trưng cho một cái gì thiếu nghiêm chỉnh.

Phong trào cũng không chịu nghỉ ngơi để tìm lại sự nghiêm trang cần thiết, không tìm mục tiêu xứng đáng để xuống đường 1 phát cho ra hồn. Họ nhảy chồm chồm vào tất cả mọi chuyện, chỗ nào tranh đấu là có mặt họ. Cái thiện chí ấy rút cục lại làm hại cho những cuộc tranh đấu khác.

Một vị lãnh tụ tiếp tân, đả kích «độc diễn», chửi bới nhà nước. Đồng bào hởi lòng, hởi dạ, hết sức ngưỡng mộ, bỗng nhìn danh sách tân khách thấy có quí bà đòi quyền sống, lập tức nản chí ngay và lấy làm tiếc rằng nhà lãnh tụ kia đã không chọn lựa kỹ bạn đồng minh. Một số đồng bào gặp chuyện đau thương oan ức, kéo nhau tới Quốc hội ăn vạ, ai nấy đang xúc cảm thì các bà đòi quyền sống kéo tới, làm toáng lên. Cảnh sát quen mặt thuộc sách vở của các bà quá, vội tung ra một loạt lựu đạn cay. Rút cục, cuộc đấu tranh không mấy thắng lợi, còn nhà nước được thêm cái tiếng ác.

Hàng ngũ sinh viên đấu tranh, nghiêm chỉnh và xuất sắc hơn phụ nữ đòi quyền sống. Nhưng giới trẻ trưng ra nhiều mục tiêu quá. Mục tiêu nổi bật nhất là chống lại quân sự học đường.

Như thế dù có chính nghĩa, sinh viên không lôi kéo nổi quần chúng. Nghe anh em chê bai quân sự học đường, bảo là nó phi lý, độc tài, quân phiệt đồng bào cũng xúc động. Nhưng vì thế mà rủ đồng bào xuống đường chạy sau lưng anh em thì hơi khó. Nếu cần thương xót người khổ sở vì chuyện quân sự, đồng bào có nhiều người để thương xót hơn là các sinh viên mỗi năm tập ắc ê ít ngày.

Ngoài ra, sinh viên còn chia phe để choảng nhau. Trong một tình trạng như thế dù anh em có tận tình chửi bới, chống đối độc diễn với tất cả hào khí của tuổi trẻ, cái sự chống đối ấy vẫn chưa đủ sức kéo đông đảo đồng bào ra khỏi nhà.

Chùa Ấn Quang, một nơi chống đối mạnh mẽ xuất sắc nhất, cũng lại có những vấn đề riêng. Mọi phong trào đấu tranh đều được chùa yểm trợ, giúp đỡ. Những người gặp nạn vì chống chính quyền chạy tới chùa thường được tá túc. Nhưng cũng có lúc sinh viên, phế binh chống đối rất dữ mà các nhà tu lại chỉ ngồi uống trà. Cũng có lúc các dân biểu, Nghị sĩ gà của Chùa tổ chức biểu tình mà chính Chùa lại phủ nhận ngay.

Các phong trào đối lập hoạt động lẻ tẻ và cô đơn. Bà Kiều mộng Thu có hăng say cầm biểu ngữ chạy trước Hạ Viện thì đằng sau bà cũng chỉ lèo tèo có ít dân biểu nghị sĩ Hoa Sen, không đủ sức giúp bà thoát những cú dùi cui.

Sinh viên xuống đường hao hụt lực lượng dần vì quân số không tăng mà chỉ giảm.

Còn các bà đòi quyền sống thì trình diện toàn đào cũ, quanh đi quẩn lại vẫn chỉ có mấy bà.

Trước ngày bầu Tổng Thống, hàng ngũ đối lập còn dọa sẽ chơi dài dài. Ông Thiệu tuyên thệ nhậm chức rồi, những cuộc xuống đường bỗng trở nên hoàn toàn khan hiếm.

Cuộc cách mạng kinh tế mùa thu ra đời tấn công trực tiếp vào cái dạ dầy của mọi giới đồng bào mà cũng không tạo nổi một cuộc biểu tình !

Anh em đã tuyệt vọng hay quá mệt mỏi?

oOo

Có người suy luận rằng : Đa số thầm lặng đã thầm lặng quá, làm hỏng đại cuộc.

Để có thể tham dự những cuộc xuống đường thật dễ dàng người ta phải thật no hoặc thật đói.

No quá thì như một số người Mỹ, cóc biết làm gì, sinh ra nói chuyện đấu tranh, lý tưởng. Họ có đủ lương thực để xuống đường dài dài.

Họ có ngày giờ rảnh rang để theo đuổi cách mạng. Việc xuống đường hóa ra một trò chơi quyến rủ kẻ nhàn cư. Thế nên mới có những anh chị Mỹ, nhân dịp xuống đường, làm một màn cởi truồng ngoài công lộ, tắm táp, làm tình. Họ khoác cho những việc đáng lẽ phải làm ở giường ngủ một cái áo đấu tranh, yêu chuộng hòa bình v...v...

Đói quá, người ta cũng dễ xuống đường. Càng đói càng liều mạng, càng phải gia nhập đám đông hò hét đòi quyền sống, thứ thiệt.

Đa số thầm lặng của nước ta cũng túng đói. Nhưng chỉ có một số đói gần chết. Chỗ còn lại chúi đầu vào công việc, tận tình bảo vệ miếng cơm, manh áo. Lúc nào, họ cũng tự nhủ : mình cố gắng hơn một chút thì đủ sống. Suốt tháng, suốt năm họ luôn luôn «cố gắng hơn». Họ sợ rằng ngừng lại thì nguy ngay.

Bị sự túng đói đe dọa thường xuyên, họ như bị treo lơ lửng, buông ra thì chết. Cơn phẫn nộ về chuyện độc diễn, độc tài có đấy nhưng còn xa hơn cơn lo miếng ăn một chút.

oOo

Thực ra, nếu người dân chỉ vì mắc nghẽn trong cái thòng lọng sinh kế mà không biểu tình chống đối nhà nước thì nhà nước chớ vội mừng.

Khi họ không còn tin rằng sự «cố gắng hơn nữa» đem lại cho họ sự sống, khi chẳng còn tìm được dịp nào để «cố gắng hơn nữa», dân chúng lập tức xuống đường.

Người dân không tụ họp thành đám đông trương biểu ngữ, hô khẩu hiệu, hoan hô đả đảo om xòm. Họ cũng không tạo dịp cho cảnh sát tung lựu đạn cay, múa dùi cui.

Họ xuống đường theo lối riêng tùy theo phương tiện và bản tính của mỗi cá nhân.

Ông công chức bỏ sở, xuống đường chạy xe ôm như điên, Ông cảnh sát, ông quân cảnh xuống đường chặn những kẻ khả nghi, giữ giấy tờ của họ đòi tiền chuộc. Đó là những hình thức xuống đường hiền lành.

Có những kẻ đào ngũ xách dao, súng đi ăn cướp, có những quân nhân vô kỷ luật tham dự những vụ trộm vĩ đại, những việc cướp của giết người hay bảo trợ cho việc buôn lậu ở biên giới. Chính bộ Quốc phòng cũng xác nhận chuyện đó và đang tìm biện pháp ngăn chặn.

Cái lối xuống đường ấy đòi hỏi người ta phải liều lĩnh, quyết liệt không thua bất cứ một chuyên viên xuống đường nào. Hơn thế nữa, vì nó phân tán mỏng nên việc đàn áp rất khó. Hậu quả của những cuộc xuống đường ấy cũng rất ghê gớm.

Một đám biểu tình có thể chửi rủa nhà nước bằng những lời rõ toàn tệ, bôi lọ nhà nước đủ điều.

Nhưng có lời kể xấu nhà nước nào bằng việc một ông giáo không đủ sống phải ra xa lộ ăn cướp, một toán lính công xa đi ăn trộm, một ông cảnh sát gác đường chỉ lo việc tống tiền.

Nó không cần là lời lẽ chê bai sự mục rữa của xã hội, nó chính là sự mục rữa. Nó không là những giòng chữ trên biểu ngữ mà là sự thật được ghi lại trên biểu ngữ.

Ở nước ta hiện nay, loại xuống đường vừa kể lúc nào cũng có.

KIỀU PHONG

CUNG CHÚC TÂN XUÂN
ĐẠT LONG
101, Trần hưng Đạo — Saigon
Bán phụ tùng xe hơi
Citroen — Renault
Tel : 20.401

CUNG CHÚC TÂN XUÂN
NGUYỄN NGHIÊM
Bán phụ tùng xe hơi
Perkins—Thames—Austin
International—Ford
số 183 Trần hưng Đạo — Saigon

CUNG CHÚC TÂN XUÂN
HÒA LỢI
21, Phó đức Chính — Saigon
Bán phụ tùng xe hơi chạy dầu cặn
Desoto—Dodge—Fargo
Diesel—International—Ford
Tel : 20.960

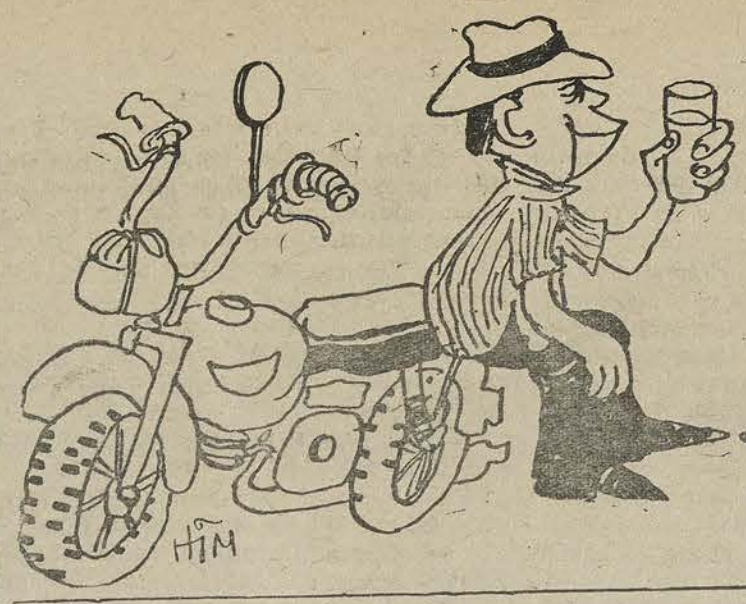

HẬN TÍN tân thời

● CAO BỒI GIÀ

NHỜI NGƯỜI VIẾT: Hàn Tín, người đất Hoài Âm, thủa hàn vi vì cờ chưa tới tay nên thường ăn bám vào kẻ khác. Có lần phải xin cơm của người đàn bà thợ giặt cầm hơi. Một hôm, tại chợ Hoài Âm, gã bán thịt nọ thấy Tín đeo gươm đã bĩu môi mà rằng :

— «Mày lớn con, khoái đeo gươm nhưng nhát như thỏ. Có giỏi thử đâm chết tao coi. Nếu không dám hãy chui qua khố tao mà đi».

Suy nghĩ giây lát, Tín lẳng lặng cúi mình luồn người dưới đũng quần tên bán thịt. Cả chợ cười ồ cho là Tín hèn. Về sau phò nhà Hán dựng gây công nghiệp nhưng cuối cùng cũng bị chu di ba họ.

Khi bình về Tín. Thái Sử Công tức Tư Mã Thiên nói :

— «Tôi đi Hoài Âm, được người Sở tại kể cho nghe thủa thiếu thời Tín đã có chí khác người. Mẹ chết, vì quá nghèo không chôn nổi vậy mà cố xoay xở bằng được một nơi cao rộng làm mộ phần, chung quanh có thể đủ chỗ dựng được cả muôn nóc nhà. Tôi đến xem ngôi mộ thì đúng như thế. Nếu Tín học đạo khiêm nhường, chẳng khoe công lao, chẳng hợm tài năng thì công nghiệp của Tín đối với nhà Hán có cơ sánh với Thiệu Công Thái của nhà Chu ra đời được hưởng phần huyết thực. Vì không ra công học đạo khiêm cung, đại thế trong thiên hạ đã ổn định rồi mà còn mưu đồ phản loạn thì người ta chu di tam tộc chẳng là đáng ư ? »

Nhân buổi đầu Xuân con Chuột, ta viết chuyện Tân Hàn Tín để cùng mua vui trong 3 ngày Tết, thứ đến nhìn những Hàn Tín thời trang đang vì một mẩu hư danh mà phải đoạn đành cho «tình tận, nghĩa tuyệt».

oOo

Gã đi. Đi thật. Tiếng xe rú ở ngoài hiên toát ra âm thanh cuồng nộ, phẫn uất. Trên chiếc Honda 49 phân phối chưa mang bảng số của sở Hồ Bôn kinh đô, gã nhắm hướng Chợ Nhớn trực chỉ. Gã nhất định đêm nay không về nhà, bỏ mặc «khối tình con» ôm gối đợi chờ.

Gã phóng xe tới một quán cóc gần Phú Lâm nhậu mực khô và ba xi đế. Gã phải say khướt cò bợ đêm nay để quên. Ôi ! cả đời tỉnh mình y say. Y nhậu đế cũng là chuyện (lạ) vì thường ngày chỉ uống xá xị con Cọp không thôi mà còn sặc, huống hồ ngả đế.

Gã đánh đổ mấy cút không rõ nữa. Nhìn vào đâu cũng chỉ thấy đất trời quay long lóc.

— «Sắp tới giờ giới nghiêm rồi, thầy !»

Bà hàng đã dọn đồ nghề vào đôi quang gánh từ lúc nào, giờ lên tiếng giục gã. Hắn lè nhè giở giọng bài bây :

— «Giới nghiêm thì mặc giới nghiêm. Tiền ta ta nhậu, hà cớ bà đuổi» ?

Nói thế nhưng y vẫn ngả nghiêng đứng dậy móc hầu bao nhét một nắm tiền vào tay bà hàng già nua. Chẳng thèm lấy lại bạc thối. Gã khật khưỡng lên xe phóng như bay. Ánh sáng đèn vàng loang loáng chém trong đêm đen. Y như tiền đồ gã.

Gió lạnh cuối năm, ảnh hưởng của những con bão rớt ngoài thềm lục địa, khiến gã hơi tỉnh. Chợt hắn thấy nhớ nhà. Nhớ đến vô cùng. Bằng hữu hắn giờ này chắc đã ngủ yên. Mình gã còn lang thang ở ngoại ô với thành sầu chất ngất.

Thoảng nghĩ giờ này còn quán trọ nào mở cửa. Tặc lưỡi rất bất cần đời, gã bớt tay ga cho xe chạy chầm chậm kiếm 1 quán cóc bỏ không ngủ đỡ. Nếu cứ cái điệu lang thang này tất không tránh khỏi ngủ với rệp, muỗi trong phòng vãng lai của sở Hồ Bôn.

Đây rồi, chiếc quán cóc kế trạm xăng Phú Lâm tứ bề trống rỗng. Gã không thèm để ý. Trả số, Bớt ga rồi phăng vào quán. Khóa xe xong đâu đó, gã lôi chiếc áo mưa nhà binh trải xuống đất, nằm gối đầu lên viên gạch.

Những tưởng nhờ men ba xi đế gã ngủ quay đơ song trằn trọc mãi không thôi. Soi điếu thuốc đỏ xọng lên mặt đồng hồ tay, gã lầm bầm :

— «Hừ ! nửa đêm giờ Tý canh ba».

Hút tới điếu thuốc thứ bao nhiêu, gã không nhớ nữa. Mắt cay xè. Miệng đắng chát. Chưa bao giờ gã buồn bằng lúc này, kể cả hơn 10 năm đánh giặc.

Thốt nhiên hắn nhớ những thằng bạn còn sống cũng như đã chết của đời lính. Gã nhớ những trận đánh kinh hồn tại các địa danh hiện trở thành quen thuộc trong kinh sử.

Gã ngủ lúc nào chẳng hay. Hắn có thói quen kỳ quái là dù mất ngủ thế nào chăng nữa, cứ nghĩ tới hơn 10 năm tuổi trẻ thần tiên được nướng chín trong binh đội là y như được uống một liều an thần cực mạnh. Nhờ đó giấc ngủ tới rất nhẹ nhàng.

Chợp mắt khá lâu, thốt nhiên y giật mình tỉnh dậy vì những tiếng động kỳ lạ. Hắn lắng tai nghe. Định thần. Dường như có thanh âm kim khí chạm nhau. Như đánh gươm. Rồi tiếng ca nổi lên. Gã chợt rùng mình. Gai ốc mọc. Sống lưng lạnh toát như có ai cầm lưỡi dao bào sắc như nước kề vào cần cổ khía mạnh.

Tiếng ca văng vẳng vọng tới như quỷ gọi hồn. Gã cắn môi. Rõ ràng tỉnh chứ không mê.

Tiếng ca và tiếng kim khí chạm nhau mỗi lúc một gần. Dường như đang đi lần về phía gã ngủ đậu. Muốn vùng dậy nhưng tay chân tê liệt. Trời đêm cuối năm lạnh thế mà mồ hôi vã ra như tắm. Gã sợ? Đúng ! Trước đây, khi còn cầm binh, từng ôm xác bạn ngủ suốt đêm khi chiến trường còn nồng mùi thuốc súng sao gã không sợ? Có lẽ vì tiếng ca. Tiếng ca ma quái mỗi lúc một gần, độc điệu; giọng đàn ông trung niên thì phải. Ca rằng :

Tráng sĩ thanh gươm ấp mộng đời
Công hầu khanh tướng chỉ trò chơi
Gươm thiêng nhuộm máu say men rượu
Hồ hải tung hoành tít dặm khơi
Ai người tri kỷ
Nâng chén đầy vơi
Cuộc cờ sẩy máy buông lơi
Ăn năn thì đã muộn rồi còn chi ?

Gã lầm bầm :

— «Bài ca nghe quen lắm. Để nhớ coi. À lời ca của Hạng Trang trong bữa tiệc Hồng Môn.»

Đột nhiên giọng ca cất tiếp :

Hùm đã về non
Đất trời thênh thênh
Trường giang sóng vỗ rập rềnh
Màn mây đỏ rực ác lên chói ngời.

Khi tiếng «ngời» vừa dứt thì bên hông quán cóc một bóng người đang ôm thanh kiếm đứng nhìn gã lom lom từ lúc nào. Sợ. Gã sợ thật. Sợ không chối cãi. Sợ muốn mê đi. Nhưng liều, gã nuốt một cục nước bọt lấy giọng, hỏi :

— «Người là ai sao đang đêm phá giấc ngủ của ta ? Đang giờ giới nghiêm mà vác vũ khí lang thang không sợ bị bắt sao ?»

Người lạ mặt không nói. Nhìn gã đăm đăm. Ánh sao đêm hắt hối không đủ sáng để gã thấy rõ mặt khách, song cũng nhận được vóc dáng thấp, vai ngang lớn, nom thô. Gã bực, xẳng giọng :

— «Sao ta hỏi người không đáp ? Chẳng lẽ...»

Ý gã định nói «Chẳng lẽ người câm sao» song e không chỉnh nên hãm được.

Gã tiếp :

— «Ta cũng chỉ là kẻ ở đậu. Nếu người thấy tiện hãy vào đây hút cùng ta điếu thuốc cho ấm lòng. Chẳng nên lang thang giờ này dễ bị ngộ nhận là kẻ không lương thiện.»

Khách chẳng nói chẳng rằng, lầm lũi bước vào, ngồi phệt xuống đất. Thanh kiếm chạm vào ống «bô» xe honda nghe cái choảng.

Gã rút thuốc mời khách. Vẫn im lặng, rút một điếu. Gã bật lửa mồi. Xuýt nữa gã quăng máy lửa xuống đất bỏ chạy vì dưới ánh lửa chập chờn, gã thấy mặt khách nửa trắng, nửa vàng, lạnh lẽo như vừa từ âm ty lên.

Tay gã run. Vất vả lắm mới mồi được thuốc cho khách. Gã sợ tưởng muốn mê đi. Thốt nhiên khách cất giọng, tiếng nói nặng nhưng ấm :

— «Các hạ sợ lắm phải không ? Ta là quỷ đây !»

Tự nhiên gã hết sợ. Là quỷ mà tự nhận quỷ tức không phải quỷ. Thản nhiên gã đáp :

— «Tại hạ đang mong gặp quỷ đây. Chơi với người mãi chán lắm rồi».

Không ngờ gã trả lời như vậy, khách cười sảng khoái :

— «Hay lắm. Các hạ là người đầu tiên ta gặp đã nói câu này. Nghe vui tai vô cùng. Ta là quỷ thật vì cuộc đời ta sống cách hiện tại cả mấy ngàn năm. Nơi ta ở cách đây ngàn vạn dặm ».

Cho rằng mình gặp một gã nếu chẳng điên khùng thì cũng dở hơi, hắn nói :

— «Hừ, các hạ nói nghe sao vu khoát lắm vậy ? Người bảo sống cách ta cả ngàn dặm, hàng chục thế kỷ, sao giữa đêm khuya khoắt nhường này lại lang thang ở đây vỗ kiếm mà ca ? À, mà tại hạ hơi lạ ở chỗ bài ca trước phải chăng của người Hạng Trang trong đời Hán Sở tranh hùng hát trước bữa tiệc Hồng Môn ? Còn bài sau của người Hàn Tín hát khi tiệc tàn, lúc Bái Công vừa thoát khỏi âm mưu hãm hại của Phạm Tăng ?

— Tuyệt ! Tuyệt hảo ! người đáng là tri kỷ của ta.

— Ô hay, sao ta hỏi các hạ chẳng đáp mà lại vỗ đùi ra chiều khoái trá vậy ?

Chẳng trả lời câu hỏi, chẳng bận tâm đến việc gã quặu, khách nói giọng thân mật :

— «Này, đã biết xuất xứ hai bài ca, vậy có biết ta là ai chăng ?

— Các hạ là ai, tên tuổi chi biết để làm gì ? Bây giờ ta cắc cớ hỏi lại người rằng ta là ai ?

Như chẳng thèm để ý đến câu hỏi ngang chướng của gã, khách thủng thẳng mà rằng :

— «Ta chính là kẻ đã hát bài ca sau khi tiệc Hồng Môn vừa tàn.

Xuýt nữa gã nhảy phốc lên vì kinh ngạc. Gã ghé sát vào mặt khách hỏi dồn :

— «Hả, các hạ là Hàn Tín ? Là Hàn Nguyên Nhung ?

Khách chậm rãi :

— «Hãy gượm, đi đâu mà vội ? Ta đã nói ta là quỷ, ta là kẻ sống cách các hạ cả ngàn năm trước. Ta chính là Hàn Tín. Xin cảm ơn đã gọi tước vị Nguyên Nhung, song đó chỉ là danh vọng phù du. Cứ gọi là Hàn Tín cho thân.

Thốt nhiên giọng Hàn Tín trở nên xa xôi :

— «Đúng. ta là Hàn Tín, từng làm Trương Lương hoảng sợ phải cúi đầu dâng Nguyên Nhung kiếm tại Bành Thành. Từng rải đậu thành binh. Từng giúp Hán Vương đoạt thu thiên hạ. Mới ngày nào còn trên lưng ngựa, ta đánh Tề, diệt Triệu song chỉ một phút cuồng ngông đến nỗi bị Lã Hậu phân thây tại điện Trường Lạc, cung Vị Ương. Ta chết nhằm giờ linh nên hồn tụ mà chẳng tan. Sống rầy đây mai đó.»

Trong lúc Hàn Tín mơ về thủa tung hoành xa xưa, nhờ ánh trăng cuối tháng hắt hiu chiếu vào quán cóc, nhìn kỹ thấy y ngồi mà như không, phiêu phiêu tựa khói. Không còn sợ nữa, gã thân mật hỏi :

— «Phải chăng thanh gươm các hạ cầm trong tay là Nguyên Nhung kiếm ?»

Vung lên một chiêu, hơi lạnh tỏa ra trùm lòng quán, nói :

— « Đúng, nó theo ta từ ngày bỏ chức chấp kích lang.»

— «Tại sao đêm nay các hạ lang thang tới nước tôi ? Hẳn sắp có điềm gì ?

— «Như đã nói, ta phiêu diêu vô định. Nay đây mai đó. Mới hồi sáng ta dừng gót ở Thăng Long. Chu choa. Cuối năm ở đó lành vô cùng. Ta bèn qua bờ sông Ấn Hà sưởi ấm. Tại đây đang trong thời gian binh biến hay sao đó mà người vắng ngắt. Ta bỏ qua Đông Kinh uống mấy chục hũ Saké. Buồn tình ghé Sài Côn của các hạ. Ta dừng gót ở đây vào dịp cuối năm này cũng có mục đích. Số là cách đây chưa lâu, có kẻ vũ phu nước các hạ lấy ta tự ví. Muốn biết y là ai, may thay gặp các hạ. Âu cũng là duyên bèo bọt.

Cả hai lặng thinh. Nhìn nhau. Chập sau gã nhìn Hàn Tín nói :

— «Trời sắp sáng rồi. Mời người leo lên honda để tại hạ chở vô Chợ Nhớn kiếm cái gì ăn cho chắc dạ. Mình còn nhiều thì giờ kia mà.»

Hàn Tín cười dễ dãi mà rằng :

— Đạ tạ lòng tốt của người song nên nhớ ta là quỷ thì làm sao rong chơi ? Thôi thế này, ta hẹn tối nay, cũng khoảng giờ Tý, chúng ta lại hàn huyên tâm sự với điều kiện phải kể cho tại hạ nghe cuộc đời gã thất phu dám lấy ta ra ví. Nếu mang theo ít rượu càng tốt, Chuyện chúng mình càng nồng càng ấm. Thôi, ta đi đây.»

Chữ «đây» vừa dứt, Hàn Tín như con trốt hút ra ngoài quán cóc băng vào sương sớm. Còn lại mình gã, chợt thấy buồn. Cuốn áo mưa nhét vào túi xe, đạp máy trở về nhà.

oOo

— «Có thật các hạ muốn nghe về gã thất phu ưa chuyện ví von ?»

— «Ô hay, ta đã nói hôm qua Đó là lý do tại hạ ngừng chân ở quý quốc. Ta muốn biết xem y thuộc hạng nào mà dám cuồng ngông như thế.

Tợp một hớp đế. Nhón một viên lạc rang. Gã nhìn Hàn Tín lom lom :

— «Biết để biết hay còn cần chi nữa chăng ?

— «Không. Ta còn quyền uy gì nữa ! Biết để biết. Thế thôi.

Đáp rồi, Hàn Tín cúi đầu lắng nghe. Gã trầm giọng kể :

—Thủa sinh tiền của tiên đế nước tôi, gã thất phu nọ được kể là một trong những tay hưởng nhiều ân sủng nhất. Chả thế mà y từng được hoàng đệ coi như người trong nhà ? Nhất nhất chuyện gì cũng phải qua tay. Người đồng thời cho thế là nhục song tất cả đều lầm. Vì chính nhờ ở khoảng thời gian núp dưới bóng rợp của quyền uy mà y lên như diều gặp gió. Các thầy địa lý cho hay mả tứ đại của y táng ở hàm rồng mới được kể kẻ cho sang quyền quý. Trước ngày binh biến năm Mão, y oai danh một trấn, nắm trong tay toàn binh ròng, tướng mạnh, Nhờ đó, chiến thắng nhiều như lá tre. Mỗi lần giết giặc lập công, sĩ tốt chưa kịp được tuyên dương thì y đã sai hỏa bài quân báo tiệp về kinh phúc bẩm đó là nhờ hồng phúc của Vua và các đấng thiêng liêng xui khiến. Con đường lên thang bằng máu xương thuộc cấp y vẫn thản nhiên sử dụng Vua lấy làm đẹp dạ, thường nói với quần thần :

— «Y là người tài.»

Các hạ biết không, Thủa ấy được Vua khen như thế còn thống khoái hơn cả việc nghe tin tứ thân phụ mẫu phục hồn sống lại.

Tới chính biến Quý Mão, y mới thực sự thể hiện triết lý «tôi trung phải biết thờ nhiều Chúa» bằng cách cứ lững lờ bỏ mặc Vua và cố chủ đồ máu mắt chờ về cứu giá.

Qua những màn đổi thay của cuộc hí trường, bằng triết lý «trung thần bất sự nhất quân», y đã tự gài mình vào bất cứ khung cảnh nào thật phù hợp, thật khởi sắc.

Chả thế, một hồi với đương kim Hoàng đế đã dám khoe khoang tình thân như túc. Thân với Vương như thế ai nhìn vào chẳng thèm để trong 1 phút ngông nghênh đã dám ôm ngạo ý được kể người sang cho thơm ba họ.

Trước tiết Trung Thu dăm tuần nhật, có người ví von xã tắc như chiếc thuyền khẩm nhưng mục. Y chẳng chờ khiến đã phản ngôn mà rằng :

— «Không. Thuyền tuy khẩm nhưng tốt. Ai bảo mục là ác ý»

Từ đó, y càng lên cao. Nhân gian nước tôi có kẻ còn đầy liêm sỉ đã bĩu môi gán cho y mỹ danh «kẻ phản chúa» chỉ biết luồn lọt để vinh thân phì gia. Y vỗ bụng cảm khái :

— Thủa xưa, khi chí cả chưa về trong đôi tay của gã thư sinh mặt trắng, Hàn Tín còn phải xin cơm Phiếu Mẫu. Còn phải luồn trôn thằng bán thịt lỗ mãng. Ấy vậy về sau làm tới Nguyên Nhung được phong tước Hầu. Ngày nay ngu hạ có luồn lọt cũng không lấy làm điều xỉ nhục.

Từ đó y mang thêm mỹ danh «Hàn Tín tân thời». Vào lúc triều đình nước tôi tuyển người cộng sự. Y đã quên ngay những hành động ngày xưa từng làm thẹn cỏ cây, muông thú đối với tiền đế, đã lộng ngôn mà rằng :

— Khi nâng bát cơm chan máu và nước mắt, tôi nhớ các sĩ tốt đã cùng tôi chia ngọt xẻ bùi. Hãy chọn tôi để ủng hộ ngai vàng.

(xem tiếp trang 48)

TÚY HỒNG phỏng vấn TÚY HỒNG

● TÚY HỒNG

HỎI : Nè ! Muốn người ta gọi mình là bà, là chị, là cô hay là con mụ con mẹ gì đó ?

ĐÁP : Xin cả nước hãy gọi tôi bằng cô.

HỎI : Thưa cô, cô có dám nhận cô là nhà văn không ?

ĐÁP : Nhận mình là nhà văn để xì cái nghèo ra cho người ta khinh ấy à !

HỎI : Huế của cô và nhóm bạn xuất xứ từ Huế không bao giờ tin cô có thể trở nên nhà văn phải không ?

ĐÁP : Đúng. Hỏi câu nghe được.

HỎI : Có phải cô đẻ như điên, đẻ như mèo, đẻ như cút ?

ĐÁP : Đâu có, lai rai mỗi năm một đứa, mỗi năm dọn nhà một lần, mỗi năm mua một cái thớt chặt thịt bằm cá.

HỎI : Cô đẻ thiệt khéo, nhưng có phải vừa rồi cô đã không giữ lại được đứa con gái ?

ĐÁP : Nếu những con chó biết xài giấy vệ sinh thì tao mới trả lời mày câu hỏi này... Trời ơi ! đừng ai hỏi tôi câu này hết. Tôi đã quên rồi...Ông bà sướng hơn tôi, ông bà đẻ bao nhiêu, nuôi bấy nhiêu... Ông bà hãy vặn tắt cái họng lại, tôi thù ông bà nếu ông bà hỏi cháu đau gì ? Tại sao lại đưa cháu vào nhà thương Nhi đồng ? Ông bà muốn moi ra cái chuyện tôi được hai trăm ngàn đồng tiền thưởng của Tổng thống Thiệu tại sao không đưa con vào Hoàn Mỹ, vào Saint Paul và Grall mà lại để con chết ở bệnh viện Nhi đồng ? Ông bà ngu... chuyện con tôi chết, tôi đã quên rồi... Ông bà ngu...

HỎI : Vậy hai trăm ngàn đó để làm gì ?

ĐÁP : Nuôi chim cút có được không ?

HỎI : Tại sao lại dự thi giải văn chương của ông Thiệu ?

ĐÁP : Tôi cần hai trăm ngàn đồng trở lên. Nếu giải văn chương của Tổng Thống Thiệu chỉ có một trăm ngàn thì tôi cóc cần. Tôi cần hai trăm ngàn đồng của ông Thiệu...

HỎI : Được hai trăm ngàn đồng mà có chi ra xu nào đãi anh em bạn bè ăn không ?

ĐÁP : Tôi đang đọc cuốn Ngộ nhận, cuốn Lộng ngôn và cuốn Tùy bút của ông Vũ khắc Khoan.

HỎI : Được hai trăm ngàn mà chỉ ăn một mình... Tham quá ! không xấu hổ sao ?

ĐÁP : Sách đã xuất bản đâu, còn ngâm trong kho chứa đồ. Được hai trăm ngàn ăn một mình còn chưa đủ.

HỎI : Viết để ăn hay viết để viết ?

ĐÁP : Tao có làm dâu mày đâu mà mày hỏi bí vậy.

HỎI : Viết có đủ ăn không ?

ĐÁP : Không đủ ăn cũng viết, đủ ăn cũng viết. Viết ít ăn ít, viết nhiều ăn nhiều.

HỎI : Được hai trăm ngàn của Tổng thống bớt túng chứ ?

ĐÁP : Sao cứ bươi cái chuyện hai trăm ngàn ra hoài vậy ?

HỎI : Có phải nhờ hai trăm ngàn đó mà bây giờ chỉ viết độc quyền cho báo «Độc lập» cũng đủ ăn ? Có phải viết độc quyền cho báo Độc Lập rồi báo Độc Lập bao cho đủ ăn quanh năm ?

ĐÁP : Không đủ ăn thì bán sách ! Tờ báo «Độc Lập» là một tờ báo quân tử hiệp sĩ, hào hoa phong nhã, phong lưu mã thượng, diệt gian trừ nịnh, phúc đức dày dày.

HỎI : Năm nay được mùa bán sách, bán chuyện phim lắm phải không ?

ĐÁP : Nói mà tủi. Ở nước Việt Nam này không nên làm văn sĩ vì người Việt Nam không bao giờ chịu làm độc giả cho 1 văn sĩ. Bởi đó, chúng tôi đói. Độc giả không muốn nuôi chúng tôi nhiều, độc giả không chịu làm việc thiện, độc giả không bao giờ tỏ lòng thương mà đòi hỏi các nhà xuất bản phải cho in sách của tác giả này, tác giả nọ. Mỗi lần chúng tôi kẹt tiền, chúng tôi phải vác sách đi bán một cách rất thê thảm cho những nhà xuất bản đang hếch mặt lên, đang hoáy hai lỗ mũi cho to ra. Ôi ! nếu độc giả đòi sách của chúng tôi để đọc, các nhà xuất bản sẽ cho xe chở gạo, chở nước mắm tới nhà chúng tôi ngay.

HỎI : Dự thi giải Tổng thống có cảm tưởng sao ?

ĐÁP : Nếu tôi là một nhà văn lớn, tôi sẽ không gửi tác phẩm dự thi...

HỎI : Có thích làm giám khảo chấm thi không ?

ĐÁP : Nếu phải lựa hoặc là làm thí sinh dự thi hoặc là làm giám khảo chấm thi giải văn chương của Tổng thống, tôi tình nguyện làm kẻ dự thi vì tiền thưởng của giải chót còn cao hơn tiền trả công cho mỗi giám khảo.

HỎI : Công việc bận rộn hay là được sống thư thả.

ĐÁP : Bận rộn suốt. Mỗi ngày đêm chỉ có sáu tiếng đồng hồ để ngủ.

HỎI : Con cái có ngoan không ?

ĐÁP : Đứa con gái thì giống vệ binh đỏ, đứa con trai nhớn thì giống người Hồi quốc tị nạn, đứa con trai nhỏ thì giống Đại hàn...

HỎI : Còn chồng thì sao ?

ĐÁP : Con đường hạnh phúc là con đường dễ bị kẹt hơn hết mọi con đường.

HỎI : Chồng là gì ?

ĐÁP : Là người chỉ tốt với bạn và luôn luôn ra tay hại vợ.

HỎI : Nếu bắt buộc phải làm việc gì khác hơn là viết văn để mưu sinh, sẽ chọn nghề gì ?

ĐÁP : May áo dài phụ nữ.

HỎI : Tết đến, có viết bài cho báo xuân không ?

ĐÁP : Chiến dịch bán bài cho báo xuân là một chiến dịch khá rầm rộ. Hôm vào Tiền Tuyến bán bài, tôi nghe nhà văn Nguyễn Đình Toàn hét : Làm cái gì mà mỗi chuyện ngắn chỉ mua có sáu nghìn bạc thôi... Bài vở của người ta bao nhiêu là chữ, tôi phải về nhà tôi cắt cụt cái truyện của tôi lại, ở đây các anh chỉ mua phẩm chứ không mua lượng. Một nhà văn quân đội la to : tôi bán cái bài «chuyện chuột năm chuột» tuần trước chưa lấy tiền, các anh vứt bài của tôi đâu rồi ? Ông thiếu tá người gầy gầy xông lại : Tại sao bài của nhà văn quân đội lại bị mua rẻ hơn bài của nhà văn thường dân ? Anh Huy Vân lắc đầu : hai nghệ sĩ này ở ngoài đặc biệt mà...

Trong khi đó, Hà Thượng Nhân chạy lại bảo ký giả Lô Răng : thôi thôi tốp tốp việc mua bài vở lại, bài nhiều quá rồi, chỗ đâu mà đăng ?...

HỎI : Năm ngoái vào dịnh Độc lập lãnh phần thưởng...

ĐÁP : Nữa ! Lại nhắc đến chuyện hai trăm ngàn nữa !

HỎI : Cho biết cảm nghĩ sao về tiền bạc.

ĐÁP : Mạng sống của mình quý lắm chứ. Tiền bạc là tấm giáp dày dặn nhất che ủ cho mạng sống. Này người phỏng vấn, nếu tôi mà có tiền, tôi không chịu ngồi yên cho ai phỏng vấn đâu.

UFIPLASTIC Công-Ty

Hân hạnh giới thiệu và kính mời quý vị đến viếng

PHÒNG TRƯNG BÀY SẢN PHẨM PLASTIC

Số 7B, Đường Lê công Kiều — ĐT : 94.844 Saigon (ngang rạp Ciné Kim Châu)

Cung Chúc Tân Xuân

HỎI : Cho biết ý kiến ngài sao về áo quần và thời trang ?

ĐÁP : Chiếc áo dài raglan làm cho đàn bà trẻ người non dạ ra, tôi đang mê được mặc nhiều áo dài và mê mỗi năm xuất hiện ra khỏi nhà mười lần, mỗi lần một màu áo dài,

HỎI : Có thích đeo một cục gì sáng sáng trên người không ?

ĐÁP : Hiện nay ở Việt Nam người thích đeo ngọc nhất là phu nhân Tổng thống Thiệu.

HỎI : Thích đức tính nào của một người đàn ông ?

ĐÁP : Dễ chịu, vợ cho ăn gì ăn nấy.

HỎI : Mỗi ngày muốn nổi loạn mấy lần ?

ĐÁP : Hỏi cái gì như lấy khẩu cung, như tra điện vậy ?

HỎI : Có ân oán giang hồ với ai không ?

ĐÁP : Ít nhất là một người.

HỎI : Ai ?

ĐÁP : Không nói.

HỎI : Có biết làm thơ không ?

ĐÁP : Bánh gâteau còn lười làm huống hồ làm thơ.

HỎI : Cuốn «Những sợi sắc không» nghe có vẻ tục tĩu quá, vậy khi mở ra đọc có đỏ mặt không ?

ĐÁP : Cuốn «những sợi sắc không» là một đĩa đồ xào thập cẩm : tình dục có, luân lý có, thời cuộc có, phong trào có, tôn giáo có, tâm tình có, ước mơ có... Một viên thuốc tây chữa năm bảy bệnh một lúc, cuốn sách của tôi bàn tới năm bảy khía cạnh một lúc.

HỎI : Cám ơn.

ĐÁP : Cám ơn.

TÚY HỒNG.

CUNG CHÚC TÂN XUÂN

Nguyễn - Quang

Bán phụ tùng xe hơi chạy dầu cặn : Desoto, Perkins Thames, International

60, Trần hưng Đạo—SG

CUNG CHÚC TÂN XUÂN

Nam-Ký

105, Trần hưng Đạo—SG

Chuyên bán phụ tùng xe hơi về : Traction—Peugeot

Tel : 20.519

CUNG CHÚC TÂN XUÂN

Diêm - Ký

Chủ nhân : Lâm tử Diêm

58, Trần hưng Đạo—SG

Chuyên bán phụ tùng xe hơi thuộc loại Jeep — Chevrolet — GMC—Dodge

Tel : 20.842

PHẠM - BẾN

Phụ tùng xe hơi chạy dầu cặn Perkins-6-354—Dodge D500-D600 — Ford F600-N6000—Thames—Austin—International 1700- 1800-CAV

119, Nguyễn thái Học

38B, Trần hưng Đạo Saigon

những nụ cười ba que trong thi văn Việt Nam

● HÙNG PHONG ●

CƯỜI, LIỀU THUỐC TIÊU SẦU CÁCH MẠNG MÙA THU

Người ta sống ở trên đời ai cũng phải có lúc được cười. Cái cười đến với người ta không phân biệt giàu nghèo sang hèn. Khác chăng chỉ ở lối cười, kiểu cười, và trường hợp gây nên cái cười mà thôi.

Nhất là dân tộc Việt Nam thì lại càng có nhiều lối cười và kiểu cười hơn ai hết Từ lối cười thâm trầm đến kiểu cười cởi mở Từ nụ cười mỉm chi đến những cách cười hô hố, cười ngoạc mồm ngoạc miệng, cười sặc sụa, cười hà hà hi hi, cười khặc khừa vân vân... những cách cười cợt đặc biệt đó dĩ nhiên đã được chứa đựng trong kho tàng văn học từ lâu. Từ lâu các nhà làm văn học VN đã từng ghi nhận thật nhiều kiểu cười, đã sáng tác được thật nhiều nụ cười thuần túy dân tộc để lưu truyền lại cho hậu thế chúng ta.

Và dưới đây là một vài nụ cười đó. Một vài nụ cười đặc biệt VN ghi lại để chúng ta cùng đọc, cùng cười, hầu cùng tạm quên đi những phiền toái của cuộc sống vất vả hôm nay, nhân lúc xuân về...

BÀI THƠ CON NGỰA

Xưa, có 1 Phú ông sinh được 1 cô gái rượu, nhan sắc lộng lẫy can không nổi. Bởi vậy Phú ông nhất định phải kén rể hào hoa trong đám tao nhân mặc khách. Quả nhiên ngày nọ có ba chàng thi sĩ cùng mò đến xin hỏi cô gái rượu của Phú ông làm vợ. Phú ông lấy làm khó nghĩ quá, không biết chọn ai bỏ ai nên đề nghị mở cuộc thi thơ để so tài cao thấp. Ba chàng thi sĩ đồng ý. Phú ông nhìn trước ngó sau, chợt trông thấy con ngựa đang ăn cỏ ngoài vườn, bèn chỉ tay ra đề :

— Con ngựa kia có nước phi rất hay, quí vị thử vịnh coi !

Lập tức một nhà thơ ứng khẩu đọc liền :

Mặt nước đề cái kim
Ngựa ông chạy như chim
Chạy đi chạy lại cái kim chưa chìm.

Thấy thế chàng thi sĩ thứ hai không chịu kém, cũng nhanh nhẩu vọt miệng :

Lửa đỏ đề cái lông
Ngựa ông chạy như dông
Chạy đi chạy lại cái lông chưa hồng.

Phú ông vỗ đùi khen nức nở :

— Tuyệt ! Cái kim chưa chìm, tuyệt ! Cái lông chưa hồng, cũng tuyệt luôn !

Còn lại anh chàng thi sĩ thứ ba, lúc đó đang bối rối dữ vì chưa tìm được lối vịnh nào cho thật nổi trôi cả. Thì may Phú bà (vợ Phú ông) chợt đi ngang vô tình nổ một phát «súng lục hơi» nghe vừa dài vừa kêu lốp bốp in hệt pháo tết vậy. Thế là nhanh như chớp óc chàng thi sĩ vụt lóe sáng và miệng chàng bèn phun châu nhả ngọc tức thì.

Ngã mẫu uỳnh cái rít
Ngựa ông chạy như hít
Chạy đi chạy lại, lỗ đít vẫn chưa khít.

Nghe xong cả nhà người đẹp cười lăn lóc, cười bò lê bò càng, cười chảy nước mắt nước mũi...và đều công nhận chàng thi sĩ thứ ba này đã vịnh con ngựa phi nhanh nhất, nhanh hơn cả máy bay phản lực bây giờ lận...

VỊNH MŨ CÁNH CHUỒN QUAN PHỦ

Có một quan phủ; một hôm nhân lúc rảnh rỗi nên buồn tình mần bài thi vịnh cái mũ cánh chuồn của mình :

Mão là mũ
Đề thì mới
Đội thì cũ
Không đội thì thôi
Đội vào thành quan Phủ...

Làm xong quan cứ hít hà tự khen thơ mình là thơ thánh, hay quá. Bất ngờ có 1 anh học trò nghèo bước vào, mục đích là để cốc địa quan, nhưng nghe lọt bài thơ trên anh mét cười quá không tài nào nhịn nổi, nên anh phải ôm bụng phì cười một cách rất hỗn sược. Dĩ nhiên là quan Phủ phật ý ghê lắm, quan tác sắc hăm he :

—Nhà ngươi phải học bài thơ ấy, nếu hay ta sẽ tha tội và thưởng cho. Ngược lại thì đừng hòng về quê ăn tết.

Anh học trò sau một hồi rào trước đón sau, cuối cùng anh giả vờ khúm núm xin họa lại :

Tròn là l...
Đề thì méo
Đụng thì tròn
Không đụng thì thôi
Đụng vào thành... trẻ con !

Đ.M. THẦY

Ông Phan Điện vốn là nhà nho có tài, nhưng thi trượt vỏ chuối hoài nên đành nhận chân thầy đồ kèm trẻ cho nhà cụ Thiếu vân Đình. Cụ Thiếu vân Đình vốn trọng tài thầy đồ Phan Điện nên đối xử rất tốt : Nào cho bố con thầy ở nhà 2 tầng, thỉnh thoảng cho con thầy quà cáp lu bù, và đến lúc vợ thầy kềnh về cái đất cụ Thiếu cũng lo tang ma cho chu tất.

Ấy thế mà chả hiểu đốc chứng làm sao, khi cụ Thiếu ăn mừng thượng thọ, thầy đồ Phan Điện ta lại «đi» một đôi câu đối rất xỏ lá :

— *Sung sướng thay cụ Thiếu vân Đình con đỗ Cống cháu đỗ Nghè,ngoài bảo hộ trong triều đình, trời riêng một nhà gặp hội bông chi đà phỉ chí.*

Khốn khổ quá ông Nghè Liên Bạt (1)chồng một nơi vợ một nẻo nay trời Âu mai biển Á Việc chung cả nước một mình gánh có ai khen!

Lẽ dĩ nhiên cụ Thiếu nổi giận đùng đùng sau khi đọc xong đôi câu đối ba que trên. Cụ ra lệnh đuổi cổ cha con thầy đồ Phan Điện ra khỏi nhà lập tức, không thèm «nuôi ong tay áo» nữa.

Nhưng óc tếu vẫn hoàn óc tếu lúc khăn gói quả mướp giắt con tạ từ nhà chủ, họ Phan vẫn ung dung ngâm lớn một bài thơ tức cảnh bằng giọng xứ Nghệ khiến người nghe mót cười gần chết :

Ông Chụ xung lên đ... mụ thầy
Cha con mình phải vỡ này cay
Quanh năm nhà ở mai tầng mát
Mỗi bữa cơm bưng một phạng đầy
Con trẻ lấy đâu quà cáp mãi
Vợ già hỏ dễ chết chôn ngay
Bao nhiêu tử tế tuôn xuôi cống
Thanh Nghệ từ nay buộc chỉ tay.

●●●

(1) Ông Nghè Liên Bạt là nhà cách mạng Nguyễn Thượng Hiền.

ga chuột bụi đời

(Tiếp theo trang 20)

thấy chiếc dĩa gạt tàn bị bể vụn, cả hai vợ chồng đều tức giận. Người vợ cằn nhằn trách chồng :

— Đã bảo anh đưa con Lu về ngay hồi chiều mà anh không chịu nghe. Hết mèo rồi lại tới chuột. Vừa mất khúc cá, giờ lại vỡ mất chiếc gạt tàn...

Người chồng trợn mắt ngó quanh, hậm hực :

— Mai sẽ đưa con Lu về. Mình đâu ngờ nhà này lại nhiều chuột như vậy !

Hai anh em thằng nhãi nằm nín khe trong kẹt, vừa đói vừa sợ. Tuy vậy khi người chủ nhà tắt đèn thì hai đứa lại mon men bò xuống và chứng nào tật ấy, thằng anh lại xông xáo bừa bãi như trước, gây tiếng động rầm rĩ khiến cho vợ chồng người chủ nhà phải luôn tay đập vào thành giường, dọa nạt. Xục xạo đến sáng, hai đứa cũng chẳng kiếm ra được một món gì, cùng quá thằng anh đành phải tha nguyên một cục xà bông thơm về ổ nhấm nháp cho đỡ đói lòng.

Buổi trưa ngày hôm sau, người chồng đi làm trở về dắt theo một con chó lai Đức. Vừa bước chân vào nhà, gã chó này đã dương oai, cất giọng sủa nhặng lên. Địch thủ đầu tiên của gã chó là mụ Mun. Mụ này vừa từ trên nóc bếp nhảy xuống thì bị gã Lu phát giác. Hai anh em thằng nhãi nằm dán người trong kẹt, khoái trá theo dõi hai kẻ tử thù quần thảo nhau. Thằng nhãi chỉ thầm mong sao cho gã Lu ngoạm trúng mụ Mun một cái, hai hàm răng nhọn hoắt kia mà đớp trúng cái cổ dài ngoẵng của mụ Mun thì không còn cách gì can được nữa, con mụ chỉ còn nằm chờ xe rác đi qua mà thôi ! Nhưng mụ Mun cũng không phải là tay vừa, mụ nhanh nhẹn né tránh hàm răng của gã Lu và thỉnh thoảng quơ tay đánh trả địch thủ những miếng đòn khá ác liệt. Gã Lu to lớn nên xoay xở chậm chạp, cuối cùng đành để cho mụ Mun chạy thoát. Con mụ leo được lên nóc bếp rồi không thèm chạy luôn, còn gồng mình đứng lại phun phè phè ra điều thách gã Lu giỏi thì nhảy lên tiếp tục chiến đấu. Gã Lu giận dữ đứng thẳng người lên, hai chân trước cào mạnh vào thành tường và mồm quát tháo ỏm tỏi. Con mụ Mun ngồi trên nóc bếp, ngoe nguẩy chiếc đuôi cụt, hai mắt lim dim làm như không thèm biết đến gã Lu nữa. Gã Lu sủa một hồi chán rồi cũng thôi, lừng lững bỏ ra ngoài. Nhưng một lát sau, gã lại trở vào bếp, có lẽ rình mụ Mun trở lại. Và lần này gã bỗng chun mũi nghe ngóng, hai tai gã vểnh lên và cặp mắt mở lớn dáo dác ngó quanh. Gã đã phát hiện thấy một mùi khác lạ. Chiếc mõm dài ngoẵng của gã chợt hướng thẳng lên chỗ anh em thằng nhãi đang núp rồi cất giọng gay gắt sủa. Hai con chuột nhãi run lên bần bật, bốn chân bám chặt vào đà cột, cố nín thở nằm yên. Ngay lúc đó, người chủ nhà chạy vào. Gã Lu như được khích lệ thêm, càng cố dương mõm, ngoác miệng ra sủa lớn hơn. Người chủ gật gù, đi kiếm một khúc cây nhỏ và chọc mạnh vào chỗ ẩn núp của hai anh em thằng nhãi. Biết là không thể trốn lâu được, hai đứa vọt nhanh ra khỏi chỗ nấp. Khúc cây trên tay người chủ nhà vụt theo trúng ngay chân thằng em. Nó nhịn đau cố gắng lết về được tới ổ. Tuy thoát chết nhưng chiếc cẳng sau đã bị gẫy, không thể chạy đi kiếm mồi được nữa. Từ bữa đó , thằng anh phải mạo hiểm một mình đi kiếm đồ về nuôi em, nhiều bữa không có gì ăn thằng anh phải tha cả chiếc khăn lau chén về, hai em gặm cho đỡ đói.

Thấy anh vất vả, thằng em tội nghiệp gắng gượng bò ra khỏi ổ kiếm mồi lấy. Vì chỉ còn ba chân nên nó không dám đi đâu xa, chỉ quanh quẩn trong bếp nhặt nhạnh những hạt cơm rơi, gạo vãi mà thôi.

Như vậy cho tới một ngày biến cố xảy tới. Một bữa, thằng nhãi đang núp trong một chiếc thùng đựng giấy cũ thì gã Lu đột ngột vào bếp. Nó tưởng gã Lu vào lùng bắt mình nên chui vội vào giữa đống giấy cũ, nằm thật im để tránh tai họa. Giữa lúc thằng nhãi đang hồi hộp trốn tránh thì bên ngoài gã Lu bỗng cất giọng gầm gừ rồi thì một vật gì rơi bộp ngay xuống đất, ngay kế bên chỗ thằng nhãi đang núp. Tiếp đó một tiếng rít đau đớn nổi lên. Thằng nhãi vừa nghe tiếng kêu đó, râu và lông bỗng dựng đứng cả lên. Nó quên cả nguy hiểm, leo lên mép thùng ngó ra. Bên ngoài, trên mặt đất, một thảm cảnh đang diễn ra. Thằng anh nó,toàn thân co quắp trong hai bàn tay lông lá của gã Lu. Gã tung nhẹ thằng anh nó lên rồi cười khà khà với tất cả vẻ thích thú độc ác. Tội nghiệp cho thằng nhãi anh, mỗi lần bị tung lên, chân tay run rẩy, miệng kêu cứu liên hồi để rồi ngã xuống lại nằm gọn trong tay gã Lu hung ác. Gã Lu dỡn một hồi như vậy rồi làm bộ bỏ đi . Thằng nhãi anh vừa mới lồm cồm bò dậy chưa kịp chạy thì lẹ như chớp, gã Lu đã ngoái lại vươn một cánh tay vạm vỡ ra móc lấy cổ kẻ chiến bại kéo về gần mõm. Thằng nhãi núp trong thùng nhắm mắt lại, tưởng đâu anh mình sắp sửa bị nhai vụn trong chiếc miệng khổng lồ lởm chởm những chiếc răng nhọn hoắt kia nhưng không, khi nó mở mắt ra thì anh nó vẫn còn sống. Sống để tiếp tục làm trò giải trí cho gã Lu. Gã chó hung hăng dỡn chơi một hồi nữa rồi chẳng hiểu vì vụng về hay cố ý muốn chấm dứt trò chơi đã trở nên nhàm chán. gã táp 1 miếng đứt lìa đầu con vật bé nhỏ đáng thương rồi bình thản bỏ đi như không có chuyện gì. Thằng nhãi nhìn thấy từ đầu tới cuối tấn thảm kịch đó. Nó đợi cho gã Lu đi khỏi rồi mới run rẩy leo ra, lết chiếc chân què tới gần xác anh nhưng vừa lúc đó thoáng nghe có tiếng chân người từ nhà trên đi xuống, nó vội vã bỏ chạy.

Khi thằng nhãi trở xuống thì xác của anh nó đã bị người ta mang đi rồi. Cả những vết máu trên nền gạch cũng đã được lau chùi sạch sẽ. Dấu tích vụ thảm sát vừa rồi đã bị bôi xóa. Nhãi nghe ngóng hồi lâu, không thấy gì đáng sợ, mới thận trọng bò lại chỗ anh bị cắn chết. Nó rúc mũi xuống mặt đất,khịt khịt nhỏ trong miệng như muốn tìm lại chút hơi hám cuối cùng của thằng anh thân yêu đã vĩnh viễn xa lìa. Sau đó, nó lầm lũi bò về ổ và nằm bẹp một chỗ, chiếc mõm gác lên hai chân trước, cặp mắt buồn bã ngó cục xà bông thơm còn lởm chởm những vết răng của thằng anh bữa nào.

Ngày hôm sau, thằng nhãi quyết định rời bỏ chỗ ở. Nó không thể ở lại căn nhà mà lúc nào bóng dáng gã Lu và mụ Mun cũng lởn vởn hiện ra trước mắt cùng cái chết thảm khốc của anh nó.

Nhãi len lỏi qua trần nhà, chui ra phía trước và bò lần theo mái hiên đi dần về phía đầu hẻm rồi ngừng lại trước căn nhà lụp xụp kế bên đống rác. Nhìn ngắm địa thế coi mòi có thể ở được, nhãi lần mò leo vào trong. Nhưng căn nhà này đã có ba gia đình chuột cống chiếm giữ. Vì sống gần bên đống rác nên con nào con nấy béo phây phây. Thấy thằng nhãi ló đầu vào cả bọn sáu bảy đứa to lớn xông ra, nhe nanh giơ móng hầm he xua đuổi. Nhãi biết là mình cô thế và lại què quặt nữa, khó lòng chống nổi một đứa chớ đừng nói tới cả bọn nên đành âm thầm rút lui.

Ra tới ngoài, nhãi đưa mắt ngó mông. Đồng loại xua đuổi, bốn phương đầy rẫy kẻ thù, trời đất bao la thế kia biết tìm nơi nào để dung tấm thân bé nhỏ này ? Thằng nhãi cảm khái, hếch mõm nhìn lên trời, mấy sợi râu rung rung...

Tháng 12-71

THANH NAM

Nhà Hàng Ca Nhạc

PALACE

Một nơi thanh lịch lý tưởng nhất của du khách đến Vũng Tàu

NHÀ HÀNG

CONTINENTAL

Lộng lẫy huy hoàng tốt nhất Thủ đô

Rạp chiếu bóng REX

147—149, Nguyễn Huệ—SAIGON ĐT : 90.772

Rạp lớn nhất Thủ đô được trang bị bằng máy lạnh tối tân và thang cuốn tự động lần đầu tiên tại VietNam do người Việt Nam sáng lập và điều khiển, lúc nào cũng sẵn sàng cống hiến quí vị những phim chọn lọc của các hãng phim danh tiếng trên thế giới.

THIÊN THANH Công ty

(Kỹ Nghệ Sứ)

Chế tạo đủ loại, chén dĩa, dụng cụ vệ sinh, dụng cụ điện khí, gạch chịu lửa v.v. và đặc biệt bình lọc nước «Tetesa»

Kỹ thuật tân kỳ
Trụ sở và xưởng
59 Dương công Trừng
Thị Nghè—Giadịnh
Điện thoại : 20.695

Hàng tốt giá rẻ
Tổng phát hành :
TRỊNH ĐẠT
35B, Phan đ. Phùng — SG.
Điện thoại : 20.447

hoan hô thịt chuột

(Tiếp theo trang 18)

— Mồ tổ cha nó ! Nó dám chê tao man rợ mọi rợ hả ? Nó dám coi thường dân tộc tao hả ? Vậy thì lại càng không nên cho nó ăn cái món gì khác. Nó chỉ đáng ăn thịt chuột xạ, chuột lắc, chớ chuột cống nhung như vầy uổng quá đi. Rồi, dọn thịt chuột !

Con Ông vốn biết tính ông đành phải «tuân theo chỉ thị», không dám cãi.

Bữa tiệc được dọn ra. Hai dĩa hột xoài tráng men to tướng để ở giữa bàn là thịt chuột băm xào đậu phộng và thịt chuột khìa còn bốc khói thơm phưng phức. Rồi dĩa lớn, dĩa nhỏ đựng nào rau sống, cải xà lách, bánh tráng, xì dầu, bánh mì v.v Trông cũng hấp dẫn ra phết.

Ngồi vào bàn, trước mặt khách, ông Sáu cũng vui vẻ, lịch sự, thứ lịch sự khụng khiệng kiểu «ông già Ba Tri». Ông nhìn hai vợ chồng con cháu, cười hề hề, mở đầu :

— Mục đích tao lên bữa nay là đem cái món này đãi vợ chồng bây. Sáng mơi tao về sớm. Vì vậy tao biểu thằng hai tới mời vợ chồng bây nhậu với tao một bữa.

Đoạn ông nhìn sang người khách Mỹ, ngồi kề bên cháu rể ông :

— Và may mắn, bữa nay lại có thêm ông Bờ Rao, nhân dịp đến chơi với cháu tôi, tôi rất hân hạnh, mời ông Bờ Rao nâng ly nhậu với gia đình tôi một bữa thân mật, đạm bạc.

Ông Sáu nâng ly lên cao :

— Mời, mời, xin mời !

Mọi người đều nâng ly. Nhắp một ngụm mạc ten sô da, để ly xuống, ông Sáu gắp ngay một miếng thịt khìa để vào chén ông bạn Mỹ :

— Mời ông Bờ Rao. Tôi cam đoan với ông rằng cái món này ngon nhất thế giới. Bên Mỹ, bên Tây không có món này đâu.

Ông cũng gắp một miếng để vào chén thằng cháu rể :

— Còn thằng Tư mầy cũng vậy. Thằng Tư mày thấy nội cái chuyện tao bỏ lúa thóc ở nhà lên đây nấu cho được món nầy đãi vợ chồng bây rồi mơi tao về sớm thì bây đã biết đặc biệt như thế nào.

Ông bạn Mỹ tỏ vẻ xúc động, không ngớt «thanh kiu» ông Sáu. Thằng cháu rể ông cũng cảm động ra phết và giải thích lần nữa về trường hợp ông bạn Mỹ :

—Dạ, vợ chồng cháu xin cám ơn chú. Còn về ông Brown, như chú biết đó. Ông Brown đến thăm cháu, nhằm lúc cháu sửa soạn lại đây nên nhân tiện cháu mời ông ấy đến chơi một thể. Và nghe nói có chú từ dưới quê lên, ông ấy rất sung sướng, vui vẻ nhận lời vì ông ấy cũng muốn được nói chuyện với chú để tìm hiểu về đời sống nông thôn Việt Nam ta ngày nay ra sao.

Ông Sáu cười hì hì :

— Cảm ơn ! Cảm ơn ! Nhưng ông Bờ Rao phải nói tiếng Việt chú mới nói. Chú biết ông Bờ Rao giỏi tiếng Việt lắm, chú hổng chịu thằng Tư mầy thông ngôn đâu.

— Dạ thưa chú ông Brown không biết nói tiếng Việt..

— Biết chớ Tư. Chú có nghe ông Bờ Rao nói tiếng Việt ở Cần thơ một lần rồi. Phải không ông Bờ Rao ?

Thấy ông Sáu nói một cách quả quyết như vậy, mọi người ai cũng ngạc nhiên nên đều dồn mắt về ông bạn Mỹ như ngầm hỏi. Và không ngờ sự dựng đứng của ông Sáu lại đâm ra đúng nên Brown mặt đỏ rần lên, lúng túng chẳng khác kẻ ăn vụng bị người bắt gặp. Không biết làm thế nào hơn, Brown đành thú nhận, thú nhận bằng nụ cười gượng gạo trên môi, gật nhẹ đầu.

— Đọ đọ ! Thấy chưa ! Tao nói đúng như ghi mà. Ông Sáu cười một cách khoái trá, hàm ria rung tít.

Ăn xong miếng thịt chuột khìa đầu tiên, cháu rể ông Sáu không ngớt chép miệng khen ngon và cũng không quên kỳ kèo hỏi cho kỳ được thịt này là thịt gì. Thịt gì mà vừa mềm, vừa ngọt vừa béo vừa thơm ? Ông Sáu ra cái điều bí mật, gặt gà gặt gừ không chịu nói. Sau cùng, ông mới hắng giọng trả lời :

— Thịt chồn đó, Tư ! Chồn mướp.

Thế rồi, trong suốt bữa ăn, mọi người đều bàn tán một cách vui vẻ, hào hứng về những món thịt rừng. Nhân đó, nhân vui câu chuyện về ăn uống, ông bạn Brown không ngớt tán thưởng cái món thịt «chồn mướp» hân hạnh được ăn lần đầu và nhận xét» Việt Nam có nhiều món ăn lạ miệng, hấp dẫn hơn đồ hộp ở Mỹ nhiều. Đồng thời, hỏi ông Sáu nghĩ gì về món thịt chuột mà ông ta nghe bạn bè ông ta cho biết ở Đồng Tháp, ở vùng đồng bằng Cửu Long dân địa phương thường bắt chuột ăn thịt ? Giống chuột là giống vật ghê tởm, dơ bẩn lại hay truyền bệnh dịch chuột nguy hiểm.

Ông Sáu giải thích cho Brown biết rằng chuột có nhiều loại, loại chuột mà người ta ăn là chuột đồng, chuột dừa, chuột cống nhung, chúng chỉ toàn ăn lúa nên thịt rất ngon. Người ta không chỉ ăn tươi mà còn làm mắm, Mắm chuột ngon hơn mắm cá nhiều.

Brown tỏ vẻ chăm chú nghe chuyện, nhưng lắc đầu hoài nghi và nêu ý nghĩ là những dân tộc văn minh trên thế giới ngày nay không ăn thịt chuột. Vợ chồng cháu của ông cũng tán thành ý kiến trên.

Ông Sáu tủm tỉm cười :

— Vậy cái món thịt... chồn hôm nay thế nào ?

—Dạ, rất ngon. Rất đáng hoan nghênh.

— Nếu vậy, Tết nay tao sẽ kiếm mua và gởi cho vợ chồng thằng Tư mầy mấy con nhậu Tết chơi. Tao cũng sẽ gởi cho ông Bờ-Rao mấy con làm quà.

oOo

Đúng theo lời hứa, Tết năm nay ông Sáu gởi lên Saigon hai cái rộng chuột. Một cái cho vợ chồng cháu ông và một cái cho nhà ngoại giao Bờ-Rao. Và sau đó ông Sáu nhận được thư cảm ơn của Bờ-Rao về món quà «chồn mướp» kèm theo một chai uých ky, một hộp xì gà đáp lễ và câu : « Hoan nghinh thịt chồn mướp Việt Nam ».

Ông Sáu cười ha ha; tự rót một ly để để thưởng mình.

●●●

một mùa xuân của ông nghị

(Tiếp theo trang 13)

khách, ông hiểu ngay đây là loại khách đi xe hơi, vì ông đã dặn bõ già trước là những khách đi xe hai bánh, đi bộ ông không tiếp mất thì giờ. Ông mặc lại cái áo đi ra ngoài, chợt mặt ông cau lại, khách là bạn đồng viện với ông cùng khối ông ngày cũ, và khách cũng chính là người đã nặng nề kết án ông là loại ngụy nho. Khách đem theo một gói quà bọc kín trong lớp hồng điều, khách không đợi ông chào hỏi đã nói ngay:

— Anh em trong khối chúng tôi nhờ chúng tôi đại diện đem biếu cụ cựu niên trưởng của khối một món quà.

Khối chúng tôi, cựu niên trưởng của khối toàn những lời móc họng, ông Nghị già cay lắm nhưng đành nhũn nhặn :

— Chỗ đồng viện với nhau các ông còn bày vẽ. Mời ông ngồi.

Nhưng khách lấy cớ chiều cuối năm còn bận nên xin kiếu. Đưa khách ra về, ông Nghị già quay vào mở ngay gói quà, và ông tái mặt lại vì tức giận. Trước mắt ông, một bức tranh Thày Mạnh Tử bị cạo sạch một bên râu và tay cầm một cái mo cau lớn đựng tiền. Ông Nghị già hầm hầm xé nát bức tranh và buông một tiếng chửi thề.

Ông quay lại mắng bõ già :

— Sao ông không bảo tôi đi vắng.

Bõ già sợ hãi khép nép :

— Bẩm cụ không truyền dặn con. Con đâu dám.

— Dám, dám cái con khỉ. Thật bực cả mình, lần sau thằng cha đó đến không cho vào nghe chưa.

Người bõ già lí nhí :

— Dạ.

Ông Nghị già cởi áo ném trên ghế quay vào phòng nằm dài thở sườn sượt, cô hầu gái lại tiếp tục bóp tay, bóp chân và bẻ kêu từng ngón tay cho ông.

Suốt ba ngày xuân năm ấy, ông Nghị già đóng cửa tạ khách và, tìm quên bên chiếc cóng đồng.

THIÊN KHÔI

NUÔI GÀ : mau lớn ? sanh đẻ nhiều ? Ít bịnh tật ? *Xin hãy nuôi bằng thực phẩm VINAFECO*

VINAFECO nhãn hiệu ĐỒNG TIỀN có năm thực phẩm đặc biệt cho năm hạng tuổi gà ;

— Gà con từ 1 ngày đến 8 tuần : nuôi bằng thực phẩm VINAFECO số 1
— Gà giò từ 8 đến 20 tuần : nuôi bằng thực phẩm VINAFECO số 2
— Gà đẻ từ 21 tuần trở lên : nuôi bằng thực phẩm VINAFECO số 3
— Gà thịt từ 1 ngày đến 5 tuần : nuôi bằng thực phẩm VINAFECO số 4
— Gà thịt từ 5 tuần trở lên : nuôi bằng thực phẩm VINAFCCO số 5

Có 5 thực phẩm đặc biệt cho heo và 3 thực phẩm đặc biệt cho heo gà

VINAFECO *99, Hàm Nghi Saigon ĐT : 21.545* ĐẠI LÝ KHẮP NƠI

NGƯỜI GIẾT MA

● CHÀNG PHI

NGƯỜI đặt tên Hải là « người bạn của các con thú », một phần vì Hải rất yêu mến và hay săn sóc những giống vật, từ những loài vật hiền từ, dễ bảo nuôi trong nhà như con chó, con mèo, cho tới những con vật tình cờ Hải bắt gặp khi đi ra ngoài như con chồn con thỏ... Một phần khác nữa là hình như Thượng Đế đã ban riêng cho Hải một kha năng đặc biệt : Chàng hiểu được những cử động, những ước muốn của các giống vật và hơn nữa chàng làm cho chúng có thể hiểu được ngay cả những cử chỉ cùng những ý nghĩ của chàng Ngay từ khi còn bé, vào thời kỳ mà con người chưa sáng chế ra máy xe hơi, và vẫn phải dùng xe ngựa để di chuyển, một lần cậu bé Hải đi thành công trong việc nâng dậy một con ngựa kéo xe bị té tại một quãng đường trơn ướt, chỉ dùng những lời lẽ nhẹ nhàng cùng những cử chỉ vuốt ve khiến con vật đáng thương đang run rẩy vì sợ hãi và đau đớn trở thành bình tĩnh như thường và từ từ chống hai chân đứng dậy nâng luôn cả chiếc xe nặng nề, bị lật lên.

Khi đã trưởng thành. Hải kết hôn cùng một cô gái và không hiểu có phải do sự xếp đặt quá độc ác của số mệnh hay không, vợ Hải là một người đàn bà không yêu thương gì các con vật mà lại gần như thù ghét chúng. Nguyên nhân của sự thù ghét này có thể do lòng ghen tương mà nên. Bởi vì người đàn bà khi thấy người chồng thay vì phải để hết thời giờ vào công việc săn sóc, hỏi han người vợ, ngược lại đã chỉ để ý đến con chó Vàng, một con chó nhỏ Hải nuôi nó từ khi chưa lấy vợ. Đối với một người đàn bà mảnh dẻ, yếu ớt nhưng lại đầy lòng ghen tuông như vợ Hải, chuyện Hải đã «yêu» và «biết» con Vàng trước khi quen biết và yêu thương nàng, chỉ riêng chuyện đó cũng đủ cho nàng ghét cay ghét đắng con Vàng rồi. Thà rằng giết chết con Vàng rồi nuôi một con Vàng khác, như vậy ít ra còn dễ chịu hơn . Vợ Hải đã có lần nói thẳng cho Hải biết sự thù ghét của nàng đối với con vật dơ dáy bẩn thỉu. Mỗi khi đi ra ngoài trở về nhà nàng không ngừng rên rỉ và làm như bị nghẹt thở vì lông chó vương vãi đầy nhà.

Vợ Hải ngã bịnh. Hải cho mời bác sĩ tới nhà coi bệnh và người thầy thuốc cũng cùng một quan niệm như vợ Hải : Không bao giờ được nuôi những con vật có nhiều lông như chó hoặc mèo ở trong nhà. Những chiếc lông nhỏ đó có thể làm cho kẻ mắc bịnh suyễn như vợ Hải tắt thở mà chết Ngay bây giờ thì phải chở bịnh nhân tới nhà thương thay vì để ở nhà.

Những ngày vợ Hải nằm bệnh tại nhà thương đối với Hải thật là những ngày khổ cực và chắc suốt đời không bao giờ chàng có thể quên được quãng thời gian khủng khiếp đó. Làm thế nào để thực hiện ước mong thầm kín của người vợ, đó là khi nàng khỏi bệnh trở về nhà, nàng không còn phải nhìn thấy con chó và hết còn sợ hãi khi nghĩ rằng những chiếc ghế nệm vẫn còn dính đầy những sợi lông chó dơ dáy. Và không hiểu vợ chàng có thể qua khỏi được hay không ?

Một bữa, sau một cơn đau dữ dội, khi tỉnh lại, vợ Hải thấy chồng ngồi bên cạnh. Nàng cố gắng mỉm cười và nắm chặt tay chồng khi nghe Hải cho biết tin viện thú y đã để cho con Vàng được ngủ mãi mãi không cần phải thức dậy. Sau này một đôi khi nhớ lại Hải vẫn còn tự hỏi không biết trong khoảng thời gian đó, chàng đã phải khổ sở vì vợ chết hay vì hối hận đã giết chết con chó thân yêu. Cho tới nay chàng vẫn còn nhớ rõ cảnh tượng con chó hấp hối chết nằm trên tay chàng. Nó ngước đôi mắt sầu não lên nhìn Hải vì nó biết rằng nó bị bắt buộc phải chết đi để cho người khác được hài lòng. Nhưng cái chết của nó chỉ là một cái chết vô ích. Bởi vì dù được tận tâm chữa chạy, cuối cùng, vợ Hải cũng không thoát khỏi tay Tử thần.

Buổi chiều hôm đó, Hải buồn rầu đi lang thang ở trong sở Thú. Chàng lân la từ chuồng này sang chuồng khác. chăm chú nhìn từng con thú một và hy vọng chúng nhìn lại chàng, hiểu chàng đang đau khổ vì mất hết tất cả những vật thân yêu chàng dừng lại thật lâu trước chuồng nuôi một con chồn. Con vật tinh quái lấy hai chân trước ôm lấy đầu, ngước cặp mắt chăm chăm nhìn Hải, vừa tỏ vẻ thông cảm vừa tỏ vẻ châm biếm chế diễu người khách lạ.

— Ông hãy đưa bàn tay để tôi coi tướng dùm.

Một giọng nói đàn bà cất ngay bên tai Hải. Chàng quay lại và thấy một người đàn bà ăn vận thật kỳ dị đứng sát gần chàng. Hải đoán thầm đây chỉ là một người coi bói dạo và chàng lắc đầu nói cám ơn. Nhưng người đàn bà vẫn nài nỉ :

— Ông hãy để tôi coi chỉ tay dùm cho. Tôi sẽ không nói gì về hậu vận, tương lai của ông. Tôi cũng không đòi hỏi tiền bạc gì cả. Ông là "người bạn của các con vật" cho nên muốn giúp đỡ ông.

Hải sửng sốt hỏi :

— Tại sao bà biết ? Bà cũng yêu mến loài vật ?

— Chắc chắn vậy. Nếu không làm sao tôi có thể nhận ra ông và đọc rõ những ý nghĩ của ông ?

— Những ý nghĩ nào ?

— Những ý nghĩ của ông đối với con chồn. Nhưng xin ông hãy đưa bàn tay cho tôi coi. Rõ ràng tôi cảm thấy có một điều gì kỳ lạ ở nơi ông nhưng tôi không thể giải thích được.

Người đàn bà giơ tay nắm lấy bàn tay trái của Hải và xoay lòng bàn tay lên để coi qua rồi buông ngay ra.

— Bây giờ thì bà biết rõ điều đó chưa? Hải hỏi.

Người đàn bà trả lời :

— Rồi.

Bà ta nhấn mạnh lời nói và ném mẩu thuốc lá ra xa :

— Ông đã giết chết con chó.

Hải giật mình. Tự nhiên chàng phản đối một cách yếu ớt :

— Bởi vì nó vừa già lại vừa bịnh.

— Không đúng vậy. Ông đã giết chết con chó chỉ vì một lý do khác.

— Có thể như vậy. Nhưng rồi sao ?

— Chẳng sao cả. Chỉ đáng buồn bởi vì ông là một người bạn của nó. Hơn nữa đó chỉ là một vụ giết chóc vô ích.

— Không phải như thế. Hải tức giận la lớn,

— Ông muốn gọi hành động đó bằng tên gì cũng được.

— Nhưng tại sao bà lại biết rõ tất cả câu chuyện đó ?

Người đàn bà hết sức cố gắng mới tạo nổi một nụ cười trên khuôn mặt răn reo. Tiếng cười ghê rợn làm Hải rùng mình.

— Bởi vì chỉ có Ma Quỷ mới biết rõ rệt nơi nào. Tội ác xuất hiện.

— Trả lời như vậy không giải thích được gì cả. Bà đâu có phải là Ma hay Quỷ?

Đột nhiên Hải nhận thấy đôi mắt của người đàn bà già nua, xấu xí long lanh sáng rực lên. Ánh mắt nhìn Hải đầy vẻ ma quái, nửa như dỗ dụ, nửa như dọa nạt:

— Bây giờ tôi đề nghị với ông một cuộc mua bán. Tôi bằng lòng cho ông một cơ hội khác để ông «bắt đầu lại từ đầu». Để bù lại, ông hứa phải dành riêng cho tôi linh hồn của ông.

— Tôi rất tiếc. Bởi vì tôi không tin tưởng ở Chúa cũng như ở Quỷ.

— Như vậy công việc lại càng dễ hơn Tôi bằng lòng biếu ông một cơ hội khác , trong khi đó, bởi vì ông không tin tưởng gì vào ma quỷ, cho nên ông có thể nghĩ rằng ông không cần phải cho tôi vật gì để bù lại

Hải ngẫm nghĩ và cảm thấy người đàn bà có lý. Chàng nói :

— Tôi bằng lòng. Đối với tôi đây chỉ là một trò đùa. Nhưng chúng ta có phải làm giấy tờ cam kết gì không ?

Người đàn bà lục lọi trong một chiếc giỏ chứa đầy những mảnh vải vụn, những cuộn len, sợi, những mẩu quần áo đủ màu và sau cùng lôi ra một vật gì giống như cái mai con rùa và một chiếc lông ngỗng. Bà già lấy ở trong túi áo ra 1 con dao nhỏ rồi gọt nhọn chiếc lông ngỗng để làm thành một cây viết.

— Hãy ký lên trên chiếc mai rùa này.

Hải vẫn còn thắc mắc :

— Nhưng làm gì có mực viết ?

Bà già nhún vai, tháo chiếc khăn quàng cổ, rút ra từ đó một chiếc kim nhọn rồi bất thần cắm mũi kim vào ngón tay cái Hải. Chàng giật mình suýt kêu lên khi nhìn thấy máu vọt ra từ ngón tay cái của chàng.

— Hãy ký bằng máu của ông.

Công việc xong xuôi. Bà già bỗng hỏi Hải :

— Ông đã được làm lễ rửa tội bao giờ chưa ?

Hải lắc đầu, chàng hỏi lại mụ già :

— Phần tôi xong rồi. Còn phần bà thì sao ?

Mụ già phù thủy trả lời :

— Ông cứ trở lại nhà đi rồi sẽ thấy.

Chàng định gặn hỏi thêm nhưng mụ già đợ tay chào chàng rồi bỏ đi. Chàng quay lại nhìn con chồn và đột nhiên thấy con vật đang há miệng cười với chàng. Cái cười của con vật vừa có vẻ chế diễu vừa có vẻ thương hại.

(Xem tiếp trang 57)

Hàn Tín tân thời

(tiếp theo trang 42)

Sĩ tốt cảm động. Thấy hiền hiện trước mắt một người có vóc dáng cao rất khiêm nhường. Mặt nở theo chiều ngang. Đỏ hây hây. Tròn quay tròn quắt. Đang bê chén cơm và vào miệng theo nhịp chiêu hồn của bài «Tử Sĩ Ca».

Đương kim Hoàng Đế thấy thế đẹp lòng, thường vỗ đầu y khen là tối hảo rồi nhủ với quần thần hãy noi theo gương y khuông phò xã tắc.

Một thời, nhân gian khi muốn ví kẻ có công đã không dùng «ngưu mã» làm đơn vị đo lường như xưa mà lại lấy y là chuẩn, là mốc. Nhơ thế, thứ tự xã hội không bị đảo lộn.

Đúng tiết Trung Thu, chẳng hiểu ăn phải đũa của ai mà y cũng học đòi chống báng Hoàng Đế. Y chống mạnh đến nỗi Vua cả giận. Tiếc những chén rượu nhập cảng, tiếc những của ngon vật lạ mà người thường xẻ cho y, rồi cảm khái mà rằng :

— «Đến bậc trung thần mặt đỏ như vang ấy mà cũng chống Trẫm thì còn trời cao đất dầy nào nữa ? »

Lúc đầu, nhiều người cho rằng y đã «nuốt than hồng» để dụ những kẻ chống triều đình theo lối ẩn mặt hãy xuất hiện. Nhưng không phải, vì từ đó đến nay chẳng còn nghe ai nhắc tới tên y, tức Hàn Tín tân thời nữa. Vụ chống Vua chỉ là bài học không trúng cách trong toàn bộ triết thuyết «Tôi Trung Phải Biết Thờ Nhiều Chúa» mà hơn một lần y sử dụng đắc sách. Cái mà nhân gian ngỡ là «khổ nhục kế» đã tiết ra phản động lực quá mạnh khiến y thân bại danh liệt để trở thành kẻ chuyên nghiệp sớm đầu tối đánh...»

Gã ngưng kể đã lâu mà Hàn Tín vẫn chưa ngửng lên. Ly rượu trước mắt y nguyên. Gã tưởng Hàn Tín ngủ gật, bèn lên tiếng :

— «Chuyện ta kể chỉ có thế. Các hạ buồn ngủ rồi ư ?

— «Hà hà. Quỷ đâu có biết ngủ. Song ta nghĩ xem gã thất phu nọ với ta có điểm nào khả thủ mà y dám so sánh.

Ngửng lên nhìn kẻ đối thoại, Hàn Tín trầm giọng :

— «Ta xin cơm chỉ vì đói. Ta chịu nhục luồn khố tên bán thịt chỉ vì biết nhẫn. Ngày ta lên chót vót của nấc thang danh vọng. Nếu ta cần phục lại thù bị nhục của thủa hàn vi phỏng có khó gì. Ấy thế mà ta đã sai người kiếm bà Phiếu Mẫu cho cơm để dâng lễ vật gọi là trả ơn trong muôn một. Ta cũng không quên cho vời người bán thịt đã bắt ta luồn trôn vào phongcho chức tước hiển vinh. Đời sau bình rằng ta trả thù theo lối quân tử. Nhầm. Họ nhầm vô số. Bởi ta nghĩ chính vì lời bà Phiếu Mẫu la rầy ngày xin cơm mà ta nên người. Chính nhờ gã bán thịt ở chợ Hoài Âm mà ta học được chữ nhẫn. Còn việc phản Hán để đến nỗi bị chu di tam tộc đó không phải lỗi nơi ta mà chính vì cách dùng người vắt chanh bỏ vỏ của Hán Cao Tổ vậy. Nếu bảo Lưu Bang và Lữ Trĩ là bọn tàn hung cũng không là quá đáng»

— «Thành thế...»

— «Ờ hờ, thành thế ta mang tiếng loạn thần. Gã thất phu nọ, tức cái tên Hàn Tín tân thời nào đó, làm sao ví được với ta ? Chí của bồ nông mà dám sánh với chim Hồng, chim Hộc thì quả là ngỗ ngược. Hắn vì khiếp nhược, đớn hèn đã không dám hưng binh cứu giá để Vua và Hoàng đệ bị thảm tử. Ăn của người mà không vì người xả thân là phường bội bạc Với đương kim Hoàng Đế, y hưởng bổng lộc tuyệt đỉnh mà học thói thường nhân tiếng bấc tiếng chì chỉ là phường bất nghĩa. Nhờ sĩ tốt mà y được vênh vang thế mà nỡ vì hai tiếng mỵ vua để quên công khó của họ là phường bất nhân. Làm người mà bất trung, bất nghĩa, bất nhân thì y là hạng người gì ta khỏi cần nói nhắc các hạ đã hiểu. Riêng ta, vì Hán đã quên mình. Trải bao sương nắng đã trải mật phơi gan mà không hề lấy đó làm điều hãnh tiến. Ta chỉ chống triều đình khi biết được âm mưu phế bỏ kẻ có công. Lưu Bang và Lữ-Trĩ sợ sau này ta ỷ là người khai quốc yêu sách nọ kia nên lập tâm trừ khử hầu tránh hậu hoạn. Ta bị dồn vào mạt lộ nên phải ra tay. Bọn Anh-Bố, Bành Việt, Trần Hy.,. lần lượt bị diệt cũng chỉ vì Hán Vương khi biến thì tạm chiều người lấy việc, khi thành thắng tay phụ kẻ có công. Còn Tử Phòng, ai cũng ngờ va tịch cốc tu tiên ư ? Lầm, y vì quá thấu rõ tâm can Cao Tổ nên dứt bỏ miếng đỉnh chung để ngừa hậu họa. Gã thất phu Hàn Tín tân thời nợ với cuộc đời là cả chuỗi phản bội liên tiếp để hành khất sự giầu sang phú quý vinh hoa mà dám ví với ta thì quả là...

—«Quả là cái nhục lớn cho các hạ.

— «Đúng. Ta mong Vua nước người đừng để cho những tên Hàn Tín tân thời đó lân la tìm cách đến gần, kẻo hối bất cập».

Tới đây, Hàn Tín thở dài ủ uất. Và uống liên tiếp mấy chén, xốc áo đứng dậy. Phương Đông, chân trời ửng hồng. Biết tới giờ chia tay, Hàn Tín ân cần :

—«Cảm tạ các hạ đã cho ta một đêm say tuyệt diệu. Thủa làm Tề Vương tạm bợ, với những tiệc rượu ê hề, với những món ăn trân quý, ta thấy còn thua bữa rượu đạm bạc đêm nay. Ta muốn nói nhiều song e làm vẩn cuộc hạnh ngộ này. Thôi, chào các hạ.»

Rồi như sương, như khói, Hàn Tín cuốn ra khỏi quán. Còn lại mình gã trong quán cóc, thảng thốt nghĩ về cuộc đời của những Hàn Tín tân thời. Gã chép miệng thở dài.

Ngoài kia trời đã tỏ. Tiếng còi xe Lục Tỉnh gọi khách xé rách cái im lặng sớm mai. Gã lên xe ngược về Saigon, lòng nặng như đeo cùm câm...

CAO BỒI GIÀ

người chống gậy

(Tiếp theo trang 38)

bổn phận đối với dân sẽ bị cách chức. Bọn tham quan, ô lại sẽ bị khổ sai chung thân hoặc bị tội tử hình.

Tin này loan đi làm hàng ngũ bọn tham nhũng rúng động. Chúng biết là ngày tàn của chúng đã điểm nếu không biết ăn năn, hối cải.

Nhà Vua ra lệnh quản thúc các Bộ trưởng tại tư dinh của họ một thời gian, Tư dinh của bọn này đều là những biệt thự nguy nga, tráng lệ xây nên bằng tiền mồ hôi, nước mắt của dân chúng. Bọn này chưa biết việc gì xảy ra nên rất đỗi lo âu, hồi hộp.

Nhà Vua ra lệnh cho viên bí thư của mình, dẫn đầu một đoàn cảnh sát đi tìm "Người Chống gậy".

« Người chống gậy» lần này biết rằng mình đã thành công. Anh thích thú rằng mình chỉ là một nông dân quèn mà đã khiến được đức Vua chú ý tới. Anh xin phép được yết kiến riêng đức Vua mà thôi. Anh nói rằng được tiếp kiến đức Vua là một điều vinh dự nhưng mà đến triều đình, giữa đám quan chức, anh không thể nói hết sự thực. Anh sẽ vô cùng hãnh diện nếu nhà Vua chịu đến nơi anh ở, chịu tiếp xúc với anh là một kẻ bần dân. Nơi anh ở cũng là một dinh cơ khang trang đủ tư cách để đón tiếp một bực vương giả.

Thấy đề nghị này có vẻ ngộ nghĩnh nhà Vua chấp thuận.

Khi tiếp xúc với đức Vua, người nông dân kể hết sự tình, từ chuyện 7 trái dưa, đến chuyện không thể nào kiện cáo để tìm thấy ánh sáng công lý, đến chuyện anh phải gây ra biến cố ồn ào để mong nhà Vua lưu ý.

Anh khuyên nhà Vua nên mở một cuộc điều tra sâu rộng về dân tình, đích thân đón nhận và xét xử mọi đơn khiếu nại oan ức, khiển phạt xứng đáng bọn tham nhũng và điều giải mọi sự bất công từ trước tới nay.

Nhà Vua nghe theo lời khuyên đó. Những người nạp đơn khiếu nại đầu tiên là những láng giềng của người thiếu phụ chết con. Họ được bà này khuyến khích, cho biết Đức Vua là một người hiền lành, đức độ. Láng giềng của những người láng giềng này, bạn bè của họ lần lượt tìm đến nhà Vua tố cáo, tin tức truyền đi rằng có thể nói hết sự thực cho nhà Vua nghe mà khỏi sợ bị tù hoặc hình phạt. Lập tức, dân chúng đổ xô tìm đến cung Vua Sau cuộc điều tra sâu rộng, Vua ra lệnh hạ ngục các tên Bộ trưởng gian ác, tịch thu của cải của chúng.

Ông truyền bãi bỏ các món thuế bất công và khi nghĩ đến việc cần có một vị thủ tướng xứng đáng, ông nghĩ ngay đến «Người chống gậy». Người nông dân này không những đã can đảm còn thông minh, nhanh trí và hết lòng vì dân; tranh đấu cho sự công bằng, nhân đạo.

Anh nông dân nhận lời làm thủ tướng. Anh đem tất cả tiền bạc kiếm được ra xây trường học, nhà thương, nhà thờ, máy nước công cộng và quán cơm rẻ tiền cho dân trong nước.

Từ đó, dân chúng mới thật sự sống yên vui, trong no ấm dưới sự trị vì của đức Vua có sự phụ tá của một Thủ tướng tài ba, người trước kia là anh bán dưa và sau đó, một thời nổi tiếng với cây gậy lớn của mình.

TÔ KIỀU NGÂN

CUNG CHÚC TÂN XUÂN
THANH TOÀN
Chuyên bán phụ tùng xe hơi Renault — Simca
24, Trần hưng Đạo — Saigon

CUNG CHÚC TÂN XUÂN
TÂN HƯNG
Bán vỏ ruột xe hơi đủ loại
số : 10 Trần hưng Đạo — Saigon

hoàng tử đuôi chuột

(tiếp theo trang 34)

Hai xứ Congo và Ả Rập liên hoan với nhau liền tù tì trong thời gian Hoàng Tử Tý Méo và công chúa Dú Lép hưởng tuần trăng mật. Với dân Congo, ngày Hoàng Tử ra đời vui một thì tới ngày Hoàng Tử cưới vợ, nó vui tới một trăm lần. Mỗi gia đình con dân xứ Congo được phát không 10 ký lô gạo Mỹ hột dài và 5 hộp thịt heo Ham mỗi ngày. Do đó con dân Congo cứ việc ăn chơi dài dài, tỉ như dân An Nam trong bài thơ "Tháng giêng là tháng ăn chơi" vậy.

Nhưng, câu trù ếm của cô đỡ tức mụ phù thủy trá hình đã tới thời kỳ ứng nghiệm. Sau tuần lễ hưởng tuần trăng mật cô dâu về thăm Vua cha xứ A-Ra-Bi Sê-Út-Đít. Và không hiểu cô dâu khóc lóc với vua cha làm sao, vua cha bèn nổi trận lôi đình, truyền gọi quan Ngự Y vào khám cho Công Chúa. Sau một hồi mần mò, ngó ngoáy, quan Ngự Y xác nhận : Công Chúa hãy còn trinh.

Thế là Vua Cha xứ A-Ra-Bi thét lên :

— Cha chả là tức ! thằng nhãi ranh ấy dám chê con ta ! Nó đã không làm cho con ta thỏa mãn ! Ta phải mang quân sang hỏi tội nó và ông già bà già nó !...

Đại quân xứ A-Ra-Bi dưới quyền thống lĩnh của Đức Vua ầm ầm kéo qua xứ Congo.

Đứng trên cửa thành, thấy bụi bay mờ trời và đại quân A Ra Bi rầm rộ tiến tới, Đức Vua Congo ngỡ ngàng và sợ hãi vô cùng. Đức Vua Congo còn chưa biết chuyện gì đã khiến Vua Ả Rập lên cơn giận thì Vua Ả Rập đã tiến lên trước hàng quân và thét trong micro cầm tay :

— Vua Congo làm nhục ta ! Hoàng Tử Congo khi dễ ta ! Ta gả con gái cho các ngươi, các ngươi không làm cho con gái ta sung sướng, chỉ làm con gái ta nhột nhột thôi. Chỉ nhột nhột thôi thì chịu thế cóc nào được. Nhột nhột mà không muốn cười, thế có tức.., mình không cưa chứ ! Phen này, ta phải đạp đổ xứ Congo thành bình địa, ta mới hả giận.

Đức vua Congo bèn quay sang hỏi Hoàng Tử cho rõ nguồn cơn. Hoàng Tử ấp úng không nói ra lời. Đức vua Congo bèn lột Hhàng Tử ra khám thì thấy "nó" chỉ bé bằng quả ớt hiểm, nói rõ hơn, là bằng cái đuôi chuột.

Đức Vua thở dài :

— Than ôi, bằng cái đuôi chuột thảo nào công chúa Ả Rập chả bất bình ! Sự thể đã xảy ra như vậy, ta biết ăn nói thế nào bây giờ ? Đầu đuôi cũng tại ta đi « vi hành » không coi ngày cả ! Thôi thì đành khởi sự chiến tranh, dù sống dù mái cũng phải uýnh nhau một trận tơi bời lá liễu rồi muốn gì chăng nữa thì hạ hồi phân giải vậy !...

Thế là chiến tranh bùng nổ giữa hai nước Congo và Ả Rập, hai nước đang giao hảo mật thiết, chỉ vì cái «đuôi chuột» của Hoàng Tử Congo và cái «lọ mỡ» của công chúa A Ra Bi mà sinh ra chuyện không êm, làm khổ hàng ngàn hàng vạn dân lành, tình cảnh bi thương không sao kể xiết.

Câu chuyện Hoàng Tử Đuôi chuột tới đây phải tạm ngưng vì hai bên còn đánh nhau dài dài, viết hết giấy cũng chưa hết truyện. Muốn biết cuộc chiến ngã ngũ ra sao, Hoàng Tử xứ Congo có chữa được bệnh «đuôi chuột» hay không, qua sang năm, lúc độc giả Tết nhất xong xuôi, người viết xin kể tiếp. Và, nếu vì lý do gì, người viết không có dịp kể tiếp, xin quí vị cứ nhớ mang máng rằng : ngày xửa ngày xưa ở bên xứ Congo có một vị Hoàng tử tên là Tý Méo yêu nàng Công Chúa xứ A Ra Bi tên là Dú Lép nhưng tình duyên dang dở chỉ có đuôi chuột ngoáy vô lọ mỡ chả thấm tháp gì cả.

Người dịch...hạch NGUYỄN ĐỨC NAM
Sài đô cuối năm con Lợn Lòng

(Dịch giả giữ bản quyền cấm trích dịch, phóng tác sang tiếng Congo và Arabie Dịch âu, ở tù ráng chịu).

●●●

vị giáo chủ cô đơn

(tiếp theo trang 35)

thuyền man rợ đáp xuống mặt trăng và làm tan nát hình ảnh hằng nga muôn thuở của thi nhân,

Chiếc xe dừng lại ở đầu ngõ. Quân trả tiền và bước vội xuống. Chiếc ngõ nhỏ quen thuộc tối xẫm dưới bước chân anh. Quân thấy căn nhà cửa sơn xanh và có ánh đèn phía trong. Anh định đưa tay đẩy nhẹ cửa bước vào để Loan ngạc nhiên nhưng chợt nghe có tiếng cười nói của hai người Loan và 1 người đàn ông khác. Quân nhìn qua khe cửa. Phòng khách không có ai. Tiếng cười nói ở trong phòng ngủ của Loan. Máu tự nhiên dồn lên đầu làm hai má Quân nóng bừng. Anh đã tưởng lầm Loan là vầng trăng cao quí.

Quân lặng lẽ bỏ đi, lòng trống vắng giá lạnh. Bỗng Quân quay trở lại, đưa tay gõ nhẹ trên cánh cửa sơn xanh. Không còn tiếng cười nói nữa. Có tiếng hỏi của Loan và nửa phút sau, có tiếng chân Loan đi ra. Khi thấy Quân, nàng có vẻ bối rối nhưng cố làm vẻ tự nhiên mời anh ngồi trên ghế.

— Anh đi đâu về về giờ này?

Câu hỏi có vẻ lúng túng, mất tự nhiên.

Quân nói :

— Anh nhớ em nên đến, không kể giờ giấc nào.

Loan còn mặc bộ quần-áo ngủ, vẻ lo âu :

— Anh uống nước nhé ?

— Không. Anh có việc phải đi ngay bây giờ, em đừng phiền.

Rồi Quân đứng lên nhìn vào đôi mắt thảng thốt của Loan :

— Chúc em vui và ngủ ngon !

Quân bước ra cửa. Loan bước theo :

— Anh Quân!

Quân quay lại :

— Thôi khuya rồi, em vào nghỉ đi !

— Anh giận em sao ?

— Em đừng cho việc gì là quan trọng cả. Cứ sống theo ý mình, lòng mình là đủ.

Quân bước đi, không muốn nghe Loan giải thích gì thêm. Anh ghét những lời giải thích.

Đường phố về khuya thật vắng. Ánh đèn thật vàng vọt từ những cột điện bên đường chiếu xuống làm bóng Quân dài ra rồi ngắn lại. Anh lầm lũi bước và nghe tiếng chân mình âm thầm trong đêm. «Những bước chân âm thầm», Quân nhớ đến bài hát mà anh yêu thích. Giờ đây, Quân cảm thấy lòng mình vô cùng bình thản, không bận tâm tới điều gì nữa, kể cả tới Loan.

Trong không khí im lìm, trống trải, lành lạnh của đêm, Quân có ý nghĩ kỳ lạ là mọi người đã chết hết cả rồi, đã tới thời kỳ tận thế rồi và chỉ còn lại mình anh sống. Anh đang đi trong một thế giới không còn loài người, không còn hận thù, chiến tranh nghèo, khổ, dốt nát. Không còn cái gì cả. Và Quân cảm thấy yêu cái thế giới bất động này, cái thế giới chỉ một mình anh sống.

TRIỀU LINH

Phòng thâu băng ĐÔI TÁM
578 Petrus Ký nối dài Saigon.

Phòng thâu băng **ĐÔI TÁM**

Cung Chúc Tân Xuân

☐ *Đặc biệt bán sẵn băng với những chủ đề tác giả ! Ca sĩ Phạm Duy, Thái Thanh, Thanh Thúy, Minh Hiếu, Lệ Thanh.*

☐ *Nhận thâu lựa các bản nhạc VN và ngoại quốc tân cổ cải lương, bài học sinh ngữ, kinh thuật v.v...*

ĐÔI TÁM kính mời

12 CHUYÊN HAY NHẤT TRONG...

(TIẾP THEO TRANG 5)

Kết quả, Đối lập đại thắng ở Thủ Đô Ấn Quang đại thắng ở vùng 1 và 2. Hành pháp đại thắng ở vùng 4. Một số Gia nô pháp nhiệm 1 tái đắc cử ở những tỉnh rất hẻo lánh. Một số gia nô gộc đau đứng, cứ tưởng thế nào cũng đắc cử nhờ. phù phép của các quan đầu tỉnh, theo lệnh của Phủ. Rút cục, bị bỏ rơi vào phút chót. Ví dụ con gà Lê tài Hòa, có bí danh Cậu Sáu Rolex ở Long An, chẳng những thất cử, mà còn phải thường tiền vận động, vì không hội đủ 10 0/0 tổng số phiếu.

Vụ bầu cử Hạ viện đã để lại nhiều tai tiếng về những chuyện gian lận. Thượng viện đã phải ra quyết định đòi trừng phạt rất nhiều tỉnh trưởng. Tối Cao Pháp Viện cũng ra tuyên cáo đòi cách chức 4 Tỉnh trưởng. Kết quả đâu vẫn vào đó, Tất cả mọi kẻ đắc cử, dù là những giấy tờ giả mạo, trốn quân dịch và bị tòa tuyên bố tiêu hủy sự đắc cử, vẫn được hợp thức hóa.

9. Ông Tối xuất ngoại

Theo luật 7168, đáng lẽ vào tháng 6/71, có cuộc bầu thêm 6 Thẩm phán vào Tối Cao Pháp Viện,cho đủ 15 người. Nhưng thói đời, đề một thì giàu, chia nhau thì khó, 9 ông Tối không muốn quyền lợi của mình bị chia sẻ. nên nhân vụ ông Dân biểu Trương Gia kỳ Sanh đứng ra kiện (dư luận cho rằng ông này chỉ là cò mồi, đi kiện theo lời yêu cầu của TCPV, sau này được TCPV trả ơn bằng cách cho ứng cử dân biểu, mặc dầu đã bị gạch tên trong kỳ niêm yết danh sách lần thứ nhì) thủ tục bầu cử thêm 6 Thẩm phán Tối Cao vi luật và vi hiến, TCPV đã ra phán quyết cho ông DB thắng kiện, thế là vụ bầu thêm 6 người bị hủy bỏ.

Sau khi «đắc thắng vẻ vang» vì không bị thêm 6 người chia phần, các ông Tối đã chia nhau xuất ngoại xả hơi. Nhưng đi mà không thèm tính ngày, nên gặp rắc rối.

Theo hiến pháp, Đại Hội Đồng TCPV có nhiệm vụ xét đơn các liên danh ứng cử Tổng Thống và PTT, lập danh sách và cho niêm yết. Nhưng đến ngày phải niêm yết danh sách ứng cử viên TT và PTT, mà quá bán Thẩm Phán Tối Cao vẫn còn ngao du sơn thủy tại ngoại quốc, thế là văn phòng Tối Cao Pháp Viện niêm yết đại. Chỉ chính thức niêm yết có hai liên danh Thiệu Hương và Minh Minh, đủ điều kiện theo khoản 7 điều 10. Còn liên danh Kỳ Lễ bị ném vào sọt rác, vì thiếu chữ ký giới thiệu hợp lệ.

Dư luận cho rằng văn phòng TCPV làm ẩu, đã đoạt quyền xét đơn của Đại Hội Đồng. Nhưng không đủ túc số họp Đại Hội Đồng, thì biết làm sao được.

10. Độc cử

Cái trị là tiền liệu Năm 1967, Trung Tướng Nguyễn văn Thiệu phản đối khoản 7 điều 10, với lý do điều khoản này có thể đưa tới «độc quyền ứng cử» quả đúng như vậy, cuộc bầu cử Tổng thống và PTT năm 1971 đã biến thành độc cử vì khoản 7 điều 10.

Theo khoản 7 điều 10, luật bầu cử TT và PTT, cả nước có hơn 190 dân biểu Nghị sĩ, đủ giới thiệu 4 liên danh, và hơn 500 nghị viên, đủ giới thiệu 5 liên danh. Nhưng Liên danh Thiệu Hương lấy tới 100 chữ ký giới thiệu của DB, NS, và hơn 400 chữ ký giới thiệu của Nghị viên. Liên danh Minh Minh có đủ chữ ký giới thiệu của DB, NS còn liên danh Kỳ Lễ chỉ kiếm nổi hơn 60 chữ ký Nghị Viên có thị thực hợp lệ, và hơn 30 chữ ký nghị viên không thị thực hợp lệ, vì đã giới thiệu liên danh Thiệu Hương trước rồi.

Do đó, TCPV trong lần niêm yết danh sách ứng cử viên lần thứ nhất, chỉ ghi tên 2 liên danh Thiệu Hương và Minh Minh. Liên danh Kỳ Lễ coi như bị loại.

Trước ngày niêm yết danh sách lần thứ nhì, liên danh Minh Minh rút lui, vì biết là không thể thắng được. Như thế, chỉ còn lại một liên danh,TCPV vốn có truyền thống rất vô tư sáng suốt, bèn bới sọt rác kiếm liên danh Kỳ Lễ đã bị loại cho niêm yết kỳ nhì, để tranh cử với liên danh Thiệu Hương cho vui vẻ.

Liên danh Kỳ Lễ không muốn bị dùng làm thảm lót đường cho liên danh Thiệu Hương, đã họp báo, tặng TCPV mỹ danh« Tối Cao Thẩm Mỹ Viện» và tuyên bố không có tranh cử, vì đã bị loại rồi.

Thế là cuộc bầu cử 3-10 biến thành độc cử.

11. Hợp thức hóa

Mặc dầu cuộc độc cử bị chống đối khá kịch liệt, vì thiếu tính cách tự do dân chủ của một cuộc bầu cử. nhưng mọi việc vẫn diễn ra đúng dự định của... chính phủ. Mặc dầu các cuộc bầu cử Nghị sĩ. Nghị viên và dân biểu năm 1970 và 1971, tỷ lệ cử tri đi bầu rất thấp. Nhưng tỷ lệ độc cử 3-10 đã đạt mức kỷ lục với gần 90 0/0 cử tri đi bầu, và liên danh độc cử đắc cử với tỷ lệ 94,360/0. Những tỷ lệ mà các phát ngôn viên cảm thấy ngượng khi công bố !

Lại có nhiều vụ kiện lên TCPV rằng cuộc độc cử vi hiến và vi luật bầu cử, vì cả hiến pháp và luật bầu cử đều không dự trù trường hợp độc cử mà chỉ dự trù trường hợp có ít nhất 2 liên danh tranh cử.

TCPV có quyền tuyên bố hủy bỏ kết quả bầu cử để tổ chức bầu lại. Nhưng trong khi TCPV chưa có quyết định chánh thức, thì chính phủ đã làm sẵn lễ đài đề Tổng Thống đắc cử kịp tuyên thệ đúng ngày, và Tổng Thống Nixon đã vội vàng đánh điện chúc mừng đắc cử. Thế là ai cũng biết rằng thế nào TCPV cũng hợp thức hóa kết quả bầu cử.

Kết quả, mọi sự đã diễn ra đúng y như vậy.

Cũng cần ghi nhận thêm là đáng lẽ, lễ tuyên thệ được cử hành đúng theo hiến pháp là vào hồi 12 giờ trưa ngày 31-10-1971, nhưng vì, phải chọn giờ tốt, nên đã được cử hành sớm 3 giờ.

12. Lại độc diễn

Kết quả độc cử thắng lợi vẻ vang đã làm cho hành pháp thấy rằng trong một nước dân chủ, chỉ có độc cử là chắc ăn nhất. Cho nên tân Hạ viện cũng phải tính kế độc cử, để có thể nắm chắc tất cả các chức vụ trong văn phòng,và chủ tịch các ủy ban. Trong tân Hạ viện, hành pháp chiếm được nửa số ghế. Tuy chỉ là một nửa, nhưng là khối thuần nhất, nghe lệnh như máy. Trong khi nửa còn lại chia ra làm nhiều nhóm khối, khó liên kết chặt chẽ với nhau.

Thế là phía thân hành pháp, mà ngôn ngữ năm con heo gọi là «gia nô» đã nhất định xé bỏ nội quy cũ, làm nội quy mới quy định lại thể thức bầu cử. Theo điều 6 nội quy mới tất cả 27 chức vụ trong văn phòng và Chủ Tịch các ủy ban bầu theo liên danh. Kết quả, chỉ có một liên danh độc cử, và phe «gia nô» ăn đứt cả 27 ghế.

Theo hiến pháp, Hạ viện phải thông qua luật ngân sách chậm nhất là ngày 30-11 chuyển lên Thượng viện ngày 1-12. Nhưng vì ham độc cử, vì mất thì giờ làm nội quy mới, nên tân Hạ viện không thèm đụng tới ngân sách. Mãi đến đêm 23-12-71 mới chung quyết xong,sau 3 buổi họp,đáng lẽ phải thảo luận trong 3 tháng. Như thế rõ ràng là Hạ viện đã vi hiến. Thượng viện bèn yêu cầu Tối Cao Pháp Viện giải quyết.

Tối Cao Pháp Viện như thường lệ, lại tỏ ra vô tư sáng suốt, bênh vực việc làm vi hiến của Hạ viện, và khuyên Thượng viện áp dụng thủ tục làm các đạo luật thường quy định bởi điều 43, thay vì phải theo thủ tục làm luật ngân sách quy định bởi điều 46.

Cũng may là Thượng Viện đã không theo lời khuyên của TCPV áp dụng điều 43, vẫn cứ theo điều 46, chung quyết chóp nhoáng luật ngân sách sau 20 giờ thảo luận. Nếu Thượng Viện theo lời khuyên của TCPV áp dụng điều 43 hiến pháp, thì có quyền ngâm tôm luật ngân sách 72 tới mấy năm cũng được.

oOo

Tóm lại, năm con heo có 3 thứ nổi tiếng nhất. Đầu năm là con chim cút. Giữa năm là TT Thiệu và cuối năm là Tối Cao Pháp Viện.

●●●

Cung Chúc Tân Xuân

NGUYỄN THANH HÙNG

XÃ TRƯỞNG XÃ PHÚ NHUẬN VÀ TOÀN THỂ ỦY BAN HÀNH CHÁNH XÃ

Kính chúc đồng bào một năm mới

AN KHANG THỊNH VƯỢNG

(Tiếp theo trang 10)

Vì làm báo, nên hắn rất được đồng bào, lối xóm nể vì. Nhắc tới ông làm báo, tức là nhắc tới một thứ gì to lắm, to bằng cả cái cồ tay. Hắn giúp đồng bào, bằng cách «mượn hoa hiến Phật». Ai có điều gì oan ức cứ viết thư đi, hắn sẽ đưa cho tờ báo, đăng vào mục tiếng dân kêu. Cô con gái hàng xóm, mắc chứng hôi nách, thối mồm, hắn sẽ hỏi dùm rồi mục y học sẽ trả lời cho cô gái, phải dùng thuốc gì. Lão quản lý tờ báo, cũng đã biểu dương sự sót ruột vì thấy mỗi buổi chiều, hắn lấy báo nhiều quá. Hắn lấy về để phân phát cho chòm xóm, mỗi nhà có một tờ báo đọc chơi. Nếu không đọc, có thể dùng vào những việc tiện lợi. Tờ báo mà hắn công tác lại hay đăng hình các ông lớn. Chùi bằng giấy báo, in hình ông lớn, để mặt ông lớn vào chỗ đó, thật không còn có sự sung sướng nào hơn.

Được lòng mọi người, hắn ứng cử vào Hội đồng xã. Hắn cũng đắc cử. Mạo hiểm thêm một chút nữa, hắn ứng cử vào Hội đồng tỉnh. Hắn cũng đắc cử. Thấy con đường ứng cử có vẻ thênh thang, hắn sửa soạn làm một cú lớn hơn. Hắn sửa soạn cho việc ứng cử dân biểu.

Thì đã nói, khẩu súng đã làm hại hắn. Một phút hăng say chống cộng, hắn đã rút súng ra khện 1 phát, ngay trong phòng họp, gọi là để cảnh cáo một anh dân biểu đối lập, thích nói chuyện với Cộng sản. Trong phòng họp, có hình của TT treo ở trước mặt. Hắn khôn lắm, chĩa thẳng lên trần nhà. Ấy vậy mà chỉ một chút síu nữa, trúng hình của TT. thì cuộc đời hắn tàn, đi tì theo anh chàng NDTV, nhậu say rồi nhắm hình TT bắn chơi.

Anh em đồng nghiệp làm báo, xúm lại xỉ vả hắn hơi kỹ, coi hắn như một thứ người rừng, thích xài luật rừng. Mọi người nhắc nhở cho hắn biết, nơi đây là thành phố. Những kẻ phạm pháp, đã có pháp luật phân xử, để có một bản án. Rồi Nhà Nước sẽ thi hành bản án đó. Hắn không có quyền, cứ ghét ai thì cho người đó ăn đạn. Trước mặt các bạn đồng nghiệp hắn đã cố bốc thơm cho hành động của hắn :

— Tao ghét Cộng sản. Hành động của tao chỉ là một sự dứt khoát lập trường... Tao chống Cộng.

Một người hỏi lại :

— Bắn súng lên trần nhà đòi giết người là chống cộng ?...

— Chứ còn gì nữa,

Một người bạn cảm thấy thương hại hắn quá bèn khuyên răn :

— Hiện nay, chúng ta có một kẻ thù. khác với chúng ta như nước với lửa. Đó là Cộng sản... Mày đồng ý chứ ?... Muốn chống Cộng, thì phải hành động khác với Cộng sản. Chúng nó ưa bạo động thì chúng ta cần phải ôn hòa. Chúng nó độc ác, chúng ta phải nhân từ. Bất cứ một cái gì cũng phải làm trái ngược với CS, đó mới là phương sách chống Cộng cao siêu... Mầy muốn chống Cộng mà lại dùng chính sách bạo động của Cộng Sản, thì như thế là mầy đã vô tình tuyên truyền cho Cộng Sản rồi đấy.

Hắn cúi đầu ngẫm nghĩ... Hình như lời khuyên răn của người bạn cũng đã thấm vào người hắn. Bộ mặt có làn da thiết bì của hắn, thoáng một chút tần ngần. Hắn chớp mắt :

— Nhưng mà tao muốn nổi tiếng.

— Thiếu gì cách để nổi tiếng. Nhưng không thể nổi tiếng bằng cách bạo động, vì như thế sẽ bị thiệt thòi nhiều. Gặp phải kẻ cũng ưa bạo động như mầy, tất nhiên sẽ xảy ra một cuộc đụng độ, gẫy tay sứt trán. Còn không thì cũng bị tổn thương danh dự.

Ngừng một chút, người bạn lại khuyên thêm :

—Mày nên rời xa khẩu súng. Nếu là súng đi mượn thì trả lại cho người ta. Còn nếu là súng lậu, thì hãy ném nó xuống ao.

Hắn lắc đầu một cách dữ dội :

— Không, không bao giờ tao bỏ súng. Vợ con có thể bỏ, nhưng súng không thể bỏ. Còn trơ có khẩu súng bắn nước, thì làm ăn được cái mẹ gì...

Tưởng rằng sau phát súng nổ lên trần nhà, thì cuộc đời chính trị của hắn tới đấy là "oong poong phi nam». Không ngờ hắn lên như có thần giúp, trời giúp. Khi ông Kinh, Tài phọt ra phát kiệm ước, song hành, hắn lại nghĩ đến chuyện biểu diễn một màn xuống đường ồn ào và kềnh càng. Hắn ngồi vào bàn hội thảo, với tâm sự của một kẻ đánh xì phé. Chiếc ghế của hắn ngồi, có một chiếc đinh bị lòi ra ngoài. Chiếc quần của hắn lại không được mới cho lắm, nên một lần đứng lên phát biểu ý kiến, chiếc đinh ác ôn đã móc vào chiếc quần, xé rách 1 đường ác ôn. Hắn nghĩ thầm «thế là chết cha với mụ vợ rồi. Làm Nghị viên, lương lậu mấy tháng nay chưa được lãnh, lương không có, mà chỉ có lậu. Vợ lại cằn nhằn về chuyện quần rách», Nghĩ tới đó, mặt hắn ỉu xìu, chẳng muốn phát biểu ý kiến, ý cung gì nữa. Nhưng rồi một tia sáng chợt loé lên trong đầu óc hắn. Hắn nghĩ rằng, đằng nào thì cái quần này cũng vứt đi. Mình làm một phát thoát y, treo quần lên cổng của Bộ Kinh, thật là thượng sách. Nghĩ được mưu thâm, hắn bỏ ngay bộ mặt táo bón, lại phát biểu ý kiến hung hăng. Rồi vụ xuống đường thoát y thứ nhất trong lịch sử xuống đường Giao Chỉ đã xảy ra. Hắn tụt quần cầm tay, nhưng không quên lấy lại vài ba chục lẻ, bỏ vào túi áo. Hắn mặc quần xà lỏn, xuống đường, đả đảo. Và nhất định là hắn không quên đeo súng. Một khẩu súng đập vào hông, thêm một khẩu súng đập lúc lắc vào hai bên đùi, biến hắn thành một thứ quái thai thời đại. Chiếc quần xà lỏn màu nước dưa, hợp với màu da chân đầy lông lá. Gió đường Tự do thổi lộng lộng. Cởi quần ra đi trên đường Tự do, ấy thế mà lại mát.

Sau vụ tặng quần cho ông Kinh Tài, hắn nổi tiếng quá, nổi tiếng chẳng kém gì mấy ông Thượng tọa. Hắn biết rằng thời cơ đã đến rồi. Cần phải nắm lấy ngay. Thời cơ, chẳng khác gì con chim. Nắm chặt quá nó sẽ chết, mà nắm lỏng quá nó sẽ bay đi. Tài nghệ cầm chim của hắn, được kể là vô địch. Hắn túm cổ được thời cơ, hắn ra ứng cử và bây giờ hắn là dân biểu. Mấy thằng làm báo nói chuyện với nhau :

— Hắn đắc cử vì chống cộng?..

— Chắc là không phải. Vì ứng cử cùng một đơn vị với hắn, có một anh chủ khách sạn, cũng nổi tiếng là chống cộng đến chiều, chống cộng ra rít. Nhưng anh này đã đi tướt. Không phải rằng cứ hễ chống cộng là đắc cử. Hình như còn nhiều yếu tố khác nữa mà nói ra lại bảo là nói ra, không nói ra lại bảo rằng không nói..,

— Rắc rối nhỉ. Thế từ khi là dân biểu, thì hắn có còn chống Cộng nữa không?...

—Hắn vừa khai mạc nhiệm kỳ dân biểu bằng một phát súng chống cộng. Hắn tuyên bố là cương quyết bảo vệ điều bốn Hiến Pháp. Nhưng thật ra không phải là bảo vệ điều bốn hiến pháp, mà hắn bảo vệ cho bốn không...

— Thế thì có bạc rồi...

— Có bạc là cái chắc !...

Nhưng rồi những thằng làm báo lại thở ra giọng bi quan. Làm chính trị như là leo núi. Lên đỉnh núi thì phải xuống, vì còn đường nào nữa mà leo. Hắn chẳng thể leo thêm, để bò lên ghế Đức Vua, vì như thế thì loạn quá. Dân biểu đã kể như đỉnh núi. Không hiểu rằng lúc xuống, hắn sẽ bước xuống từng bậc hay lăn lông lốc như một cục đá?... Tội nghiệp cho hắn, tội nghiệp cho hắn!.. Xin ơn trên phù hộ cho hắn, để hắn thoát khỏi u mê, thông minh hơn một tí nữa, để có thể thành người lớn...

DƯƠNG HÙNG CƯỜNG

Từ 9 cái nhất đến 7 vụ...

(tiếp theo trang 26)

mặt ra đường Trần quốc Toản, trở thành khu phố lầu thương mại, đếch có văn hóa văn gừng gì sốt cả. Mỗi căn phố lầu như vậy, lúc đầu giá vốn, mới chỉ có 700 ngàn của bà A. khi qua tay ông B, với giá 1 triệu, ông B. nhượng lại cho bà C. 1 triệu rưỡi và hiện tại, theo vết dầu loang, đã tới tay Phật tử thứ mười mấy, với giá 2 triệu rưỡi. Cuối cùng, quí vị biết mần răng người ta đã chính thức đề bán 3 triệu 2. Khiếp chửa ?

Đám người đứng ra làm việc đó là ai? Xin thưa, đều là chân tay của nhà sư Đức Nghiệp, một vị tu hành chủ trương bán đứng trái tim bồ tát Thích Quảng Đức, vinh thân trên sự đau khổ của đồng bào phật tử, hưởng thụ theo thuyết hiện sinh, đớp hít thả giàn, từ rượu mạnh, thuốc lá 3 con 5, bánh chưng tôm khô, cua nướng đến chút ái tình còm dang dở.

Không tin cứ đến thẳng bên số chẵn đường Trần quốc Toản, hỏi nhà nữ Phật tử thơm như mít ướt tên L. thì rõ. Thì ra, trên cõi đời này không có gì được gọi là hoàn toàn tuyệt đối. Chó má thiệt !

Bốn

Vắn tắt ít hàng thôi, đừng nói nhiều về Lão Bất Lương, nguyên Chủ Tịt Hạ bộ nước Giao chỉ. Dạ ! Số là sau khi cưới Dì Xe đò Bửu Hiệp về nâng bi một thời gian, Lão đâm ra ngấy, quay sang hoạt động chính trị, thành lập Đảng, ra báo vv. Trong một buổi tối trời, Lão đã tán tỉnh phu nhân ẵm liền 10T để thực hiện mấy cái dự án to tồ bố đó. Dì Bửu Hiệp biết thế chó nào cuối cùng sẽ đi bương cả nút, nhưng vì thể diện cuốc gia, nên chỉ âm thầm xuất quỹ mà chẳng nói lên lời.

Quả thực, quá mải uống sâm cao ly, Lão đã cho Đảng ta sang Miên chơi, còn tờ báo thì chu du bên Cộng hòa Bi, nghĩa là đi tướt hết, hỏng bét cả ngô lẫn khoai, mất cả chì lẫn chài, Lão lấy làm một sự buồn đời, đi lang thang giải sầu về miệt Chợ Lớn tìm quên bằng 1 chầu Steam Beath. Tại đây một em mát sa thơm có tiếng, thấy lão già khú đế mà còn chịu chơi, em bèn thương hại cái túi tiền của lão. Mối tình già trẻ phát suya từ đó.

Thế rồi, Lão quên bứng câu danh ngôn Ấn Độ : «Cái nồi có lâu đời thì nước súp mới ngọt» chạy theo em bé đòi «bú tí» tối ngày, bỏ bê Dì Bửu Hiệp phòng không lẻ bóng. Bây giờ biết thân bại danh liệt, Lão đòi ly dị sồn sồn phu nhân cho tiện việc sổ sách, khổ nỗi làm gì có hôn thơ hôn thú mà đòi ly dị. Lão định đánh cú «Pravo 11» vô cùng ngoạn mục vào niên khóa mới này đặng kịp đi Hong Kông làm đám cưới mí em bé mát sa kia.

Tội nghiệp lão ! Em bé lại lấy tiền và trao tình thứ thiệt cho người yêu lý tưởng của nó là một chàng ký giả đã có vợ mang tên Tr.Ph...Sức mấy mà Lão khám phá ra cái sự đời rối như canh hẹ này... Hích hích ! Xin méc nhỏ lão, tụi chúng nó thường đưa nhau vào một nhà trọ ở đường Đặng Đức Siêu, mần nhau nước cò bựa vào mỗi sáng thứ Hai đầu tuần. Hề hề...

Năm

Cá nước Chợ Lớn có quốc tịch Anamta khi nghe được Tàu phù chính hiệu nhảy vào trụ sở LHQ. đã vô cùng hí hửng, vỗ bụng cười hềnh hệch khoái tỉ, chúng nó hết 90 phần trăm ở Chợ Lớn đã liên hoan tiệc tùng sáng đêm ngay 2 ngày, sau khi ông Mao xếnh xáng có tiếng nói tại diễn đàn LHQ.

Tiên sư cả lò các anh, các anh thừa biết rằng, Tàu phù Trung quốc là kẻ thù truyền kiếp của dân Annamta là kẻ đã phải đón nhận những trận long trời lở đất do tiền nhân ta để lại, ấy thế mà các chú dám nhậu nhẹt ăn mừng ngay trên quê hương ta, nơi các chú kinh doanh bằng đủ thứ nghề bất chính để làm giàu phi pháp, thì đời các chú tàn trong ngõ hẹp đến nơi rồi.

Coi chừng, liệu mà sống, mà đối xử cho vừa lòng nhau, thôi lần này chót dại có thể tha thứ được, nhưng lần sau thì đừng có hỗn thế nữa nhé !

Sáu

Vụ «chó đẻ» sắp hân hạnh kể ra đây chẳng hay ho gì, nhưng xét rằng nói lên một sự việc đã rồi cũng là một kỷ niệm. Xin thưa : vụ dăm bảy cái « lá đa » thâm niên quân vụ lần lượt khăn gói quả mướp giã từ Giao chỉ xứ chạy theo ái tình sấm sét của bọn lông lá Cờ Hoa, trước là truy hoan mua dâm, sau l chút còm Đô la.

Đầu tiên, em Khánh Ngọc lặn mất, Ánh Tuyết (ca sĩ) Kim Vui (tài tử) Trương Ánh Loan (Cải lương) và Diễm Hương (vũ) nối gót theo, các nàng đều chê thanh niên Mít là bé con không xứng để các nàng cho «bú tí» kiểu Berger Coca. Việc các Nàng ra đi cũng chỉ là thường tình trong cõi đời ô trọc này, hơn nữa, sau hàng tá vừa chồng vừa nhân tình người Anamta, «lá đa» các em dù sao, cũng đã ngả sang màu «khẩu cầu» từ khuya rồi, còn đếch gì mà thương tiếc nữa. Chỉ bực bình rằng cái sự ra đi của các em có hơi ồn ào, làm mất trật tự an ninh thành phố, nên bị nhiều bà, nhiều cô con nhà lành kêu tên các nàng nguyền rủa thậm tệ vì cái tội mất gốc.

Thằng Hủi thấy văn minh ta có trên 4 ngàn niên rồi, việc giao du thân mật Đông Tây cần phải phát triển mạnh, càng xuất cảng sang Mẽo đông càng bớt nhân mãn, chẳng có sao hết chọi. Một điều thông báo để bà con bên ta biết rằng : Hiện nay em Ánh Tuyết đã bị thằng chồng Mẽo ly dị, em bèn rét, vì ngoài cái nhìn kỳ thị, tụi chúng nó chẳng có tình thương gì hết ráo, em tìm đến gặp Tướng thúi mũi Nguyễn Chánh Thi xin giúp đỡ để em về nguồn, khốn thay Tướng Thúi mũi cũng rách lắm, nên lắc đầu từ chối bảo đến Tòa Đại Sứ VNCH, tại mẽo quốc thì may ra... em thiều não như bông hoa tàn úa trước chợ chiều, mò tới Tòa ĐS. khóc lóc xin bố thí phương tiện trở về cố hương. Nhưng em là người Mẽo rồi, nhập tịch Mẽo rồi, Tòa ĐS. thương lắm nhưng đành bết làm sao đây ?

Cuối cùng, quí vị biết người nữ ca sĩ thánh thót độ nào năm xưa phải sống ra sao trên đất khách không ? Lang thang như chó mất chủ, kiếm khách đi hoang ngay tại thành phố Nhiêu Ước khờ, USA. Đấy : Hỡi những em Giao chỉ sửa soạn khăn gói lên đường, khi bước chân xuống thuyền thì đừng có khóc như mưa nữa nghe hông ? OK.

Bảy

Cuối cùng và sau hết là chuyện thi hoa hậu cầm cờ, ngay từ khi công bố kết quả, người ta đã bàn tán không ngớt quanh người đẹp cầm can Á Vận Hội Người thì bảo nàng đã có con rồi, hai bên bụng lăn tăn như làn sóng gợn rồi, nên em đếch dám mặc áo tắm 2 mảnh và rằng nàng có bà con với Hoa hậu Thái Kim Hương (hiện có chồng Mẽo) nên tương lai Hoa hậu cầm cờ cũng bị ảnh hưởngv..v.. thôi thì loạn cả lên chẳng biết đâu mà rờ.

Chưa được cầm cờ trước vận động trường Á Vận Hội mà đã như rứa, thử hỏi mai mốt em xuất ngoại, chính thức cầm cán cờ thì còn lắm chuyện tới đâu. Dẹp, dẹp, dẹp hết không nói nữa .

Kính thưa quí vị thân mến của C.O. cuộc tường thuật của Thằng Hủi đến đây là hết không còn gì sốt cả. Hẹn quí vị năm tới.

●●●

Công lý lương tâm

(tiếp theo trang 30)

Công Tố Viện đã tỏ ra «yêu chính phủ quá nồng nàn» nên đã nhìn, đã nghe, đã ghi nhận bất cứ hành vi nào cũng được về chống đối và phản loạn.

Tôi thiển nghĩ, trò chơi «chụp mũ» đó không xứng đáng với tư cách trí thức và phong thái trung lập của con người luật pháp. Chúng tôi không hiểu Công Tố Viện đã nghĩ thế nào khi bảo thân chủ tôi rằng « dù có thực sự đói khổ cũng cứ phải nói sung sướng để chứng tỏ lòng tri ân trong muôn một đối với chủ trương thăng tiến cần lao đồng tiến xã hội thiêng liêng của chính phủ?» Đói khổ mà cứ hùng hồ bảo mình sướng để được lòng nhà nước thì không còn gì phi lý phi nhân cho bằng. Công tố Viện lại còn coi việc làm«giảm uy tín QG»nơi các thân chủ tôi hơn cả tội đứt ruột bán con lấy tiền ăn Tết, e rất dễ gây ngộ nhận là pháp đình đã và đang bị những ảnh hưởng thế lực lũng đoạn. Vẫn trong lập luận bênh vực chính quyền, Công Tố Viện đã khẳng định đặt câu hỏi «có thật ở Sàigòn khổ hay thôn quê còn khốn nạn hơn ?» thì chúng tôi thấy tốt hơn hết Công Tố Viện hãy chịu khó bước xuống sâu các phường, các trú khu «chuột người» ở ngay thủ đô tất rõ.

Việc Công Tố Viện lấy Luật ngày 18-8 1936 để tự liệu trừng phạt dành cho thân chủ tôi về tội hoang tưởng là phá hoại uy tín quốc gia e không trúng luật vì các thân chủ tôi không làm giảm uy tín quốc gia bằng cách nói láo, phao tin thất thiệt làm cho dân chúng hoang mang, mà các thân chủ tôi chỉ thành thật nói lên một sự thật đến trần truồng. Phải chăng khi nói mình nghèo đói, khó khổ, chật vật, gieo neo, không được hưởng Tết.,. là can tội phá hoại uy tín quốc gia ?

Thưa Ông Chánh Thẩm. Thưa quý Tòa. Người ta có thể hăng hái, yêu đời, yêu bản thân, yêu cả nước khi sống trong tiện nghi, đầy đủ, sung túc. Thân chủ tôi, một nách 10 con nhỏ dại, nghề đạp xích lô ngày một gieo neo thêm. Đã làm cha mẹ, chẳng ai muốn nhìn con mình tủi phận khi so sánh với trẻ hàng xóm xênh xang áo mới, tiền bạc rủng rỉnh trong mấy ngày Tết. Một năm chỉ có đôi ba ngày. Nếu nói là mua mặt cũng không là quá đáng song đó lại là lẽ sống, một tập tục cổ lê đáng yêu. Cách đây chưa lâu, chính Pháp Đình Lương Tâm đã xử vụ một người cha vì muốn con có áo mới ăn Tết đã phải đi trộm đồ hàng xóm bị bắt quả tang. Vợ chồng thân chủ tôi vì quá đau khổ, tủi nhục đã xin được ở tù để tránh khỏi cảnh tức tưởi của lũ con nheo nhóc trong buổi đầu Xuân.

Chúng tôi không xin tha bổng thân chủ mà chỉ yêu cầu quý Tòa đặc biệt khoan miễn vì trường hợp bán thân tộc của Trần Như Nhộng và Bành thị Nuôi, dù có cấu thành tội phạm thì cũng đáng được hưởng khoan hồng của công lý lương tâm. Họ chẳng qua chỉ là nạn nhân của «đói ăn vụng, túng làm liều» như các cụ ta ngày xưa đã nói.

Trân trọng kính chào ông Chánh Thẩm và quý Tòa.

BẢN ÁN

Sau biện hộ Luật Sư của Nguyễn thị Trưởng Giả, tòa nghị án :

— Trần Như Nhộng và Bành thị Nuôi 6 tháng tù treo vì can tội bán con.

— Nguyễn thị Trưởng Giả 3 tháng tù treo vì tội nhận mua Trần Út Thêm và hành nghề «cầm người» không giấy phép.

— Chỉ thị Nguyễn thị Trưởng Giả xuất quỹ giúp 9 đứa con của Trần Như Nhộng và Bành thị Nuôi ăn một cái Tết no tạm theo đúng chỉ tiêu nhân đạo và công bằng xã hội.

THIẾT DIỆN PHÁN QUAN

mùa xuân còn đó

(tiếp theo trang 27)

— Sốt ruột, mà sao em thấy anh bình tĩnh quá. Anh Hoài, chắc anh không còn yêu em nữa phải không ?

Hoài nhăn nhó :

— Sao em lại nói vậy.

— Vì thái độ của anh, nếu anh không còn yêu em thì em, anh Hoài, nếu em lấy Chương anh nghĩ sao ?

Hoài thở dài :

— Anh sẽ là con chim cánh chả cô đơn, suốt đời cô đơn, suốt đời rỏ máu lên tiếng hót gọi một người tình không bao giờ trở lại.

Phượng quay đi, tiếng Phượng thật xa vắng :

— Anh đừng buồn, em không lấy Chương đâu, em đã trả lời với ba má em như thế. Em cũng đã thú nhận với ba má là em yêu anh, anh biết ba má lúc đó ra sao không ?

Hoài im lặng, Phượng tiếp :

— Ba má kêu lên ngạc nhiên như gặp một chuyện lạ nhất đời, ba gắt gỏng hỏi tại sao em lại đi yêu một người sống bằng cái nghề như anh, lấy gì bảo đảm cho tương lai, hạnh phúc. Má cũng bảo em là em điên rồi, một kỹ sư còn độc thân không chịu lấy, mà đi lấy một người viết văn, viết báo đã ly dị vợ. Má hỏi là anh có con với người vợ cũ chưa, mấy con, em đáp ba. bà cụ lại càng kêu ầm lên là em điên, em điên, em bị bùa mê thuốc lú gì của anh rồi Má bảo em phải xa anh từ hôm nay, nó ly dị vợ nó rồi nó lấy ai mặc nó, nó ly dị được vợ nó mai này lấy được con nó cũng có thể ly dị được con, con phải xa nó đi, không yêu thương gì nó hết nữa. Em phải hết lời nói là anh có thể đem lại hạnh phúc cho em, và em chỉ yêu anh.

Hoài rút thuốc châm hút, những lúc cần suy nghĩ Hoài thường hay hút thuốc luôn miệng. Phượng nói :

— Anh cứ bình tĩnh đi, em nói hết cho mà nghe. Ba lúc đó nói là nhất định không chịu gả em cho anh, má thì thở dài sườn sượt bảo là má không thể nào hiểu được em, em không thương ba má, dại dột. Lúc đó em thấy rằng em phải cứng rắn, nếu không sẽ thua, nhất là thua nước mắt của má. Em nói : Con lớn rồi, con biết suy nghĩ, việc hôn nhân của con ba má để cho con quyết định, con không bị bùa mê thuốc lú gì của ai đâu, con đang bình tĩnh và rất bình tĩnh nói với ba má lúc này, con yêu anh ấy và chỉ yêu anh ấy thôi. Anh ấy không tầm thường như ba má tưởng, rồi em kể qua chuyện cũ của anh cho ba má nghe, kể cả chuyện vì sao anh ly dị vợ, ba nghe xong bảo. Được hôm nào con mời cậu đó lại nhà. Còn má thì sau đó tra vấn kỹ là tại sao em quen anh, tại sao yêu anh, quen từ bao giờ, yêu từ bao giờ, có gì với nhau chưa. Em vừa bực mình, vừa buồn cười mà vẫn phải trả lời cho cụ kỹ từng điều, nghe xong bà cụ yên lòng mà vẫn bảo em điên. Thế bây giờ anh yên tâm chưa, anh tính ngày nào lại, mà chuyện của anh bao giờ tòa xử ?

Mặt Hoài tươi rói, Hoài như vừa trút bỏ được một nỗi lo nặng như đá tảng.

Hoài đáp :

— Tháng này tòa xử, đợi tòa xử xong anh sẽ đến gặp ba má.

— Ba má nào ?

Hoài cười khổ :

— Thì ba má, em hỏi gì những câu độc không à.

Phượng bĩu môi :

— Ham, mà em hỏi, tính nết em như thế này anh lấy em liệu có chịu được em không ?

— Anh tưởng em không cần phải hỏi như vậy.

Phượng làm bộ nghiêm mặt :

— Em cứ hỏi và anh phải trả lời, em không có rỡn đâu nghe, đừng chọc cho em giận. Chọc em giận lúc này là anh dại đấy, em chỉ về nói lại với má là em không lấy anh nữa mà.. lúc đó anh ráng chịu à. Nói, anh chịu được em không ?.

Hoài nắm tay Phượng nhưng Phượng giật ra, Hoài biết không nói ngay sẽ có chuyện rầy rà, Hoài đáp :

— Anh chịu được hết.

Phượng nhoẻn cười :

— Thôi bây giờ anh đi về đi.

Hoài nắm tay Phượng định hôn nhưng Phượng giật lại :

— Không.

Hoài biết tính Phượng lúc mềm mỏng thì thật mềm mỏng nhưng lúc cứng rắn cũng thực cứng rắn, nên Hoài ra cửa :

— Anh về, chiều anh gọi giây nói cho em.

Phượng nói :

— Chiều gọi nhỡ không có em thì thôi đấy.

— Em đi đâu ?

— Đi chơi không được sao. Bộ cứ ngồi đây canh giây nói của anh hoài à.

Hoài lắc đầu không dám hỏi tiếp đi ra cửa, Phượng nhìn theo mỉm cười nghĩ « Chắc anh chàng hôm nay vui hơn tết, mọi ngày cái mặt nhăn nhăn nhó nhó nom đến ghét, người đâu mà hay ghen, bữa nào chọc cho ghen một trận cho chết luôn » Lòng thật vui, Phượng sẽ ca nho nhỏ : « Người đến bên tôi, mùa xuân thắm vô vàn... »

oOo

Phượng giang rộng hai tay để Hoài bồng Phượng lên cao ngắt một cánh anh đào, cả một nửa người Phượng vươn lên, Hoài bỗng thấy những nét cong trên người Phượng thật đẹp, Hoài sẽ cắn trên chỗ ức Phượng, Phượng rãy nhẹ hai chân :

— Đừng rỡn, té em ạ.

Hoài đặt Phượng xuống, Phượng cầm cành anh đào trong tay.

— Anh rỡn nhiều cái kỳ.

Hoài nhìn cành anh đào :

— Để anh ngắt một cánh cài lên mái tóc Phượng.

— Thôi đừng, để em trưng trong cái bình nhỏ nơi bàn anh.

Phượng định quay vào nhà, nhưng Hoài đã giữ Phượng lại :

— Ở đây với anh, Phượng, em thấy không, những buổi chiều cuối năm ở Đà Lạt bao giờ cũng đẹp.

Phượng đứng dựa vào người chồng :

— Đẹp nhưng buồn anh ạ, nhiều buổi chiều ở đây nhìn xuống chân đồi sao em thấy bâng khuâng lạ, buồn ở đâu xa đi ấy. Còn ngày mai nữa là hết một tuần trăng mật rồi đấy, má chắc ngày mai về Saigon còn kịp lo sắm tết ở dưới đó, má hỏi vợ chồng mình về hay ở lại, nhà của ba má ở đây cũng khá đầy đủ cho chúng mình.

Hoài quàng tay ôm ngang người Phượng:

-- Ở lại đi Phượng, chúng mình ăn tết ở đây.

Phượng rùng mình :

-- Có hai đứa mình với một con nhỏ ở, buồn chết đi anh. Về Sàigòn tiện hơn.

-- Em không thấy người Sàigòn lên ĐàLạt ăn tết sao.

Phượng cau mày :

-- Nhưng còn cái ăn, cái uống hàng ngày, em ngại quá à.

Hoài nâng cằm Phượng lên, nhìn vào mắt, vào môi Phượng :

-- Em đã bắt đầu thực tế rồi đấy.

— Phải thực tế ngay từ bây giờ, em phải làm việc cho quen, nhỡ mai này...

— Mai này sao em ?

Phượng «hứ» nhẹ hơi hất đầu lên :

— Sao à, cả đàn, cả đống ra đó rồi mà mơ với mộng, về Sàigòn nhé anh, về ăn tết với ba má.

— Để tối chúng mình bàn lại, em đồng ý nhé, bây giờ anh muốn Phượng đứng đây với anh, để mà nghe những dấu hiệu của những ngày báo hiệu mùa xuân, em còn nhớ con chim cánh chả không ? có một con chim buổi sáng nay bay lạc đến đây, nó đậu trên cành anh đào và hót, màu tím biếc của nó nổi bật trên nền đỏ của ngàn hoa, buổi sáng thật lạnh và tiếng hót thật trong, anh đứng bên cửa sổ lắng nghe tiếng hót, anh thấy em nói đúng, con chim cánh chả là một người ca sĩ đa tình cô đơn.

— Sao anh không gọi em.

— Em ngủ, ngủ thật ngon nên anh không nỡ gọi em.

— Sáng ngày mai nó còn lại đây anh nhỉ ?

— Anh mong nó lại, và chính tiếng hót của nó sẽ đánh thức em.

Phượng nắm lấy tay chồng :

— Anh là con chim cánh chả, và anh đã bị nhốt trong lồng, chim hót trong lồng không biết tiếng chim có còn thanh, trong. Em là cái lồng đó, anh có bao giờ mơ anh sẽ được sổ lồng bay đi.

Hoài cười lắc đầu :

-- Em là cái lồng hạnh phúc. Em còn nhớ bài "Phượng yêu» có một câu thật thơ, thật đẹp, «như con chim hót trong lồng, như..»

— Thôi chỉ hát một câu đó thôi !

Hoài hôn trên tóc Phượng, tiếng ca của Hoài thật nhẹ : Yêu người, yêu Phượng, yêu hoa đầu mùa, yêu màu rực rỡ yêu em mặn mà, yêu bằng tiếng hát bay xa ».

Phượng thấy tâm hồn thanh thản, Phượng cảm thấy hạnh phúc nhẹ như tơ dịu như sương đang cùng với cái lạnh dịu dàng của buổi chiều cuối năm thấm dần, thấm sâu vào người Phượng. Phượng nói như mơ : « Hạnh phúc chỉ ở hiện tại ». Đâu đây có tiếng lá rụng thầm, và dường như thực là xa mà cũng thực là gần có tiếng ngân thông reo trong gió.

HOÀNG ANH

Độc giả Con Ong đi xa về gần phải nhớ

Nhà hàng khách sạn Võ Tánh

22 đường Võ Tánh Saigon (Cách tòa soạn Con Ong vừa đúng 50 bước chân)

Từ 4 vùng chiến thuật ghé Saigon, không muốn khuấy rối, phiền hà bạn bè, bà con, không gì tiện lợi và hách bằng thuê 1 phòng tại :

Khách sạn Võ Tánh

số 22 đường Võ Tánh — ĐT : 90.696 — Điện tín : VOTAHOTEL

Giá cả khiêm tốn. Địa điểm ác ôn. gần trạm Hàng Không VN ngay boong giữa đô thành. Phòng có máy lạnh, nước nóng, vệ sinh nhất nước, ăn ở để huề.

ĐẶC BIỆT : Trên sân thượng có Resfaurant đủ các món Tây, Tàu. giá bình dân vô địch. Nếu mệt mỏi có bồi vác tới tận phòng

Của chiêm tinh gia MINH XỌP từ Hồng Kông gửi về :

Số mạng độc giả Con Ong

NĂM CHUỘT

KHÁC với mọi năm, năm nay ụi Con Ong phải đáp E Giao Chỉ qua tận Hồng Kông để xin một quẻ bói đặc biệt dành cho độc giả. Ông Chiêm Tinh Gia này vốn là một chí sĩ ẩn dật, buộc tụi Con Ong phải dấu tên, sợ phường giá áo túi cơm thấy hay bèn qua bên đó làm bần nhà, thối giường, thối chiếu, ngài không chịu.

Chiêm tinh gia có truyền rằng, nếu độc giả có nhã ý tặng quà bánh, tiền nong xin gửi qua Viện Hát Bội cúng quỹ cô hồn các đảng, hoặc có điều gì thắc mắc xin cứ đề Con Ong ra mà quất.

Thư từ xin đề : Ông Chiêm tinh gia ẩn dật

ấp Chú Ía, xã Gò Vấp, Tỉnh Giang Mai — Hồng Kông

Cùng tuổi với :
— Canh Tý (1900) Đỗ quang Giai.
— Nhâm Tý (1912)
— Nguyễn bá Lương.
— Nguyễn huy Chiểu
— Giáp Tý (1924) :
— Bà Nguyễn Phước Đại,
— Bà Trần thị Hoa tự Phấn
— Nguyễn gia Hiến.
— Nguyễn văn Phiến tự Péang.
— Bính Tý (1936) : — Hồ văn Minh — Trương thị Bích Diệp.

Năm con chuột là năm tuổi. Năm tuổithường xấu lắm. Sao xấu nhất của tuổi này năm nay là sao Bạch hổ. Sao này có thể làm cho người ta đi đoong như chơi Tầu gọi là «bất đắc kỳ tử».

Những ai tuổi Canh Tý 73 tuổi rất thích hoa lan, và nếu năm Con Heo làm sui gia với tuổi Sửu thì rất hợp. Những người tuổi Nhâm Tý 61, ăn nói thường lắp bắp, chẳng hiểu gì. Làm gia nô rất hợp. Trong các tuổi Tý, thì Giáp Tý (49) tốt hơn cả, vì vừa đầu can vừa đầu chi, nhưng tuổi này lên rất mau mà xuống cũng rất mau, ví dụ Nguyễn gia Hiến xuống rồi đấy.

Nhưng nếu chưa xuống thì năm tuổi này rất mệt. Tuổi này thường có tính tham lam hoặc tham tiền như lãnh lương đúp, hoặc tham nói như chửi bới hung hãn. Có thể vừa tham tiền vừa tham nói. Tuổi này chỉ có thể qua khỏi năm nay nếu đầy phúc đức. Nếu không thì mệt với sao Bạch Hổ.

Tuổi Bính Tý 37 tuy có gặp may trong năm Con Heo nhưng năm này không nên làm gì cả.

Cùng tuổi với :
— Quý Sửu (1913) :
— Nguyễn văn Huyền
— Trần văn Lắm
— Trần văn Tuyên
— Ất Sửu (1925) :
— Hồng sơn Đông,

Tuổi Quý Sửu 61, mạng Mộc, tức là cây, rất dễ cháy. Năm nay phải cẩn thận, nếu không là cháy liền, hoặc cháy rồi. Tuổi này tuy cầm tinh con Trâu, nhưng tướng tinh lại là con cua nên phải ngang ngang một chút giống cách đi của loài cua thì may ra mới khá được. Nếu làm gia nô, thì cháy liền. Do ảnh hưởng của các sao Phi Liêm, Văn Khúc, và Hóa Quyền chiếu, tuổi này có con cái ở ngoại quốc, nhất là con gái và con rể thì chắc chắn ở ngoại quốc, và chẳng coi bố vợ ra gì sốt.

Tuổi Ất Sửu 48, mạng Kim tức là tiền, số này chắc có nhiều tiền lại có sao Thủy Diệu chiếu. Thủy là nước nếu làm cái gì có nhiều nước như thợ giặt hay chạy tầu thì khá lắm. Hạn Thiên Tinh, tinh là sao vậy thì vì thân với một ông có sao nào đó mà bị ông có sao khác ghét. Tuổi này có sao Tang Môn chiếu, nghĩa là phải đề tang cái mồm, nên hễ lời nói ra anh nào đăng lại là thế nào báo cũng bị hốt.

Cùng tuổi với :
— Giáp Dần (1914) :
— Trần trung Dung
— Nguyễn mạnh Bảo
— Bính Dần (1926) : Tôn thất Đính
— Trần ngọc Oành
— Lê văn Diện
— Hồ Uyển
— Mậu Dần (1938) : Nhữ văn Uy
— Phạm hữu Gia
— Nguyễn minh Đăng
— Trần minh Nhựt

Tuổi Giáp Dần 59 năm nay có sao Thái Dương chiếu mệnh. Thái Dương là mặt Trời, tượng trưng cho nhà vua, cho nên được vua chúa khoái lắm, coi như con cháu trong nhà. Số này, những ai giầu rồi thì đỡ. Nếu chưa giầu lớn, thì rất khoái tăng lương, dù là muối mặt cũng cứ đòi tăng. Tuổi Giáp Dần, nếu có vợ trẻ, coi chừng mất vợ. Phải đề phòng tuổi Đinh Tỵ.

Tuổi Bính Dần 47, tuổi này xấu nhất trong các tuổi Dần, mạng Hỏa, thường nóng tính, có căn làm gia nô, mà có đối lập thì cũng lem nhem.

Tuổi Mậu Dần 35, cósao thiên hình, coi chừng súng ống, vì là sao chỉ sự đề lại vết, lại theo do vũ khí gây ra. Tuổi này thường lùn, càng lùn càng tốt, và ít khi đối lập, dù có đối lập cũng là cuội mà thôi.

Cùng tuổi với :
— Quý Mão (1903) :
— Trần văn Hương.
— Ất Mão (1915) : Đặng văn Sung
— Hoàng thế Phiệt
— Đinh Mão (1927) :
— Huỳnh văn Cao
— Nguyễn văn Hào.

Tuổi Quý Mão 70, có tính thích bỵ sinh. Lại rất khoái quyền cao chức trọng, nếu cần, sẵn sàng «cố đấm ăn xôi», Tuổi này có bịnh ngứa, nhất là ở những chỗ kín có da mỏng.

Tuổi Ất Mão 58 bị sao Thái Bạch và hạn Tán Tận, rất xấu. Phải nhờ vào Phúc Đức, thì mới mong nhẹ được những cái xấu. Tuổi này, nếu có bằng cấp Đại Học, thường tròn trịa như hòn bi ve. Nếu chỉ học tới bậc trung học, thì rất ưa nói, và nói rất ầu, nhất là thích nói về chuyện kín như chửa hoang, buôn lậu v,v...

Tuổi Đinh Mão 46, năm nay bị sao La Hầu chiếu, là một sao rất xấu, nên phải trông cậy nhiều vào Phúc Đức.

Nói chung, tuổi Mão, dù là tuổi nào cũng có khuynh hướng phù thịnh, không ưa đối lập.

Cùng tuổi với :
— Canh Thìn (1940)
— Phan xuân Huy
— Lý quý Chung

Tuổi Giáp Thìn 69 nếu là công chức quân nhân thì về hưu rồi. Nếu làm chánh trị thì cũng già rồi.

Tuổi Bính Thìn 57 nếu chưa làm nên công trạng gì, thì kể như hết thời rồi.

Tuổi Mậu Thìn 45 đang thời sung sức, có thể giầu lớn nếu trong 10 năm qua biết kinh doanh về văn hóa.

Tuổi Canh Thìn 33 được may mắn trong năm Tân Hợi và có chút danh tiếng nhờ sao cự môn, nghĩa là hay tuyên bố. Đôi khi tuyên bố rất ầu.

Tuổi Canh Thìn phải hết sức thận trọng về đường tình ái, đừng chơi bậy, coi chừng teo chim. Lại phải cố mà giữ lời hứa. Tuổi này, nếu đã hứa cái gì mà không giữ đúng. thì rất dễ bị thân bại danh liệt. Kỵ Tuổi Giáp Tý và Quý Mão.

Cùng tuổi với :
— Đinh Tỵ (1917) : Trần văn Đôn.
— Trần thế Minh.
— Nguyễn văn Chi.
— Kỷ Tỵ (1929) :
— Phan thị Nguyệt Minh.
— Nguyễn ngọc Nghĩa
— Tân Tỵ (1941) : Kiều mộng Thu.

Tuổi Đinh Tỵ 56, nếu là cựu quân nhân thì rất đào hoa, thường thiên về người ngoại quốc. Cổ nhân đã dạy: Dần Thân Tỵ Hợi tứ hành xung nên trong năm Hợi 1971, số này bị nhiều tai tiếng.

Nếu tuổi Đinh Tỵ mà làm về việc kinh doanh, như bán xe đạp chẳng hạn, tức là tuổi rắn mà xuất tướng tinh con «Tàu Tẳng» thì năm Hợi suýt bị nạn.Năm nay khá hơn.

Nếu cùng tuổi Đinh Tỵ mà làm dân biểu, thì có hoạnh tài, lãnh lương đúp rất hợp.

Tuổi Kỷ Tỵ 44, nếu thuộc phái nữ thì hơi đa tình, rất hợp với tuổi Ất Mão. Nếu thuộc phái nam thì có tính táy máy, ưa sưu tầm đồ cổ.

Tuổi Tân Tỵ 32, nếu thuộc phái nữ, mà làm nghề dân cử thì ắt còn đa tình hơn cả tuổi Kỷ Tỵ. Nên xài súng bắn nước.

Cùng tuổi với :
— Bính ngọ (1906) : Hoàng kim Quy
— Phạm Đình Ái
— Canh Ngọ (1930) : Nguyễn cao Kỳ
— Nguyễn bá Cẩn
— Huỳnh ngọc Anh

Tuổi Bính ngọ 67 có đặc tính là rất khoái tiền. Những ai đã có tiền rồi thì rất kẹt, những ai chưa có tiền thì chỉ thích đòi tăng lương. Số này chỉ vì lụy đồng tiền mà thường bị đời mai mỉa.

Tuổi CanhNgọ 43 năm nay có các saoBạch Hổ Địa không, Địa kếp chế ếu, là những tinh rất độc. Nếu là quân nhân thì năm nay sẽ được ngồi chơi xơi nước. Kỵ tuổi Tý.

Nếu làm nghề dân biểu, thì nên chọn con đường gia nô, sẽ có tương lai. Rất hạp với tuổi Tý.

Tuổi Canh Ngọ có số đào hoa, nên giữ gìn để tránh cảnh vợ nọ con kia.

Cùng tuổi với :
— Kỷ Mùi (1919) :
— Nguyễn duy Tài
— Tân Mùi (1931) :
— Đinh văn Rói
— Quý Mùi (1943) :
— Lê chí Hiếu

Tuổi Mùi nói chung cầm tinh con Dê nên thường rất âu yếm người khác giống.

Tuổi Kỷ Mùi 54, mạng Hỏa, hạn Huỳnh Tiền, lại có Đào Hoa chiếu mệnh số này tuy đã cao tuổi nhưng còn đào hoa lắm. Nếu mở bịnh viện đỡ đẻ thì rất hợp, nhưng không nên chuyên về ngành phá thai, e thất đức.

Tuổi Tân Mùi 42, mạng Thổ, có sao hạn Thiên La. Tuổi này mấy năm rồi làm ăn khá về tiền bạc, nhưng tiếng tăm bị thương tổn. Cuối năm Hợi có hoạnh tài, nhưng năm nay phải trả lại, mỗi tháng độ 10.000 đ.

Tuổi Quý Mùi, mạng Mộc, hạn Ngũ Mộ. Tuổi này không ưa đi lính, mà chỉ thích về ngành văn, như luật, họa, vũ v.v.,. Nhưng cũng vì tính không ưa đi lính mà suýt mang họa có thể đến tù tội vào cuối năm Tân Hợi, nhờ cung huynh đệ giúp đỡ nên thoát trong gang tấc, tuy nhiên không tránh nổi tai tiếng. Nên ngậm miệng ăn tiền.

Cùng tuổi với :
— Nhâm Thân (1932)
— Diệp văn Hưng.
— Nguyễn văn Thống

Cổ nhân có câu : «người ta tuổi ngọ tuổi mùi, mà tôi ngậm ngùi một đời tuổi thân». Tuổi này cầm tinh con khỉ, bị coi là xấu nhất trong 12 con giáp.

Trước hết, tuổi Thân nhâm Thân,có căn làm gia nô. Vì cầm tinh con khỉ, mà loài khỉ thì rất ham bắt chước.

Tuổi Nhâm Thân 41, nếu sinh ở miền Bắc, và có dòng máu ngoại lai thì ắt giầu có lớn. Tuy có làm chính trị, nhưng lại rất hợp với thương mại. Nên khuếch trương về mặt nhập cảng đồ lót phụ nữ.

Nếu là tuổi Nhâm Thân mà không có dòng máu ngoại lai, thì cũng có hốt bạc nhờ công lao chồn cúi.

Cùng tuổi với :
— Quý Dậu (1933) :
— Nguyễn văn Ngãi
— Trương tiến Đạt
— Hoàng Thông

Tuổi Dậu, tức cầm tinh Con gà, nên thường đóng vai «gà nhà». Không là gà của người nọ, thì là gà của người kia Ngôn ngữ thời đại gọi là «gia nô».

Tuổi Quý Dậu, nếu sanh vào mùa Thu, tức là cỡ tháng 9 Dương Lịch, thì rất thích những cái gì liên hệ đến mùa Thu, Ví dụ như Cách Mạng Kinh Tế mùa Thu, ca tụng hoài mà không mỏi miệng.

Cũng thuộc tuổi Quý Dậu nhưng nếu sanh vào mùa Đông, tức là cỡ tháng 12 Dương lịch thì rất kỵ với tuổi Quý Dậu sanh vào mùa Thu. Hai bên có thể đá nhau như gà chọi, đá hoài mà không biết chán.

Nếu cũng là tuổi Quý Dậu mà làm Dân Biểu, thì rất ưa độc cử, tức là gà chọi một mình, không ưa so cựa với đối phương. Loại gà này chẳng khác chi... gà chết.

Cùng tuổi với .
— Nhâm Tuất (1922)
— Nguyễn thị Hai
— Huỳnh văn Lầu
— Trần Lộc
— Giáp Tuất (1934)
— Trần quang Thuận
— Nguyễn tấn Đời
— Bính Tuất (1946)
— Trương như Thiềm.

Tuổi Nhâm Tuất 51, nếu là nữ giới thì vừa giầu tiền vừa giầu tình, ưa xài nón lá và mầu vàng như Nghệ, Tuổi này cận kề với các bà lớn rất hợp. Tiếng nôm gọi là nô tì.

Nếu Tuổi Nhâm Tuất là nam giới, cũng có căn gia nô, rất ưa tiền, dù là bất chánh, Cuối năm Heo có hoạnh tài, nhưng năm Tý phải trả lại.

Tuổi Giáp Tuất 39, phải lụy vào đồng tiền, hoặc lụy vào thế lực nọ kia. Tuổi này nếu thiên về chánh trị, thường ăn nói càn dở, vì cầm tinh con chó, mà chó thì hay cắn càn.

Tuổi Bính Tuất 27, tuy trẻ người non dạ, nhưng nhờ có thế lực tiền tài mà có địa vị, Ráng ăn no ngủ kỹ.

Cùng tuổi với :
— Ất Hợi (1935)—Hồ ngọc Nhuận
— Dương Minh Kính.

Tuổi Hợi nói chung tương đối nhàn, vì cầm tinh con heo. Loài heo thì chỉ nằm mà ăn rồi làm chuyện con heo.

Tuổi Ất Hợi 38 trong năm ngoái là năm tuổi rất xấu.

Mạng hỏa, năm nay có sao Thổ Tú hạn, là một thứ sao xấu : Tuy nhiên, năm ngoái đã thoát được năm tuổi thì năm nay không đến nỗi nào.

Tuổi Ất Hợi thường có khiếu về ngành văn, như dậy, học, làm báo v.v.. Ra đời, một là làm gia nô ăn no ngủ kỹ. nếu không thường chửi bới rất hung hăn.

Số này nếu không phải là gia nô, coi chừng tuổi Tý.

Cung Chúc Tân Xuân

Đón mừng Xuân về, xin mời tới thưởng thức

Chương trình huy hoàng đang phá kỷ lục về số thu tại

Nhà hàng Ca vũ nhạc

MAXIM'S

13-15-17 Tự Do ĐT. 20.575 — 20.576

☐ Một chương trình với sự trình diễn tổng hợp của những tài danh Quốc Tế Việt Nam.

ĐÔNG PHƯƠNG KHÁCH : Huy chương vàng của Hội Ảo thuật Quốc Tế, người lần đầu tiên xuất hiện độc quyền tại MAXIM'S sẽ dẫn dắt quý vị vào thế giới của Huyền bí chưa từng thấy tại Việt Nam.

RUDY — TEDDY : Với những vũ khúc bay bướm, rực rỡ như một mùa Xuân.

Ca sĩ DUTTON : Người đã coi Việt Nam như một quê hương thứ hai sẽ trình diễn những bài ca trữ tình nhất Việt Nam. Và tất cả sẽ còn được sự phụ họa bởi gần 100 ca nhạc sĩ, vũ công đắt giá nhất hiện nay.

☐ Một chương trình của tất cả mọi giới vì nhạc đã hay, show lạ và giá nước đồ ăn lại đã được điều chỉnh một cách hoàn toàn kiệm ước : nước ly đầu 1200đ, ly kế tiếp 600đ. một phần ăn sang trọng (Tây hoặc Tầu) 1.600đ, tiệc tất niên, họp mặt, cưới hỏi được giảm từ 30 tới 50 o/o...

Đặt chỗ ngay từ bây giờ

Viện Uốn Tóc THÚY ÁI

2A, đường Cao Thắng — Saigon

NHẬN : Kết tóc, sửa, bán và cho thuê tóc giả. Nhuộm tóc đủ các mầu. Uốn tóc, dùng toàn thuốc của Pháp Mỹ. Trang điểm cô dâu. (Có thuốc uốn và nhuậm của Pháp bán).

DẠY : Nghề cho các bà và cô muốn mở tiệm hoặc làm thợ chánh theo phương pháp thực tập và cải tiến. Kết quả bảo đảm sau một thời gian rất ngắn. Ở xa có nơi trọ, học phí nhẹ.

Nam Hải Ngân Hàng

68, Đại lộ Nguyễn Huệ Saigon

Điện Thoại : 98.692 — 98.694 — 93.414

Nơi tín nhiệm của quý vị Trương Chủ và là nơi gửi Tiền lãnh Tiền nhanh chóng nhất.

CÔNG TY KỸ NGHỆ GIẤY
Kế toán điện cơ IBM
Giấy viền ký và giấy than
Đ.T. 23.884
NGUYỄN VĂN TÚ
President
Vietnam oversea Purchase co.
Vietnam o versea commercial
và Industrial co.
40 - 42, Võ Tánh — Saigon

American Trading Co Vietnam S.A. (amtraco)

4418, Ngo Duc Ke Tel : 24.253 — 91.171
25.113
504, Trinh minh Thế Tél : 91.545 - 93.396

TIỆM CHÁNH
Long Xương
Xưởng Sản Xuất Bánh Kẹo

Điện Thoại 37.183
168 - 170, Đại Lộ Khổng Tử *Cholon*

Kính mời quý vị mua vé số Kiến Thiết loại Đặc biệt 2ĐB-1 và 2BĐ-2 «Cây Mùa Xuân Chiến Sĩ», mở ngày 18-2-1972 (tức mồng 4 Xuân Nhâm Tý).

GIÁ MỖI VÉ : 50Đ. *Hai lô độc đắc mỗi lô NĂM TRIỆU ĐỒNG*

Mở số vào chiều thứ sáu 18-2-1972 (mồng 4 Tết) lúc 15giờ tại Rạp Thống Nhất Saigon

VÉ CÓ ĐẶT BÁN KHẮP NƠI

Trung Tâm Dược Cuộc

Kính chúc quí vị bước sang thềm năm mới đặng vạn sự hạnh thông trong muôn điều ước muốn.

NGUYỄN VĂN CHUNG
Giám đốc

501 Hùng Vương
Thị Nghè Gia Định

hãng đúc ống cống ***Hoàng Minh***

Thầu khoán Sản xuất và cung cấp đủ loại ống cống
Bông trụ và các vật dụng bằng xi măng
Xe giao tới chỗ — Hàng tốt — Uy tín — Nhanh chóng

THÁI DƯƠNG PHIM TRÂN TRỌNG KÍNH CHÚC QUÍ VỊ KHÁN GIẢ MỘT NĂM MỚI ĐẦY MAY MẮN, HẠNH PHÚC VÀ THỊNH VƯỢNG

và hân hạnh trình bày trong Mùa Xuân Nhâm Tý

một xuất phẩm bằng màu Eastman màn ảnh đại vĩ tuyến :

GÁNH HÀNG HOA

(Phóng tác tiểu thuyết của Khái Hưng và Nhất Linh)

với thành phần tài tử chọn lọc ;

La Thoại Tân - Mộng Tuyền - Huy Cường - Thanh Lan

và những nét diễn xuất cuối cùng của lão tài tử quá cố :

Lý Quốc Mậu

Đạo diễn : LÊ MỘNG HOÀNG — Hình ảnh : TRẦN VĂN LỊCH

— *Một kiệt tác văn chương được ấp ủ từ 40 năm về trước.*
— *Một xuất phẩm điện ảnh được nhắc nhở hoài từ 40 năm sau.*

GIÁM ĐỐC SẢN XUẤT và KỸ THUẬT : NGUYỄN THỊ NGỌC SA

NGƯỜI GIẾT MA

(tiếp theo trang 47)

Vừa về tới cửa, Hải sửng sốt gần đứng tim khi nghe tiếng chó sủa từ trong nhà vọng ra. Đúng là tiếng con Vàng. Đúng như thường lệ, mỗi khi chàng đi làm về, con chó nhận ra tiếng chân chủ và cất tiếng kêu mừng rỡ. Hải run lẩy bẩy khi mở khóa. Cửa vừa mở con Vàng đã nhảy vội lên người chàng, mừng rối rít. Quên cả kinh ngạc sợ hãi, Hải ôm đầu con chó vào lòng vỗ về. Bỗng chàng giật mình vì một giọng nói cất lên ngay sau lưng chàng. Một tiếng nói mà chàng không bao giờ quên được : Tiếng nói của vợ Hải.

— Anh đừng để con chó làm bẩn hết bộ đồ mới ủi.

Hải quay người lại và sửng sốt kêu lên :

— Trời ơi !

Tại sao anh kêu trời ? Và tại sao anh lại nhìn em với bộ mặt kinh dị như vậy ? Bộ em là ma hiện về hay sao mà a h có vẻ sợ hãi ghê gớm như thế ?

—Nhưng mà... em...

— Hãy thả con chó ra. Anh làm tôi bịnh vì nó. Nhưng tại sao anh lại thắt cái cà vạt màu đen dơ dáy đó ? Còn ngón tay anh sao lại quấn băng và chiếc khăn tay thì đầy máu ? Anh đi đâu mà lại bỏ con chó yêu quí của anh ở nhà vậy ?

— Anh... Anh đi dạo chơi ngoài bãi biển một chút. Còn em, bệnh suyễn của em có thuyên giảm chút nào không ?

— Bộ anh mơ ngủ hả ? Anh vốn biết từ lâu là tôi đau gan và yếu tim. Tôi đau suyễn hồi nào ?

— Nhưng mà mấy bữa nay em ở trong nhà thương để điều trị...

— Tôi ở nhà thương hồi nào ? À, cách đây 6 năm, tôi có vô nhà thương để cắt ruột dư. Từ đó tới nay tôi có bao giờ phải tới đó đâu ? Bộ anh muốn tôi vô đó lắm hả ?

Hải không trả lời. Chàng nhìn kỹ vợ và cố gắng tìm hiểu tại sao câu chuyện lại quái gở như vậy.

Chàng thò tay vào túi quần và chợt sững người khi tay chàng đụng phải chiếc phong bì, trong đó đựng hai tờ giấy, một là giấy khai tử của vợ chàng và một là tấm hóa đơn trả tiền nhà thương. Tất cả hai đều đều ngày 13 tháng 4. Mà bữa nay là ngày 18 ! Điều vô lý không thể tưởng tượng nổi đã xảy ra. Vợ chàng đã chết nhưng nay tự nhiên sống lại, cùng với con chó của chàng. Bỗng nhiên một tia chớp hiện ra trong trí óc của Hải. Chàng lẩm bẩm nói thầm :

— «Một cơ hội khác ! Đây đúng là trò đùa của Quỷ». Cuộc đối chác giữa Hải và mụ phù thủy đã bắt đầu ứng nghiệm.

oOo

Chỉ cần một hai tiếng đồng hồ "sống lại» với vợ, Hải đã nhận ra một sự thực là chàng chỉ đau khổ và hối hận vì đã giết chết con Vàng để làm vui lòng người vợ vừa ốm yếu, bịnh hoạn vừa khó tính. Phải chi chỉ có con Vàng sống lại ! không hiểu ước vọng thầm kín chàng có dấu hiệu gì biểu lộ ra khuôn mặt chàng hay không tuy nhiên chàng lờ mờ nhận ra 1 sự thực, đó là hình như vợ chàng đã đọc rõ ý nghĩ của chàng. Nàng tức giận vô cùng đang tìm cách trả thù Hải.

Buổi chiều, Hải đi làm về không thấy con Vàng và vợ đâu cả. Hải nghĩ thầm chắc vợ chàng đang dẫn chó dạo chơi ngoài bãi biển. Tuy rất ghét con chó nhưng thỉnh thoảng vợ Hải vẫn làm như vậy như để chọc tức chàng và che mắt mọi người chung quanh. Đến tối mịt vẫn chưa thấy vợ trở về, Hải đã bắt đầu nóng ruột. Chàng mặc quần áo tính ra bãi biển coi xem sao. Vừa lúc đó chàng thấy vợ hốt hoảng chạy về, vừa thở vừa nói : «Con Vàng rớt từ trên mõm đá xuống biển chết rồi !. Không nói một tiếng, không thèm nhìn vợ và không cần biết vợ chàng có theo chàng hay không Hải chạy vội ra bãi biển. Trời tối đen nhưng sau cùng Hải tìm ra được xác con chó kẹt giữa 1 hóc đá Con chó như đang nằm ngủ nhưng khi nâng nó dậy, Hải nhận thấy một dòng máu từ mũi con chó chảy ra. Đúng như lần trước tại nhà viên thú y, chàng cũng đã thấy cùng một cảnh tượng như vậy. Hải thẫn thờ bồng xác con Vàng trở về nhà. Vừa nhìn thấy cả hai, vợ Hải lùi người lại, la lớn :

— Đừng có mang nó về đây : Người anh đầy máu và bùn chớ có đụng vào tôi.

Hải cố nén tức giận nói :

— Bây giờ em làm ơn cho tôi biết câu chuyện xảy ra như thế nào ?

Chàng nắm chặt tay vợ và kéo ra ngoài bãi biển. Tuy trời đã tối nhưng ngoài bãi biển vẫn còn lác đác một vài người. Tất cả đều kinh ngạc, xúm lại để coi. Chàng lôi vợ ra đầu mõm đá và căn vặn vợ :

— Con chó rớt từ đây xuống biển phải không ?

Vợ Hải sợ hãi, gật đầu trả lời :

— Phải.

— Nhưng xác con chó tại sao lại ở phía bên kia mõm đá ? Và tại sao nó lại có thể rớt xuống được trong khi chính tay em dắt nó ?

— Nó tính chạy trước nên vùng vẫy tuột ra khỏi sợi dây.

— Em nói dối. Bởi vì anh vẫn còn tìm thấy sợi dây quấn quanh cổ nó, Chính em đã xô nó xuống biển. Chính em đã giết chết con chó để tìm cách chọc tức anh cho hả lòng ghen tuông.

Cơn giận của Hải cũng theo lời nói mà tăng thêm lên. Cuối cùng, như không dằn nổi và như bị một sức mạnh ma quái ở đâu dồn tới, Hải dơ tay bóp chặt cổ vợ và xô người đàn bà từ mõm đá xuống biển trước sự chứng kiến của bao nhiêu con mắt kinh ngạc của đám người hiếu kỳ đang xúm quanh ở dưới bãi biển.

oOo

Trong nhà giam, viên luật sư cố gắng khuyên Hải :

— Đừng tỏ ra lố bịch khi muốn chạy tội bằng cách kể cho Quan Tòa nghe anh chỉ giết chết một con ma thay vì một người sống. Anh chỉ có thể kể cho quan tòa nghe đó là nhân tình của anh. Anh đã giết nàng chỉ vì ghen tuông khi biết nàng có ý định bỏ anh để đi với người khác.

— Nhưng còn mụ già phù thủy ? Ông có gặp mụ ta không ?

—Không. Tuy nhiên mụ ta chỉ làm cho tội anh nặng thêm lên. Và nhớ đừng có đem câu chuyện con chó để kể cho quan Tòa nghe. Không ai có thể tin rằng đó là một trò đùa độc ác của Quỷ Sứ : Lần thứ nhất anh giết chó vì một người và lần thứ nhì ngược lại, anh giết một hồn ma chỉ vì một hồn ma khác !

oOo

Nửa năm sau, Hải bị Tòa tuyên án tử hình. Một buổi sáng trời mưa tầm tã, luật sư của Hải dẫn theo 1 vị linh mục tới gặp tội nhân vào giờ chót trước khi tử tội lìa cõi đời. Khi từ trong nhà giam bước ra đường cả hai nhìn thấy 1 người đàn bà già nua xấu xí đang đứng bên kia đường tỏ ý chờ đợi hai người. Vị linh mục đoán chừng đó là người nhà của tội nhân nên ông đi tới gần bà già và nói :

— Có phải cụ muốn biết tin tức về người tử tội bị treo cổ sáng nay phải không ? Anh ta đã chết rồi và chết một cách rất can đảm.

— Tôi không cần biết điều đó . Tôi chỉ muốn biết ông đã làm gì gã ?

— Tôi đã làm lễ rửa tội anh ta sáng nay trước khi anh ta thọ hình.

Mụ già giận dữ hét lớn :

— À ! Đồ gian lận ! Bịp bợm ! Dám đánh lừa cả ta ...

Sau đó mụ bỏ đi. Vị Linh mục nhìn quanh chỗ mụ già đứng và nhận ra tuy rằng trời mưa tầm tã nhưng cả một khoảng đất chung quanh chỗ mụ già vừa bỏ đi đều khô ráo. Tò mò ông ta thử đứng vào đó và cảm thấy ấm áp như đang ở trong một căn nhà kín gió. Khi nhìn xuống đất ông còn nhìn thấy một que diêm cháy dở. Có lẽ hơi nóng đã toát ra từ que diêm cháy dở đang đó.

●●●

CUNG CHÚC TÂN XUÂN

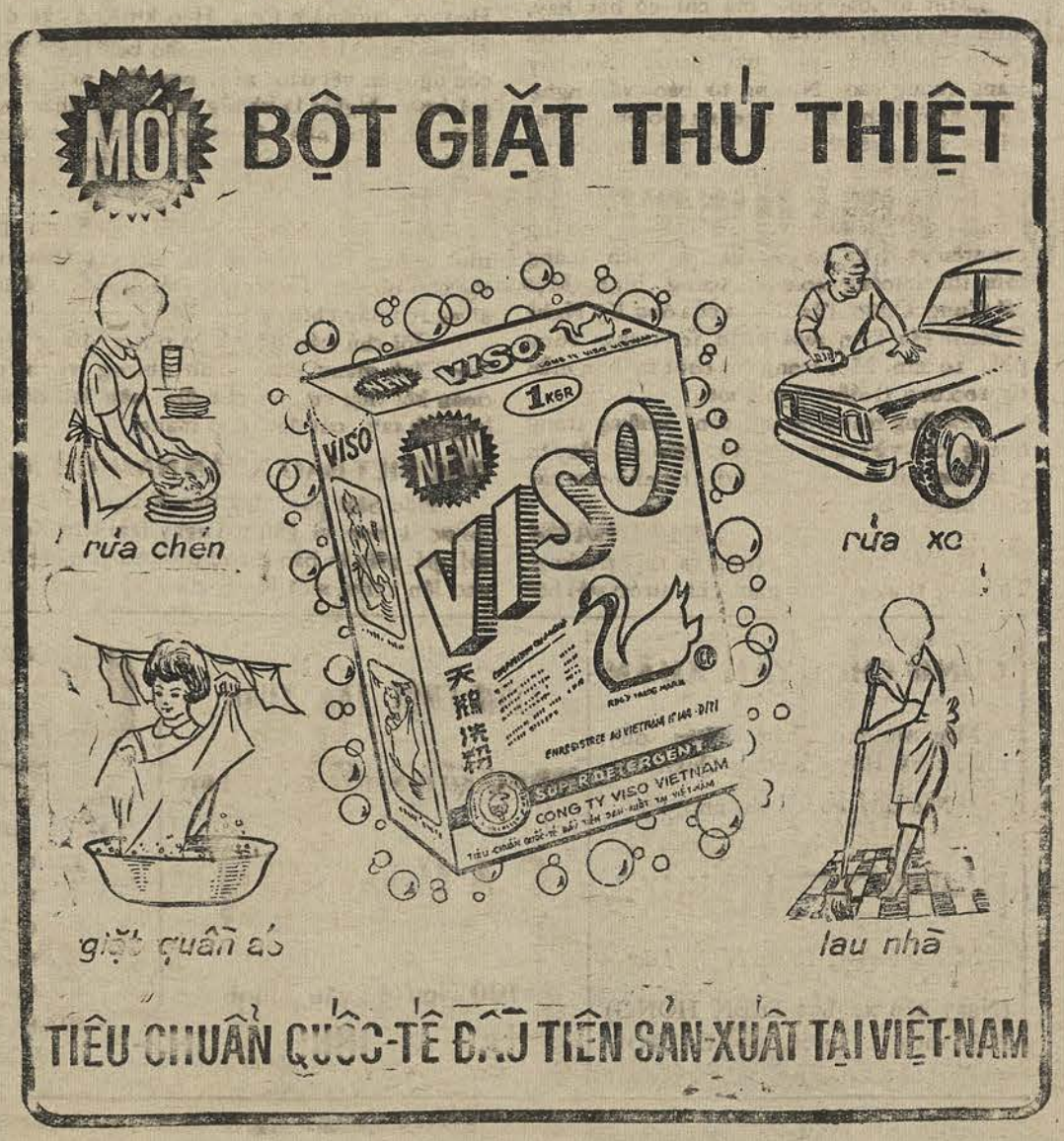

CHUỘT và NGƯỜI

● ĐỘC THỦ

Trước khi dân An Nam được nhà nước Phú lăng sa truyền cho võ vẽ kiến thức tân học các cụ đồ xưa không đến nỗi mất cảm tình với loài chuột. Các dụng cụ giết.. chuột, ghê gớm như hẫy răng cưa, hiền lành hơn là các bẫy chuột, đơn giản có mấy miếng bả v.v... dưới thời lũy tre xanh vẫn chưa hề được phát minh. Không có sử sách gì ghi lại kiếp sống của loài chuột từ thời ông Bành Tổ đến nay. Vào thời vua chúa xa xưa, ngoài kinh đô nhỏ hẹp, nước ta chưa có cuộc sống thành phố như bây giờ. Trong cuộc sống thuần thôn đã những con chuột đồng có lẽ cũng đỡ đi cuộc sống chui rúc, bần thỉu như mấy anh chuột thành phố. Các cụ đồ, không biết có thiện cảm với loài chuột hay không, nhưng nhà nào có chuột rúc, các cụ cho là điềm lành. Vì chuột rúc, nghe như tiếng «túc, túc».. Túc, chữ tầu vốn có nghĩa là đủ. Cuộc sống no đủ, còn cầu mong gì hơn nữa ? Thỉnh thoảng, trong những lúc trà dư tửu hậu, không kiếm đâu ra thức nhắm, cụ đồ lại rình bắt mấy con chuột đồng về đánh chén. Vào thời này, tuy chưa có môn cách trí, nhưng giá các cậu ấm sinh có ê a môn vạn vật, chắc chắn sẽ được các cụ sắp chuột vào loài gia súc, ngang hàng gà, vịt... có thể nhậu nhẹt lai rai được, sức mấy mà so sánh được với thời hoàng kim vàng khè của chuột.

Nếu loài người có năm châu bốn biển, mỗi địa dư có một sắc dân, một chủng tộc riêng thì loài chuột trù hội hám đến loài chuột cống to xác cồng kềnh. Nhưng nói chung, chuột đúng là loài tứ cố vô thân, vô gia cư, vô nghề nghiệp ! Giang sơn của loài chuột thường nấp kín như du kích bưng biền.

Trong chuyện "Chuột thành phố" Tô Hoài, một nhà văn nổi tiếng thời tiền chiến đã tưởng tượng ra các loài chuột du thủ du thực tranh nhau một khu làng ngon ăn đến nỗi tất cả loài chuột trong làng bị loài người tàn sát tập thể, không sót một mống chuột nào chỉ trừ một con chuột tha phương cầu thực, vai chính trong truyện, nhờ một phút may mắn trong đường tơ kẽ tóc đã thoát hiểm !

Nhân nói về văn chương viết về loài chuột, có lẽ Tô Hoài là nhà văn duy nhất ở nước ta có hứng đổi dào về chuột. Chuột trong truyện Tô Hoài chính là bóng dáng loài người tham ăn, với những ngôn ngữ rất người !

Loài chuột sống chen chúc trong các thành phố của con người, nhưng loài người vẫn nhất định phủ nhận coi chuột như không có. Bằng cớ là những lối nói như «hội đồng chuột», để chỉ những tập hợp hữu danh vô thực, bề ngoài cũng rình rang bề thế, nhưng quanh quẩn lại chỉ gồm mấy bộ mặt cũ rích xuất hiện hoài cũng nhàm chán. Càng sống chung đụng mật thiết với loài người bao nhiêu, chuột lại bị đem ra chế nhạo bấy nhiêu.

Chẳng thế mà con người đã mỉa mai nhau : «Cháy nhà ra mặt chuột». Vào một cảnh huống nào đó, con người bỗng trở về với con người thực của mình, cởi bỏ hết những mặt nạ. Nói khác đi, con người không mặt nạ cũng không hơn gì loài chuột. Chuột và người keo sơn gắn bó là vì thế !

Chính vì sự chung đụng giữa chuột và người, càng ngày chuột lại trở nên kẻ thù của loài người. Sự thâm thù này dậy cho loài chuột tinh khôn hơn.

Sống hoài với loài người, chuột cũng nhiễm tính khôn vặt của người ?

Chuột càng nhân hóa thì loài người lại càng bị «chuột hóa» Trong một thành thị phồn rộng người đông, cũng có những khu phố lụp xụp, tăm tối, bị các building che khuất mất hết ánh sáng mặt trời. Nhưng xóm nhà nghèo nàn cùng khổ đó không có chữ nào diễn tả cho hết được. Cho nên, người ta đành mượn một từ ngữ về chuột để kêu nơi sinh sống của đồng loại mình : Ổ chuột.

Nhưng nếu quả thiệt chuột đã được «người hóa» và người đã bị "chuột hóa" tết con chuột năm nay, loài chuột cũng nên nín thinh, đừng mừng Xuân bằng một hồi «túc... túc...»

Cuộc sống quá chật vật có gì mà phải lấy lòng loài người bằng mấy chữ tầu «túc túc...»

●●●

làm báo xuân

(*tiếp theo trang 6*)

QUẢNG CÁO

Một tờ báo xuân mà chỉ có bài hay, hình vẽ ác ôn, bìa đẹp vẫn kể như chưa được chu toàn, phải bắt được dăm bảy trang quảng cáo. Những tờ báo văn nghệ đàng hoàng chê những quảng cáo thuốc lậu, trĩ, sa trôn trê, hột soàn mà chỉ ưa, những quảng cáo thơm và đẹp như Ngân Hàng Tín Nghĩa như nhà sửa sắc đẹp Jo marcel, như hãng Ford mékông v.v. Một trang quảng cáo trên một tờ báo Xuân giá cách mạng mùa thu khoảng 40.000đ trung bình. Một cái Cung Chúc Tân Xuân của ông Kỹ Nghệ Cimenl Hà Tiên một phần 10 trang cũng phải 10 xin. Một trang bìa chót in bốn mầu từ 100.000 tì đến 150.000tì.

Những mảng quảng cáo, những trang quảng cáo vừa làm cho tờ báo có duyên vừa đem lại một nguồn lợi nho nhỏ cho các chủ nhiệm báo Xuân.

PHÁT HÀNH

Báo in xong phải tung ra thị trường. Thường thường mỗi năm nhà nước với hội chủ báo đều ấn định ngày phát hành báo Xuân. Tuy nhiên cũng có rất nhiều sự nhầy dù do chủ nhiệm đi đêm với nhà Phát hành xé rào. Nói tới các nhà Phát Hành với các chủ nhiệm báo thì thật là đúng như đem ông Ngoáo ộp ra dọa con nít vậy. Có nhiều tập báo Xuân gởi từ đầu năm Con Heo tới cuối năm Con Heo khi trả về để nhúng mực, bán giấy vụn cho ba Tàu hãy còn nguyên vết dao xén, nguyên nếp giây gai buộc. Nghĩa là không hề được tháo ra phân phối, từ nhà báo chạy về nhà kho phát hành ngủ vùi một năm, lại được trở về nguyên quán.

Nhà Phát Hành ở cái xứ này là những ông Đội phước đối với các tên tử tội chủ nhiệm. Các ngài Đội muốn phập ai người nấy chịu.

Hội chủ báo đã nhiều phen đứng lên làm Cách mạng Phát hành nhưng vì thiếu đoàn kết thật sự, vì yếu địa nên lại đành khoanh tay, cúi đầu nộp mạng.

ĐẶC BIỆT BÁO XUÂN NĂM CHUỘT

Đặc biệt năm nay báo Xuân chẳng có được là bao vì gần tới ngày làm báo Xuân thì giá giấy in báo được nhà nước nâng đỡ cho lên 1200 một Ram, giá giấy tăng gấp đôi mà mua vẫn không có, nên nhiều tòa báo đành bỏ ước vọng ra báo Xuân. Một tờ báo Xuân phải bán tới 500đ thì thật là đau hơn hoạn. Báo chưa phải là cơm, là sữa, là gạo nên không là nhu yếu phẩm. Rẻ coi chơi đất ta nghỉ ngơi đồng tiền.

oOo

Tất cả những chuyện "hậu trường báo Xuân», kể trên vẫn chưa được coi như đã đầy đủ, còn nhiều nhiều cái rắc rối cuộc đời nữa nhưng giấy ngắn tình dài kể sao cho xiết. Tất cả những sự vất vả hai sương một nắng của nghề làm báo Xuân đều được tiêu tan hết khi được nhận lãnh một phần thưởng, Phần thưởng ở đây không phải là giải văn nghệ Tổng Thống, của đoàn thể cơ quan nào thân tặng, mà là khi thấy độc giả ưu ái cầm trên tay những công trình phức tạp của hằng trăm người đóng góp với những cảm tình văn nghệ phơi phới ngày đầu Xuân là bao nhiêu nỗi đắng cay, cực nhọc đều bay theo gió thoảng hết, để đến sang năm cũng vào dịp này lại được tái xuất giang hồ như thường lệ.

Ai bảo làm báo Xuân là khổ, làm báo Xuân sướng lắm chứ!

HĨM

CUNG CHÚC TÂN XUÂN

Một địa chỉ Thâm Niên duy nhất : về Huy Chương Quân đội.

Xin quý khách ghi nhớ :

PHƯỚC HÙNG

Số 29, đường Phạm Ngũ Lão

(Ngay bến xe bus DIÊN HỒNG)
Điện thoại : 23.664 — SAIGON

CUNG CHÚC TÂN XUÂN

Hãng sản xuất mền len

SAKYMEN

100 Nguyễn văn Thinh

HEPACHAUT

VIỆN BÀO-CHẾ : HADZER

Nước cốt lá ARTICHAUT	YẾU GAN, NÓNG GAN
Nước cốt GAN BÒ TƯƠI	GẦY ỐM, MẤT NGỦ
SINH-TỐ B12	MỤN Ở MẶT
SINH-TỐ B1	NGỨA MỀ ĐAY
SINH-TỐ B2	THIẾU MÁU
SINH-TỐ B6	LAO-LỰC, TÁO BÓN
SINH-TỐ PP	DƯỠNG THAI
SINH-TỐ D2	MỎI MỆT

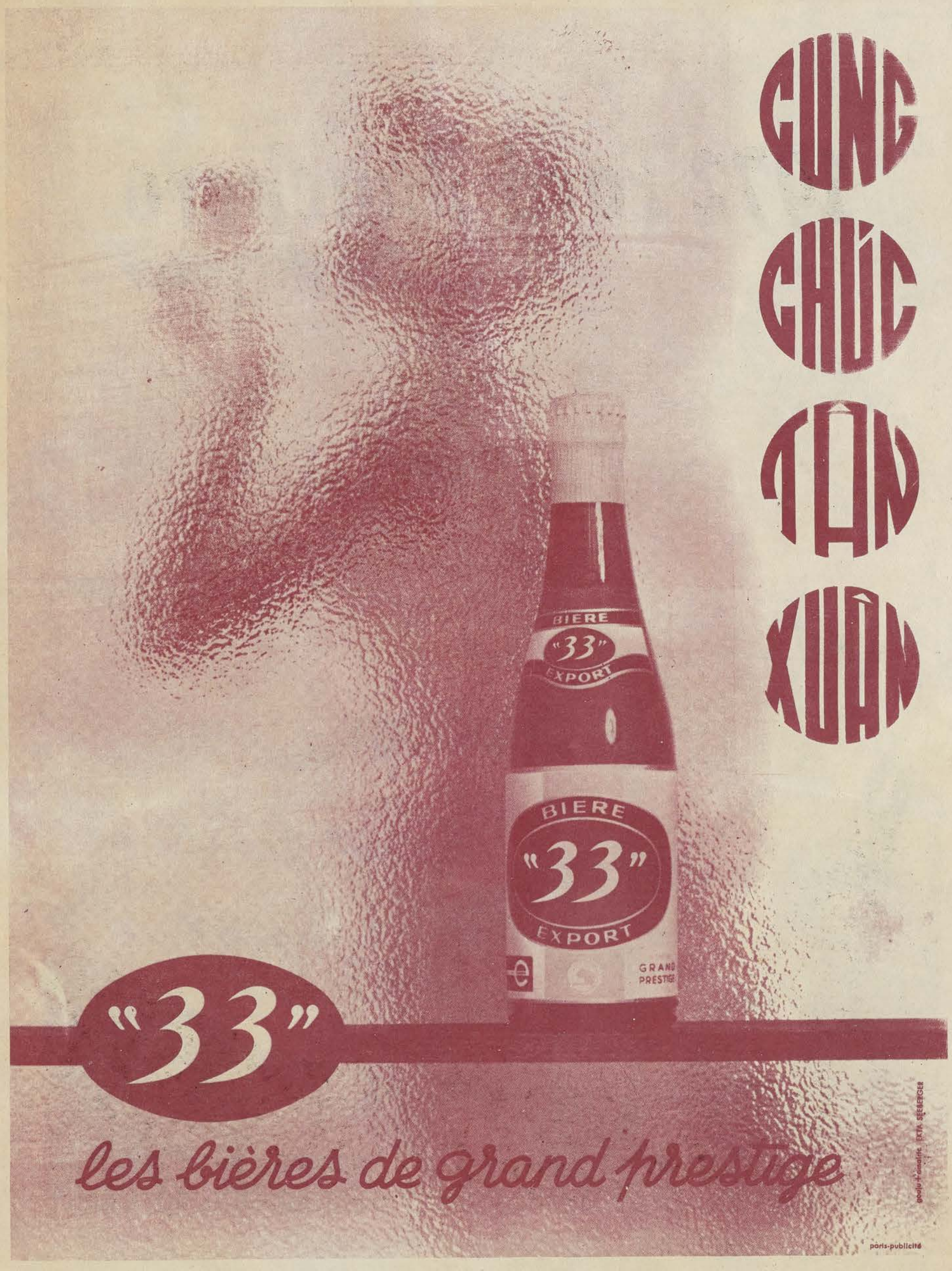
CUNG
CHÚC
TÂN
XUÂN
BIERE
"33"
EXPORT
BIERE
"33"
EXPORT
"33"
les bières de grand prestige
paris-publicité

MEKONG

9 LAM SON SQUARE. SAIGON
P. O. BOX 746. SAIGON
TEL. : 96931

MEKONGFORD

Ford

Công Ty Nặc Danh với số vốn 100.000.000 $ đóng đủ

CABLE : MEKONCORP
R. C. SAIGON
Q. G. D. B.

CORNELL UNIVERSITY
NOV 06 1968
LIBRARY

1972 Ford Ranchero

The pickup car

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN TẠI VIỆT-NAM

Giá 180đ